

Sách gấm hng ngày quanh
nm.... Numéro 1 / cha
Avancini,... da don

Avancini, Niccolò (1611-1686). Auteur du texte. Sách gãm hng ngày quanh nm.... Numéro 1 / cha Avancini,... da don. 1930.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter utilisation.commerciale@bnf.fr.

80
INDO-CHINOIS

1422

(1)

SÁCH GẤM

HÀNG NGÀY QUANH NĂM

Về thánh hạnh Đ. C. G. và lời Người giảng dạy
CHA AVANCINI DÒNG Đ. C. G.

ĐÃ DỌN

Cuốn thứ I.

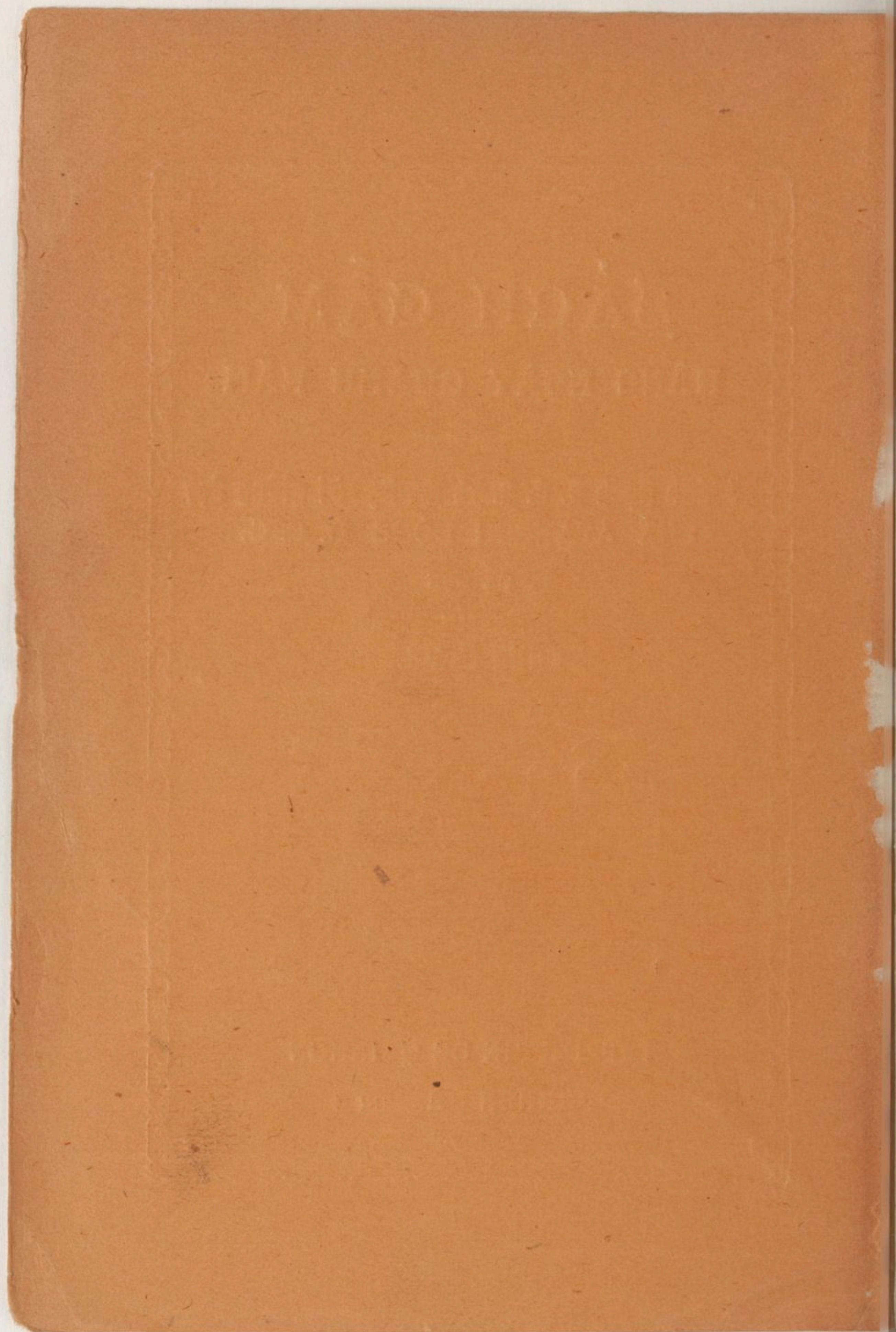
DEPOT LEGAL
INDOCHINE

Nº 13572



IMPRIMERIE DE QUINHON

QUINHON (Annam)



SÁCH GẤM

HÀNG NGÀY QUANH NĂM

là một quyển B. C. G. và lời người giảng dạy
CHA AVANCINI DANG B. C. G.

Đã được

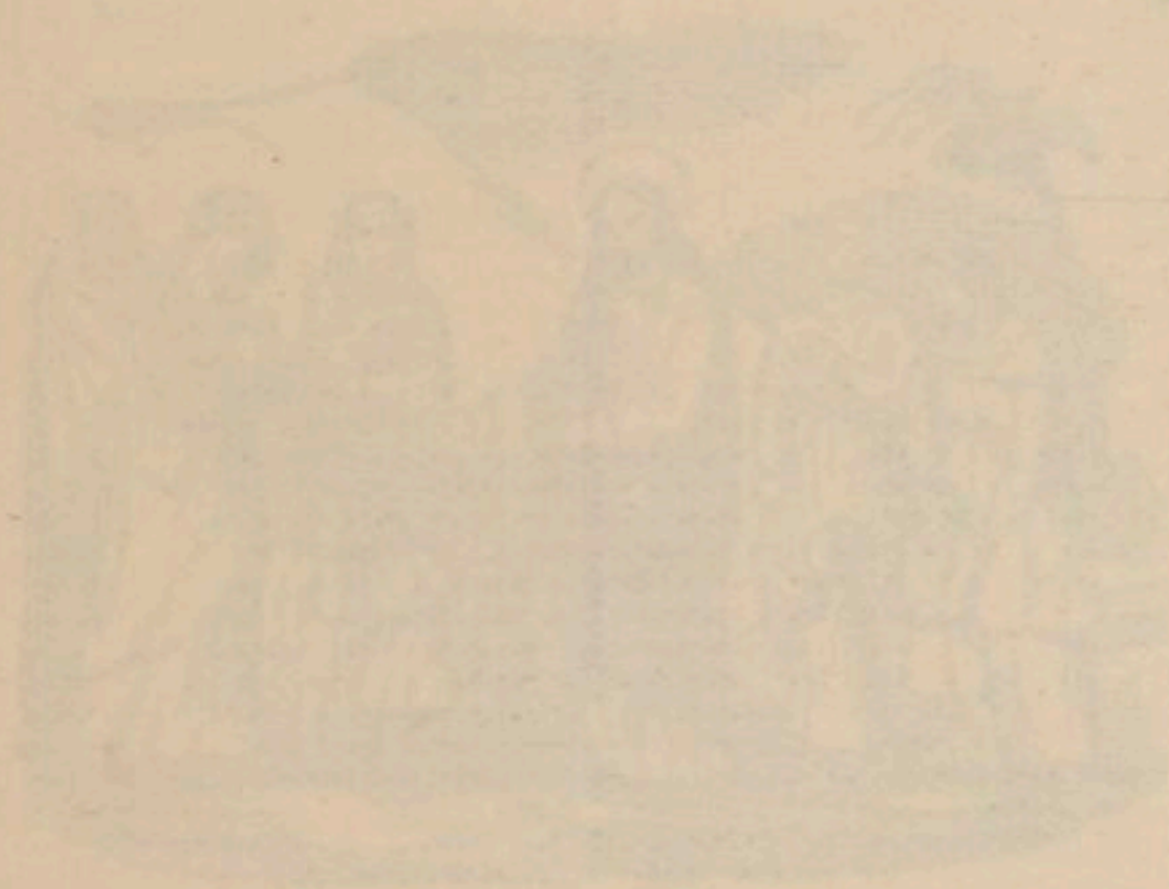
ĐƯỢC LEGAL

RECOGNITION

Cuốn thứ 1

Nº

1578



IMPRIMERIE DE QUINHON

QUINHON (Annam)

1893
JANUARY
23

1893
JANUARY
23

SÁCH GẤM

HẰNG NGÀY QUANH NĂM

Về tánh hạnh Đ. C. G. và lời Người giảng dạy
CHA AVANCINI DÒNG Đ. C. G.

ĐÃ DỌN

Cuốn thứ I.

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

Nº 13572



IMPRIMERIE DE QUINHON
QUINHON (Annam)

8° Indoch.
1422 (1)



SÁCH GẤM

HÀNG NGÀY QUANH NĂM

Đã được ban hành B. C. G. và là người giảng dạy
CHA AVANCINI ĐỒNG B. C. G.

Nihil obstat :

AL. CHABANON

PROV. AP.

18 Décembre 1929.



IMPRIMERIE DE QUINON

(Annam) QUINON



TỰA.

Sách gẫm về tánh hạnh Đ. C. G. và lời Người giảng dạy này, cha Avancinô về dòng Đ. C. G. đã dọn theo bốn sách Evang. Người dọn trong tiếng Latinh đã lâu đời. Sách này rất quý vì điều gẫm văn tắt, kiểu nói đơn sơ, lời dạy chắc chắn, tình ý dễ khuyến khích lòng trí, lại chỉ bày những phương pháp rất dễ thi hành. Nên sách này đã dịch ra nhiều thứ tiếng.

Bản dịch tiếng Annam này, ai đã dịch ra thì không rõ. Có lẽ đoán cha Sérard, là một cha dòng sai về địa phận tây Bắc-Kỳ, cuối đời XVIII, đã dịch sách này ra tiếng Annam; vì đời ấy người đã dọn và dịch nhiều sách thiêng liêng.

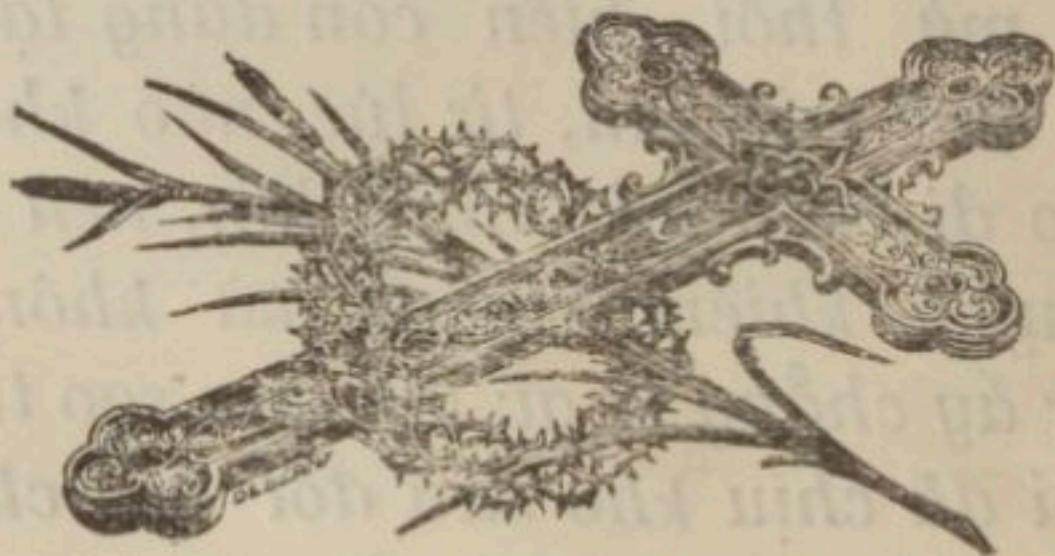
Bản dịch đó chưa bao giờ ấn hành, đã có chép lại mà thôi, hiện còn dùng tại trường Anninh (Huế) đã lâu, từ lúc nào không biết dặng. Sao đi chép lại nhiều lần, nên có nhiều nơi sai suyền, khiếm khuyết và không chính nghĩa, sự ấy chẳng lạ gì: vì «tam sao thất bản». Chúng tôi đã chịu khó sửa đổi lại cho chính ý, để in ra cho tiện dùng về sau.

Sau nữa có phụ thêm một phần, những bài gấm về các lễ trọng quanh năm, những bài ấy không phải cha Avancinô đã dọn, song đã lấy nơi nọ nơi kia mà xếp đặt lại mà thôi.

Đầu sách có dạy cách gấm, lấy trong sách cha Qui : « Sách gấm quanh năm. » Chúng tôi thiết nghĩ sách gấm này, chỉnh đốn lại như vậy thì sẽ bổ ích cho các linh mục, các học sinh trường Hội thánh, các thầy dòng và các bà nhà phước, cùng hết thầy mọi người sốt sắng đạo đức trong cả nước Annam này : Ai muốn chuyên việc nguyện gấm, thì cũng nhờ đặt sách này làm ích cho.

ANNINH TRƯỜNG (ĐỊA-PHẬN HUẾ)

8 DÉCEMBRE 1929.



Dạy về cách nguyện gẫm.

Trong việc nguyện gẫm thì mọi người chẳng lên một bậc, và chẳng dùng một cách như nhau. Kẻ thì ưa cách này, người thì hạp cách kia, mặc đời bốn tính cùng ơn Đức Chúa Thánh Thần chỉ vẽ. Nhon vì sự ấy, nếu xưa nay con theo cách nào mà nguyện gẫm, và cha giải tội đoán là phải, thì con đừng đổi cách khác làm chi ; có một khi thấy cách con dùng chẳng sinh ích là bao nhiêu, thì mới nên đổi mà thôi.

Đây ta chỉ chọn một cách xứng hạp cho kẻ muốn nên người trọn lành, nhứt là cho những kẻ mới tập gẫm mà thôi.

Nguyện gẫm là đi gì ?

Nguyện gẫm là suy đi nghĩ lại một hai lẽ trong đạo, mà nhắc trí lòng ta lên cùng Chúa, cho dâng thờ phượng kính mến Người, cùng bày tỏ cho Người mọi sự ta thiếu thốn, nhứt là có ý xin Người giúp ta tiền thảo trừ căn tính nết xấu làm đầu trong ta, hầu được làm sáng danh Người một ngày một hơn.

Sự nguyện gẫm chia ra được làm ba phần :

Phần thứ nhứt : Dọn mình.

Phần thứ hai : Suy gẫm.

Phần thứ ba : Khi gẫm đoạn.

PHẦN THỨ NHẤT

VỀ SỰ DỌN MÌNH.



Có hai cách dọn mình, là dọn mình xa và dọn mình gần.

I. — **Dọn mình xa** — Phải giữ năm sự này :
— 1. Phải rửa lòng mình cho sạch tội cùng các ý trái. — 2. Phải hãm dẹp ngũ quan, cầm trí cầm lòng kéo hay xaq lỏng: nhứt là đừng để lòng mình dính bén hơn vật nào quá lẽ, hay là bôn chôn lấu đầu sự nọ sự kia, hoặc ham nghe tin mới lạ, ít giữ miệng lưỡi, hay lỗi đức yêu người. Ấy là những căn cứ làm cho ta hay lo ra đông dài, cùng bứt lòng sốt sắng trong giờ nguyện gẫm mà chớ. — 3. Ban chiều phải lo dọn bài gẫm cùng xét trước những sự mình sẽ dốc lòng ; lại khi đi ngủ, nhớ lại bài gẫm một chút. — 4. Từ khi đọc kinh tối cho tới giờ gẫm sáng, phải giữ miệng làm thinh, cùng cầm trí cầm lòng cho bình an thanh vắng. — 5. Khi thức dậy, liền nhớ lại bài gẫm và than thở nhắc lòng mình lên cùng Chúa, lại kêu xin Đức Bà Maria, ông thánh Giuse cùng Thiên Thần giữ mình giúp ta nguyện gẫm cho nên. Sau nữa khi đến giờ suy gẫm ta phải lấy lòng khiêm nhượng vui mừng mà đến nói khó cùng Chúa, quá hơn người dặng đến châu vua chúa, hơn con cái gặp mặt cha mẹ, hay là hơn bạn thiết nghĩa dặng thấy mặt nhau.

II. — **Dọn mình gần.** — Phải làm ba sự này :
— 1. Giục lòng tin vững vàng có Đức Chúa Trời ở trước mặt ta. Ông thánh Phanxicô Salêdiô lấy điều này làm trọng, cùng chỉ cho ta bốn cách để giúp ta đặt mình ở trước mặt Đức Chúa Trời :

CÁCH THỨ NHẤT. — Tin vững vàng Đức Chúa Trời hằng ở khắp mọi nơi, hằng xem thấy ta tường tận cùng nghe ngỗ lời ta nguyện. Ta mượn được lời vua thánh Đavít mà than thở rằng :
« Lạy Chúa tôi, nếu tôi lên trời, thì Chúa ở đó ; nếu tôi xuống hoả ngục, cũng có Chúa ở đó nữa. »
Hoặc nói như lời ông Giacóp rằng : « Ôi ! chốn này rất đáng kinh khủng là dường nào ! Hẳn có Chúa ở đây, mà tôi chẳng hay chẳng biết ! »

CÁCH THỨ HAI. — Là tin vững vàng có Đức Chúa Trời ngự thật trong trí và trong lòng ta, và làm cho cả và hai được sống, như lời vua thánh Đavít rằng : « Đức Chúa Trời là Chúa trị lòng tôi ; » lại như lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : « Nước Đức Chúa Trời ở trong chúng bay mà chớ. » Đây là cách bà thánh Catharina ở thành Xienna quen dùng, cho đặt cầm lòng cầm trí, kéo lo ra dòng dài man mác.

CÁCH THỨ BA. — Là tưởng dường bằng thấy các tầng trời mở ra, có Đức Chúa Giêsu đương ngự bên hữu Đức Chúa Cha mà coi xem cả và loài người ta, nhứt là Người ngó đến ta đương nguyện gẫm, như đã ngó nhìn ông thánh Xitêphanô thuở trước vậy.

CÁCH THỨ BỐN. — Là tưởng như thấy Đức Chúa Giêsu ở một bên ta, như khi Người còn ở thế gian, mà ta xem mình như một người trong các môn đệ Chúa, hay là như bà thánh Madalêna đang ngồi áp chơn Chúa mà nghe lời Người dạy dỗ ta. Ví bằng ta nguyện gắm trong nhà thờ trước Minh thánh Chúa, chốc ấy có Người hiện tại ở trước mặt ta, chẳng phải là sự tưởng không mà thôi đâu. Hình bánh như áo che kéo ta thấy đặng Người, song Người xem thấy ta tưởng tận, cùng chăm chỉ mà nghe lời ta xin, lại muốn nói khó cùng ta một cách thâm trầm chí thiết như bạn rất yêu dấu vậy.

Vậy trong bốn cách ấy, ta hãy chọn một cách nào cho hấp trí lòng ta hơn mà đặt mình ở trước mặt Chúa.

2. Lấy lòng khiêm nhượng mà nhìn ta chẳng xứng đáng ra trước mặt Chúa oai quờn sang trọng vô cùng, vì chẳng những ta là loài hèn hơn sâu bọ, mà lại cũng là giống rất xấu xa, vì đã phạm muôn vạn tội lỗi. Hơn vì sự ấy, ta sắp mình xuống thờ lạy Chúa, cùng lo buồn đau đớn về mọi tội lỗi ta đã phạm, lại xin hiệp làm một cùng Đức Chúa Giêsu, mà xin Đức Chúa Cha khấng chịu ta ở trước mặt Người, vì công nghiệp Chúa Kirixitô là Chúa chúng tôi mà thôi.

3. Tin thật vững vàng bởi sức riêng ta, thì ta chẳng đặng thờ phượng Chúa cùng cầu xin cho nên; hơn vì sự ấy ta từ bỏ ý riêng cùng những điều trí khôn ta suy xét, và những sự lòng ta ước

ao, mà xin một mình Đức Chúa Thánh Thần khấng soi sáng trí lòng ta cho biết suy lường cùng cho đặng ái mộ những sự đẹp ý Chúa mà thôi ; lại cả lòng vững giữ các điều ơn Chúa giục bảo ta phải làm hay là phải xa lánh. Đoạn đọc một kinh Kính mừng, mà xin Đức Mẹ giúp ta suy gẫm cho nên.

PHẦN THỨ HAI

VỀ CHÍNH SỰ SUY GẪM.

Có ba sự phải làm trong phần này : một là, suy đi nghĩ lại ; hai là, giục lòng động ; ba là, dốc lòng chừa.

I. — Suy đi nghĩ lại. — Ta phải làm ba điều này : Một là, khi đã đọc một câu, hay là một lễ gẫm đoạn, thì phải ngừng lại mà suy cho thấm tháp các lễ ấy muốn dạy ta sự gì cùng giục lòng ta tin các lễ ấy là những điều chơn chánh, nên mình phải vững giữ thì mới đặng rồi linh hồn, mới nên người hơn đức mà chớ. — Hai là, phải nhớ lại những gương lành Đức Chúa Giêsu và các Thánh đã làm xưa, mà giục ta học đòi bắt chước. — Ba là, đoạn ta xét mình coi bấy lâu nay ta có giữ đều mình mới gẫm là làm sao ? Có bắt chước Đức Chúa Giêsu và các Thánh thế nào ? Nhứt là xét coi ta đã làm cách nào mà phá tuyệt tính nết xấu làm đầu trong ta.

II. - **Giục lòng động.** — Khi trí ta suy xét lẽ nọ lẽ kia, mà lòng ta liền động, thì phải thôi, đừng suy xét nữa, một phải lo giục lòng mình chịu về những ý lành và cầu xin cùng Chúa, ấy là hai việc ta phải làm.

1. — **GIỤC LÒNG CHỊU VỀ NHỮNG Ý LÀNH.** — Trong khi ta suy đi nghĩ lại về tánh hạnh Đức Chúa Giêsu, hay là các Thánh, hoặc lẽ nào trong đạo, thì ta giục đặng lòng mình về sáu sự này : 1. thờ lạy Chúa ; 2. lấy làm lạ mọi việc Chúa làm ; 3. chúc tụng ngợi khen Chúa ; 4. cảm tạ đội ơn Chúa ; 5. giục lòng mình kính mến Chúa ; 6. vui mừng vì Chúa đặng mọi sự tốt lành, hay là vì những ơn Chúa đã xuống cho ta. Nếu ta gẫm về sự thương khó Đức Chúa Giêsu, thì giục lòng ta thống tình áo nảo với Chúa. Nhưng mà chẳng cần gì ta phải giục lòng mình chịu về hết sáu ý lành ấy ; nếu Chúa mở lòng ta động về ý lành nào, thì giục lòng mình chịu về ý ấy, cùng năng lặp lại lời ấy mà thôi.

Lại khi ta xét mình thì thấy mình đã lỗi lắm nhiều quá, chẳng giữ như lời Chúa dạy, thì ta giục lòng mình đặng về ba điều này : 1. ăn năn đau đớn vì đã làm mất lòng Chúa quá lẽ, lại đã xa đàng trọn lành lắm ; 2. then thường xấu hổ, vì mình đẩy dấy những ý trái, và bách canh việc lành phước đức, lại hằng làm những sự nghịch cùng sự Đức Chúa Giêsu dạy ta phải làm ; 3. hết lòng ước ao bỏ đàng trái ấy cho chóng.

2. **CẦU XIN.** — Khi ta thấy mình đã xa đàng

trọn lành, cùng nhìn biết bởi sự riêng ta chẳng được bỏ tội cùng nên người lành, hơn vì sự ấy ta lấy lòng khiêm nhượng, tin cậy cùng bền đỗ, mà gần vó nài xin Chúa khăng ban ơn tha thứ mọi tiền khiên ta, cùng thêm sức cho ta đặt chữa dứt các thói xấu, nhứt là tính nết xấu làm đầu, lại được bắt chước hơn đức Đức Chúa Giêsu, vì Người đã chịu nạn chịu chết chẳng những có ý đền tội ta, mà lại muốn nên gương cho ta học đòi bắt chước nữa. Lại ta đừng quên xin ơn kính mến Chúa cùng ơn bền đỗ trong ơn nghĩa Chúa cho đến trọn đời. Ta được dùng những lễ sau này mà ép lòng Chúa nhậm lời ta xin : 1. ý Chúa muốn cho ta xin đều ấy ; 2. đều ta xin làm sáng danh Chúa, vì hễ ta càng nên người trọn lành bao nhiêu, thì ta càng đặt đẹp lòng Chúa, càng rõ danh Hội thánh, càng xứng đáng mà rước lễ, và càng đặt kính mến Chúa là bấy nhiêu ; 3. ta xin Chúa nhớ lại vốn Chúa là Đấng lòng lành hơn từ rộng rãi vô cùng ; 4. ta xin Chúa xem đến công nghiệp vô cùng Đức Chúa Giêsu ; 5. ta xin Chúa nhớ lại lời Chúa phán hứa nhậm lời ta xin. Sau nữa ta chạy đến cùng Đức Mẹ, ông thánh Giuse, thánh Bồn mạng ; Thiên Thần hộ thủ cùng các thánh khác, xin cầu thay nguyện giúp cho ta đặt sự mình ước ao.

III. Dốc lòng chữa. — Ta phải giữ sáu điều này: 1. đừng dốc lòng trống quá ; 2. phải dốc lòng riêng hôm nay sẽ bỏ dịp này hay là sẽ làm sự này ; 3. xét trước coi có sự gì ngăn trở chẳng ;

4. đừng tin cậy sức riêng mình, một cậy trông ơn Chúa giúp mà thôi ; 5. phải kiểm díp mà giữ lời mình dốc lòng cho chóng, cùng năng nhớ đi nhớ lại sự mình đã quyết ; sau nữa dầu phải khô khan lạt lẽo thế nào, hay là đã lo ra nhiều, hoặc gãi chẳng đặng lâu, thì cũng phải dốc lòng làm sự nọ sự kia, vì ích nguyện gãi là tại đó mà ra.

PHẦN THỨ BA

KHI GÃM ĐOẠN.

Khi gãi đoạn, phải làm bảy sự này :

1. Phải cảm ơn Chúa, vì đã chịu ta ở trước mặt Người, cùng đã ban ơn soi sáng ta trong giờ nguyện gãi.

2. Dưng mọi ý lành cùng sự ta dốc lòng trong tay Đức Mẹ cùng Thiên Thần giữ mình.

3. Xin Chúa khất thứ tha mọi sự lỗi ta đã làm trong giờ nguyện gãi, cùng xin ơn đặng giữ trọn những sự ta đã quyết. Đoạn cầu nguyện cho cha mẹ, bà con, anh em, bạn hữu, kẻ làm ơn nghĩa, cho cả và Hội thánh, cho kẻ có tội đặng trở lại, và cho các Đấng linh hồn nơi Luyện ngục.

4. Làm cây bông thiêng liêng, là một hai lễ

đại cái tóm lại bài gấm, để cho đặng nhớ trót cả và ngày.

5. Đoạn xét mình coi đã nguyện gấm là thế nào.

6. Khi hết gấm đoạn, cùng phải cầm trí cầm lòng chớ vội vàng lo lắng việc nọ việc kia quá lẽ, kéo mất ơn sốt sáng chẳng.

7. Những sự gì làm cho ta động lòng, bằng viết đặng vào tập thì tốt lắm, vì nó sẽ giúp ta trong giờ khô khan lạt lẽo.



đặt tại tòa tại đây, để cho được như trời cả

và ngày.

5. Đoàn xé mành coi đã nguyên làm là thế

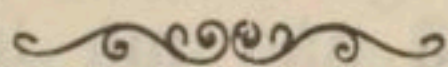
như.

6. Khi hết gần đây, cũng phải cầm tay cầm
lòng cho tới vậy là lòng việc họ việc kia quá là
hết như on rồi sáng chẳng.

7. Những sự gì làm cho là động lòng, phải
viết bằng vào tập tại tòa làm, vì nó sẽ giúp ta
trong khi khó khăn tại tòa.



LỜI BẢO



1. — Nếu ta chia bài gẫm ra hai ba điều, thì chẳng có ý dạy phải gẫm hết mấy điều ấy một trật đầu. Điều nào hay là câu nào làm cho mình động lòng, thì cứ gẫm điều ấy hay là câu ấy cho cùng, đoạn gẫm điều khác. Có nhiều kẻ bởi chẳng giữ sự này, thì đã mất lòng sốt sắng, cùng chẳng đặt nhờ ích trọng bởi sự suy gẫm mà ra.

2. — Chính phép gẫm là giục lòng chịu về những ý lành, cầu xin cùng dốc lòng ; nó là như sự sống trong sự nguyện gẫm, nên nó phải ở khắp mọi phần, cũng như sự sống phần xác ở khắp các phần thân thể vậy. Bởi đó dầu trong phần suy đi nghĩ lại, cũng phải giục lòng động mà than thở cùng Chúa. Vì chúng ta suy gẫm có ý kết hiệp làm một cùng Chúa ; mà sự kết hiệp ta với Chúa, thì chẳng phải là sự trí khôn ta suy lường đầu, song là những sự động lòng, như động lòng ở khiêm nhượng, trông cậy lòng lành Chúa, ăn năn đau đớn về mọi tội lỗi, thuận theo ý Chúa, cùng kính mến Chúa trên hết mọi sự. Lại ta suy gẫm có ý xin ơn mà bỏ tội, cùng tấn tới trong đàng nhơn đức, nhứt là có ý chữa bỏ tính trái làm đầu, cùng tập nhơn đức ta còn thiếu. Vả giờ suy gẫm là giờ hạp hơn mà xin các ơn ấy, lại cũng là giờ trí ta xét biết rõ hơn phải

dùng phương nào mà eòi ra các tính nết xấu, và lòng ta được sốt sắng hơn mà quyết đi đường nhơn đức. Nhơn vì sự ấy khi vừa nguyện gắm, dầu chưa suy lẽ nào mà lòng ta động chịu về những ý lành, muốn than thở cùng Chúa thì phải theo ý lành ấy, đừng bỏ đi. Điều này là điều rất trọng trong sự thiêng liêng, mà có ít kẻ giữ lắm.

3. — Khi nào ta giục lòng chịu về những ý lành, thì hãy làm một cách khoan thai dịu dàng, chớ có ép mình chảy nước mắt ra, hay là ra sức mà giục lòng động khi chẳng có, một phải để lòng ta nghỉ ngơi bằng tịnh trong Chúa, cùng cả lòng trông cậy Người. Khi đến giờ Người định thì Người sẽ ban cho ta lòng sốt sắng cùng nước mắt chan toà. Mà khi nào Chúa ban cho ta được khóc lóc, thì nước mắt ấy chảy ra một cách dịu dàng êm ái, cùng khiêm nhượng và đầy lửa sốt mến. Ôi ! khi Chúa ban những nước mắt như vậy, thì ta phải mừng rỡ cùng cảm tạ đội ơn Chúa, mà chịu lấy như mù sương bởi trời sa xuống, làm cho đất linh hồn ta được im mát mà trở sinh phước đức ; song ta phải ở khiêm nhượng cho lắm, thì mới giữặng ơn cực trọng ấy trong lòng ta.

4. — Nhưng mà nhiều lần ta chẳngặng lòng sốt sắng ấy, mà lại phải khô khan lạt lẽo, cùng rối lòng rối trí, và sinh nhàm lờn việc nguyện gắm. Ôi ! khi nào ta lâm phải sự ấy, thì phải giữ mình cho lắm, chớ bao giờ dám bỏ việc nguyện

gãm ; vì khi ta suy gãm, ta có một ý cho đặng biết thánh ý Chúa muốn cho ta phải làm sự gì, chẳng phải cho đặng nếm sự ngon ngọt dịu dàng đâu. Vậy Chúa muốn cho ta chịu sự lạt lẽo khổ cực ấy, thì ta phải sẵn lòng thuận theo ý Chúa, cùng cứ nguyện gãm như trước. Các thánh đều phải qua đàng ấy, mà ta muốn khỏi làm sao ?

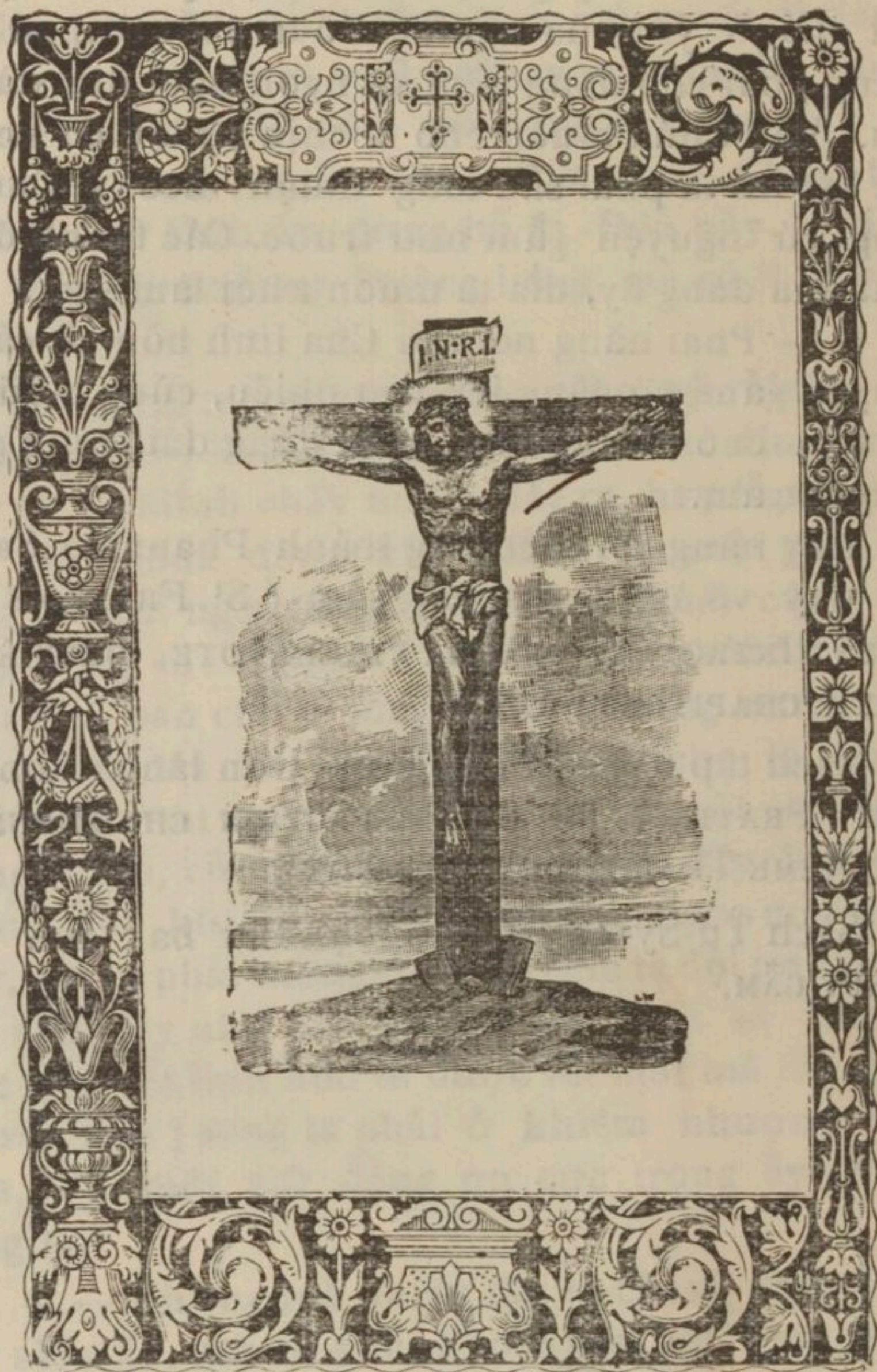
5. — Phải năng nói với Cha linh hồn về cách nguyện gãm, có đặng ích bao nhiêu, cùng những cơ lam cho mình hay lo ra đông dai trong giờ nguyện gãm.

Hãy năng coi sách ông thánh Phanxicô Salê-diô dạy về cách nguyện gãm (St FRANÇOIS DE SALES : INTRODUCTION À LA VIE DÉVOTE, DEUXIÈME PARTIE CHAPITRES I à X).

Sách tập đi đàng như đức trọn lành (RODRIGUEZ : PRATIQUE DE LA PERFECTION CHRÉTIENNE, CINQUIÈME TRAITÉ, DE L'Oraison).

Sách Tu-Sỹ-Tùy-thân, đoạn thứ ba : DẠY VỀ SỰ SUY GÃM.







Chúa nhật thứ I về mùa Ấp

GẤM VỀ SỰ CON ĐỨC CHÚA TRỜI TỪ TRƯỚC
VÔ CÙNG BỞI ĐỨC CHÚA TRỜI MÀ SINH RA.

Lễ thứ nhất thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Nguyên trước vô cùng Con Đức Chúa Trời hằng có vậy ; mà Con Đức Chúa Trời ở cùng Đức Chúa Cha luôn, và Đức Chúa Con là Đức Chúa Trời (JOAN 1,1). Vậy Con Đức Chúa Trời là lời mẫu nhiệm Đức Chúa Cha phán trong lòng Người, cũng là ảnh Đức Chúa Cha, một tính với Người, cho nên mọi sự trọn tốt trọn lành về bản tính Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Con đã đồng bằng Đức Chúa Cha ; vì vậy Đức Chúa Cha là Đấng vô thời vô chung, phép tắc vô cùng, ở khắp mọi nơi, mà Đức Chúa Con cũng đã đồng bày nhiều sự lành ấy ; bởi Đức Chúa Cha hằng suy tưởng mình trong trí mà sinh ảnh gồm mọi sự tốt lành về bản tính Đức Chúa Trời, như đã nói trước này. Vậy con phải tin sự mẫu nhiệm này cho vững vàng, và kính lạy ngợi khen cùng mừng và kính ảnh Đức Chúa Trời rất tốt lành dường ấy. Lại linh hồn con cũng đồng gọi là *Ảnh Đức Chúa Trời* ; vậy con cũng đồng nên

trọng lắm thật. Song thương ôi ! con đã ra khác xa Đức Chúa Trời lắm, vì con đã phạm nhiều tội lỗi làm hư ảnh Đức Chúa Trời ; vậy con hãy xưng sự lỗi mình cùng hồ thẹn và đau đớn trong lòng, cùng lo lắng sửa mình lại. Chẳng khác gì như Đức Chúa Cha suy tưởng mình trong trí, thì Người sinh Đức Chúa Con, là thật ảnh Người ; cũng một lẽ ấy, con muốn sửa mình con, cũng là ảnh Đ. C. T., thì phải suy tưởng trong trí cho biết ơn Đức Chúa Trời, và năng giục lòng về hơn đức tin ; vì hễ bao giờ con ngã phạm tội thì bởi chẳng nhớ Đức Chúa Trời và hèn tin mà chớ.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Con Đức Chúa Trời đã dựng nên mọi sự và chẳng có sự gì có trong thế gian mà chẳng phải bởi Người mà ra (JOAN 1, 3). Vậy con phải suy phép tắc Con Đức Chúa Trời bởi không mà dựng nên mọi sự cho có, và gìn giữ mọi sự, nếu Người chẳng phù hộ che chở, thì mọi sự lại ra không thay thay. Vậy con phải tin mọi sự đều thuộc về một Đức Chúa Trời chẳng nên hồ nghi, cùng phải ngợi khen phép tắc Chúa và phải mời mọi loài mọi vật hiệp một ý với con ; cùng tin thật mọi loài mọi vật bằng mời con hiệp một ý với nó cho đặng ngợi khen Đấng làm đầu cội rễ mọi sự. Sau nữa con cũng phải ngợi khen Đức Chúa Trời, vì có nhiều loài khác Đức Chúa Trời cớ phép mà dựng nên, song le Người bỏ không, chẳng sinh ra ; mà con là kẻ có tội khốn nạn thì

Người lại thương mà sinh nên cho có. Vậy nếu con suy biết ơn Đức Chúa Trời thương yêu cùng phù hộ cho con làm vậy, ắt là con đã làm được nhiều việc cả thể, nhưng mà các việc con làm bấy lâu thật là kém lắm ; cho nên rày con phải hạ mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời và xưng ra rằng : nếu chẳng có ơn Người thêm sức cho con thì con chẳng làm nên việc gì, cùng hãy vịn lấy tay phép tắc vô cùng Người ; vả khi gặp sự gì khốn khó, thì chờ bao giờ sồn lòng, vì nếu Người phù hộ con, thì con làm nên mọi sự mà chờ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng: *Con Đức Chúa Trời là đáng cội rễ sự sống* (JOAN 1. 3, 4). Vậy con phải suy xét các loài Đức Chúa Trời đã sinh ra mà giục lòng con tìm đến cùng Người ; vì chung mọi sự Đức Chúa Trời đã sinh ra thì ở nơi bản tính Đức Chúa Trời cách mẫu nhiệm cao xa, cùng thật sống bởi Đức Chúa Trời. Vậy con cũng bởi ơn Đức Chúa Trời mà sống ; nhưng mà con phải xét, cách con ăn ở có làm cho con sống vì Đức Chúa Trời chăng ? Những việc con làm có tỏ ra con còn sống hay là đã chết trước mặt Đức Chúa Trời. Vậy con phải lo buồn đau đớn và ở khiêm nhượng, vì con đã chịu nhiều ơn Đức Chúa Trời ; Người còn để con sống cho con chữa cải, và tin cậy Người sẽ phù hộ cho con được kính mến Người đời này, hầu ngày sau được sống đời đời.

Ngày thứ hai.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA TRỜI SINH RA TA, CÙNG NHƠN VÌ Ý NÀO ĐẲNG LÀM NGƯỜI SỐNG Ở THẾ GIẠN NẦY.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời đã dựng nên đấng làm người giống như hình ảnh mình (GENES 1.26,27). Vậy con phải suy biết Đấng đã sinh ra con nguyên bản tính Người vô thỉ vô chung, khi Người dựng nên trời đất muôn vật, thì Người tỏ ra phép tắc Người vô cùng ; khi Người xuống ơn cho mọi loài đặng nhờ, thì Người tỏ ra lòng lành Người, và khi Người gìn giữ cai trị mọi sự thì Người tỏ ra sự khôn ngoan Người ; vậy con phải ngợi khen cùng ra sức làm cho sáng danh Đấng cao trọng đã cho con bởi không mà có, cùng phải tin thật cả mình con đều thuộc về Người ; nhưng mà xưa nay biết là bao nhiêu lần con đã bỏ nghĩa Chúa mình mà chẳng chịu từng phục Người. Vậy con đã ngã phạm tội thì phải chỗi dậy mà trở lại cùng Đức Chúa Trời và lo buồn đau đớn cùng kính mến Đức Chúa Trời và dâng mình làm tôi Người chẳng dám theo ý riêng mình nữa, Con lại phải suy lời ông thánh Basiliô dạy rằng : Đức Chúa Trời đã sinh ra con nên giống như hình ảnh Người, nên con phải cảm ơn Người. Song le Người có ý để cho con nhìn xem chính mẫu cho đặng nên giống như

chính ảnh Người mọi đàng. Cho nên con hằng phải ra sức cho đặng nên như chính mẫu cực trọng ấy. Vậy con phải suy, biết là bao nhiêu hơn đức con đang còn thiếu cho đặng nên giống như Đức Chúa Trời, và con phải dốc lòng tập hơn đức nào con thiếu hơn hết, cùng xin ơn Chúa phù hộ cho con tấn tới trong đàng hơn đức một ngày một hơn.

Lẽ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời đã lấy đất bùn mà dựng nên xác một người đầu hết cùng thổi vào mặt người ấy và ban hồn cho đặng sống (GEN. 2.7). Vậy Đức Chúa Trời đã lấy xác bởi đất bùn mà cho hiệp làm một cùng linh hồn là tính trọng, kéo con hoặc thấy mình là đấng trọng dường ấy mà lòng kiêu ngạo quá lễ, hay là thấy mình hèn hạ xấu xa quá lễ mà ngã lòng nửa chẳng ? Vậy nếu linh hồn con trọng vọng dường ấy, hơn sao con xiêu lòng mà làm những việc chẳng xứng đáng làm vậy ? nhược bằng xác con hèn hạ dường ấy mà con làm tội tá nó thì sao cho phải lễ. Vậy con phải chữa cải, và từ nay về sau dầu con cũng phải lo cho xác con mặc lòng, nhưng mà chớ có nghe theo nó bao giờ ; hễ sự gì cần kíp thì dùng mà giữ xác cho sống, song le chớ tìm sự vui xác thịt đời này ; vả lại trước khi xác thịt này phải bỏ xuống đất mà ra tro bụi, thì con phải lấy lòng khiêm nhượng mà hạ mình xuống cùng lấy mình là kẻ rất hèn hơn hết mọi người.

Lễ thứ ba thì gắm: Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Mầy hãy thờ phượng một Đức Chúa Trời là Chúa mầy và làm tôi một mình Người mà thôi (MATTH. 4,10). Vậy lời này dạy con cho biết, hơn vì ý nào Đức Chúa Trời đã sinh ra con, nên con phải xưng ra Đức Chúa Trời là căn bản mọi sự cùng là Chúa con ; hơn vì sự ấy con phải thờ lạy Đức Chúa Trời cùng dâng linh hồn và xác con mà làm tôi một Đức Chúa Trời mà thôi ; vì chung hết sự gì Đức Chúa Trời đã ban cho con thì Người buộc con phải dùng sự ấy cho đẹp lòng Người ; bây giờ con hãy suy bấy lâu nay con đã ăn ở dường bằng con chẳng biết thánh ý Đức Chúa Trời đã sinh ra con, cho nên con mới dám dùng linh hồn và xác con mà làm nhiều điều tội lỗi dường ấy. Vậy con phải ăn năn ghét tội và dóc lòng chữa cải. Sau nữa đang khi con ép mình làm tôi tá Đức Chúa Trời, thì phải có ý suy một lễ này cao trọng hơn nữa, là Đức Chúa Trời dạy con thờ phượng Người ở đời này, cho ngày sau Người nên thật phần thưởng con. Lại con hãy ngợi khen Đức Chúa Trời vì Người đã phú mình để làm phần thưởng con, và hãy cảm ơn cùng ước ao và cầu xin Người phù hộ cho conặng làm mọi việc cho nên, hầu đáng lãnh phần thưởng cực trọng dường ấy.

Ngày thứ ba

GẤM VỀ ƠN ĐỨC CHÚA TRỜI BAN CHO TA ĐẶNG
LÀM NƠI NHỮNG VIỆC NGƯỜI DẠY LÀM.

Lễ thứ nhất thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Trước hết Đức Chúa Trời dựng nên trời đất (GEN, 1.1). Vậy con phải suy, trên trời dưới đất Đức Chúa Trời dùng biết bao nhiêu sự mà làm ích cho con về phần đời này và về phần đời sau ; vì chung con sống ở đời này, thì có trời che đất chở, có mặt trời mặt trăng và các ngôi sao soi sáng đêm ngày ; có lửa cho con nấu nướng và sưởi cho ấm và dùng nhiều vật khác kể chẳng xiết ; có khí bao lấy xung quanh cho con thở ra thở vào, và gió thổi cho mát mẻ, cùng dạy thổi vào buồm cho con đặng vượt biển ; có nước cho con uống và tắm rửa ; lại nước ấy nuôi các giống tôm cá cho con đặng dùng ; sau nữa đất sinh ra các giống cây cối hoa quả để mà nuôi con, và muôn chim cầm thú ; còn các giống muôn chim cầm thú ấy cũng là giống Cha cả đã sinh ra để mà làm ích cho con nữa. Vả lại Đức Chúa Trời đã sinh ra nhiều đấng khác cho đặng coi sóc dạy dỗ con cho biết chữ nghĩa, nghề nghiệp cùng giục bảo con đi đường nẻo đức. Về phần đời sau thì đã có Đức Chúa Giêsu là Đấng chuộc tội cho con đặng nghĩa lại cùng Đức Chúa Trời ; đã có công nghiệp lập cho con đặng trông cậy ;

có các đấng thiên thần cùng các thánh nam nữ bầu chữa cho con, có lời Sấm truyền dạy dỗ con, lại có nhiều lời giảng giải răn dạy con chừa tội lỗi mà trở lại cùng Đức Chúa Trời. Vậy con thấy Đức Chúa Trời rộng rãi cùng con là kẻ vô nhơn bất ngãi thì con phải lấy làm lạ. Lại con hãy ngợi khen Đức Chúa Trời trong mọi việc Người đã làm, và hãy biết Đức Chúa Trời thương con là dường nào ! Con lại phải suy, khi con còn ở chốn khách đày này thì Đức Chúa Trời ở rộng rãi cùng con dường ấy, phương chi là khi con đăng lên thiên đàng thì Người sẽ ở rộng rãi cùng con biết dường nào !

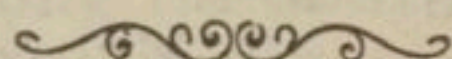
Lẽ thứ hai thì gồm; Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Chúa tôi đã đặt mọi sự dưới chơn đấng làm người (PSALM. 8.8). Vậy con phải suy, Đức Chúa Trời có lòng thương yêu mà ban ơn cho con là thế nào ! Thật Người rất thương yêu con đến nỗi khi Người ban ơn cho con thì con phải lấy làm mừng : vì Người rộng rãi thương yêu con dường ấy ; chẳng những là lo liệu những sự cần kíp cho con, mà lại sinh nhiều sự cho con đặng vui, Người rất khéo liệu, cho nên Người tùy thời mà định mọi sự ; Người rất khôn ngoan, sợ con ngờ làm hại con thì Người dùng sự ấy mà làm ích cho con ; Người hay nhin nhục, dầu con vô phép bội ngãi, nhưng mà Người còn gìn giữ con, chẳng cất tay đi kéo con ngã xuống. Vậy con phải ngợi khen Đức Chúa Trời cùng xưng mình

chẳng đáng chịu lấy ơn Người. Con hãy học cùng Đấng đã sinh ra con, cho biết ở rộng rãi cùng Người, phải ra sức làm tôi Người cho vững bền ; nhưng mà xưa nay con chưa ở làm vậy, một ở vô ơn bạc nghĩa cùng Người liên. Vậy con phải ăn năn đau đớn, cùng xin Người phù hộ cho con đừng chừa cải.

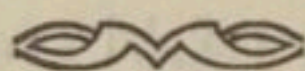
Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Nhờ những việc tầm thường tai nghe mắt thấy mà biết được những sự mầu nhiệm về bản tính Đức Chúa Trời (Rom. 1,20).

Vậy con phải suy các ơn Đức Chúa Trời đã làm cho con thì đã có ý giúp con mà làm những việc Người dạy con làm... Ấy vậy những của ăn mặc về phần xác, các vị thuốc chữa cho đã, các sự vui bề ngoài, thì đã có ý giữ xác con cho đừng làm tội tá Đức Chúa Trời ; những kẻ dạy dỗ con, thì Đức Chúa Trời sinh những kẻ ấy để mà giúp con cho đừng sửa trí sửa lòng con mà làm các việc lành phước đức. Tóm lại các ơn Đức Chúa Trời ban cho con thì đã có ý cho con biết Đấng phép tắc vô cùng, khôn ngoan vô cùng, lòng lành vô cùng, hằng gìn giữ cai trị mọi sự ; cho nên con phải giục lòng thờ phượng Đức Chúa Trời là Đấng trọng nhứt. Nhưng mà bấy lâu nay con đã làm biếng chẳng hay dùng những ơn ấy theo thánh ý Đức Chúa Trời, thì con phải đau đớn thẹn thuồng. Lại con phải lo sợ vì đến ngày phán xét thì những ơn ấy cáo nài cùng làm chứng cho

con phải phạt mà chớ. Vậy con phải đội ơn Đức Chúa Trời, xin Người dũ lòng thương mà tha tội cho con vì đã trở nải đường ấy, cùng phải dốc lòng từ nầy về sau ra sức dùng ơn Đức Chúa Trời mà theo ý Người mọi ngày.



Ngày thứ tư.



GẤM VỀ Những lẽ dạy ta cho biết dùng mọi sự cho nên cùng giữ lòng mình kéo vội muốn sự nọ sự kia.

Lẽ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời đã xem thấy mọi sự Người đã làm là sự tốt lắm (GENES 1, 21). Vậy con phải suy mọi sự khi Đức Chúa Trời mới sinh ra là những sự tốt, mà khi suy xét phép tắc thứ tự trong cả và thiên hạ, thì chẳng có sự gì tốt hơn, giúp con choặng làm những việc Đức Chúa Trời dạy làm. Vậy sự khoẻ mạnh, sự yếu đuối, sự kính chuộng, sự khinh dể, sự giàu có, sự khó khăn, sự khốn nạn, sự an ủi, sự lo buồn, cùng các sự khác làm vậy, vốn là sự tốt hết thấy thấy ; mà Đức Chúa Trời đề mặc ý con dùng các sự ấy mà làm việc lành phước đức hay là phạm tội lỗi thì mặc ý con ; song Người đe phạt kẻ có tội và hứa ban phần thưởng cho kẻ nhơn đức. Vậy con hãy xét xua nay con đã dùng những sự

ấy thế nào ? Thương ôi ! con đã dùng mà làm những sự vô ích và làm những việc theo ý riêng con cũng làm cho con hư đi mà thôi.

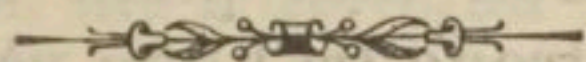
Vậy con đã làm sỉ nhục cho Đức Chúa Trời, vì những việc Đức Chúa Trời đã sinh ra cho con làm việc lành, thì con đã dùng mà làm những sự dữ ; con đã làm hư những vật ấy, vì con đã dùng mà làm những sự tội lỗi, con đã làm hại mình và con đã dùng nó mà đi đàng trái cũng làm hư linh hồn con. Thật con đã lầm lạc là dường nào ! Vậy con phải thẹn thường đau đớn, và cầu xin cho đấng ơn trở lại cùng Đức Chúa Trời và phải tin cậy Người sẽ phù hộ cho con từ nay về sau biết dùng mọi sự cho nên.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Người nào cậy tên Đức Chúa Trời và chẳng xem sao những sự phù vân thế tạm và những sự đại đột đổi trá thì kẻ ấy có phước. (PSALM. 39, 5). Vậy con phải suy những lễ riêng cho biết dùng mọi sự cho nên. Thứ nhất : chẳng những phải có ý chung, mà lại phải chỉ một hai ý riêng mà dâng sự ấy cho Đức Chúa Trời, chớ có vô ý vô tứ mà tưởng sự đông dài vô ích. Thứ hai : khi con làm sự gì thì phải xét sự ấy có phải là sự lành chẳng, hay là khi con toan việc gì thì phải xét việc ấy làm ích hay là làm hại cho con thế nào. Thứ ba : phải xét khi lòng con muốn và ước ao làm sự ấy, có phải là con tìm ích riêng hay là những sự dối trá thế gian chẳng. Vậy con

phải xét ngay trước con ăn ở thế nào, để sau này con sửa mình lại : vì chung con dùng mọi sự cho đẹp lòng Đức Chúa Trời là đều rất cần mọi đàng ; vậy con phải tin đều này và in vào lòng con đừng quên bao giờ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Hãy cứ đàng ngay, chớ trễ bên hữu bên tả.* (PROV. 4, 27) Vậy con hãy giữ lòng mình chớ yêu sự sức mạnh, sự giàu có và sự kính chuộng hơn sự tận nguyên, sự khó khăn cùng sự khinh dể, vì chung bấy nhiêu đều ấy giúp con cho đặng biết cùng ngợi khen kính mến Đức Chúa Trời và làm tôi Người ; cho nên con hãy ở cho bằng tịnh ; hễ làm việc gì thì dùng việc ấy cho đặng tìm đến cùng Đức Chúa Trời. Vậy con phải ép mình cùng sửa lòng con kéo yêu mình hay là vật gì thế gian trái lẽ chẳng : vì chung có nhiều lần con đã phạm tội vì xác thịt dối trá cám dỗ con ; cho nên rày con phải lo buồn hồ thẹn vì sợ phép công bình Đức Chúa Trời đoán xét con, mà từ này về sau con phải dóc lòng và xin ơn Đức Chúa Trời phù hộ, cho con đặng biết chọn những sự làm ích cho con hơn ; còn sự gì dầu êm ái dịu dàng mặc lòng, ví bằng những sự ấy làm hại linh hồn con, thì con phải chê bỏ ; còn những sự nào dầu khó mặc lòng, nếu mà những sự ấy làm ích cho con, thì con phải yêu chuộng và ra sức làm những sự ấy mà chớ.

Ngày thứ năm.



GẤM VỀ TỘI TỔ-tông.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đấng làm người là đấng rất cao trọng, nhưng mà chẳng suy những ơn trọng Đức Chúa Trời đã ban cho, lại trở nên như con ngựa con lừa đại dột.* (PSALM. 48, 13). Vậy con phải tin Tổ tông ta vì một tội chẳng vâng lời Đức Chúa Trời thì phải đuổi ra khỏi vườn vui vẻ, cùng phải suy những lẽ sau này : Thứ nhứt ; Đức Chúa Trời đã sinh Tổ tông ta ra là đấng trọng nhứt dưới đất này, cũng đã ban nhiều ơn, cho trí khôn sắc sảo cùng chẳng phải tối tăm, và lòng chẳng chịu về đảng trái ; còn về phần xác thì chẳng phải tật nguyên cùng các sự khốn khó khác ; lại đặng ở nơi vui vẻ cùng đặng sung sướng mọi đảng. Vậy con phải suy cùng ngợi khen lòng lành Đức Chúa Trời dường ấy. Thứ hai : phải xét Tổ tông ta vô nhơn bội nghĩa là dường nào ! Dầu mà Đức Chúa Trời cấm ngặt chẳng cho ăn một thứ trái, cho biết có đấng bề trên mình phải khâm phục, nhưng mà Tổ tông ta chẳng có vâng lời cấm ấy, lại cả lòng phạm tội mất lòng Đức Chúa Trời. Lại con phải suy : có nhiều lần con đã vô nhơn bội ngãi khinh dễ sự Đức Chúa Trời răn cấm ; cho nên con phải ghét tội mình cho hết lòng hết sức. Thứ ba ; con hãy nhớ bởi tội Tổ

tổng mà ra, cho nên loài người ta mắc lấy những sự đau đớn khốn nạn phần xác; còn về phần hồn thì tối tăm trong trí khôn và lòng đã ra hư hốt, cả và mình ta phải chịu tính xác thịt nổi lên làm khốn cho ta kể chẳng xiết. Vậy con phải suy tội lỗi là sự rất nặng nề cùng đáng gớm ghiếc là dường nào !

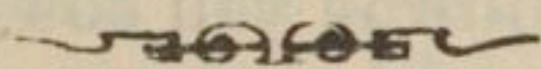
Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Mọi người đã bỏ đường chính thì đều ra vô ích hết thảy (PSALM. 13, 3). Vậy con phải suy ; một tội tổ tông là như tật lây, đã lan ra khắp hết mọi người đừng kể Đức Chúa Giê-su chẳng hề phạm tội đặng : vì có tính Đức Chúa Trời hiệp cùng tính loài người ta; và đừng kể Rất thánh Đức Bà Maria : vì đã có ơn riêng Đức Chúa Trời chọn Người cho đặng sinh con Đức Chúa Trời ra đời làm người; còn mọi người đều mất ơn Đức Chúa Trời và phải mắc tội Tổ tông truyền, cùng đã ra loạn thần tặc tử cùng Đức Chúa Trời và đáng cho Đức Chúa Trời ghét, thì khốn nạn là dường nào ! vì chẳng có hang nào sâu mà che kẻ có tội cho khỏi cơn cả giận Đức Chúa Trời đặng. Vậy con phải gớm ghiếc tội lỗi ; vì một tội trọng làm hư mọi việc lành con làm, và giết linh hồn con chẳng còn gọi là sống trước mặt Đức Chúa Trời nữa.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Tội lỗi sinh ra sự chết (ROM. 6, 23). Vậy sự chết là chết về phần xác ở đời này, và sự chết vô cùng là linh hồn phải khốn nạn đời

đời; vì chưng vì tội lỗi mà sự chết đã vào trong thế gian, vì tội lỗi mà Đức Chúa Trời đã lập hoả ngục ra. Vậy nếu con chẳng phạm tội thì con sẽặng phước thanh nhàn và phước lộc đời đời; song vì con đã phạm tội thì con sẽ phải chết cả phần hồn và phần xác. Lại con phải suy, sự chết phần xác thì mau qua mà người ta sợ hơn là sự chết về phần linh hồn là chết đời đời. Con hãy nhìn biết tội lỗi là sự rất khốn nạn, làm cho con phải chết đời đời, nên con phải gớm nó và lo buồn đau đớn cùng xin Đức Chúa Trời tha tội cho con và ban ơn cho con đặng chữa cải.



Ngày thứ sáu.



GẤM VỀ SỰ Đức Chúa Trời nhứt định sửa loài người ta lại.

Lẽ thứ nhứt thì gấm : Lời Đức Chúa Trời phán rằng : Tao chẳng muốn cho kẻ dữ chết khốn nạn, vì tội lỗi mà nó đã nên con cái sự chết đời đời, song Tao một ước ao cho nó trở lại bỏ đàng tội lỗi. (EZECH. 33. 11). Hỡi ôi ! bởi chốn rất cao mà ngã xuống dưới vực thẳm sâu, thì phải thiệt hại khốn nạn là dường nào !

Vậy con phải suy, con bởi đâu mà ngã xuống, và ngã xuống trong chốn nào. Con hãy nhớ khi xưa con đặng nghĩa cùng Đức Chúa Trời, rày con

mắc tội nghịch cùng Chúa mình, thì con hãy suy những ơn trọng con đã mất và những hình phạt con đã đáng chịu mà lo buồn thương tiếc. Song le Đức Chúa Trời chẳng muốn cho con chết khốn nạn, vì Người đã phán rằng: *Tao chẳng muốn cho kẻ có tội chết khốn nạn*. Giả như con phải luận đem đi đốt sống, mà đấng bề trên dù lòng thương tha giết con, thì con mắng rõ và đội ơn người là dường nào, và sẵn lòng chịu mọi sự khó mà trả nghĩa người ! Vậy con cũng phải ra sức chịu mọi sự khó cho đặng trả nghĩa và tạ ơn Đức Chúa Trời như làm vậy.

Lẽ thứ hai thì gẫm : Lời Đức Chúa Trời phán rằng : *Tao hằng có lòng thương yêu mãi luôn luôn*. (JEREM. 31,3). Vậy con phải suy bởi vì ý nào mà Đức Chúa Trời thương yêu con dường ấy, thật lòng Người thương yêu con vô cùng. Bởi đâu Đức Chúa Trời thương yêu ta dường ấy ? Có phải bởi công nghiệp gì ta chẳng ? — Hẳn thật ta chẳng có chút công gì mà lại ta đã làm mất lòng Người nữa ; song le Người đã thương yêu ta : *Vì ta là kẻ có tội*. (ROM. 5,8) Vậy con hãy xét, ví bằng có ai làm mất lòng con, mà con có quờn phạt kẻ ấy, thì con sẽ làm thế nào ? Về phần con, thì con đã làm mất lòng Đức Chúa Trời là Đấng sang trọng vô cùng ; nhưng mà Người chẳng những là chẳng phạt, mà lại thương yêu con là kẻ đã làm mất lòng Người ; mà nếu con chẳng kính mến Đức Chúa Trời đã thương yêu con dường ấy, thì con

vô nhơn bội nghĩa và lòng con ra cứng như sắt như đá mà chớ !

Lễ thứ ba thì găm : Lời Đức Chúa Trời phán rằng : Khi mây khốn nạn thì Tao thương xót mây mà kéo mây đến cùng Tao (JEREM. 31,3). Có khác Đức Chúa Trời đã định mà sửa loài người ta lại, là sự Người thương xót vô cùng. Vậy xưa Tồ tông ta là ông Adong đã phạm tội, thì đã làm hại mọi người, là đã phải lạc ra khỏi đàng chính. Mà Đức Chúa Trời hay thương xót vô cùng chẳng muốn cho cả và loài người ta phải hư mất, nên Người đã dủ lòng thương mà kéo về cùng Người. Xưa Tồ tông ta phạm tội thì bởi ma quỷ cám dỗ mà nó cám dỗ làm vậy là vì nó giận ghét Đức Chúa Trời, ấy vậy Đức Chúa Trời đã tha tội cho loài người ta ; cũng một lẽ ấy, khi con phải cám dỗ, thì hãy trông cậy Đức Chúa Trời sẽ cứu giúp con cho sáng danh Người nữa.

Ngày thứ bảy.

GẮM về sự Đức Chúa Trời đã định cho Con một mình xuống thế làm người.

Lễ thứ nhất thì găm : Dầu Đức Chúa Trời phép tắc vô cùng, dùng đặng nhiều cách thế mà

tha tội cho loài người ta ; nhưng mà Người đã chọn lễ này là phải có Đấng đền tội cho xứng đáng. Vậy Đấng nào chẳng có tính Đức Chúa Trời thì chẳng làm được việc cực trọng ấy ; vì chúng tội lỗi làm mất lòng Đức Chúa Trời là Đấng cực trọng vô cùng, mà Đấng nào có tính Đức Chúa Trời, thì mới dựng lập công nghiệp vô cùng mà thôi. Ấy vậy con phải suy lễ này cho biết sự làm mất lòng Đức Chúa Trời là sự nặng nề là dường nào ! Cho nên con phải giục lòng ghét tội lỗi cùng suy rằng : Ví bằng Con Đức Chúa Trời đòi con đền tội bây giờ, thì con lấy đi gì mà đền ?

Lễ thứ hai thì gồm : Con Đức Chúa Trời lấy tính Thiên thần mà đền vì tội loài người ta thì cũng đáng ; nhưng mà Người đã muốn xuống thế làm người lấy tính rất yếu đuối mà đánh trả ma quỷ cho nó xấu hổ ; Người có ý cho con mắt xác thịt loài người ta đừng xem thấy Đấng đã cứu lấy mình, mà cho ta soi gương Người đã làm mà bắt chước như vậy ; sau nữa con phải biết đấng làm người đã hiệp làm một cùng tính Đức Chúa Trời, thì đã đánh đặng ma quỷ cho nó xấu hổ. Vậy con phải nhìn xem Đấng đã cứu chuộc con, cũng là gương cho con đừng soi luôn ; con lại phải suy Đức Chúa Trời thương yêu con dường ấy, thật là ơn rất trọng con suy chẳng đến, cho nên con phải giữ gìn làm sự gì mất lòng Đức Chúa Trời đã thương con làm vậy chăng.

Lễ thứ ba thì gẫm : Vì ơn Đức Chúa Con xuống thế làm người, thì loài người ta dầu khi trước ra hèn hạ khốn nạn, nhưng mà rày đã nên sang trọng cùng đặng phước là dường nào ! Vậy con phải yêu chuộng cùng mừng rỡ kính mến và đội ơn Đức Chúa Trời ; lễ thì con phải ăn ở xứng đáng bậc con là kẻ đã đặng thông công cùng tính Đức Chúa Trời ; nhưng mà xưa nay con đã ăn ở thế nào ? — Thương ôi ! chẳng những là con làm ố danh Đức Chúa Trời mà lại làm những sự gớm ghiếc chẳng xứng đáng làm người. Vậy con phải ăn năn đau đớn cùng trách mình vì đã theo tính xác thịt mà làm hư mọi việc về bậc con phải làm. Ấy vậy con hãy xin Đức Chúa Trời tha tội cho con và ban sức cho con từ nay về sau đặng theo chơn bắt chước Đức Chúa Giêsu là con thật Đức Chúa Trời cho trọn.





Chúa nhật thứ II về mùa Ấp

GẤM VỀ NHỮNG SỰ ĐỨC CHÚA CHA BAN CHO CON MỘT LÀ ĐỨC CHÚA GIÊSU, VÀ ĐỨC CHÚA CON HIỆP MỘT Ý CÙNG ĐỨC CHÚA CHA MÀ DÂNG MÌNH CHO ĐẶNG CỨU LẤY HẾT MỌI NGƯỜI THẾ GIAN.

Lễ thứ nhất thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời đã thương yêu mọi người thế gian, đến nỗi Người đã phú Con một mình cho chúng nó (JOAN. 3, 16). Vậy con phải suy : Đấng đã sinh ra con, thật là Chúa sinh ra trời đất muôn vật. Mà con phải xét : Đức Chúa Trời đã thương yêu ai ? thật Đức Chúa Trời thương yêu con, mà Người muốn tỏ ra lòng thương yêu con là thế nào, thì Người đã ban Con một Người cũng là Đức Chúa Trời thật ; Người rất thương yêu mà ban Con một trọng dường ấy, vì lòng thương kẻ có tội là đấng nghịch cùng Người. Vậy con phải hồ người vì con chẳng biết ơn Đức Chúa Trời đã thương con dường ấy, cũng phải dóc lòng bỏ những vật hèn thế gian và cội tính xác thịt và

dâng lòng con cho Đức Chúa Trời mà trả nghĩa Người đã ban Con cực trọng cho con. Sau nữa con phải biết lời ấy chẳng phải là lời khuyên bảo con đâu, một là lời buộc con phải cứ như vậy.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Trời đã thương yêu tôi và đã phú mình cho tôi* (GALAT. 2, 20). Vậy con phải suy Con Đức Chúa Trời đã biết tỏ : con sẽ vô ơn bội ngãi và hằng chống trả thánh ý Người; nhưng mà Người còn thương yêu con ; dầu mà Người có nhiều lẽ mà chối việc cứu lấy con ; song Người đã phú mình choặng tỏ lòng thương yêu con. Vậy con phải xét : con đã làm những việc gì vì lòng kính mến Người ? thật thì tội lỗi con nhiều lắm, mà việc lành phước đức thì chẳng thấy ; nếu mà con hằng chống trả thánh ý Người, thì nào còn trông Người sẽ cứu lấy con đặng sao ? Vậy Con Đức Chúa Trời đã phú mình cho con trước, thì con cũng phải dâng trót cả mình con cho đặng trả nghĩa cho Chúa mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Con vốn là ảnh Đức Chúa Cha, nhưng mà Người đã lấy hình tôi tá mà hạ mình xuống ra như không* (PHILIP, 2. 6 et 7). Vậy con phải suy Đấng phú mình cho con thì đã phú mình cho đặng sự gì ? đã phú mình cho đến đổi nào ? — Thật thì Người có ý chịu khó khăn, chịu khinh dể và chịu nhiều sự khốn khó khác mà chớ, lại

cũng đã chịu chết vì con, mà bởi Người thương yêu con thì mới chịu làm vậy. Con phải xét : vì bằng con chẳng sẵn lòng chịu khó vì Người, thì con chẳng trả nghĩa Đấng thương yêu con dường ấy đâu ; bởi đó cho nên con phải tỏ ra lòng kính mến Người và phải dốc lòng chịu mọi sự khó cho đáng theo ý Người đã định, đừng muốn lánh những sự ấy bao giờ sốt.

Ngày thứ hai

GẤM VỀ SỰ Con Đức Chúa Trời ra đời làm người, thì tỏ ra sự khôn ngoan, lòng lành phép tắc vô cùng Đức Chúa Trời.

Lẽ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Chúa tôi đã tỏ ra cho tôi những sự kín nhiệm trí khôn ngoan Chúa tôi đã định (PSALM. 50, 8).* Vậy con phải suy lẽ khôn ngoan Đức Chúa Trời đã dùng mà đền tội loài người ta cho xứng, là để cho Đức Chúa Con lãnh việc đền tội ấy. Thật có một lẽ này rất xứng đáng cùng làm cho Đấng đã sinh ra ta lại dâng chuộc ta, cho nên Đức Chúa Trời như ép lòng ta kính mến Người mọi đàng ; song lẽ con đã cả lòng dám chia lòng ra mà yêu chuộng những vật hèn thế gian, ắt là

con đã cải thánh ý Đức Chúa Trời rồi. Vậy con phải nhớ, trót mình con thuộc về Đức Chúa Trời cho nên con phải dâng trót mình con cho Đức Chúa Trời mà chớ.

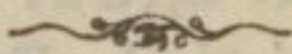
Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Chúa tôi đã ăn ở nhưn lành cùng tôi tá Chúa tôi* (PSALM. 118, 65). Vậy con phải suy Đức Chúa Trời lòng lành là dường nào ! Đáng rất công bình đã dâng mình thay vì kẻ gian ngược ; Đáng vô tội đã dâng mình vì kẻ có tội ; chủ nhà đã dâng mình vì tôi tá rất hèn ; Đức Chúa Trời đã dâng mình vì loài người ta, và đã thương yêu loài người ta đến đổi tính Đức Chúa Trời cùng tính người ta đã hiệp cùng nhau mà nên một người thật là Ngôi thứ hai. Vậy nếu con tin sự rất trọng, rất lạ lùng cùng rất mầu nhiệm thể ấy, thì có lẽ nào con dám yêu chuộng những sự hèn thể gian này sao ? Ở linh hồn tôi, hãy dâng mình cho Đức Chúa Trời, vì có một Chúa rất tốt lành vô cùng đáng kính chuộng trên hết mọi sự mà thôi.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Trời đã giơ cánh tay mà tỏ ra phép tắc Người* (LUC. 1, 51). Vậy Đức Chúa Con là cánh tay Đức Chúa Cha đã dùng mà cứu lấy loài người ta ; mà bởi sự mầu nhiệm Đức Chúa Con xuống thể làm người, thì đã tỏ ra rõ ràng phép tắc Đức Chúa Cha làm những sự cả thể, để làm chứng lòng Người thương yêu loài người

ta là đường nào ! Vậy con phải tin thật chẳng có
đều nào tỏ ra lòng Đức Chúa Trời thương yêu con
và tỏ ra phép tắc Người cho bằng ơn Đức Chúa
Cha đã ban Con một Người cho ta ; mà bấy lâu
nay con chẳng kính mến Đức Chúa Trời là đấng
thương yêu con dường ấy. Vậy từ nay về sau con
phải dóc lòng trả nghĩa Chúa, cùng làm mọi việc
phước đức cho đặng tỏ ra lòng kính mến Người.



Ngày thứ ba.



GẤM VỀ Đức Chúa Con xuống thế làm
người thì đẹp lòng Đức Chúa Cha, cùng đem
đấng làm người lên bậc cao trọng và làm cho
ma quỷ xấu hổ.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời trong Kinh thánh
dạy rằng : Mọi ơn lành bởi Đức Chúa Trời mà ra,
nhờ công nghiệp Chúa Kirixitô, thì Đức Chúa Trời
cho ta làm lành cùng Người (2 COR. 5, 18). Vậy
con phải suy khi ta làm mất lòng Đức Chúa Trời,
thì chẳng có lẽ nào cho ta đặng đẹp lòng Người,
có một khi người tha không hay là khiến đền
mà thôi. Nhưng mà Người chẳng muốn tha
không, cho nên Người đã muốn cho tính loài
người ta đặng hiệp làm một cùng Ngôi thứ hai
là Con Đức Chúa Trời thật, để cho ta đền. Ở

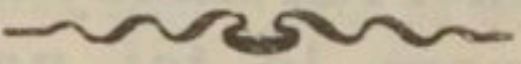
linh hồn tôi, mấy phải lo sợ, vì sau Chúa sẽ bắt mấy đền các tội mấy đã làm mà chẳng mấy khi mấy nhớ đến sự ấy, thật một mình mấy chẳng có sức mà đền cho xứng ; vì chúng vốn mấy là không, vậy mấy phải xin hiệp cùng Đức Chúa Giêsu mà dâng công nghiệp Người, thì mới đền đặn cho đẹp lòng Người mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Trời đã thương đến kẻ khó khăn khốn nạn, dầu mà đã ngã xuống đất mà nằm nơi đồng phân thổ, thì Người cũng đỡ kẻ ấy dậy.* (PSALM. 112, 7). Vậy con phải suy, vì loài người ta đã ngã xuống đất, bởi yêu chuộng ham hố những sự dưới đất: bởi vì con mắt xác thịt chẳng thấy Đức Chúa Trời, nên chẳng yêu mến Người. Vậy Con Đức Chúa Trời đã lấy tính loài người ta, mà cho con mắt xem, lỗ tai nghe, Người có ý làm gương cho ta đặn soi, cùng dạy dỗ ta mà đem lòng đem trí ta về cùng Đức Chúa Trời.

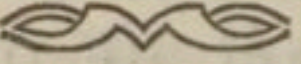
Vậy con phải xét từ nầy về sau lòng con muốn những sự hèn thế gian, hay là con muốn bắt chước Con Đức Chúa Trời thì mặc ý ; nhưng mà con chọn sự hèn thế gian thì con sẽ bị phạt trong hoả ngục đời đời, bằng con bắt chước Đức Chúa Giêsu thì con sẽ đặn lên chốn cực sang cực trọng làm một cùng Đức Chúa Trời đời đời.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Kẻ làm đầu cai trị thế gian này sẽ phải*

đuổi ra ngoài (JOAN. 12, 31). Vậy con phải suy, ma quỷ đã làm hư một người là ông Adong, thì nó toan làm hư hết mọi người, và nó mắng như đặng trận cả thê vậy. Nhưng mà Đức Chúa Trời đã tìm đặng một Đấng có phép tắc để mà dẹp tính kiêu ngạo nó cho xấu hổ, Đấng ấy là Đức Chúa Giêsu có tính Đức Chúa Trời và tính loài người ta. Vậy một người đã làm hư loài người ta và một người đã cứu lấy loài người ta ; nhưng mà đấng làm người có hiệp với tính Đức Chúa Trời, mới làm đặng việc cả thê dượng ấy; cũng một lẽ ấy nếu con chẳng hiệp làm một cùng Đức Chúa Trời thì con chẳng đặng trận cùng ma quỷ, vì một mình con chẳng làm chi đặng, bằng con có hiệp cùng Đức Chúa Trời thì con sẽ làm đặng mọi sự mà chớ.



Ngày thứ tư.



GẤM VỀ Đức Chúa Trời chọn một người Nữ xứng đáng mà ban ơn cho Người làm Mẹ sinh con Đức Chúa Trời ra đời làm người.

Lẽ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời đã cho Con một mình xuống thế, thì định cho Người bởi người nữ mà sinh ra (GALAT. 4,4). Vậy khi Đức Chúa Trời đã định cho Đức Chúa Con xuống thế làm người, thì

Đức Chúa Trời bởi không mà dựng nên một xác, có ý cho ta đặng biết như xưa một người nữ đã làm cho mọi người hư đi, thì rày lại dùng một người nữ mà giúp việc cứu hết mọi người. Cũng một lẽ ấy Con Đức Chúa Trời đã muốn nên con người ta, cùng muốn làm anh em ta nữa. Mà ta đã đặng Cha chung với Đức Chúa Giêsu thì ta đã đặng chức trọng là dường nào ! Con lại phải suy sự khiêm nhượng Đức Chúa Giêsu, dầu mà Người là con thật Đức Chúa Trời ; nhưng mà Người đã hạ mình xuống làm người như ta. Vì vậy con phải nhớ mình đã nên trọng vì đã đặng làm con Đức Chúa Trời, thì hãy giữ gìn có làm sự gì chẳng xứng đáng bậc ấy chẳng, cùng phải bắt chước Đức Chúa Giêsu mà hạ mình xuống như Người.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời đã đoái xem tới tá hèn hạ Người (Luc. 1,48). Từ trước vô cùng Đức Chúa Trời đã xem thấy mọi người nữ thế gian và việc các kẻ ấy sẽ làm tùy đáng bậc mình, thì Người đã thấy mọi việc lành phước đức Người Nữ đồng trinh sạch sẽ làm chẳng có sự gì lỗi, bởi người nữ ấy biết dùng ơn Đức Chúa Trời ban cho mình vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu ; cho nên Đức Chúa Trời thương người Nữ ấy hơn cả loài người ta. Vậy con có muốn Đức Chúa Trời thương yêu con chẳng ? Nếu con muốn thì phải dùng ơn Đức Chúa Trời cho nên, bao giờ gặp dịp nào làm việc lành phước đức, thì chớ bỏ qua. Xưa nay con có làm

như vậy chẳng ? Thật con phải hồ người, lo buồn, sợ hãi và dóc lòng chưa : vì bấy lâu nay con chẳng làm như vậy.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đấng phép tắc vô cùng đã làm những việc cả thể cho tôi* (LUC. 1,49). Vậy con phải suy, có sự gì trọng bằng làm Mẹ Đức Chúa Trời ? Bởi đâu mà Đức Bà đã được ơn trọng ấy ? Thật vì Người biết dùng ơn Đức Chúa Trời nên và Đức Chúa Trời hằng thêm sức cho Người để làm mọi việc theo ý Đức Chúa Trời cho trọn. Vậy con cũng có lẽ nên mẹ Đức Chúa Trời, vì có lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Kẻ nào làm theo ý Cha Tao ở trên trời, thì kẻ ấy là mẹ Tao* (MATTH. 12,50). Vậy con có muốn được chức trọng ấy chẳng ? Nếu con muốn thì hãy theo thánh ý Đức Chúa Trời, là khi Người mở lòng cho con làm việc lành thì làm như thánh ý Đức Chúa Trời chẳng dám sai.

Ngày thứ năm.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA TRỜI HỨA SẼ CHO CON MỘT MÌNH XUỐNG THỂ LÀM NGƯỜI.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời phán quở ma quỷ rằng : *Tao sẽ cho một người nữ và con người nữ*

ấy đặt phép mà chống trả mây cùng những thần mây và người nữ ấy sẽ đạp đầu mây (GENES 3, 15). Vậy Đức Chúa Trời phán lời ấy có ý chỉ Đấng bởi người nữ mà sinh ra cho đặt cứu ông Adong và con cháu người cho khỏi làm tội ma quỷ. Ấy Đức Chúa Trời rất tốt lành và thương yêu người ta là dường nào ! Kia, vừa khi người ta mới phạm tội thì Đức Chúa Trời liền động lòng thương mà mở lòng cho người ta đặt trồng cây. Vậy có nhiều lần con đã phạm tội mà Đức Chúa Trời đã giục lòng con trông cây lòng lành Người thì con phải đội ơn cùng tin cậy kính mến Người là ngần nào nữa.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời đã nói trước này rằng : Con người nữ sẽ chống trả cùng mây. Ấy là chỉ tỏ Đấng Cứu thế bởi dòng dõi ông Adong mà ra ; mà lại lời Đức Chúa Trời đã phán hứa thuở ấy, thì đã mở lòng cho nhiều thánh Tiên-tri và đã dùng nhiều hình bóng mà nhắc lại để chỉ tỏ Đấng Cứu thế, cho con cháu Adong đặt đợi trông Người. Nhưng mà con chẳng phải trông đợi Đấng Cứu thế như các thánh đời trước đã trông : thật đã có Chúa Cứu thế ở trước mặt con ; nhưng mà kẻ sống đời ấy có lòng sốt sắng hơn con vì đã trông Người ra đời ; còn con thì đặt chịu lấy Người ngự thật trong lòng con. Thật con phải hổ người và từ nay về sau phải tỏ lòng biết ơn Đức Chúa Trời đã thương yêu con dường ấy.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh

dạy rằng : *Chính mình Đức Chúa Trời sẽ đến và sẽ cứu lấy ta* (ISAI. 35, 4). Vậy các thánh đời trước đã tin và dùng lời ấy mà than thở cùng Chúa Cứu thế, cho nên Người đã thương, dầu mà Người chưa ra đời, thì đã ban cho kẻ sống đời ấyặng rồi linh hồn vì công nghiệp Người. Ấy vậy ai có lòng trông cậy Đức Chúa Trời, thì Người chẳng hề bỏ kẻ ấy. Nếu con làm tội tá Đức Chúa Trời cho trung tín, thì chẳng có lẽ nào mà Người chẳng thương con ; vả lại từ Chúa Cứu thế ra đời thì con cũng đặng nhiều lẽ trông cậy Người, vì con đã có gương phước đức Người làm, cùng đã có nhiều lời Người giảng dạy và những phép bí tích Người đã truyền. Vậy con phải giục lòng trông cậy cùng dâng công nghiệp vô cùng Người cho Đức Chúa Cha, thì Đức Chúa Cha cũng sẽ ban ơn cho con đặng rồi linh hồn mà chớ.

Ngày thứ sáu

GAM VỀ SỰ Các thánh đời trước đã đợi trông Chúa Cứu thế là thế nào.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ở các tầng trời hãy cho sương sa xuống,

là hãy cho Đấng cực thánh xuống thế mà làm cho đất khô khan này ra đơm nhuần cùng sinh nhiều hoa quả (Isa 1. 45, 8). Vậy Đức Chúa Trời phán hứa sẽ cho Đấng Cứu thế ra đời làm người, nhưng mà Người muốn cho ta đừng dọn mình chịu lấy Người, mà sự dọn mình ấy là ước ao trông đợi chịu lấy ơn Người ban cho ta. Thật Đức Chúa Trời đòi bấy nhiêu sự ấy thì không khó gì. Vậy Đức Chúa Trời có lòng sẵn sàng, muốn đến với con, nhưng mà cũng muốn cho con ước ao tìm đến cùng Người ; chớ chỉ con có lòng đợi trông Đức Chúa Trời như con ước ao sự hèn thế gian ; song le con sốt sắng tìm cho được những sự hèn đời này mà con nguội lạnh về những sự đời sau là thế nào ! Vậy con phải sửa lòng lại mà bỏ những sự hay qua mà ra sức tìm đến cùng Đức Chúa Trời là Đấng hằng có đời đời.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Chúa toan cho Đấng nào đến, thì xin Chúa hãy cho Người đến mà cứu lấy dân Người (Exod 4, 13). Vậy con phải suy : bởi vì các thánh đời trước rất sốt sắng ái mộ hằng trông Chúa Cứu thế, cho nên đêm ngày hằng kêu trời van đất cùng các vật, như xin các vật vô tâm vô trí ấy hiệp một tiếng mà xin cho Đấng Cứu thế cực trọng mình đã đợi trông đến. Vì vậy các đấng ấy đã dâng sự mình ước ao ; vậy con chẳng dâng sự con xin, thì chớ có kêu trách : vì chung lòng con nguội lạnh, hãy còn dính bén những vật hèn Đức Chúa

Trời đã sinh ra, mà chính Đấng sinh nên muôn vật, thì chẳng mấy khi con nhớ đến Người, cho nên con phải hổ ngươi cùng trách mình là thê nào !

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Chúng tôi đã trông Chúa chúng tôi và Người sẽ cứu lấy chúng tôi* (ISAI. 25, 9). Vậy nhiều đời đã qua, sự khốn khó một lâu một thêm, mà Đấng Đức Chúa Trời hứa chưa thấy đến ; nhưng mà các thánh ấy còn tin vững, vì tin Đức Chúa Trời thật thà vô cùng, chẳng sai lời Người phán hứa, cùng đã biết mình rất khốn cực, hằng phải trông ơn Đức Chúa Trời cứu mình cho khỏi những sự khốn cực ấy. Vậy nếu con có lòng tin cậy Đức Chúa Trời và năng suy linh hồn mình rất thiếu thốn, cùng biết Đức Chúa Trời muốn ngự vào lòng con thì con sẽ đặt giục lòng ở sốt sắng cùng hằng trông ơn Đức Chúa Trời chẳng có khi dừng.

Ngày thứ bảy

GAM VỀ ơn Đức Chúa Trời ban cho Rất thánh Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông truyền.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh

chỉ về sự khôn ngoan quen dùng mà khen Đức Bà rằng : *Thuở chưa có trời đất, thì tôi đã có trong lòng Đức Chúa Trời* (PROV. 8,24). Vậy có nhiều người thánh đã ví tội tổ tông là như vực sâu, mà mọi người như chìm dưới vực ấy ; nhưng mà Đức Bà Maria chẳng mắc phải sự khốn nạn làm vậy ; vì chưng thuở chưa có trời đất muôn vật thì Đức Chúa Trời đã dủ lòng thương Người, vì đã có ý chọn Người cho đặng sinh con cực trọng là Con thật Đức Chúa Trời xuống thế làm người ; vì Đức Chúa Trời đã ban ơn riêng cho Rất thánh Đức Bà đặng khỏi tội tổ tông, thì đã có ý cho Người đáng làm mẹ sinh con cực thanh cực tịnh. Chớ chi con soi gương Đức Chúa Trời mà có ý suy xét những sự xứng về đấng bậc con, thì con sẽ lo lắng mà giữ mình sạch sẽ tội lỗi là dường nào !

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời Đức Chúa Trời chỉ về Hội thánh như chỉ về Đức Bà rằng : Con đã đặng nghĩa cùng Cha thì con chẳng có dấu vết nào, và đã nên trọn tốt trọn lành mọi đàng (CANT. 4,7). Vậy Rất thánh Đức Bà chẳng những là khỏi tội tổ tông truyền, mà lại khỏi sự tối tăm trong trí khôn, cùng sự mê đắm trong lòng, chẳng có bao giờ Người chịu về đàng tội lỗi, cho nên Người đã đặng bằng an thanh nhàn, chẳng phải ép mình mà làm việc lành phước đức. Nhược bằng con chẳng đặng yên trong lòng, thì chớ lấy làm lạ ; vì chưng bởi tội tổ tông truyền, thì lòng thú là

tính xác thật chống tra lòng thần là lễ chính dạy ta làm sự lành và lánh sự dữ ; nhưng mà con đã chịu phép rửa tội, thì con đã dâng ơn riêng cho dâng chống trả tính xác thật mà theo ý Đức Chúa Trời. Vậy con hãy ép mình mà chữa tội cùng làm việc lành phước đức, thì con cũng dâng bằng an thanh nhàn như làm vậy nữa.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời Kinh thánh khen sự khôn ngoan Đức Chúa Trời, vì ban cho ta biết sự thật và theo đường công chính. Vậy khi Đức Bà mới sinh ra trong lòng mẹ là bà thánh Anna, thì Đức Chúa Trời đã ban ơn cho Người dâng lên bậc trọng hơn các thánh Thiên Thần cùng mọi người thế gian. Từ thuở ấy Người đã có trí khôn mà suy biết Đức Chúa Trời là Đấng rất chính rất thật, cùng đã có lòng kính mến Đức Chúa Trời trên hết mọi sự. Sau nữa các ơn Đức Chúa Trời ban cho Người khi còn ở thế gian, thì Người dùng theo thánh ý Đức Chúa Trời, chẳng có ơn nào mà Người bỏ qua không. Vậy con hãy suy : xưa nay con có ra sức dùng trí khôn mà suy biết Đức Chúa Trời và dùng lòng con mà kính mến Người hay chẳng ? Con lại hãy xét các ơn Đức Chúa Trời ban cho con bấy lâu nay, thì đã ra sức mà dùng các ơn ấy chẳng ? Dầu con đã nhìn biết Đức Chúa Trời cùng xưng mình kính mến Người ; nhưng mà con nhìn biết đã muộn và lòng con kính mến Người đã ra nguội lạnh lạt lẽo là thế nào !



Chúa nhật thứ III về mùa Ấp.

GAM VỀ lễ Sinh nhật Rất thánh Đức Bà và sự dâng mình trong đền thờ.

Lễ thứ nhật thì gồm : Lời Hội thánh khen Đức Bà rằng : Lạy người nữ đồng trinh là Mẹ Đức Chúa Trời, ngày Đức Mẹ sinh ra thì làm cho mọi người trên trời dưới đất vui mừng. (OFFIC. ECCLESIAE). Thứ nhật, Đức Chúa Trời Ba Ngôi vui mừng, vì thấy kẻ Chúa đã chọn làm con Đức Chúa Cha, làm mẹ Đức Chúa Con, làm bạn thanh sạch Đức Chúa Thánh Thần. Thứ hai, các thánh Thiên Thần vui mừng vì thấy kẻ Đức Chúa Trời đặt làm nữ Vương cai trị mình. Thứ ba, mọi người vui mừng vì thấy Đức Bà sinh ra mà bầu chữa cho mình. Người thật là Maria nghĩa là Sao mai, soi sáng cho những kẻ phải xiêu lạc ngoài biển, tìm đường cửa mà vào chốn bình an. Người là Đấng soi sáng cho kẻ tối mắt cùng kẻ đã phải bóng chết, là tội lỗi làm cho nhắm con mắt như

kẻ gần chết; Người cũng là *Đấng cai trị* mọi người, cho nên trước phải kính mến Đức Chúa Trời, sau lại phải kính mến Đức Bà và làm tôi Người nữa. Vậy con cũng dâng mạng vì thấy ơn Đức Chúa Trời ban cho Rất thánh Đức Bà, thì con dâng nhiều lễ mạnh mà giục lòng con trông cậy Người.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh rằng : Linh hồn tôi ước trông cho dâng vào nhà Chúa tôi, mà khi chưa dâng đều ấy, thì tôi như ngắt tri khôn. (PSALM. 83,3).

Vậy ông thánh Giuakim và bà thánh Annà là cha mẹ Đức Bà đã hết lòng dâng con mình cho Đức Chúa Trời; dầu mà hai ông bà rất thương con và an ủi lòng mình vì dâng sinh con trọng dường ấy. Nhưng mà đã biết thánh ý Đức Chúa Trời đòi mình dâng con cho Người, thì rất bằng lòng mà dâng. Vậy con hãy xét lòng con đã sẵn mà dâng mọi sự cho Đức Chúa Trời chăng? Đức Bà vừa mới nên ba tuổi, thì Người đã vội vàng dâng mình cho Đức Chúa Trời, dầu Người còn ít tuổi và mến cha mẹ mặc lòng. Nhưng mà con thì khéo kiếm lẽ nọ lẽ kia mà chữa mình; sau nữa Đức Bà khẩn giữ mình đồng trinh sạch sẽ cho đến trọn đời, thì Người lấy lòng rất vui mừng cùng sốt sắng và cung kính mà dâng trót mình cho Đức Chúa Trời. Song le con chậm chạp nguội lạnh cùng phạm lỗi lời khẩn hứa, thì con phải hổ thẹn và trách mình là dường nào !

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Có nhiều người nữ thâu tích nhiều của cải cho mình, mà Bà đã có công hơn các người ấy. (Prov. 31, 29) Vậy con phải suy Đức Bà đã tích của cải là các ơn đức Người đã làm khi còn ở trong đền thờ. Vậy khi Người còn ở trong đền thờ thì ra sức hiệp một ý một lòng cùng Đức Chúa Trời vì Người hằng suy gẫm cùng giục lòng kính mến Cha cả cùng theo thánh ý Người mọi ngày. Còn sự ăn ở với chúng bạn thì Người kính chuộng thương yêu giúp đỡ nhịn nhục chịu lụy mọi người thấy thấy. Người hằng tập mình đi dâng ơn đức khiêm nhượng, dứt lòng yêu chuộng sự thể gian nầy và hãm mình đánh tội.

Vậy con đã dâng mình trong nhà Đức Chúa Trời thì phải soi gương Rất thánh Đức Bà mà bắt chước ơn đức Người, thì con mới đáng nên phú quý đời đời mà chớ.

Ngày thứ hai.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC BÀ GÁ BẠN CÙNG ÔNG THÁNH GIUSE.

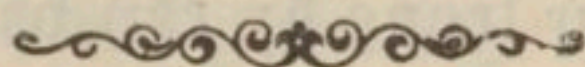
Lễ thứ nhất thì gẫm : Dầu mà Con Đức Chúa Trời muốn sinh ra bởi người nữ đồng trinh,

nhưng mà Người muốn cho mẹ Người kết bạn cùng người thế giới ; mà Rất thánh Đức Bà chẳng chối sự ấy, vì đã tin Đức Chúa Trời sẽ phù hộ cho mình khỏi mất sự đồng trình ; Đức Bà đã vâng theo thánh ý Đức Chúa Trời mọi đàng, nên tin thật Đức Chúa Trời sẽ giữ mình vẹn sạch chẳng nghi ngại chút gì. Vậy con hãy dâng mình cho Đức Chúa Trời lo liệu cho con thì con sẽ đừng mọi sự bằng an, chẳng nên lo sợ điều gì. Con lại phải xét : xưa nay con đã ăn ở thế nào ? đã theo ý Đức Chúa Trời hay là theo ý riêng con ? cùng phải dóc lòng từ nay về sau sẽ phú mình cho Đức Chúa Trời sửa trí sửa lòng con mọi đàng.

Lễ thứ hai thì gồm : Nhơn vì ý nào Con Đức Chúa Trời muốn cho mẹ Người kết bạn cùng ông thánh Giuse. Thứ nhất đã có ý giữ tiếng Đức Mẹ kéo người ta hồ nghi sự gì trái cho Người ; vậy con cũng phải giữ tiếng kẻ khác, nhất là giữ tiếng Hội thánh là Mẹ các bần đạo, kéo bởi tội lỗi con mà làm ô danh đạo thánh Đức Chúa Trời chẳng. Thứ hai Đức Chúa Con đã có ý giữ tiếng Người, kéo Người sinh bởi kẻ chẳng kết bạn, thì phải mắc tiếng xấu. Vậy con cũng phải giữ tiếng tốt con, nhất là khi con suy xét tiếng tốt con làm cho sáng danh Đức Chúa Trời hơn. Thứ ba Đức Chúa Con đã có ý giấu sự mâu nhiệm Người ra đời, tạm một buổi, cho nên con cũng phải học cùng Người mà giấu các nhơn đức con, chớ có tỏ nhơn đức con ra bề ngoài cho

thiên hạ biết, mà con mất phần phước Đức Chúa Trời để dành cho con chăng.

Lễ thứ ba thì gồm : Ông thánh Giuse đã đặt những phước đức nào mà kết bạn cùng Rất thánh Đức Bà ? Tuy Người là dòng dõi vua chúa mặc lòng, song le Người khó khăn cùng làm nghề thợ mộc. Vậy ông thánh Giuse đã đặt kết bạn cùng Đức Bà chẳng phải là vì Người quờn chức ở đời này, song vì đã có lời trong Kinh thánh khen Người là Đấng thánh và giữ mình đồng trinh sạch sẽ cùng có nhơn đức khiêm nhượng. Vậy những sự Đức Chúa Trời yêu chuộng và những sự thế gian lấy làm trọng thì khác nhau là dường nào ! Vì chung Đức Chúa Trời yêu sự công chính, sự khiêm nhượng cùng nhơn đức sạch sẽ ; còn những sự thế gian lấy làm trọng là dòng dõi vua chúa quan quyền, sự phú quý vinh ba cùng sinh nhiều con cho đặt nối dòng kế nghiệp. Vậy nếu con có ý xét mọi sự đẹp lòng Đức Chúa Trời thì ắt là con chẳng dám dính bén những sự hèn thế gian như đã quen bấy lâu nay. Vậy thì ít nữa là bây giờ con phải sửa mình lại cùng dóc lòng chê ghét các vật hèn thế gian và yêu chuộng những sự đẹp lòng Đức Chúa Trời mà thôi.



Ngày thứ ba

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA TRỜI SAI THÁNH THIÊN THẦN ĐI SỨ ĐẾN CÙNG ĐỨC BÀ.

Lễ thứ nhất thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Trời sai thánh Thiên thần Gabiriê đến cùng người Nữ đồng trinh tên là Maria, ở trong xứ Galilêa (Luc. 1, 26, 27).* Vậy con phải xét : Đấng sai sứ là Đấng nào, cùng chọn Đấng nào mà làm sứ, và sai sứ đến cùng ai ? — Đấng sai sứ là Đức Chúa Trời, là Đấng trọng nhất, sai thánh Thiên thần Gabiriê là đấng châu gần toà Người, lại sai đến cùng một người Nữ đồng trinh khó khăn, đã dâng mình cho Đức Chúa Trời và đã kết bạn cùng một người làm nghề hèn. Song người Nữ khó khăn ấy đã đáng cho Đức Chúa Trời sai sứ đến cùng Người, vì Người khiêm nhượng sạch sẽ và dâng mình làm tôi Đức Chúa Trời hết lòng hết sức. Vậy Đức Chúa Trời có lòng thương yêu con và mở lòng cho con làm việc lành, ấy là như sai sứ đến cùng con cách thiêng liêng, cho con đặng biết thánh ý Đức Chúa Trời dạy con làm việc gì, cho nên con phải nghe lời sứ trọng ấy răn bảo con, vì là bởi Chúa mà đến cùng con. Ví bằng xưa nay con đã

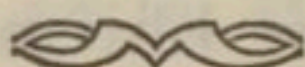
vâng cứ lời Đức Chúa Trời răn dạy con làm vậy, thì con đã đặt thêm phước đức là dường nào.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Thánh Thiên thần vào và chào Đức Bà* rằng : « *Lạy mừng Bà đầy ơn phước* ». (LUC. 1,28) Vậy con hãy suy khi thánh Thiên thần đến trước mặt Rất thánh Đức Bà, thì Người có lòng khiêm nhượng và cung kính là thế nào ! Người giữ nét na bề ngoài bề trong là thế nào ! Thương ôi ! phần con thì có nhiều lần con đến cùng Đức Chúa Trời mà chẳng có giữ lòng cung kính và giữ nét na dường ấy chút nào ; vậy con phải suy bởi vì thánh Thiên thần khiêm nhượng cho nên người chẳng tỏ ra chức trọng Đức Chúa Trời đã ban cho Người mà chỉ ngợi khen Đức Bà mà thôi, cho nên con cũng phải học cho biết khen kẻ khác đừng có khen mình làm chi. Sau nữa thánh Thiên thần gọi Đức Bà đầy ơn phước, vì bởi Người hay dùng ơn Đức Chúa Trời, nên mới đáng Đức Chúa Trời khen như vậy. Phần con, con hãy xét lòng con đầy những sự gì ? thật con đầy những tội lỗi, hay khoe mình, mê tính xác thịt, cùng chịu về những sự trái lẽ mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời thánh Thiên thần khen Đức Bà rằng : *Đức Chúa Trời ở cùng Bà*. (LUC. 1, 28). Vậy Rất thánh Đức Bà đã đặt Đức Chúa Trời phù hộ vì Người hay ước ao kính mến Đức Chúa Trời chẳng có khi dừng ; bởi đó cho

nên Rất thánh Đức Bà đã đặt những phước đức rất lạ, vì Người hằng ở cùng Đức Chúa Trời luôn. Về phần con thì con hãy suy, thật chẳng mấy khi con ở cùng Đức Chúa Trời, vì chung con những tư tưởng đông dài, ước ao yêu chuộng những sự hèn thể gian. Vậy con phải tham góp các việc ấy mà qui về một Đức Chúa Trời mà thôi, thì con sẽ đặt phước lạ mà chớ.

Ngày thứ tư



GẤM VỀ sự Thiên thần truyền tin cho Đức Bà đặt hay sự mẫu nhiệm Đức Chúa Con xuống thế làm người.

Lễ thứ nhất thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Maria nghe bấy lời thánh Thiên thần truyền thì sợ hãi bối rối (Luc. 1, 29). Vậy Rất thánh Đức Bà bối có lòng khiêm nhượng, cho nên thánh Thiên thần kính và khen Người thì Người bối ngỡ, và lấy làm hổ thẹn ; ấy kẻ có lòng khiêm nhượng, thì ẩn ở thể ấy. Thương ôi ! Con cách xa Rất thánh Đức Bà là ngần nào ! Bao giờ có ai quở trách con, thì con buồn giận, mà ai khen con thì con liền mừng rỡ.

Dẫu mà Rất thánh Đức Bà rất đáng cho mọi

người khen ngợi, mà Người còn lo sợ, phương chi là con, vì con một đáng cho người ta chê cười mà con dám khoe mình con thì làm sao ?

Lễ thứ hai thì gồm : Lời thánh Thiên thần an ủi Rất thánh Đức Bà rằng : *Hỡi Bà Maria, Bà chớ sợ làm chi, vì Bà đã dựng ơn nghĩa cùng Đức Chúa Trời (Luc. 1, 30).* Vậy thánh Thiên thần lấy một lời nầy mà an ủi Rất thánh Đức Bà kéo Người sợ hãi, là tỏ ra Người đã dựng nghĩa cùng Đức Chúa Trời ; thật ơn nghĩa cực trọng ấy là như thuẫn che chở cho khỏi mọi sự dữ. Vì chúng kẻ Đức Chúa Trời thương yêu thì còn sợ đi gì nữa. Vậy con phải ra sức muốn đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn muốn đẹp lòng người ta. Ví bằng xưa nay con bỏ sự lo lắng cho đẹp lòng người thế gian thì con đã dựng đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời thánh Thiên thần bảo Đức Bà rằng : *Bà sẽ chịu thai cùng sinh con và sẽ đặt tên cho Người là Giêsu, Người sẽ nên trọng, cùng sẽ gọi là con Đấng rất Cao, và Người sẽ cai trị nhà Giacóp đời đời (Luc. 1. 31, 32).* Vậy con hãy vui mừng cùng Rất thánh Đức Bà, vì Người dựng sinh con trọng dượng ấy. Lại con hãy thờ lạy Con Đức Bà và nhìn biết Người cũng là Đức Chúa Trời thật, cho nên con phải tin cậy kính mến và dâng mình làm tôi tá Người đời đời.

Ngày thứ năm

GẤM VỀ Thiên thần cắt nghĩa cho Đức Bà biết sự mầu nhiệm Con Đức Chúa Trời ra đời làm người là thế nào.

*Lễ thứ nhất thì gồm : Lời Đức Bà thưa Thiên thần rằng : **Lẽ nào mà tôi làm đặng như lời người dạy, vì tôi chẳng biết sự vợ chồng** (LUC 1.34).* Vậy Rất thánh Đức Bà chẳng chối rằng : « **Tôi chẳng đặng như lời người dạy.** » vì lòng Đức Bà hằng sẵn mà vâng theo thánh ý Đức Chúa Trời liên, cho nên một thưa rằng : **Có lẽ nào mà tôi đặng như lời Thiên thần truyền dạy ?** Vậy Đức Bà có một ý tỏ ra sự Người đã khẩn giữ mình sạch sẽ và yêu chuộng hơn đức ấy hơn là làm mẹ sinh con cực trọng vô cùng ; nhưng mà Người đã tỏ ra lòng mình sẵn mà vâng nghe lời Đức Chúa Trời phán. Vậy con hãy yêu chuộng sự sạch sẽ về phần linh hồn cùng về phần xác một ngày một hơn.

*Lễ thứ hai thì gồm : Lời thánh Thiên thần thưa cùng Đức Bà rằng : **Đức Chúa Thánh Thần sẽ ngự xuống trong lòng Bà và phép tắc Đấng rất Cao như bóng im che phủ lòng Bà... v. v. (LUC. 1, 35)*** Vậy thánh Thiên thần cắt nghĩa cho Đức Bà biết sự giữ mình đồng trinh và sự sinh con là thế nào. Vậy bởi phép Đức Chúa Thánh Thần sẽ lấy máu

cực sạch mà dựng nên một xác và bởi không sẽ dựng nên một linh hồn cho nên con Đức Chúa Trời sẽ hiệp làm một cùng linh hồn và xác ấy. Vậy con hãy mừng rỡ cùng Đức Bà : vì Đức Chúa Thánh Thần đã dùng Người mà làm sự quá trí người ta dường ấy, cùng phải xin Đức Chúa Thánh Thần soi sáng sửa trí sửa lòng con và thêm sức cho con bỏ dứt những sự hèn xác thịt, chẳng còn tìm ích riêng con cùng vị nể người ta nữa, một theo ý Đức Chúa Thánh Thần mà chí quyết làm cho sáng danh Cha cả mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Đức Bà thưa rằng : Nay tôi là tôi tá Đức Chúa Trời, tôi xin vâng như lời Thiên thần truyền (Luc. 1. 38). Vậy Rất thánh Đức Bà thưa lời ấy thì tỏ ra lòng Người vâng lời Đức Chúa Trời và làm cho các đấng trên trời dưới đất vui mừng. Vậy con hãy suy Rất thánh Đức Bà có lòng khiêm nhường là thế nào ! Dầu mà Người đáng gọi là Mẹ Đức Chúa Trời, nhưng mà Người một xưng mình là tôi tá, mà bởi lòng khiêm nhường ấy, thì Người đã đứng lên bậc cao, cũng như bởi lòng sạch sẽ thì sinh Đấng cực thánh vậy. Vậy con muốn cho Đức Chúa Trời ngự xuống trong lòng con, thì có một lễ này cho đáng ơn trọng ấy : là lấy lòng khiêm nhường mà hạ mình xuống ; nhược bằng con dám đem mình lên và lấy mình làm trọng, thì như xua đuổi Đức Chúa Trời ra, cho nên chớ trông Người sẽ đến cùng con làm chi.

Ngày thứ sáu.

GAM VỀ NHỮNG ƠN PHƯỚC ĐỨC CHÚA GIÊSU,
vì đã đặt hiệp làm một cùng tính Đức Chúa
Trời.

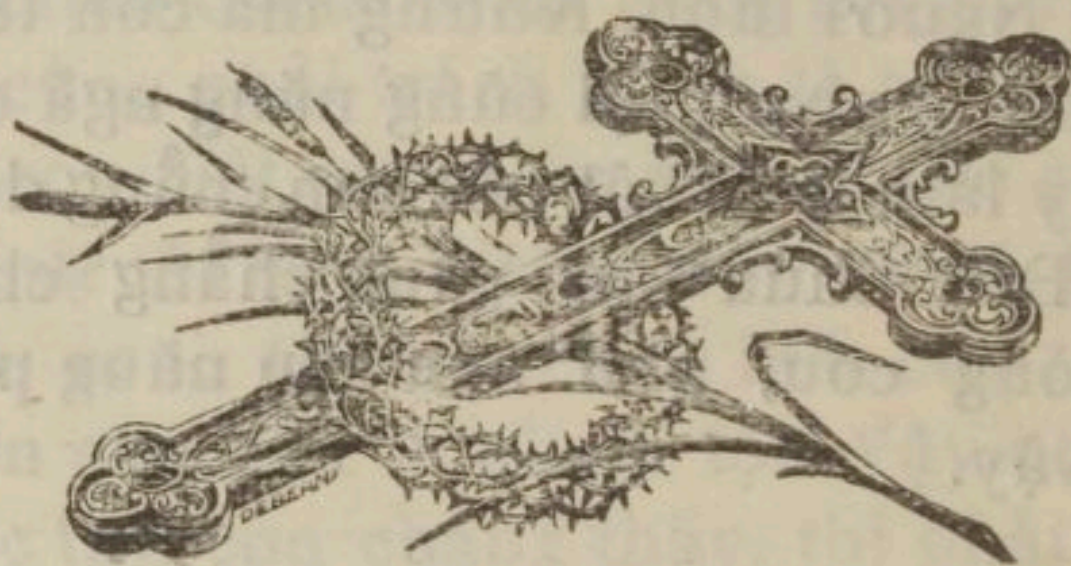
Lễ thứ nhất thì gồm : Lời trong Kinh thánh khen Đức Chúa Giêsu rằng : *Những lễ khôn ngoan và những sự Đức Chúa Trời thông biết thì đã tích trong lòng Người những kho đầy đầy.* (COLOSS. 2, 3). Vậy khi linh hồn Đức Chúa Giêsu hiệp làm một cùng tính Đức Chúa Trời thì đã biết mọi sự dưới đất này hết, cho nên Người cũng đã biết con và mọi sự con sẽ làm, nhưng mà nào Người có thấy sự gì làm cho Người vui mừng, chỉ thấy những sự làm cho Người buồn bực mà thôi ? Sau nữa linh hồn Đức Chúa Giêsu thông biết mọi sự trên trời, nên Người cũng đã biết bản tính Đức Chúa Trời tỏ tường. Vậy con phải mừng cho linh hồn Đức Chúa Giêsu vì đã đặt ơn phước trọng dường ấy, cùng phải trách mình là kẻ vô phước, vì chúng con biết một ít sự ở dưới thế gian này, còn những sự tốt lành ở trên trời, như là Đấng đã sinh ra con, thì con chưa biết cho tỏ. Như vì sự ấy nên con năn sa phạm tội. Vậy những sự con mắt xác thịt con chẳng thấy, thì phải lấy con mắt thiêng liêng mà xem, là năng giục lòng con

tin Đức Chúa Trời, cùng tin những sự tốt lành Người sắm để cho con trên nước thiên đàng.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đấng tế lễ cầu bầu cho ta là Đấng thánh cùng vô tội và rất sạch sẽ thì thậm phải.* (HEBR. 7, 26). Vậy thứ nhất, linh hồn Đức Chúa Giêsu bởi hiệp làm một cùng tính Đức Chúa Trời thì đã dâng nên thánh vô cùng, chẳng thêm dâng phước nào hơn nữa. Song le nếu con chẳng hiệp cùng tính Đức Chúa Trời một ngày một hơn thì con chẳng dâng phước đức nào đâu ; lại nếu con chẳng là vật hèn thể gian, thì con chớ trông dâng hiệp làm một cùng Đức Chúa Trời. Thứ hai, linh hồn Đức Chúa Giêsu đã nên thánh vô cùng, vì Người đã dâng ơn trọng hơn các đấng các loài Đức Chúa Trời đã sinh ra. Vậy con phải suy sự mình thiếu thốn, và tin thật, nếu con càng ra sức mà hiệp làm một cùng Đức Chúa Trời, thì con càng dâng phước hơn : là dâng nhiều ơn Chúa mình. Thứ ba, linh hồn Đức Chúa Giêsu chẳng hề phạm tội dâng, vì đã có tính Đức Chúa Trời bằng gìn giữ cai trị Người luôn. Nhưng mà con thấy mình yếu đuối năng phạm tội cùng năng ngã đi ngã lại thì chớ lấy làm lạ. Thật bởi con chẳng dâng mình trong tay Đức Chúa Trời cùng chẳng cho Người sửa lại lòng con, cho nên con năng phải khốn nạn làm vậy.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh

khen Đức Chúa Giêsu rằng : *Đức Chúa Cha đã muốn cho Con Người gồm no mọi phước lạ.* (Coloss. 1,19). Vậy linh hồn Đức Chúa Giêsu bởi đã hiệp cùng Đức Chúa Trời một tính, nên đã gồm no mọi phước lạ cùng rất đẹp lòng Đức Chúa Trời. Ôi ! con rất khó khăn thiếu thốn là dường nào : vì con chưa làm việc phước đức nào cho nên. Sau nữa Đức Chúa Giêsu đã gồm no phước đức đang làm ích cho ta, mà khi Người còn ở trong lòng mẹ, thì phước đức Người như nước sông cả đã tràn ra cho mọi người đang nhờ. Vậy lòng con hãy còn như đất khô khan chưa sinh hoa quả gì đáng, thì bởi con ngăn trở ơn Đức Chúa Trời, chẳng để cho nước trọng ấy thấm vào trong lòng con, cho nên con phải dóc lòng chừa, và từ này về sau phải dọn lòng con cho đáng chịu lấy ơn Đức Chúa Trời, chẳng dám làm sự gì ngăn trở ơn Người nữa.



Ngày thứ bảy.

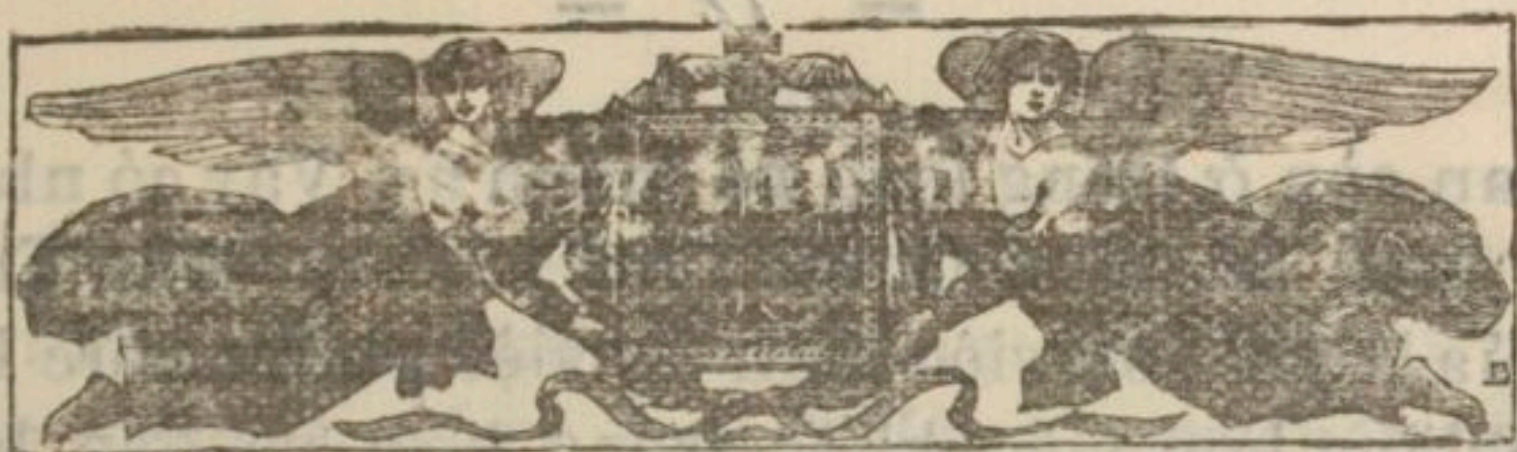
Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu khi mới tượng thai trong lòng mẹ, liền dâng mình cho Đức Chúa Cha.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Con Đức Chúa Trời xuống thế thừa cùng Đức Chúa Cha rằng : Cha chẳng muốn những của lễ đời trước, thì Cha đã dựng nên một xác cho con ...vậy con đã thừa rằng : Nầy con đến. (HEBR. 10, 5 ad 7). Vậy Đức Chúa Giêsu về tính loài người ta từ mới sinh trong lòng mẹ thì Người biết tỏ linh hồn và xác Người bởi Đức Chúa Cha mà ra ; cho nên thuở ấy Người đã vội vàng dâng mình cho Đức Chúa Cha, cùng sẵn lòng dâng xác Người mà chịu mọi giống hình khổ cho đặng nên của tế lễ thượng tiến Đức Chúa Cha : Vì chưng Người đã biết những của tế lễ đời trước là của hèn chẳng đẹp lòng Đức Chúa Cha. Vậy con có sự gì mà chẳng bởi Đức Chúa Trời ban cho con, hơn sao con lấy xác thịt con làm như chúa con thờ ? con lấy của Đức Chúa Trời ban mà dùng theo tính xác thịt con, thì con vô hơn bội ngãi cùng đáng trách là dường nào !

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời Đức Chúa Giêsu than thở cùng Đức Chúa Cha rằng : Lạy Chúa tôi, tôi

đến mà theo ý Chúa tôi. (HEBR. 10, 7). Vậy khi ấy Đức Chúa Giêsu đã biết Đức Chúa Cha đã định cho Người phải chịu khó khăn, khinh dể cùng chịu những sự thương khó và chết xấu hổ. Nhưng mà Người rất vội vàng mà ăm lấy thánh giá, vì Người đã bỏ ý riêng mà theo ý Đức Chúa Cha cho trọn. Vậy con hãy soi gương Đức Chúa Giêsu mà xét mình đã uốn ý riêng mà theo thánh ý Đức Chúa Trời chưa, nhất là khi Người dạy con chịu khó ; cùng phải xét con muốn vác thánh giá hay là muốn khỏi thánh giá chăng?

Lễ thứ ba thì gần : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng quân Giudêu rằng : *Hễ sự gì đẹp lòng Đức Chúa Cha thì Tao hằng làm sự ấy liên.* (JOAN. 8, 29). Vậy khi ấy Đức Chúa Giêsu đã có ý rất lành mà làm mọi sự cho đẹp lòng Đức Chúa Cha : vì Người có ý chỉ một sự làm cho sáng danh Cha cả và cho ta đặng rồi linh hồn mà thôi. Dầu mà Đức Chúa Giêsu thật đã có ý cứu loài người ta ; nhưng mà Người có ý thương ta làm vậy, là vì Người đã biết việc chuộc tội thiên hạ là việc đẹp lòng Đức Chúa Cha. Vậy bao giờ con chẳng có ý lành ấy, dầu mà con làm mọi việc về đấng bậc con mặc lòng, thì cũng mất công cùng thiệt hại mọi đàng. Thương ôi ! con đã chịu thiệt hại là dường nào ! Vậy con phải sửa ý con mà từ nay về sau chớ còn dám theo ý xác thịt, một ra sức làm mọi việc cho đẹp lòng Đức Chúa Trời mà chớ.



Chúa nhật thứ IV về mùa Áp

GẤM VỀ SỰ ĐỨC BÀ ĐI VIẾNG BÀ THÁNH ISAVE.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Khi ấy bà Maria chỗi dậy vội vàng đi qua rừng núi mà đến thành họ Giuda và vào nhà ông Giacaria cùng chào bà Isave là bạn ông ấy.* (Luc. 1, 39). Vậy Con Đức Chúa Trời đã ngự trong lòng Rất thánh Đức Bà, thì Người thêm sức cho Đức Mẹ chịu khó bằng lòng mà đi qua rừng ; cho nên kẻ nào sẵn lòng chịu khó, là dấu Đức Chúa Trời ngự trong lòng kẻ ấy. Sau nữa Rất thánh Đức Bà đã có Đức Chúa Giêsu ngự trong lòng Người thì mới đi thăm viếng, là hình bóng cho ta đặng biết : trước khi con chịu lấy việc giảng dạy người ta, thì phải xin Đức Chúa Trời sửa trí sửa lòng con đã, đoạn mới nên chịu lấy việc cực trọng ấy, chẳng vậy thì con mất công và liêu mình phạm tội. Lại con phải suy : Rất thánh Đức Bà dầu mà ở nơi vắng vẻ mặc lòng ; nhưng mà Người bỏ nơi vắng vẻ ấy cho đặng đi viếng bà thánh Isave, có ý cho Đức Chúa Giêsu ngự trong lòng mình tha tội tồ tông cho ông thánh

Gioan còn ở trong lòng bà thánh ấy. Vậy có nhiều lần phải bỏ Đức Chúa Trời vì Đức Chúa Trời, nghĩa là phải bỏ việc lành nọ việc phước đức kia, choặng làm việc khác trọng hơn và đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Con trẻ là ông thánh Gioan còn ở trong lòng mẹ liền màng rở và mẹ Người là bà thánh Isave đặng đầy dẫy ơn Đức Chúa Thánh Thần.* (Luce. 1,41). Vậy con phải suy Rất thánh Đức Bà đi viếng bà thánh Isave thì làm ích trọng cho nhà bà thánh ấy là dường nào ! vì làm cho con người đặng sạch tội tở tông truyền và nên thánh : lại dầu con bà thánh ấy chưa sinh ra mặc lòng, thì đã tỏ ra người nhìn biết Đức Chúa Giêsu ngự trong lòng Rất thánh Đức Bà, cho nên người đáng gọi là thánh Tiên tri nữa. Còn về bà thánh Isave thì đã đặng ơn Rất thánh Đức Bà là mẹ Đức Chúa Trời viếng thăm, và bởi ơn Đức Chúa Thánh Thần soi sáng, thì bà thánh ấy nhìn biết Rất thánh Đức Bà là Mẹ Đức Chúa Trời, và ngợi khen ơn phước Người cùng lấy lòng khiêm nhượng xưng mình chẳng đáng cho Rất thánh Đức Bà tìm đến cùng mình. Vậy con phải đội ơn Đức Chúa Trời đã chọn Rất thánh Đức Bà làm như máng xối mà thông mọi ơn mọi phước cho con, nên con phải kính mến Rất thánh Đức Bà cùng xin Người soi xét sự con thiếu thốn và trông ơn Người phù hộ cho con đặng mọi sự lành.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời Rất thánh Đức Bà ngợi khen Đức Chúa Trời rằng : *Linh hồn tôi ngợi khen Chúa tôi.* (LUC. 1, 46). Vậy Người chẳng dám chịu lời khen, một đời ơn Đức Chúa Trời và ngợi khen Người cùng hằng nhớ vốn mình là không, cho nên Đức Bà đã giữ lòng khiêm nhường chẳng dám khoe mình về sự gì sốt. Vậy dầu mà Đức Chúa Trời thương con cùng ban nhiều ơn trọng cho con, thì con hằng nhớ vốn con là không, cho nên con một phải ngợi khen Đức Chúa Trời và tin thật Người là Đấng cội rễ mọi sự, thì có một Đấng cực trọng ấy đáng khen đáng chuộng trên hết mọi sự thay thay mà thôi.

Ngày thứ hai.

Gẫm về sự Thiên thần truyền cho ông thánh Giuse biết phép mẫu nhiệm Con Đức Chúa Trời xuống thế làm người.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ông Giuse là bạn bà Maria, vì ông ấy là đấng công chính và nhơn đức, cho nên chẳng muốn cho bạn người mắc tiếng xấu, thì người lo liệu bỏ bạn mình mà trốn đi cách kín đáo. (MATTH. 1, 19). Vậy ông thánh Giuse thấy Đức Bà có thai mà chẳng biết ý mẫu nhiệm, thì Người lấy làm lo ; nhưng mà Người chẳng dám nói lời gì cho xấu

tiếng Đức Bà, một ra sức cắt nghĩa về đảng lành ;
dầu mà Người toan bỏ Rất thánh Đức Bà mà đi,
nhưng mà Người toan việc ấy cách kín : vì có ý
giữ tiếng cho Đức Bà. Vậy con phải soi gương
Đấng thánh này, khi con phải sự khốn khó thì ở
khôn ngoan mà chịu vậy, chớ trách móc lời gì
cùng phải ra sức chữa sự lỗi kẻ khác, chớ vội chê
kẻ có lỗi cùng phải giữ tiếng cho kẻ ấy, và khi
chẳng có sự gì cần kíp thì đừng tỏ sự lỗi kẻ ấy ra.

Lễ thứ hai thì gẫm : Rất thánh Đức Bà thấy
ông thánh Giuse lo buồn, thì Người cũng lo : vì
biết mình đã mang tiếng như kẻ phạm tội ngoại
tình ; lại suy rằng : Nếu ông thánh Giuse bỏ mình
mà đi, thì mình sẽ mắc phải nhiều sự khốn khó ;
nhưng mà Người cũng nín lặng chẳng có tìm lẽ
chữa mình, một dâng mọi sự mặc thánh ý Đức
Chúa Trời là Đấng hằng bình vực kẻ sạch tội lỗi.
Ấy vậy dầu mà Đấng rất thánh thì cũng chẳng khỏi
kẻ hồ nghi sự trái cho, phương chi con là kẻ tội
lỗi. Vậy nếu con mắc phải sự ấy thì hãy nín lặng
cùng phú mình trong tay Đức Chúa Trời, vì Người
sẽ lo liệu cho mọi sự dữ trở nên sự lành cho con
mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy
rằng : *Đang khi ông Giuse ngủ thì có Thiên thần*
Chúa sai đến cùng Người, mà bảo rằng : Hỡi Giuse
là con vua Đavít, chớ sợ, hãy giữ lấy bà Maria ở
cùng mình. (MATTH. 1,20). Vậy Đức Chúa Trời

có ý muốn cho người nhen đức chịu khó, nhưng mà chẳng để kẻ ấy chịu khó quá sức đâu. Nhen vì sự ấy, khi ai lâm phải thể ngặt thì Người phù hộ mà giúp những kẻ ấy giữ nghĩa cùng Người ; nên Người dạy ông thánh Giuse cho biết sự mẫu nhiệm Con Đức Chúa Trời xuống thế làm người, thì khi ấy Đức Bà và ông thánh Giuse vui mừng là dường nào ! Cũng một lẽ ấy, hễ ai dâng mình trong tay Đức Chúa Trời thì Người sẽ lo liệu cho nó chẳng quên đâu.

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ LỄ Sinh nhật ông thánh Gioan Baotixita.

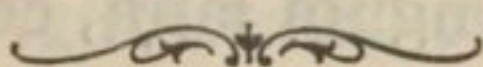
Lễ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Isave sinh con và những người láng giềng nghe tin về sự Đức Chúa Trời đã dủ lòng thương bà thánh ấy cách cả thể, thì đến mừng bà ấy. (Luc. 1,57,58). Vậy khi bà thánh Isave đã sinh ông thánh Gioan Baotixita thì những kẻ quen biết bà thánh ấy mừng rỡ người vì đã lâu năm mà chẳng sinh được con ; vì thuở ấy người ta lấy sự son sẻ làm xấu hổ ; phương chi con là kẻ son sẻ trước mặt Đức Chúa Trời thì càng phải xấu hổ hơn nữa. Vả lại bà thánh Isave đã sinh đặng con sẽ nên trọng trước mặt Đức Chúa Trời, thì mới

nên sang trọng thật. Còn những sự thể gian gọi là trọng, thì là những sự trọng giả mà thôi.

Lễ thứ hai thì gồm : Khi bà thánh Isave sinh con đoạn, thì các người láng giềng đã nghe tin sự ấy... Vậy con phải suy, khi ông thánh Gioan sinh ra đoạn thì xảy ra những sự gì ? có kẻ thì mừng, có kẻ thì sợ, có kẻ thì lấy làm lạ ; lại cha ông thánh ấy khi trước cam mà rày lại nói đặng, cùng đầy ơn Đức Chúa Thánh Thần mà ngợi khen Đức Chúa Trời, cùng nói lời tiên tri mà chỉ tỏ Chúa Cứu thế, như mặt trời mọc lên soi sáng cho những kẻ tối tăm. Vậy một người sốt sắng hơn đức mới sinh, thì làm ích cho thiên hạ dường nào.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời kẻ bàn về ông thánh Gioan nói rằng : Con trẻ này sau sẽ nên thế nào ? vì chưng tay Đức Chúa Trời phù hộ cho người. (Luc. 1, 66). Vậy những kẻ ấy đã hiệp một ý với Thiên Thần đã chỉ tỏ về sự ông thánh Gioan sẽ nên trọng vì tay Đức Chúa Trời, nghĩa là ơn Người che chở ông thánh ấy ; song ơn ấy chẳng làm cho người nên trọng trước mặt thế gian, một làm cho người phải khinh dể mà thôi, cùng đem người lên rừng vắng vẻ và khiến người ăn chấu chấu cùng mặc lột da chiên, mà hãm mình chịu khó cho đến trọn đời. Vậy Đức Chúa Trời muốn cho những kẻ ước ao nên sang trọng trước mặt Người thì đều phải đi một đường ấy. Vậy con cũng phải dọn mình mà đi một đường ấy, thì mới nên trọng trước mặt Đức Chúa Trời mà chớ

Ngày thứ tư.



Gẫm về Việc Chúa phú cho ông thánh Gioan làm.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh chỉ về ông thánh Gioan rằng : Người đến cho đăng làm chứng, mà sự người làm chứng là tỏ ra sự sáng. (JOAN 1, 7). Vậy ông thánh Gioan đã lấy lời nói cho đăng giảng về Đấng Cứu thế, lấy việc làm cùng bằng lòng đổ máu mình ra, cho đăng làm chứng lời mình giảng. Vậy con cũng là kẻ Chúa gọi cho đăng làm chứng, chẳng những làm chứng bằng miệng hoặc khen hoặc giảng ; song phải ra sức lấy việc làm mà làm chứng, và phải ép mình chịu khó cho sáng danh Đức Chúa Trời, mà bấy lâu nay con đã làm đi gì ? con đã chịu sự gì ? và dóc lòng sau sẽ làm sự gì ?

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh chỉ về ông thánh Gioan rằng : Người sẽ đi trước Chúa Cứu thế, mà Người sẽ được ơn Chúa và đăng nhưn đức như ông Elia xưa. (LUC. 1,17.). Mà ông Elia xưa thì sốt sắng nóng nảy như lửa, người mạnh mẽ và chẳng hay sợ ; ông thánh Gioan khi ở trên rừng cũng có mọi điều như ông Elia xưa, dầu khi người ở gần sông Giudong, dầu khi người ở trong thành thị, dầu khi người ở trong

tù rạc, dầu khi người chết thì cũng cứ một mực thể ấy luôn. Mà con có được sốt sắng như thể ấy chẳng — Ôi ! con nguội lạnh, con yếu đuối và hay sa ngã là dường nào !

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh rằng : *Người sẽ dọn cho Chúa Cứu thế một dân xứng đáng trọn lành.* (Luc. 1,17). Vậy việc ông thánh Gioan chẳng những là giảng cho vua Herode, cho các quan mà thôi, lại giảng cho dân sự dốt nát nữa. Vậy con cũng hạ mình xuống mà giảng cho những kẻ hèn hạ : vì chúng chẳng có linh hồn ai hèn hạ trước mặt Đức Chúa Trời đâu. Lại Đức Chúa Giêsu đã đổ hết máu mình ra, thì có ý chuộc hết linh hồn mọi người. Ấy là gương Đức Chúa Giêsu đã làm cho con bắt chước, ấy là ơn Chúa kêu gọi con làm, nghĩa là phải dọn lòng người ta cho Đức Chúa Trời ngự.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự Đức Bà trông sinh Đức Chúa Giêsu.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Rất thánh Đức Bà trông sinh Đấng mình cưu mang vì biết Đấng ấy có ý xuống thế cho đặng cứu lấy mọi người được rồi, cho nên Người trông cho đặng thấy Con ra tay

làm việc cực trọng ấy. Vậy dầu mà muốn giữ Con trong lòng Người, nhưng mà bởi Người có lòng chung, thì Người trông cho con sinh ra mà làm ích cho hết mọi người. Vậy con phải suy có nhiều lần con đã dốc lòng làm việc lành, ấy là dấu Đức Chúa Trời ngự trong lòng con và khiến con làm việc ấy, nhưng mà chẳng mấy khi con sinh ra, nghĩa là con một dốc lòng không, chẳng giữ sự mình đã dốc lòng, cho nên mất công vô ích ; sau nữa con phải biết dầu mà con đang ơn Đức Chúa Trời an ủi lòng con, như khi con ở một nơi vắng vẻ ; nhưng mà cũng phải dùng ơn riêng ấy cho nên, hầu giúp linh hồn kẻ khác ; phương chi con phải bỏ những sự ngũ quan yêu chuộng mà tìm sự làm ích cho người ta, như vậy thì con chẳng mất lòng Đức Chúa Trời, mà lại như con sinh Đức Chúa Trời trong lòng những kẻ con khuyên bảo dạy dỗ việc linh hồn mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Bởi vì Rất thánh Đức Bà đã biết thánh ý Đức Chúa Trời muốn cho Đức Chúa Con sinh ra ở thế gian, thì Người trông cho đang thấy mặt Con rất đáng thương mến mà ảm kính và làm tôi tá Người mọi đàng. Vậy con chẳng những là phải lấy lòng mà lại cũng phải lấy việc bề ngoài cho đang tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Trời nữa.

Lễ thứ ba thì gồm : Rất thánh Đức Bà làm mọi việc lành phúc đức mà dọn mình cho đang

sinh Con cực trọng vô cùng. Vậy con cũng phải soi gương Đức Bà mà dọn mình cho đặng chịu lấy Đức Chúa Giêsu ngự trong lòng con hay là sinh Người trong lòng kẻ khác, là khi con giảng dạy người ta cho đặng giữ đạo nên ; ấy là chính lẽ con phải dùng cho được gồm no mọi giống phước đức cùng làm các việc phước đức ấy cho trọn. Vả lại đã có nhiều lần con chịu Mình thánh Chúa ngự trong lòng con, nhưng mà thật con thiếu thốn lắm, hoặc là con đã làm một hai việc lành ; nhưng mà nếu con có ý xét cho kỹ, thì việc ấy còn kém ; cho nên con phải cầu xin cùng Đức Trời thêm sức cho con, cùng phải lấy lòng sốt sắng mà tập đi đàng hơn đức một ngày một hơn và cứ đàng ấy cho đến trọn đời.

Ngày thứ sáu.

Gẫm về những ơn Đức Chúa Giêsu đã ban cho Đức Bà khi còn ở trong lòng Người.

Lẽ thứ nhất thì gẫm : Rất thánh Đức Bà cưu mang Con trong lòng, song chẳng phải chịu nặng nề khó nhọc mỗi một như các người nữ khác : bởi Người có lòng kính mến Đức Chúa Trời, nên khi cưu mang Con Đức Chúa Trời trong lòng thì

chẳng phải khó nhọc gì sốt. Ấy là ơn riêng Đức Chúa Trời ban cho một mình Đức Mẹ, chẳng ban cho các người nữ khác, vì xưa khi Đức Chúa Trời phạt bà Evà thì phán rằng : *Khi mày sinh con thì sẽ phải chịu đau đớn lắm*, nghĩa là phần con, các việc lành con dốc lòng làm thì phải ra sức chịu khó mà làm, chẳng vậy thì như kẻ đã đến ngày sinh, mà sinh chẳngặng thì rất khốn cực là dường nào ! Vậy nếu con có lòng mộ mến muốn làm việc lành, thì các việc ấy sẽ nên dễ dàng cho con lắm. Vậy dầu con lấy lời Chúa dạy làm khó mặc lòng, song nếu con có lòng kính mến Chúa, thì lòng yêu mến sẽ làm cho mọi sự khó ra dễ dàng êm ái mà chớ.

Lẽ thứ hai thì gồm : Khi Con Rất thánh Đức Bà mới ngự xuống trong lòng Người, thì đã ban những ơn trọng cho Người tức thì, phương chi khi đã ngự trong lòng Đức Mẹ lâu ngày lâu tháng thì đã thêm ơn cho Người là dường nào ! Vậy con phải mừng Rất thánh Đức Bà vì Người đãặng thêm sáng láng trong trí khôn và sốt mến trong lòng một ngày một hơn, cùng phải suy xét dầu mà con đãặng chịu Minh thánh Đức Chúa Giêsu, nhưng mà con hãy còn tối tăm nguội lạnh là dường nào ! sự ấy bởi đâu ? — Ấu là bởi con chẳng muốn cho Đức Chúa Giêsu ở lại với con cho lâu, vì con thật là mê muội cùng vội vàng chia lòng chia trí tư tưởng các việc khác, cho nên sinh ra tối tăm nguội lạnh làm vậy.

Le thứ ba thì gam : Rất thánh Đức Bà đã
đặng mọi sự rất sang trọng cùng đặng làm Nữ
Vương các thánh Thiên thần cùng các thánh nam
nữ : Vì Người đã làm Mẹ sinh Vua cả trời đất
muôn vật ; vậy nếu con muốn cho đặng nên trọng
thật, thì chớ tìm cho đặng danh tiếng trước mặt
thế gian, một ra sức mà làm việc lành phước đức,
cùng năng soi gương Đức Chúa Giêsu thì cũng
như sinh Người ra trong lòng con vậy.

Ngày thứ bảy.

**GẤM VỀ SỰ Rất thánh Đức Bà thấy đi thành
Bêlem.**

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh
dạy rằng : *Thuở ấy vua Coesaré ra lệnh làm sổ
những kẻ thuộc về nước mình.* (Luc. 2, 1). Dầu
mà sự làm sổ thề ấy là bởi vua có lòng kiêu ngạo,
có ý khoe mình cai trị đặng nhiều dân sự, cùng
bởi lòng tham của, muốn thâu thuế cho đặng
nhiều hơn khi trước ; nhưng mà Rất thánh Đức
Bà chẳng có xét làm vậy, một kính quyền Đức
Chúa Trời đã ban cho vua trị nước thế gian : cho
nên Người chẳng tìm lẽ chữa mình cho khỏi đi
đường xa ; dầu mà đã gần đến ngày sinh và giữa
mùa đông giá rét, thì Người cũng sẵn lòng trải

đi. Vậy con phải soi gương Rất thánh Đức Bà :
dầu mà đáng bề trên dạy con làm một hai sự trái
ý con thì con cũng phải vâng chớ chống cãi làm
chí.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh
dạy rằng: Ông Giuse cũng lên đường mà trở đi làm
một cùng Đức Bà Maria. (LUC. 1, 4). Vậy ông
thánh này cũng sẵn lòng chịu khó mà đi làm một
cùng Đức Bà ; nhưng mà Con thật Đức Chúa
Trời ngự trong lòng Đức Mẹ thì càng sẵn lòng
chịu khó hơn nữa : vì chưng Người biết tỏ thánh
ý Đức Chúa Trời đã định cho Người sinh ra khó
khăn hèn hạ. Vậy xem bề ngoài thì như Người
phải ép mình vưng lệnh vua Coesarê mà trở đi
thành Bêlem, song le Người có ý giấu sự khiêm
nhượng, sự khó khăn cũng muốn chịu khó.
Thương ôi ! ta phải hồ thẹn là dường nào ! Vì có
nhiều lần khi ta đi đường, thì giả hình như đức
nết na ; song thật ta giấu tội lỗi, cũng tìm những
sự vừa tính xác thịt, cũng chẳng muốn chịu sự
khó nào sốt.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy
chỉ về Đức Chúa Giêsu rằng : Người đã đến trong
nước Người và dân Người chẳng chịu lấy Người.
(JOAN. 1, 11). Con phải suy đường bằng con mắt
con xem thấy Rất thánh Đức Bà cùng ông thánh
Giuse đang tìm nơi trú ngụ, mà chẳng có ai chịu
chứa phò đáng ấy. Vậy con phải xét hai Đấng ấy
o buồn đau đớn là dường nào ; nhưng mà khi

Đức Chúa Giêsu thấy kẻ Người đã sinh ra chẳng chịu lấy Người, thì càng lo buồn đau đớn hơn nữa mà chớ. Vậy con chớ trách dân thành Bêlem mê muội đại dốt, hay chịu lấy những khách lạ, mà chẳng chịu lấy *Đấng đã sinh ra nó* : vì thường có nhiều lần Con Đức Chúa Trời đã gõ cửa choặng vào nhà linh hồn con, mà con đã đóng cửa lại, chẳng cho Người ngự vào, thật con mê muội đại dốt chẳng kém dân thành Bêlem đâu ; vì lòng con hằng mở ra mà chịu lấy những sự vô ích, còn chính Đấng dựng nên lòng con thì con từ chối chẳng chịu lấy Người. Vậy từ nay về sau con hãy đóng cửa lòng con lại, đừng cho sự giả trá thế gian vào, một mở lòng con cho đặng rước chính Đấng đã sinh ra con mà chớ.





Ngày lễ Sinh nhật Đức Chúa Giêsu.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu sinh ra.

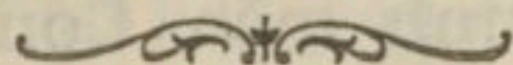
Lễ thứ nhật thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi bà Maria cùng ông Giuse ở ngoài thành Bêlem, thì bà Maria đã đến ngày sinh. (LUC. 2, 6). Vậy con hãy suy Con Đức Chúa Trời đã chọn nơi nào mà sinh, cùng đã muốn sinh trong giờ nào, mùa nào ? — Thật Người sinh ra ở nơi rất hèn cùng đã sinh ra trong mùa đông và sinh ban đêm tối tăm, cho nên mọi sự khó khăn hèn hạ và mọi sự khốn nạn như vậy, xem bề ngoài chẳng thiếu sự gì mà Người chẳng chịu. Vậy con muốn cho Đức Chúa Giêsu sinh trong lòng con, nghĩa là con muốn nên giống như Đức Chúa Giêsu mới sinh ra, thì con phải lấy mình làm hèn cùng phải xét xưa nay con đã nông nả về đàng tội lỗi bao nhiêu, thì rày phải ở nguội lạnh lạt lẽo về đàng ấy là bấy nhiêu. Sau nữa con phải yêu sự vắng vẻ và khó khăn khiêm nhượng : vì chung những sự con Đức Chúa Trời đã chọn cho mình, thì Người cũng muốn cho con chọn lấy mọi sự ấy mà chớ.

Lễ thứ hai thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Maria sinh con đầu lòng mình. (Luc. 2, 7). Vậy con phải suy Con đầu lòng Đức Bà cũng là con một, vì Người giữ lòng mình trinh khiết cho đến trọn đời. Khi ấy Rất thánh Đức Bà thấy Con cực trọng mới sinh, thì Người rất khiêm nhượng kính lạy Con mình cùng ẵm lấy Con và vội vàng dâng cho Đức Chúa Trời để cứu lấy mọi người cho đặng rồi. Con lại phải suy dường bằng chính tai con nghe tiếng Con trẻ khóc la, và chính mắt con đang xem thấy Con trẻ chảy nước mắt ra, và thưa Người cho biết hơn vì ý nào mà Người khóc làm vậy : ắt là vì con chẳng ra sức bắt chước Người ; nên con phải dóc lòng soi gương Người mà theo như vậy.

Lễ thứ ba thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Maria lấy khăn vấn Con. (Luc. 2, 7). Vậy con phải suy Rất thánh Đức Bà có lòng khó khăn là dường nào ! và Con Người thiếu thốn là dường nào ! hơn sao con lại tránh chẳng muốn ăn ở khó khăn ? Con lại phải suy : vì trong nhà quán chẳng có chỗ cho Đức Bà để Con mình nằm, nên Người phải khó khăn làm vậy. Vậy con phải trách mình vì chước ma quỷ hằng rình xung quanh cho dặng làm hại con mà con chịu lấy nó ; còn Đấng đã sinh ra con, có ý cho con nên đền thờ Người ngự, thì chẳng gặp dặng nơi nào mà ở trong lòng con, thì con vô ơn bội nghĩa là dường nào !

Ngày thứ nhứt

Sau lễ Sinh Nhựt.



GẤM VÊ SỰ **Khi Đức Chúa Giêsu mới sinh ra thì Đức Chúa Trời, Rất thánh Đức Bà và các thánh Thiên thần suy nghĩ những sự gì.**

Lễ thứ nhứt thì gồm : Lời Đức Chúa Cha chỉ Con mình mới sinh ra ở thế gian mà phán rằng : *Này là Con Tao yêu dấu cùng đẹp lòng Tao lắm.* (MATTH. 17, 5). Cũng một khi ấy Đức Chúa Cha có ý ban Con rất thương yêu cho người ta đặt cây nhò công nghiệp vô cùng Người. Vậy nếu con biết dùng công nghiệp Đức Chúa Giêsu cho nên, thì con đặt giàu có về phần linh hồn là dường nào ! Con lại phải suy Đức Chúa Giêsu cũng một khi ấy dâng mình làm của tế lễ đền vì tội con, thì Người đã thương yêu con là ngần nào nữa. Thật con chẳng đáng cho Người thương con làm vậy, vì vốn con là không cùng đầy dẫy những tội lỗi. Vậy con phải soi gương Đức Chúa Con mà dâng mình làm của tế lễ cho Đức Chúa Trời nữa.

Lễ thứ hai thì gồm : Rất thánh Đức Bà đội ơn Đức Chúa Trời vì đã giữ Người đồng trinh sạch sẽ, là hơn đức Người yêu chuộng hết lòng hết sức. Vậy con cũng phải yêu chuộng cùng gìn giữ của quý trọng ấy. Sau nữa con phải suy Rất thánh

Đức Bà dâng con mình cho Đức Chúa Cha là Đấng hằng có đời đời và sẵn lòng lia mặt Con mình cho mọi người đặng ích. Vậy con phải đội ơn Đức Bà cùng kính mến Con Người cùng ra sức cho đặng những ơn lành bởi Con Người mà ra.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh chỉ về sự Thiên thần phải thờ lạy Đức Chúa Giêsu mà rằng : *Các Thiên thần Đức Chúa Trời phải thờ lạy Đức Chúa Giêsu.* (HEBR. 1, 6). Vậy con phải suy, khi Con Đức Chúa Trời mới sinh ra ở thế gian thì đã có muôn vàn Thiên thần chầu chực Người cùng lấy làm lạ và ngợi khen Người có lòng khiêm nhượng và có lòng khó khăn. Nhưng mà Con Đức Chúa Trời hạ mình ăn ở khó khăn như vậy, chẳng phải vì các thánh Thiên thần, một vì con mà chớ.

Vậy phần con thì con chẳng những là phải khong khen lòng Người thương con dường ấy ; mà lại phải bắt chước Người và hạ mình chịu khó như làm vậy.

Ngày thứ hai

Sau lễ Sinh Nhật.

Gẫm về sự Thiên thần bảo tin cho mục đồng biết Chúa Cứu thế sinh ra.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh

dạy rằng : *Ở trong một xứ ấy, có kẻ chần chừ thức ban đêm mà giữ chiên mình, thì bỗng chốc có Thiên thần đứng gần chúng nó.* (LUC. 2,8.9). Con hãy suy : Đức Chúa Giêsu tỏ mình ra cho kẻ nào ? Thật Người tỏ ra cho kẻ *chần chừ* là người thật thà khiêm nhượng ; mà những kẻ ấy thức ban đêm, là hình bóng chỉ những người có ý tứ tìm những dịp làm việc lành phước đức. Sau nữa những kẻ ấy giữ đoàn chiên mình, là dấu chỉ kẻ canh giữ lòng mình mà hăm lén xác thối, chẳng hay chịu theo tình dục mình. Mà con có làm các việc như các kẻ chần chừ ấy chăng ? — Thật con phải nên như kẻ chần chừ ấy, hầu con xứng đáng xem thấy Chúa như vậy.

Lễ thứ hai thì gồm Lời trong Kinh thánh rằng : Có sự sáng láng Đức Chúa Trời bao phủ những kẻ ấy và những kẻ ấy sợ hãi quá lễ. (LUC. 2,9). Vậy ơn Đức Chúa Trời soi sáng cho ta dặng biết sự sang trọng oai nghi Người mà giục lòng ta sợ hãi cùng kính sợ phép Người.

Ôi ! trong các việc thiêng liêng con làm, thì lòng kính mến Chúa con chẳng có là bao nhiêu : Sự ấy bởi đâu mà ra ? Ấu là con thiếu sự sáng và thiếu lòng mộ mến về những việc thờ phượng Người : vì chưng nếu con ham suy nghĩ về Đức Chúa Trời thì ắt là con sẽ sinh lòng kính chuộng Người chẳng sai.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời thánh Thiên thần bảo

kẻ chần chiên rằng : *Ta bảo tin lành cho bay cùng cả và dân sự vui mừng, vì hôm nay Chúa Cứu thế sinh ra cho chúng bay.* (Luc. 2.10,11). Vậy thánh Thiên Thần mừng khi thấy ta làm việc lành ; nên con cũng phải bắt chước các thánh Thiên Thần mà vui mừng khi thấy kẻ khác được sự lành ; lại thánh Thiên thần bảo tin lành cho ta cùng dạy lấy những lễ này cho ta dâng mừng là *Đấng Cứu thế sinh ra cho chúng ta ngày hôm nay.* Vậy Đấng Cứu thế sinh ra có ý cứu lấy con ; song nếu con chẳng muốn thì Người chẳng cứu lấy dâng con, cho nên con phải dọn lòng với Chúa Cứu thế mà làm mọi việc con phải làm cho dâng rồi linh hồn.

Ngày thứ ba.

Sau lễ Sinh Nhật.

GẤM VỀ DẤU Thiên thần chỉ cho kẻ chần chiên dâng biết mà tìm Chúa Cứu thế, và các Thiên thần hát mừng ngợi khen Đức Chúa Trời.

Lễ thứ nhất thì gồm : Lời thánh Thiên thần bảo kẻ chần chiên rằng : Bay sẽ lấy dấu này mà tìm Chúa Cứu thế, là bay sẽ tìm dâng con trẻ vẫn bức khăn cùng sẽ thấy Người nơi máng cỏ. (Luc. 2. 12). Vậy thánh Thiên thần bảo tin cho kẻ chần chiên đi tìm mà người chỉ những dấu hèn làm

cho đăng biết Đấng Cứu thế sang trọng dường ấy. Đây là bài giảng cho con đăng biết : con muốn tìm đến cùng Đức Chúa Trời thì con phải có lòng khiêm nhượng và lo làm những việc hèn và chê bỏ những sự thể gian yêu chuộng. Vì vậy dầu con có phép mà chọn trong hai sự này : một là con đăng giàu có sang trọng vui sướng mà con làm đăng cho danh Cha cả sáng ; hai là con ở khó khăn hèn hạ cho sáng danh Chúa mình thì con thà chịu sự khó khăn hèn hạ cho đăng nên như Chúa Cứu thế mới sinh, chẳng thà chọn sự sang trọng giàu có vui sướng, vì con là đầy tớ, mà muốn hơn thầy mình, thì làm sao ?

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bỗng chúc có vô số đạo binh Thiên thần hát mừng ngợi khen Đức Chúa Trời. (Luc. 2, 13). Vậy Con Đức Chúa Trời hạ mình xuống dường ấy, cho nên Đức Chúa Cha khiến Thiên thần phải kính lạy ngợi khen Người. Vậy con phải tin thật, con càng hạ mình xuống mà chê bỏ những sự thể gian, thì Đức Chúa Trời càng thương mà đem con lên, cùng ban sự vui thiêng liêng cho con. Sau nữa con phải suy Thiên thần thấy Con trẻ hèn hạ yếu đuối cùng chưa biết nói, thì có ý khen Người sự gì ? ắt là có ý khen Con trẻ ấy là Đấng sang trọng vô cùng. Ấy những sự con mắt xác thịt xem chẳng thấy, nhưng mà Đức Chúa Trời tỏ sự ấy ra cho sáng danh Người ; cũng một lẽ ấy con hãy giấu một hai việc lành con làm mà dâng mình trong

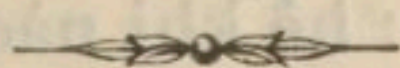
tay Đức Chúa Trời, thì Người sẽ liệu cho sáng danh con trước mặt thiên hạ.

Lẽ thứ ba thì gâm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Ngợi khen Chúa ngự trên các tầng trời, cùng bằng an cho những người lành dưới thế.* (Luc. 2 14). Vậy con phải suy, có một Đức Chúa Trời đáng ngợi khen mọi đàng ; còn về phần con thì chẳng có sự gì đáng khen đâu. Hơn vì sự ấy, nếu con muốn cho người ta khen con, thì ngày sau Đức Chúa Trời sẽ quở con và con sẽ phải xấu hổ như kẻ gian cướp của kẻ khác vậy. Nhưng mà con hãy xét, biết mấy lần con đã phạm tội cướp lấy của Đức Chúa Trời, thì bây giờ con hãy ăn năn tội, mà sự gì chẳng phải của con, thì con phải trả lại, nghĩa là con trông cho sáng danh Đức Chúa Trời mà thôi.

Con lại phải suy lời rằng : *Bằng an cho mọi người có ý ngay lành* chỉ những kẻ trọn tốt trọn lành thì đặt bình an, mà ai cứ lẽ chính lẽ thật và lòng sốt sắng quyết chí làm việc lành phước đức mình đã biết tỏ tường, thì kẻ ấy là kẻ trọn lành, cho nên đặt bằng an trong lòng. Vậy con phải xét mình, thì con sẽ biết những sự đã nói trước này có thật hay là chẳng ? Bởi đó con phải xin cùng Đức Chúa Trời cho đặt sự trọn lành ấy, và khi đã đặt, thì con hãy giữ ơn ấy bền chặt trọn đời.

Ngày thứ tư.

Sau lễ Sinh Nhật.



GẤM VỀ SỰ KỂ CHẴN CHIÊN RỦ NHAU ĐI TÌM CHÚA CỨU THỂ.

Lễ thứ nhất thì gắm : Khi Thiên thần đã biến đi đoạn thì *kể chẵn chiên bàn với nhau* (Luc. 2, 15) về những lời Thiên thần bảo. Vậy pho kể ấy chẳng dám quên lời Thiên thần tức thì, mà con thì khác xa lắm, vì có nhiều lần vừa hết giờ nguyện gắm, thì con liền quên lời Đức Chúa Trời đã phán cùng con trong lòng, cùng chẳng mấy khi con nhớ đến những sự con đã dóc lòng giữ. Vậy con phải soi gương kể chẵn chiên, nhứt là khi gặp dịp mà làm sự đã quyết chí làm.

Lễ thứ hai thì gắm : Lời kể chẵn chiên rủ nhau rằng : *Ta hãy trẩy sang thành Bêlem.* (Luc. 2, 15). Vậy kể chẵn chiên chẳng những là nhớ lời Thiên thần đã bảo mà lại rủ nhau sang thành Bêlem ; cho con dặng biết trong giờ nguyện gắm con cũng phải lo cho dặng nên như kể chẵn chiên ấy, chẳng những là dùng một hai lời than thở, mà lại phải ra tay làm việc lành phước đức cùng lành cho khỏi đàng tội lỗi, và như bởi việc phước đức này mà sang việc phước đức kia, cho con nên trọn lành một ngày một hơn.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời kẻ chần chiên lại nói rằng : Ta hãy đi cho đặng thấy rõ việc Chúa đã tỏ ra cho ta biết. (Luc. 2, 15). Vậy kẻ chần chiên muốn xem thử cho biết việc mình đã nghe ; ấy là gương cho con biết : hễ khi nào Đức Chúa Trời phán trong lòng con mà chỉ việc con phải làm, thì con phải làm việc ấy, chẳng nên bỏ ; chẳng vậy thì con chệ bỏ ơn Đức Chúa Trời đã ban, có ý cho sáng danh Người và cho linh hồn con đặng ích. Nếu xưa nay con đã làm như vậy, thì con đã đặng công trọng là dường nào ! Nhưng mà bấy lâu nay con đã làm ngăn trở con, và con đã làm hại cho mình con, thì rày con phải dóc lòng, hễ khi nào ơn Chúa thúc giục, thì con làm theo thánh ý Người, chớ còn dám trễ nải như bấy lâu trước nữa.

Ngày thứ năm.

Sau lễ Sinh Nhật.

GẤM VỀ SỰ KẼ CHẦN CHIÊN ĐẾN NƠI MÁNG CỎ.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Dầu mà thánh Thiên thần chẳng dạy mặc lòng, nhưng mà kẻ chần chiên đã biết đi tìm Chúa Cứu thế, thì đẹp lòng Đức Chúa Trời, cho nên vội vàng mà đi cho chóng, theo như lòng mình ao ước. (Luc. 2, 16). Vậy khi Đức Chúa Trời soi sáng cho con làm việc lành và con dóc lòng làm việc ấy, thì con phải vội vàng

mà làm, và vừa khi con gặp dịp mà làm, thì chờ trễ nải. Vậy khi con nguyện gẫm thì phải giục lòng theo thánh ý Đức Chúa Trời mà làm những việc ấy luôn.

Lễ thứ hai thì gẫm: Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Các kẻ chăn chiên đã gặp Đức Bà Maria, ông thánh Giuse và Con trẻ nằm trong máng cỏ.* (LUC. 2, 16). Vậy con phải suy, khi con thấy kẻ chăn chiên sốt mến và kính trọng trong lòng, thì lấy làm lạ và ngợi khen Đức Chúa Trời cùng mừng rỡ là dường nào ! bởi vì kẻ chăn chiên ấy đã tin lời Thiên thần truyền và chịu lấy ơn Đức Chúa Trời soi sáng, thì vội vàng đi xem thử những việc mình đã nghe, và đã đặt mọi sự lành : là đặt xem thấy mặt Chúa Cứu thế là mạch mọi ơn mọi phước. Vậy con cũng phải vội vàng mà làm như vậy, thì con cũng sẽ gặp Đức Chúa Giêsu và đặt mọi ơn phước bởi công nghiệp Người mà ra. Nhon sao bấy lâu nay con chẳng làm như vậy ?

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Khi kẻ chăn chiên xem thấy Con trẻ thì mới biết rõ lời thánh Thiên Thần truyền cho mình về Con trẻ này.* (LUC. 2, 17). Vậy con phải suy dầu Thiên thần truyền cho kẻ chăn chiên về Đấng Cứu thế sinh ra ; nhưng mà các kẻ ấy chưa xem thấy tỏ tường ; đến khi xem thấy Người mới biết tỏ ; cũng một lẽ ấy, con muốn đi đàng nhơn đức thì phải tập tành mới tăng trải đặt. Bấy lâu nay khi

con nguyện gẫm, con có nghe Đức Chúa Trời phán cùng con trong lòng chẳng? nếu con đã nghe thì đó là tiếng mở đường cho con nên người như Đức. Vậy con hãy ra sức làm việc lành, thì con sẽ biết Chúa tỏ tường. Vì sao bấy lâu nay con mê muội đường ấy? ầu là vì con nghe tiếng Chúa phán mà con chẳng làm theo như vậy.

Ngày thứ sáu.

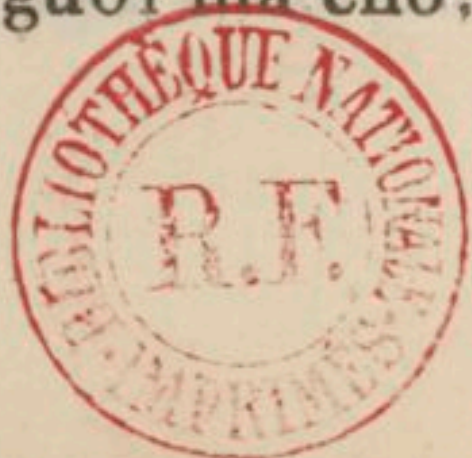
Sau lễ Sinh Nhật.

GẤM VỀ SỰ KẼ CHẴN CHIÊN Ở NƠI MÁNG CỎ MÀ VỀ.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Maria tích vào lòng mọi lời ấy mà suy đi nghĩ lại. (Luc. 2, 19). Vậy Rất thánh Đức Bà là gương cho con soi mà nguyện gẫm : thứ nhất, Người nhớ lời kẻ chẵn chiên nói mà khen Đức Chúa Giêsu. Phần con, con đã giữ đặn đều gì về các điều Chúa đã phán cùng con? Thứ hai, Đức Bà đã giữ mọi điều Người đã nghe; cho nên con cũng chớ quên những sự giúp linh hồn con cho đặn đi đang như Đức. Thứ ba, Rất thánh Đức Bà tích trong lòng mọi điều Người đã nghe, cho nên con cũng phải năng nhớ lại sự con đã nguyện gẫm và tìm dịp mà làm cho trọn đều con đã dóc lòng.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Các kẻ chán chán trở về mà ngợi khen Đức Chúa Trời.* (Luc. 2, 20). Vậy con phải soi gương kẻ chán chán ấy, bởi đã ở cùng Đức Chúa Giêsu, thì mới đặt lòng sốt sắng ước ao làm sáng danh Đức Chúa Trời ; dầu mà kẻ ấy đã về làm nghề nghiệp mình, thì cũng còn giữ lòng sốt sắng làm vậy ; chớ chi con gẫm đoạn, mà con giữ lòng sốt sắng thể ấy, thì con sẽ được phước trọng là dường nào ! Nhưng mà có nhiều lần vừa hết giờ nguyện gẫm, thì con liền quên những sự con đã suy ; con mê những việc bề ngoài quá lẽ, cho nên con phải chịu thiệt hại lắm, mà con càng thêm khốn nạn vì chẳng xem sao sự thiệt hại ấy.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Kẻ chán chán ngợi khen Đức Chúa Trời về những sự đã nghe và đã thấy.* (Luc. 2, 20). Vậy con phải soi gương kẻ chán chán, bao giờ con gặp dịp mà làm việc lành phước đức, thì con phải dùng dịp ấy chớ bỏ qua không. Vậy nếu con có ý tứ, thì con sẽ gặp được nhiều dịp hay sinh ích lợi ; nhược bằng con vô ý vô tứ thì con sẽ mất nhiều dịp và con sẽ thiệt hại bội phần. Vì vậy con phải mở tai cùng con mắt thiêng liêng, cho được nghe tiếng Đức Chúa Trời phán dạy con, và xem những việc lành Người đã chỉ cho con phải làm, cùng những việc con đã nghe thấy, thì con sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời cùng làm cho sáng danh Người mà chớ,





Ngày lễ Đặt Tên Đức Chúa Giêsu.

GẤM VỀ LỄ ĐẶT TÊN ĐỨC CHÚA GIÊSU.

Lễ thứ nhất thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Khi đã khỏi tám ngày, thì Con trẻ chịu phép cắt bì. (Luc. 2, 21).* Vậy có nhiều thánh truyền rằng : xưa lề luật Đức Chúa Trời dạy làm phép cắt bì choặng tha tội tổ tông truyền. Lề luật ấy chẳng có buộc Đức Chúa Giêsu : vì Người chẳng có tội gì, nhưng mà Người đã muốn vưng theo lề luật ; dầu mà sự cắt bì là sự đau đớn khó chịu, song le Người chẳng nề ; còn về phần con dầu những lề luật dễ giữ, thì con lấy làm khinh dể chẳng giữ cùng quen phạm những lề luật ấy nữa. Bằng những lề luật nào khó, thì con tìm lẽ nọ lẽ kia mà lánh cho khỏi. Con ăn ở làm vậy có phải là bắt chước Đức Chúa Giêsu chẳng ? Vậy khi con biết thánh ý Đức Chúa Trời tỏ tường, dầu Người dạy những sự khó mặc lòng, thì phải ép mình mà vâng lời Người, chớ tìm lẽ chữa mình làm chi.

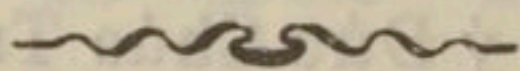
Lễ thứ hai thì gồm : Bởi vì Rất thánh Đức Bà biết thánh ý Đức Chúa Trời, muốn cho Con

mình chịu phép cắt bì, cho nên Người vâng lời Đức Chúa Trời mà cho Con chịu phép ấy. Thật Người rất thương yêu Con, dầu đã biết Con chịu đau đớn khổ nạn, nhưng mà Rất thánh Đức Bà lấy sự theo thánh ý Đức Chúa Trời làm hơn theo lòng thương yêu ; cho nên Người thà chịu đau đớn trong lòng, và Con Người thà chịu đau đớn về phần xác, chẳng thà chống cãi thánh ý Đức Chúa Trời. Vậy khi con đã biết tỏ thánh ý Đức Chúa Trời dạy con làm sự gì, thì con phải ép mình mà làm chớ vì nề người ta, một cứ lời Đức Chúa Trời truyền dạy mà thôi ; chớ chi xưa nay con đã suy những lẽ ấy cho kỹ, thì con đã khỏi phạm nhiều tội lỗi ; nhưng mà có nhiều lần con đã theo lòng thương cùng vì nề người ta, mà cả lòng dám cãi thánh ý Đức Chúa Trời, cho nên con phải trách mình và dóc lòng chữa cải.

Lẽ thứ ba thì gẫm : Dầu mà Đức Chúa Giêsu biết tỏ : khi Người chịu phép cắt bì, thì phải chịu đau đớn xấu hổ, nhưng mà Người đã muốn vâng lẽ luật chung. Ôi khi ấy Đức Chúa Giêsu phải đau đớn là dường nào ! Vậy con đã rõ, con khác xa Chúa con là dường nào ! vì chung con biết đặt sự gì làm cho con phải xấu hổ hay là đau đớn, tuy là việc nhỏ mọn, thì con cũng tìm lẽ cho đặt lánh khỏi ; vậy từ nầy về sau con phải dóc lòng, chẳng những chẳng lánh sự khó, mà lại cầu xin cho đặt chịu khó mà bắt chước Đức Chúa Giêsu mọi đàng.

Ngày thứ nhứt.

Sau lễ Đặt tên.



GẤM về những ý nào mà Đức Chúa Giêsu chịu phép cắt bì.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Đức Chúa Giêsu có ý tỏ ra Người đã mặc lấy xác thịt cùng làm người thật hay chịu đau đớn như ta.

Vậy con phải đội ơn Đức Chúa Giêsu và kính lạy Mình thánh Người, mà lại con phải học với Người cho đáng tìm sự nhơn đức thật : Vì chưng kẻ giả hình nhơn đức bề ngoài, thì chẳng đáng ích gì, lại thêm tội phỉnh phờ người ta. Vậy con muốn chịu phép cắt bì là làm việc cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, thì con phải ép mình : cũng như cắt bớt những sự vừa ý con ; vì chưng sự ép mình chịu khó là dấu tỏ ra con đã dâng mình làm tôi tá Đức Chúa Trời.

Lễ thứ hai thì gấm : Xưa Đức Chúa Trời truyền cho ông Abaraham và dòng dõi ông ấy phải chịu phép cắt bì, như dấu làm chứng mình là dân riêng Đức Chúa Trời ; vì vậy Đức Chúa Giêsu đã muốn chịu phép cắt bì cho đáng tỏ ra Người là dòng họ ông Abaraham cùng về dân riêng Đức Chúa Trời nữa. Vậy con phải biết trong Kinh thánh khen ông Abaraham là tổ tông những

kể tin, vì chưng ông thánh này đã sẵn lòng dâng con một mình làm của tế lễ Đức Chúa Trời ; cho nên con cũng phải chịu cắt bì cách thiêng liêng, nghĩa là hễ sự gì con yêu chuộng, mà khi Đức Chúa Trời đòi con sự ấy, thì con phải sẵn lòng mà dâng cho Người, chẳng nên tiếc, một soi gương ông Abaraham và nhớ con là dân riêng Đức Chúa Trời, cho nên con phải dâng mọi sự cho Người hết thấy thấy.

Lễ thứ ba thì găm : Đức Chúa Giêsu có ý chịu phép cắt bì cho dâng tỏ ra lòng thương loài người ta ; vì chưng con đã biết dấu tỏ ra lòng thương là chịu khó vì những kẻ mình thương. Vậy Đức Chúa Giêsu sinh ra dâng tám ngày, thì Người đã vội vàng đổ máu mình ra vì lòng thương yêu con. Bây giờ con hãy xét con đã làm những sự gì cho dâng trả nghĩa Đức Chúa Giêsu ; con đã chịu khó vì Người bao nhiêu và lòng con có ước ao trông đợi cho dâng chịu khó mà tỏ ra lòng kính mến Người thế nào ?

Ấy vậy từ nay về sau, bao giờ phải sự gì khó thì con phải lấy làm mừng, và vội vàng chịu lấy như dấu riêng Đức Chúa Giêsu thương yêu con, và mở lòng cho con tỏ ra lòng kính mến Người.



Ngày thứ hai.

Sau lễ Đặt tên.

GẤM VỀ KHI ĐỨC CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP CẮT BÌ THÌ NGƯỜI TỎ RA NHỮNG NHƠN ĐỨC NÀO.

Lễ thứ nhất thì gấm : Đức Chúa Giêsu tỏ ra nhơn đức *vâng lời chịu lụy* ; vì chung lễ luật ấy chẳng có buộc Người mà Người đã vâng luật chịu phép cắt bì, thì tỏ ra Người sẵn lòng vâng lời chịu lụy mọi đàng ; dầu mà có nhiều sự khó, song le Đức Chúa Giêsu tỏ ra lòng Người muốn giữ mọi đều thấy thấy. Vậy con phải suy Đức Chúa Giêsu đã buộc mình mang ách nặng dường ấy vì con, nhơn sao con chẳng muốn chịu một hai sự khó nhẹ vì Chúa mình ? Nhơn sao con hay tìm lẽ mà chữa mình cho khỏi giữ phép đạo ? Nhơn sao con chẳng nhớ lời Đức Chúa Giêsu đã phán rằng : *Ách Tao là ách nhẹ*, mà ách ấy làm cho con đứng lợi lãi rất trọng là nên giống Chúa mình và đứng phần thưởng ở một nơi với Người ? Vậy con phải soi gương đó mà theo, chớ tránh trút cho khỏi sự khó làm chi.

Lễ thứ hai thì gấm : Đức Chúa Giêsu tỏ ra nhơn đức *Khiêm nhượng* : vì chung phép cắt bì là phép tha tội tổ tông truyền ; cho nên kẻ chịu phép ấy thì đã mắc tội tổ tông truyền ; nhưng mà

Đức Chúa Giêsu chẳng hề phạm tội đặng ; song Người đã chịu như Người có tội. Vậy con phải than thở cùng Người rằng : Lạy Chúa tôi, là Đấng rất thánh, mà Chúa tôi chẳng nệ hạ mình xuống thế ấy. Ôi ! tôi kiêu ngạo là dường nào ! Vốn thật tôi là kẻ có tội mà tôi rất kiêu ngạo chẳng muốn chịu tiếng xấu trước mặt người ta. Vậy tôi phải đến học cùng Chúa tôi, cho đặng lòng khiêm nhượng hạ mình xuống cùng chịu xấu hổ bằng lòng cùng chẳng còn giả hình như đức nữa.

Lễ thứ ba thì gẫm : Đức Chúa Giêsu tỏ lòng thương yêu cho nên vội vàng liều mình phải dấn cùng đổ máu mình ra vì tôi. Vậy con phải suy rằng : Chúa tôi đã thương yêu tôi, cho nên khi Người mới sinh ra thì Người đã bỏ những sự sang trọng cùng vui sướng mà để cho xác Người phải dấn cùng máu chảy ra vì lòng thương tôi. Thương ôi ! Tôi kính mến Chúa tôi đã muộn là dường nào ! mà nay lòng tôi hãy còn khô khan nguội lạnh vì hằng sợ sự khó cùng trốn lánh cho khỏi. Vậy tôi phải lo sợ cùng dóc lòng ép mình chịu khó mà trả nghĩa Chúa, vì Người đã vội vàng chịu khó vì tôi dường ấy.



Ngày thứ ba.

Sau lễ Đặt tên.



GẤM VỀ TÊN ĐỨC CHÚA GIÊSU.

Lễ thứ nhất thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng: Đặt tên cho con trẻ là Giêsu. (Luc. 2, 21). Con phải suy bao giờ gọi Con Đức Chúa Trời là Giêsu ? — Là khi Người chịu phép cắt bì và chịu dấu vết như kẻ có tội cùng hạ mình xuống cho đến rốt cùng ; bấy giờ Đức Chúa Cha đã ban cho Người tên rất trọng trên hết các tên thấy thấy. Cho con đừng biết, hễ ai hạ mình xuống thì Đức Chúa Trời nhắc lên. Vậy nếu con muốn đặt tên trọng như Đức Chúa Giêsu, thì phải hạ mình ăn ở khiêm nhượng, cho con nên xứng đáng mà chịu lấy ơn cực trọng thể ấy.

Lễ thứ hai thì gắm : Con Đức Chúa trời đặt tên là Giêsu khi nào ? — Thật chính trong lúc Người chịu phép cắt bì, mà Đức Chúa Giêsu lấy máu mình mà mua tên trọng dường ấy. Vậy con xưng mình là đầy tớ Đức Chúa Giêsu thì cần con phải chịu phép cắt bì là hãm mình chịu khó, cho con nên xứng đáng mà chịu lấy tên trọng dường ấy, nghĩa là con phải sẵn lòng đổ máu ra cho đáng trả nghĩa Đức Chúa Giêsu mà chớ. Mà bấy lâu nay con đã làm như vậy chăng ? sau này con sẽ làm chăng ? và con làm cách nào ?

Lễ thứ ba thì gẫm : Con Đức Chúa Trời đang gọi là Giêsu khi nào ? — Đặt tên cho Người chính trong lúc Người chịu phép cắt bì, nghĩa là khi Người buộc mình giữ các luật cũ ông Moisen truyền. Vậy lẽ luật ấy là hình bóng lẽ luật mới Đức Chúa Thánh Thần in vào lòng những kẻ chịu phép rửa tội ; mà lẽ luật mới này Đức Chúa Trời dạy con giữ mọi điều Đức Chúa Giêsu đã truyền dạy. Hễ sự gì Đức Chúa Giêsu dạy con phải giữ thì Người có ý buộc con, và con cũng đã có ý buộc mình giữ như lời Đức Chúa Giêsu đã dạy. Vậy con phải trách mình vì có nhiều lần con lấy làm dễ mà ngờ rằng : con giữ tội có phước, mà bỏ thì chẳng có tội gì ; thật con đã lầm lẫn : vì chung sự gì Đức Chúa Giêsu dạy con, mà con chẳng làm, tội có tội mà chẳng khỏi phạt dầu.

Ngày thứ tư.

Sau lễ Đặt tên.

GẤM VỀ VÌ Ỗ NÀO ĐỨC CHÚA CHA ĐẶT CHO CON TÊN LÀ GIÊSU, CÙNG VỀ NHỮNG SỰ PHẢI LÀM MÀ CUNG KÍNH ĐỨC CHÚA GIÊSU CHO XỨNG ĐÁNG.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Người sẽ cứu lấy dân mình cho khỏi tội lỗi. (MATTH. 1, 21). Thật Đức Chúa Cha đặt tên ấy cho Con thì hợp với việc Người làm là thế nào !

Vậy con muốn xưng mình là đầy tớ Đức Chúa Giêsu mà con có mộ mển việc cứu linh hồn người ta như Thầy con chẳng ? Nếu con chẳng làm việc cho xứng tên con, thì xấu hổ cho con lắm. Vậy con hãy soi gương Đức Chúa Giêsu mà ra sức khuyên bảo kẻ có tội trở về đường chính lộ cho kịp.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Kẻ kêu tên Đức Chúa Giêsu, thì phải bỏ đường tội lỗi.* (TİM. 2, 19). Ông thánh Phaolô có ý nói rằng : Kẻ có tội đọc đến tên Giêsu thì chẳng xứng đáng, nhưng phạm đến tên Giêsu thì càng chẳng xứng đáng hơn nữa ; nhưng mà kẻ theo ý Cha Tao ở trên trời thì kẻ ấy mới đặt vào nước thiên đàng mà chớ. Vậy con đã biết thánh ý Đức Chúa Cha muốn cho con bỏ đường tội lỗi mà làm việc lành phước đức ; cho nên con muốn kêu tên Đức Chúa Giêsu cho xứng thì phải soi gương Chúa mình là Đấng rất thánh, nên chẳng những là con chừa tội trọng mà lại cũng ra sức chừa tội nhẹ, và giữ đạo thánh Người cho trọn.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Hễ sự gì anh em làm, hoặc trong lời nói, hoặc trong việc làm, thì phải làm cho sáng danh Đức Chúa Giêsu.* (COLOSS. 3, 17) Vậy con phải năng nhớ lời ấy, là như một điều buộc thứ hai tên cực trọng ấy đòi con phải giữ ; cho nên mọi sự con lo tưởng cùng ước ao trong lòng, lời nói, việc làm cùng những sự khó con chịu, thì con

phải làm cho sáng danh Đức Chúa Giêsu và cho danh thánh Người đặng vinh hiển mà thôi, chớ tìm sự vinh hiển trước mặt thế gian làm chi. Vậy con phải xét mình cùng đau đớn lo sợ vì có nhiều lần con đã làm ố danh Chúa mình, cùng phải dóc lòng từ nầy về sau, trước khi làm việc gì và đang khi làm việc ấy, cùng khi đã làm rồi, thì con hãy xét con có ý làm cho sáng danh Đức Chúa Giêsu chăng, hay là có ý làm cho sáng danh con.





Ngày lễ ba Vua.

GẤM VỀ ƠN ĐỨC CHÚA TRỜI KÊU GỌI BA VUA
ĐI THỜ LẠY ĐỨC CHÚA GIÊSU.

Lễ thứ nhất thì gấm : Khi Đức Chúa Giêsu sinh ra thì Ba Vua ở phương Đông thấy ngôi sao lạ hiện ra, liền hiểu sao ấy chỉ Con Đức Chúa Trời ra đời, cho nên có ý tìm mà thờ lạy Người. (MATTH. 2, 1). Vậy trong lúc ấy Con Đức Chúa Trời đã dùng Thiên thần mà tỏ mình ra cho kẻ chăn chiên ở trong nước Giuđê, thì Người lại dùng ngôi sao mà tỏ ra cho các dân ngoại ở phương xa. Ấy là dấu tỏ ra lòng lành Đức Chúa Trời thương hết mọi người, dầu mà kẻ chẳng đáng cùng kẻ chống trả ơn Người, thì Người cũng đủ lòng thương, như con đã từng biết : vì chúng bấy lâu nay con đã làm nghịch cùng Chúa mình, mà Người cũng chẳng bỏ con bao giờ, cho nên con cũng phải lấy làm lạ vì Người có lòng thương yêu con thế ấy ; lại con cũng phải đau đớn trách mình, hãy cảm đội ơn Người, hãy dốc lòng chữa cải và xin ơn Người phù hộ cho con.

Lễ thứ hai thì gấm : Lời Ba Vua rằng : Chúng

tôi đã thấy ngôi sao lạ hiện ra. Vậy trước khi Đức Chúa Giêsu chưa ra đời, thì những dân ngoại đạo tối tăm mù quáng khốn nạn là đường nào ! Song le hôm nay nó đã thấy sự sáng cả thê soi cho đặng trở về đàng chính lộ là về cùng Đức Chúa Trời ; cũng một lẽ ấy con hãy suy trước khi ơn Đức Chúa Trời sánh như ngôi sao lạ soi sáng cho con đặng biết đàng mà trở về cùng Đức Chúa Trời, thì linh hồn con ra thê nào ? Vậy con phải ghét những sự lầm lỗi khi trước cùng cảm ơn Chúa về những sự con đặng bây giờ.

Lẽ thứ ba thì găm : Lời Ba Vua rằng : *Chúng tôi đã thấy ngôi sao lạ.* Vậy bởi vì Ba Vua thông phép thiên văn, nên Đức Chúa Trời cũng dùng thiên văn mà gọi Ba Vua, và Người cũng tùy theo tính người ta mà cho xem sao lạ, cùng cho biết sao ấy chỉ nghĩa là gì, và mở lòng cho Ba Vua biết mà đi thờ lạy Người. Vậy con hãy suy : ơn Đức Chúa Trời cần cho con là đường nào ! vì nếu chẳng có ơn Người thì con chẳng có thê mà đến cùng Người đặng ; nên con phải xin cho đặng ơn ấy. Lại con phải bắt chước Đức Chúa Trời là tùy ý những kẻ ở với con mà khuyên những kẻ ấy trở lại cùng Đức Chúa Trời. Sau nữa con phải suy Ba Vua vì thấy ngôi sao là giống thọ sinh mà nhìn biết Đấng sinh nên mọi sự ; cũng một lẽ ấy con hãy nhờ những sự con mắt xem thấy mà đem lòng suy những sự con mắt chẳng xem thấy đặng.

Ngày thứ nhứt.

Sau lễ Ba Vua.

Gẫm về Ba Vua hiệp cùng nhau mà đi thờ
lạy Đức Chúa Giêsu.

*Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời Ba Vua rằng :
Chúng tôi đã thấy sao lạ. Thật chắc có nhiều
người trong xứ ấy đã thấy ngôi sao, chẳng phải
chỉ có Ba Vua thấy mà thôi đâu ; song một mình
Ba Vua theo ngôi sao ấy mà thôi. Sự này làm
chứng lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Kể Đức
Chúa Trời gọi thì nhiều, mà kẻ dặng Đức Chúa
Trời chọn thì ít. (MATTH. 22, 14). Vậy con hãy
suy, biết bao nhiêu lần Đức Chúa Trời soi lòng
cho con như ngôi sao soi sáng Ba Vua, song con
ít khi theo lắm ! vậy con hãy đau đớn sợ hãi và
xin Đức Chúa Trời thêm sự sáng cho con mà làm
nhiều việc lành cùng dặng vững bền theo ơn Đức
Chúa Trời cho đến trọn đời.*

*Lễ thứ hai thì gẫm : Lời Ba Vua rằng : Chúng
tôi đã thấy và đã đến. (MATTH. 2, 2). Vậy Đức
Chúa Trời ban ơn cho Ba Vua xem thấy ngôi sao,
nhưng mà Ba Vua lại ra công mà theo ngôi sao
ấy, cho con dặng biết : dầu mà Đức Chúa Trời
thương mà ban ơn cho con, song nếu con chẳng
ra tay làm việc lành, thì con chẳng dặng ích gì ;*

nên con phải giữ chớ đề ơn Đức Chúa Trời qua không chẳng. Vậy con phải suy ơn Đức Chúa Trời có ngấn ; cho nên ơn Đức Chúa Trời ban cho con ngày hôm nay, hoặc ơn ấy là ơn sau hết, thì con phải giữ kéo con phải phân nản và trách mình đời đời chẳng.

Lễ thứ ba thì găm : Lời Ba Vua rằng : *Chúng tôi đã thấy và đã đến.* Vậy Ba Vua vừa thấy ngôi sao liền dọn trẩy đi tức thì, vì đã biết thánh ý Đức Chúa Trời cho nên chẳng dám giã ra ; dầu có nhiều người khác chẳng muốn đi, dầu mắc nhiều việc trong nhà nước và thương nhớ vợ con, anh em, bạn hữu và quen ở một nơi bằng yên vô sự ; nhưng Ba Vua chẳng xem sao những lễ thế gian cùng chẳng nghe tính xác thật cầm lại, một vâng lời Đức Chúa Trời mà thôi : cho con đặt biết, khi Đức Chúa Trời soi sáng cho con làm việc lành, thì chẳng nên giã ra, song con phải quyết chí phá những lời tới buộc cầm con lại, là bỏ dứt những sự tính xác thật yêu chuộng mà theo ý Đức Chúa Trời cho kíp.

Ngày thứ hai.

Sau lễ Ba Vua.

Găm về sự Ba Vua bỏ quê nhà và trẩy đi.

Lễ thứ nhứt thì găm : Dầu mà Ba Vua đã biết

sự đi đàng là sự khó nhọc, và biết mình sẽ đến phương xa lạ và trong lòng cũng có lo lắng e mình phải chịu nhiều sự khó nhọc ; nhưng mà chẳng nệ một quyết ra đi mà thôi Ấy là dấu tỏ ra Ba Vua có lòng dạn dĩ mạnh mẽ là dường nào. Vậy những kẻ muốn tìm đến cùng Đức Chúa Trời thì phải soi gương Ba Vua ấy, vì chưng sự đi đàng nhưn đức thật là đàng choặng tìm đến cùng Đức Chúa Trời, song đàng này cũng là đàng khó, cho nên con muốn đi đàng này thì *phải ở cho vững vàng mạnh mẽ*, (DEUT 31, 23) là cậy sức Đức Chúa Trời phù hộ cùng dóc lòng chịu khó mà tìm về cùng Đức Chúa Trời, thì mới đặng mà chớ.

Lễ thứ hai thì gẫm : Ba Vua trẩy đi vì biết tỏ Đức Chúa Trời dạy mình đi, dầu mà chưa biết đi đâu, nhưng mà cả lòng đi, vì đã phú mình mặc thánh ý Đức Chúa Trời. Bởi đó Ba Vua đã đáng cho Đức Chúa Trời khiến ngôi sao soi cho biết đàng đi. Vậy có nhiều lần con sợ ra tay mà làm việc lành, vì con chưa biết sau này việc ấy sẽ ra thế nào ; nhưng mà khi con đã có dấu tỏ ra cho con biết Đức Chúa Trời muốn cho con làm việc gì, thì con phải quyết lòng làm việc ấy mà cậy trông Đức Chúa Trời sẽ phù hộ ; vì chưng Người đã mở đàng cho con làm việc nào, thì Người sẽ phù hộ cho con làm việc ấy chẳng sai.

Lễ thứ ba thì gẫm : Khi Ba Vua đi dọc đàng mà hằng thấy ngôi sao lạ trước mặt mình, thì Ba

Vua suy tưởng những sự gì, và đợi ơn Đức Chúa Trời là dường nào ! Dầu gặp những sự khó thì cũng chẳng nệ, vì một đợi trông cùng ước ao ra sức tìm cho đặng Đức Chúa Giêsu mà thôi. Vậy con phải hồ ngơ vì Đức Chúa Trời đã ban nhiều ơn soi sáng cho con tìm đến cùng Chúa mình, nhưng mà con nguội lạnh chẳng có lòng trông cho đặng mạch mọi sự lành là bao nhiêu, cho nên con phải trách mình cùng đợi ơn Đức Chúa Trời đã soi sáng cho con và dóc lòng từ nầy về sau sẽ làm hết sức mà dùng ơn Chúa cho nên.

Ngày thứ ba.

Sau lễ Ba Vua.

GẤM VỀ SỰ Ba Vua vào thành Giêrusalem.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Khi Ba Vua đến thành Giêrusalem, thì chẳng còn thấy ngôi sao nữa, nên phải hỏi thăm người ta cho biết *Vua Giudêu sinh ra ở đâu ?* (MATTH. 2, 2). Vậy con phải suy cho biết hơn vì ý nào mà Ba Vua đến thành Giêrusalem, thì chẳng còn thấy ngôi sao ; âu là Đức Chúa Trời muốn thử lòng bền đỗ Ba Vua, cũng như có nhiều lần Người thử lòng kẻ làm tôi tá Người ; vì chung Người quen cất lấy những sự an ủi thiêng liêng ra khỏi lòng các kẻ dặng ơn nghĩa với Người và để cho các kẻ ấy phải không khản lạt lẽo có ý thử xem các kẻ ấy có lòng vững

vàng mà đi đàng nhưn đức chẳng. Vậy khi Đức Chúa Trời thử lòng con làm vậy, thì con phải làm đi gì ? Thật con phải bắt chước Ba Vua mà cứ đi cho vững bền và trông cậy Đức Chúa Trời sẽ phù hộ cho con đến nơi bằng an. Vậy khi con lâm phải sự làm vậy, thì cũng cứ bền đỗ đi đàng nhưn đức chớ có ngã lòng bao giờ.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Ba Vua hỏi rằng : Vua Giudêu mới sinh ra ở đâu ? (MATTH. 2, 2). Ba Vua rất có lòng can đảm là thế nào ! Trong thành Giêrusalem đã có vua Herode trị, mà vua Herode ấy là người có tính tham lam chức quyền mà Ba Vua cả lòng dám hỏi vua ấy về vua Giudêu mới sinh ra mà chẳng sợ sự hiểm nghèo cho mạng sống mình. Vậy Ba Vua bởi có lòng mạnh tin và sốt sắng ước tìm cho đặng Đức Chúa Giêsu, thì chẳng có xem sao đến sự hiểm nghèo. Về phần con, biết là mấy lần vì sợ những sự nhỏ mọn cho nên con chẳng chịu những sự khó một đôi chút nhẹ nhẹ vì Đức Chúa Trời ; hoặc là con đã chịu, song con lại bỏ đi chẳng muốn chịu nữa ; vậy con phải hồ thẹn và dóc lòng chữa cho kíp.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi vua Herode nghe tin về sự vua mới sinh ra, thì liền bối rối âu lo và cả thành Giêrusalem cũng đều chộn rộn lo lắng làm một với vua nữa. (MATTH 2 v. 3). Vậy vua Herode lo lắng bối rối vì lòng ham chức quyền, nên sợ kéo e mất chức

chẳng ? Còn cả và thành thì cũng lo sợ vì e mất lòng vua.

Ấy vì lẽ nào một sự yêu chút hèn thế gian và một chút tình vật dục trái lẽ mà làm cho tâm thần ra hỗn độn bối rối dường ấy ? Vậy nếu con muốn cho đặng sự bằng an trong lòng, thì con phải bỏ những sự tình dục yêu chuộng trái lẽ, cùng chớ có nghe theo nó làm chi.

Ngày thứ tư.

Sau lễ Ba Vua.

Gồm về sự Vua Herode tra hỏi cho biết Chúa Cứu thế ở đâu.

Lễ thứ nhất thì gồm : Vua Herode vời các đầu mục thầy cả và các người ký lục trong dân đến. (MATTH. 2, 4). Ấy thánh ý Đức Chúa Trời rất mầu nhiệm lạ lùng là dường nào ! vì chưng vua Herode là kẻ có lòng độc dữ và các thầy cả vua ấy vời đến cũng là những kẻ nghịch đảng ; song Đức Chúa Trời đã dùng các kẻ dữ mà chỉ đường cho Ba Vua tìm đặng Chúa Cứu thế. Vậy con phải ngợi khen thánh ý Đức Chúa Trời sắp đặt lạ lùng dường ấy, và phải tin thật, nếu con muốn biết thánh ý Chúa, thì con phải năn năn hỏi cùng những kẻ Người đã định mà giúp việc Người, là những kẻ bề trên con ; dầu những đảng ấy là kẻ

kém hơn đức mặc lòng, nhưng mà sự gì Đức Chúa Trời muốn cho con làm, mà con bàn bạc với kẻ thay mặt Người, thì Người sẽ phù hộ cho những kẻ ấy dạy bảo con kéo lằm.

Lễ thứ hai thì gần : Vua Herode hỏi cho biết Chúa Cứu thế sinh ra ở đâu. (MATTH. 2, 4). Lời vua ấy hỏi xem bề ngoài thì như vua có ý ngay lành, mà thật trong lòng đầy những tình độc ác xấu xa quá lẽ. Vậy con chớ để cho tính xác thịt cai trị lòng con : vì có khi con dối mình, lấy việc tội mà kể là việc phước đức, việc con làm bởi lòng giận dữ, thì con kể là bởi lòng sốt sắng ; con hà tiện thì ngờ mình tìm sự vừa đủ ăn đủ mặc, con có nghĩa trái với người nào, thì nói là mình có lòng thương yêu kẻ ấy, cùng muôn vàn tội khác như vậy ; cho nên kẻ chẳng giữ mình, dầu mà ra xấu thật, song bề ngoài còn muốn giữ tiếng hơn đức và có xưng sự lỗi mình ra thì là hoạn. Vậy con phải xét mình cho kỹ, con có làm phải những sự làm vậy chẳng.

Lễ thứ ba thì gần : Những kẻ vua Herode hỏi thì thưa rằng : Chúa Cứu thế sanh ra ở thành Bêlem trong nước Giudêu. (MATTH 2, 5). Các kẻ ấy đã biết bởi xem sách thánh. Vậy kẻ cả trong nước gọi tâu Ba Vua cho biết Chúa Cứu thế sinh ra trong nhà nước mình, mà nó chẳng có tìm Người, thì nó đại dốt và vô ơn bội nghĩa là dường nào ! Phần con, con đã nghe cùng đã biết nhiều

lễ cho con tìm về cùng Chúa mình là Đức Chúa Giêsu, mà con chẳng cứ lễ ấy chẳng muốn cho mình chịu khó mà đến cùng Người, cho nên con phải lo sợ ; vì chưng con biết tỏ những sự phải làm cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, hơn sao con chẳng làm ? Vậy con phải lo làm kẻ ngày sau phải thiệt hại hơn kẻ chẳng biết sự ấy mà chớ.

Ngày thứ năm.

Sau lễ Ba Vua

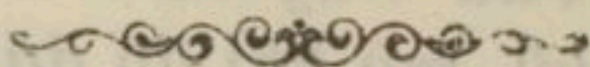
GẤM VỀ SỰ VUA HERODE BÀN VỚI BA VUA VỀ CHÚA CỨU THỂ.

Lễ thứ nhất thì gấm : Vua Herode vời Ba Vua vào cách kín cùng hỏi cận kề về ngôi sao đã hiện ra bao giờ. (MATTH. 2, 7). Vậy con phải suy vì lễ nào mà vua Herode hỏi Ba Vua đều ấy cận kề ; ắt là có ý cho biết thật buổi Con trẻ sinh ra mà tính tuổi, và có ý giết các trẻ khác trong một tuổi ấy ; vì vua nghĩ rằng : có một phương này mới giết được vua mới mà chớ. Vậy con phải suy, nếu kẻ dữ còn lo lắng tìm lễ lộ lễ kia choặng làm sự trái, phương chi con càng phải ở siêng năng cần mẫn mà tìm đàng hơn đức là thể nào !

Lễ thứ hai thì gấm : Lời vua Herode dặn Ba Vua rằng : Ba Vua hãy đi và tìm hỏi về sự Con trẻ mới sinh cho kỹ, mà khi đã đặng thì trở lại đem

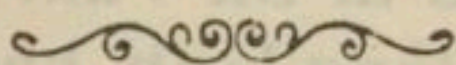
tin cho tôi đừng biết mà đi thờ lạy Người. (MATT, 2, 8). Vậy con phải suy vua Herode càng thêm lòng độc, vì vua muốn dùng Ba Vua mà giúp những sự dữ mình toan làm cho Đức Chúa Giê-su. Ấy tính mê tội lỗi thì làm vậy ; mà ta chẳng lo hãm dẹp nó lại thì càng thêm tội lỗi một ngày một hơn. Vậy con phải xét mình, hoặc con mê tội nào thì phải chữa dứt tội ấy cho kíp ; chẳng vậy thì khi đã khỏi vực này lại sa vào vực khác khốn nạn hơn nữa mà chớ.

Lễ thứ ba thì găm : Vua Herode cả lòng phỉnh phờ Ba Vua mà rằng : *Đề cho tôi cũng đi lạy Người.* Thật vua ấy đã toan giết Đức Chúa Giêsu. Ấy vua Herode đã ra mê muội đại dột và mê theo tội lỗi cho đến đời nào ! bởi tham chức quờn ở đời này, thì muốn giết Đấng đã sinh ra cho mọi người lên thiên đàng. Vậy nếu con muốn chức quyền sang trọng trên nước thiên đàng thì phải chữa các vết xấu cũng như giết ý riêng mình bằng chịu về đàng trái cùng làm cho con yêu mình quá lẽ. Vì chẳng khác chi như trong một nước chẳng dặt hai vua ; cũng một lẽ ấy con phải cất những sự lòng thú yêu chuộng, và ra sức làm mọi sự đẹp lòng Đức Chúa Trời ở đời này thì con sẽ dặt cai trị làm một cùng Người đời đời trên nước thiên đàng.



Ngày thứ sáu.

Sau lễ Ba Vua



GẤM VỀ SỰ Ba Vua ra khỏi thành Giêrusalem mà đến thành Bêlem.

Lễ thứ nhất thì gắm : Khi Ba Vua nghe lời vua Herode dặn thì trẩy đi (MATTH. 2, 9). Vậy con phải suy Ba Vua lo lắng mà tìm Đức Chúa Giêsu là thế nào ! Nhon vì sự ấy Ba Vua ở lại trong thành Giêrusalem cho đặng hỏi Chúa Cứu thế sinh ra ở đâu ; vừa khi đã biết đặng, liền trẩy đi, chẳng chịu ở lại mà xem những sự lạ ở đó. Phần con, trong linh hồn con, có nhiều lần con bỏ đàng nhon đức mà đi đông dài chậm chạp, dượng bằng Chúa sinh nên muôn vật chẳng lắng những vật hèn Người đã sinh ra và chẳng đặng cho con lấy lòng sốt sắng mà tìm cho đặng Người. Vậy thì con phải biết, kẻ đi chậm chạp làm vậy là dấu nó chẳng thật lòng đi đàng nhon đức ; cho nên con phải trách mình và soi gương Ba Vua cho đặng chữa cải.

Lễ thứ hai thì gắm : Khi Ba Vua ra khỏi thành Giêrusalem đoạn thì Ngôi sao Ba Vua đã thấy mọc lên phía đông khi trước, thì rày lại hiện ra mà đi trước Ba Vua. (MATTH 2, 9). Vậy con phải suy, khi Ba Vua đến thành ấy, thì đã mất ngôi sao ; nhưng mà đã chịu bằng lòng cùng trông

cây Đức Chúa Trời chẳng bỏ mình mà cứ đi đàng ; bởi đó Đức Chúa Trời lại cho ngôi sao mọc lên để có ý an ủi Ba Vua. Vậy con phải suy Đức Chúa Trời có lòng lành hay thương những kẻ lúc phải sự gian nan mà cứ bền vững đi đàng nhưn đức chẳng có ngã lòng, là thế nào ! Cho nên khi con chẳng đặng sự an ủi, thì con chớ có sờn lòng một ra sức nhin nhục cùng trông cậy Đức Chúa Trời, thì Người lại đến viếng con và ban ơn cho con mặng rõ bội phần.

Lễ thứ ba thì gẫm : Ngôi sao đi trước Ba Vua cho đến nơi Con trẻ ở và đứng lại trên nơi ấy. (MATTH. 2, 9). Vậy con phải suy, ngôi sao chỉ đàng cho Ba Vua đến nơi nào ? — Thật thì chỉ đàng cho Ba Vua tìm đến cùng Đức Chúa Giêsu ; song lại cũng chỉ đàng cho Ba Vua đến nơi bang lừa máng cỏ hèn hạ, ấy là nơi Chúa cả trời đất muôn vật cực sang cực trọng sinh ra. Vậy con phải xét về phần con, những điều con suy nghĩ trong lòng là như ngôi sao soi sáng dẫn đàng cho con, thì đã chỉ đàng cho con đến nơi nào ? nếu các sự ấy làm cho con sinh lòng khoe khoan cùng lấy mình làm trọng và ra kiêu ngạo thì thật là sự đại dột mà chớ. Nhược bằng các sự ấy làm cho con lấy mình làm hèn hạ đáng khinh dể, thì thật các sự ấy là như ngôi sao Đức Chúa Trời soi cho con thấy đàng mà đến cùng Người. Vậy con hãy phải theo ngôi sao ấy thì nó sẽ chỉ đàng đưa con về cùng Đức Chúa Trời mà chớ.



Chúa nhật thứ I

Sau lễ Ba Vua.

GẤM VỀ SỰ BA VUA THỜ LẠY ĐỨC CHÚA GIÊSU.

Lễ thứ nhất thì gắm: Ba Vua vào nhà thì gặp Con trẻ cùng bà Maria là Mẹ Người. (MATTH. 2, 11). Vậy con hãy suy sự Ba Vua chẳng nệ vào nơi rất hèn, cùng chẳng dám khinh dể Con trẻ khó khăn yếu đuối: vì đã có sự sáng thiêng liêng soi cho biết Con trẻ này là Đức Chúa Trời thật. Vậy con phải ngợi khen Đức Chúa Trời cùng mừng cho Ba Vua vì đã nhìn biết Chúa mình. Bởi đó cho nên con chớ khinh dể sự khó khăn hèn hạ, vì chung từ ngày Đức Chúa Trời hạ mình xuống nên kẻ hèn vì con, nếu con muốn tìm Người, thì phải bỏ sự sang trọng cùng danh tiếng ở đời này. Con hãy suy đi xét lại, hãy đau đớn trong lòng cùng ước ao cầu xin cho đặng nên giống Chúa mình.

Lễ thứ hai thì gắm: Ba Vua sắp mình xuống mà thờ lạy Chúa. (MATTH. 2, 11). Vậy trước hết Ba Vua đã sắp mình xuống đất cho đặng tỏ lòng

cung kính, chẳng những là sắp mình xuống về phần xác mà thôi ; mà lại sắp mình xuống về phần linh hồn nữa : là lấy mình làm không và nhìn biết mọi sự mình được là bởi Đức Chúa Trời mà ra. Đoạn thì Ba Vua hết lòng cung kính mà thờ lạy Chúa : vì đã nhìn biết Người là Đức Chúa Trời thật. Ấy vậy khi Ba Vua đã nhìn biết Đức Chúa Trời thì kính chuộng cung kính là dường nào ! và lấy mình làm hèn hạ đáng khinh dễ là dường nào ! Phải chi con đã biết Đức Chúa Trời, thì ắt là con đã bắt chước Ba Vua mà thờ lạy Người.

Lễ thứ ba thì gẫm : Ba Vua sắp mình xuống mà thờ lạy Đức Chúa Giêsu. Vậy con phải suy, khi Ba Vua sắp mình xuống thì trong lòng Ba Vua thế nào : Thứ nhứt, Ba Vua đội ơn Đức Chúa Giêsu đã ra đời mà cứu chuộc mọi người thế gian và đã cho ngôi sao soi sáng dẫn đường cho mình tìm đến cùng Người Thứ hai, Ba Vua dâng mình làm tôi tá hèn hạ Người đời đời. Vậy con cũng phải giục lòng chịu về những tình ý như vậy, và hãy dâng mình chịu mọi sự gay go khổ nhọc cho sáng danh Người.



Ngày thứ hai.



GẤM VỀ CỬA LỄ BA VUA DÂNG CHO ĐỨC CHÚA GIÊSU.

Lễ thứ nhất thì gấm : Ba Vua mở lấy cửa qui báu mình ra mà dâng cho Đức Chúa Giêsu ba cửa lễ rất quý trọng là vàng, nhũ hương cùng một dược. (MATTH. 2, 11). Vậy Ba Vua lấy việc làm mà làm chứng sự mình tin, cho nên lấy cửa trọng và có ý mẫu nhiệm làm của lễ dâng cho Đức Chúa Giêsu : dâng vàng là có ý thượng tiến mà kính lạy Người là Vua trên hết các vua ; dâng nhũ hương là có ý nhìn biết Người là Đức Chúa Trời thật ; dâng một dược là có ý đội ơn Người xuống thế mà chịu chết vì ta. Vậy nếu con có tin Đức Chúa Trời thì phải lấy việc làm mà làm chứng lòng con tin. Sau nữa vàng cũng là hình bóng nhưn đức kính mến và nhũ hương là hình bóng lời cầu nguyện như hương xông lên ; và một dược cũng là hình bóng sự hãm mình ăn ở như kẻ chết, vì xưa quen dùng vị ấy mà ướp xác kẻ chết kéo thúi tha. Phần con cũng phải dâng cho Người ba cửa lễ cực trọng ấy và cửa lễ con đã dâng một lần, thì con phải giữ chớ có đòi lại bao giờ.

Lễ thứ hai thì gấm : Ba Vua dâng cửa lễ cho Đức Chúa Giêsu. Con hãy suy : cửa lễ Ba Vua dâng

cho Đức Chúa Giêsu thì đẹp lòng Người là dường nào! chẳng phải là Người muốn vàng cùng những của quý thế gian đâu : vì chưng mọi sự là thật của Người, nhưng mà Người vui lòng chịu lấy của lễ ấy, vì Người thấy Ba Vua khiêm nhường cùng mạnh tin và kính mến Đức Chúa Trời trên hết mọi sự. Vậy Đức Chúa Trời chẳng xét của lễ trọng hèn, nhiều ít ; song Người chỉ xét lòng ta thế nào mà thôi ; cho nên con cũng phải bắt chước Ba Vua là lấy lòng tốt mà dâng của lễ cho Chúa như vậy.

Lễ thứ ba thì gồm : Ba Vua dâng của lễ cho Đức Chúa Giêsu. Vậy con phải suy Ba Vua có lòng rộng rãi mà dâng của lễ cho Đức Chúa Trời, thì biết Đức Chúa Trời là Đấng hơn từ đại độ vô cùng, đã trả ơn cho Ba Vua biết là chừng nào ! Dầu mà trong Kinh thánh chẳng chỉ tỏ Đức Chúa Trời đã ban cho Ba Vua những ơn nào mặc lòng, nhưng mà ta phải suy lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Kẻ làm phước cho đầy tớ Người một bát nước lã thì cũng chẳng mất công đâu ; phương chi Ba Vua đã chẳng nề ngàn dặm xa xuôi mà tìm đến thờ lạy Người, lại dâng những lễ vật quý trọng cho Người dường ấy, mà Người chẳng trả công thì sao ? Vậy ta phải suy : bởi Ba Vua dâng vàng, thì Đức Chúa Giêsu đã ban ơn cho Ba Vua được sự khôn ngoan và kính mến Chúa một ngày một hơn ; bởi Ba Vua dâng nhũ hương, thì Đức Chúa Giêsu đã ban cho Ba

Vua dâng lòng sốt sắng ái mộ việc đọc kinh cầu nguyện ; bởi Ba Vua dâng một đượ là như của giữ xác chết kéo thúi tha, thì Đức Chúa Giêsu ban cho Ba Vua được giữ linh hồn mình cho khỏi thúi tha là phạm tội trọng, cùng ban ơn thêm sức cho dâng đi dâng hơn đức một ngày một hơn. Vậy con hãy ở rộng rãi cùng Đức Chúa Trời và tin thật : nếu con càng hết lòng tiến dâng của lễ cho Người là bao nhiêu, thì Người càng ban cho conặng lợi lãi hơn bội phần là bấy nhiêu. Dầu mà con chẳng có của gì trọng mà dâng mặc lòng, song bề con có của gì, thì hãy dâng của ấy và tin thật : nếu con có lòng kính mến Đức Chúa Trời, thì Người sẽ vui lòng nhậm của lễ con và trả công cho con bội hậu mà chớ.

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ Ba Vua trở về trong đất nước mình.

*Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng: **Đang khi Ba Vua ngủ, thì Chúa sai Thiên thần phán bảo Ba Vua chớ trở về cùng vua Herode.** (MATTH. 2, 12).* Vậy khi Ba Vua còn lưỡng lự không biết có phải đi cũng một đường trước mà trở về trong nước mình, hay là phải đi đường khác, thì chạy đến cùng Đức Chúa Trời và cầu xin ơn

Người soi sáng, cho nên Đức Chúa Trời sai Thiên thần dạy bảo Ba Vua đi đường khác mà trở về. Ấy con hãy nhìn biết và ngợi khen thánh ý Đức Chúa Trời lo liệu cho Ba Vua và Con trẻ mới sinh là thế nào ! Người hãy gìn giữ những kẻ thuộc về Người ; nên con phải phú mình trong tay Người, nhất là khi phải sự khốn khó trắc trở và phải tin thật Người sẽ phù hộ cho con chẳng sai.

Lễ thứ hai thì gần : Thiên thần bảo Ba Vua chớ trở về cùng vua Herode. Ba Vua trở về đường khác, hoặc là xa hơn cùng lạ lùng hơn, nhưng mà cũng sẵn lòng vâng lời Đức Chúa Trời cùng chẳng xem sao lời vua Herode đã dặn bảo trở lại : vì chung khi Đức Chúa Trời khiến dạy sự gì, thì thà vâng lời Đức Chúa Trời chẳng thà vâng lời người thế gian. Vậy con phải soi gương Ba Vua mà trách mình, vì có nhiều lần bởi lòng vị nể người ta mà con chẳng làm việc Đức Chúa Trời, hay là Đấng bề trên dạy con làm, nên con phải đi theo đường các Đấng bề trên chỉ dẫn và luật phép nhà dạy luôn mà chớ.

Lễ thứ ba thì gần : Ba Vua đi đường khác mà về trong xứ mình. (MATTH. 2, 12). Vậy khi Ba Vua đi đường lần trước, thì đã mất ngôi sao cùng đã phải mưu vua Herode, vì bằng về đường vua ấy lại, thì càng liệu mình mắc nhiều sự khốn khó bởi tay vua ấy làm mà chớ. Vậy con phải suy, có nhiều lần con đã theo đường tội lỗi, cho nên con

đã liệu mình mắc phải sự khốn nạn, thì con chớ có trở về đàng ấy, một ra sức xa lánh các dịp tội, dầu hình bóng nó thì cũng phải lánh cho xa mới dặng đi vững vàng mà trở về quê thật con là nước thiên đàng.

Ngày thứ tư.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta khinh dể thế gian.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Bay chớ yêu thế gian.* (JOAN. 2, 15). Vậy Đức Chúa Giêsu làm gương cho ta dặng chê bỏ những sự thế gian. Bởi đó Người đã sinh ra ở nơi vắng vẻ, ban đêm tối tăm chẳng có đi gì tỏ ra sự sang trọng Người và cũng chẳng có ai biết Người ; lại khi Người sinh ra thì Người cũng chẳng tỏ mình ra cho các vua chúa sang trọng thế gian, một tỏ mình ra cho kẻ chần chiên hèn hạ mà thôi. Đó chẳng phải là dấu tỏ ra ý Đức Chúa Giêsu muốn giấu mình sao ? Ấy vậy con muốn tìm sự sang trọng thế gian thì sao cho phải ? Vậy con hãy đến học cùng Đức Chúa Giêsu cho dặng yêu sự giấu mình và tìm nơi vắng vẻ thì hơn ; lại thà thông công với kẻ khó khăn hèn hạ thì hơn là thông công cùng những người sang trọng giàu có ở đời này.

Lễ thứ hai thì gẫm : Bay chó yêu thế gian. Con phải xem ở trong thành Belem và trong thành Giê-rusalem chẳng có một người nào đến viếng thăm Đức Chúa Giêsu ; chẳng phải là dân sự trong hai thành ấy không biết Người là Chúa Cứu thế sinh ra đâu, vì chưng Người đã dạy cho Ba Vua biết Người đã sinh ra nơi nào. Vậy trót bốn mươi ngày Người nằm trong máng cỏ mà dân sự Người khinh dể, chẳng đến thờ lạy Người ; dầu mà Người là vua cả trời đất, có phép phạt dân vô phép ấy ra tro bụi và bắt cả và thiên hạ kính phục thờ lạy Người ; song Người chẳng xem sao sự người ta khinh dể thế ấy ; vậy chẳng phải đó là dấu Người chê bỏ thế gian sao ? Mà con muốn cho người ta yêu chuộng con, tặng khen con thì làm sao ? Vậy con phải xét trong hai đảng ai đã lầm, Con Đức Chúa Trời đã lầm, hay là con đã lầm ? Thật thì chắc con đã lầm, nên con phải đau đớn và dóc lòng chữa cải.

Lễ thứ ba thì gẫm : Bay chó yêu thế gian. Con phải suy Đức Chúa Giêsu đã chịu lấy vàng Ba Vua dâng, ví bằng Người muốn dùng vàng ấy hay là dùng phép tắc Người mà sắm dọn nơi khác, hoặc là sắm nhiều của sang trọng thì cũng đáng ; nhưng mà Người đã chọn nơi khó hèn, cùng yêu những sự khó khăn, lại chịu khổ đi qua đi lại khinh dể là người hèn hạ, đó chẳng phải là dấu Người không sá mạng chi thế gian này sao ? Còn về phần con, thì hơn sao con lo lắng

cho dặng dễ ăn dễ ở cùng giữ kéo người ta khinh con ? Vậy con hãy chê bỏ thể gian cùng bằng lòng chịu người ta khinh dễ, như vậy mới gọi là bắt chước Đức Chúa Giêsu mọi đàng.

Ngày thứ năm.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC GIÊSU MỚI SINH RA THÌ ĐÃ DẠY TA NHƠN ĐỨC KHIÊM NHƯỢNG.

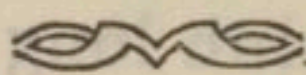
Lễ thứ nhất thì gắm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Bay hãy học cùng Tao cho biết Tao hiền lành và khiêm nhượng trong lòng. (MATTH. 11, 29) Hang đá, máng cỏ, và khăn vắt Đức Chúa Giêsu thì là đều dạy con cho biết nhơn đức ấy. Vì chưng nhơn đức khiêm nhượng là hạ mình xuống mà làm sự hèn hạ. Kia Đức Chúa Trời là Đấng cao trọng vô cùng đã hạ mình xuống nên người hèn, nên tôi tớ và nên giống như kẻ có tội vì con. Vậy con hãy ngợi khen, tạ ơn, cùng kính mến Đức Chúa Giêsu vì đã hạ mình xuống thế ấy. Phần con, con còn dám sinh lòng kiêu ngạo nữa sao ? Thật thì con phải hạ mình xuống mới phải, vì con là loài hèn hạ. Lại con hãy xét con hèn hạ là dường nào, và hãy lo dẹp lòng kiêu ngạo con đi cho kíp.

Lễ thứ hai thì gắm : Con hãy suy Đức Chúa

Giêsu sinh trong chuồng bò lừa, là có ý giấu sự oai nghi và các sự trọn tốt trọn lành, sự khôn ngoan, phép tắc và sự vinh hiển giàu có Người. Vậy con hãy thờ lạy Đức Chúa Giêsu là Đấng có đủ mọi phép tắc. Sau nữa con phải ngợi khen, chúc tụng cùng cảm ơn Chúa, vì Người đã hạ mình xuống, cùng chớ khoe khoang việc con làm và hãy giấu ơn con đãặng, kéo sinh lòng kiêu ngạo chẳng.

Lễ thứ ba thì gẫm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu đã chọn những sự hèn hạ : vì chưng Mẹ Người là kẻ khó khăn ; Bỏ nuôi người là kẻ làm nghề thợ mộc ; nơi Người sinh ra là hang lừa máng cỏ, chiếu đệm Người nằm là rơm rạ xot xa. Khi con suy những sự hèn hạ Chúa mình, mà con dám đòi những của tốt cho con đặng dùng thì sao cho phải ? Ấy Con Đức Chúa Trời đã nên hèn hạ vì con, thì con hãy xem gương Người mà then thường cùng trách mình đau đớn.

Ngày thứ sáu.



Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta hơn đức khó khăn.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Người đã nên khó khăn vì ta. (2, Co-

RINTH. 8). Vậy con phải suy Đấng nào đã nên khó khăn ? — Đấng ấy là Chúa cả trời đất đã dựng nên mọi sự, nhà Người rất sang trọng giàu có ; Người rộng rãi vô cùng, hay ban ơn, cũng chia của cải cho mọi người dặng nhờ, mà Người xuống thế ra đời, ăn ở khó khăn bèn hạ. Con xem nơi khó khăn Người đã chọn mà sinh ở đó, thì phải kinh hãi và phải yêu chuộng hơn đức khó khăn, vì Đức Chúa Trời đã yêu chuộng hơn đức ấy đến đời ở trên trời chẳng tìm được đức khó khăn, thì Người đã xuống thế gian mà tìm cho dặng ; vậy con cũng phải bớt những của chẳng cần dùng cho dặng bắt chước Đức Chúa Giêsu một ngày một hơn.

Lễ thứ hai thì gẫm : Đức Chúa Giêsu chẳng những chẳng có vật gì, mà lại chẳng có đủ sự cần ; vì chung Người chỉ dặng một bức khăn hèn mà vẫn che mình cùng nằm nơi máng cỏ thay vì giường, cùng nhờ hơi thở loài vật hèn cho ấm. Vậy con thấy Đức Chúa Giêsu khó khăn làm vậy thì phải lấy làm lạ cùng hổ thẹn, vì con muốn cho dặng tiếng khó khăn mà chẳng muốn chịu thiếu thốn, hoặc con thiếu sự gì thì con liền rối lòng và kên trách. Vậy con phải soi gương Đức Chúa Giêsu mà xin học với Người cho biết hơn đức khó khăn thật, cùng dóc lòng từ nầy về sau dầu con thiếu sự gì thì phải bằng lòng, chớ có dám phàn nàn nữa, hầu dặng bắt chước Đức Chúa Giêsu.

Lễ thứ ba thì gẫm: Đức Chúa Giêsu chẳng những là thiếu các sự cần, mà lại những của Người đã đặt, thì cũng là hèn hạ và khó dùng lắm : như nơi Người ở là hang đá trống trải, chỗ Người nằm là máng cỏ hẹp hòi... Vậy con phải kính chuộng Đức Chúa Giêsu đã chịu khó khăn dường ấy, cùng phải than thở như ông thánh Bênadô rằng : *Chúa tôi càng hạ mình xuống vì tôi thì tôi càng đội ơn kính mến Người.* Sau nữa con thấy Chúa mình đã chê bỏ những sự vừa tính xác thật, thì con cũng phải chê bỏ những sự ấy, mà bắt chước sự khó khăn Đức Chúa Giêsu, như lời Người đã phán rằng : *Nếu đây tớ giống như chủ mình thì đã đủ.*

Ngày thứ bảy.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta hơn đức vâng lời.

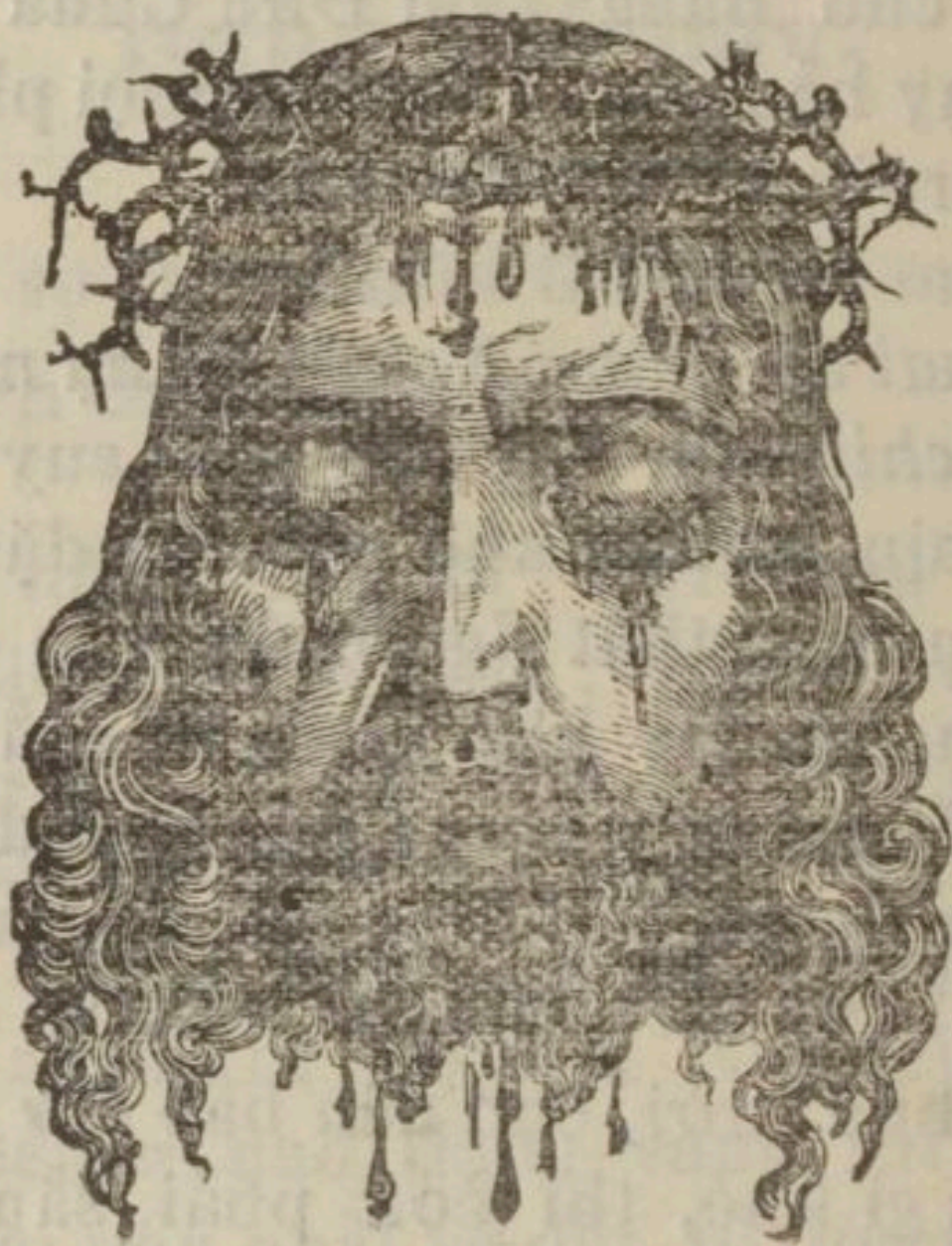
Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh khen Đức Chúa Giêsu rằng : *Người đã hạ mình xuống mà vâng lời chịu lụy.* (PHILIP. 2, 8). Vậy khi Đức Chúa Giêsu mới sinh ra, thì việc Người làm trước hết là vâng lời chịu lụy : vì chưng Người sinh ra là khi ở thành Nazareth mà trẩy đi thành Bêlem cho đặt vâng lời vua Rôma truyền dạy ai nấy phải về đất tổ tông mình mà

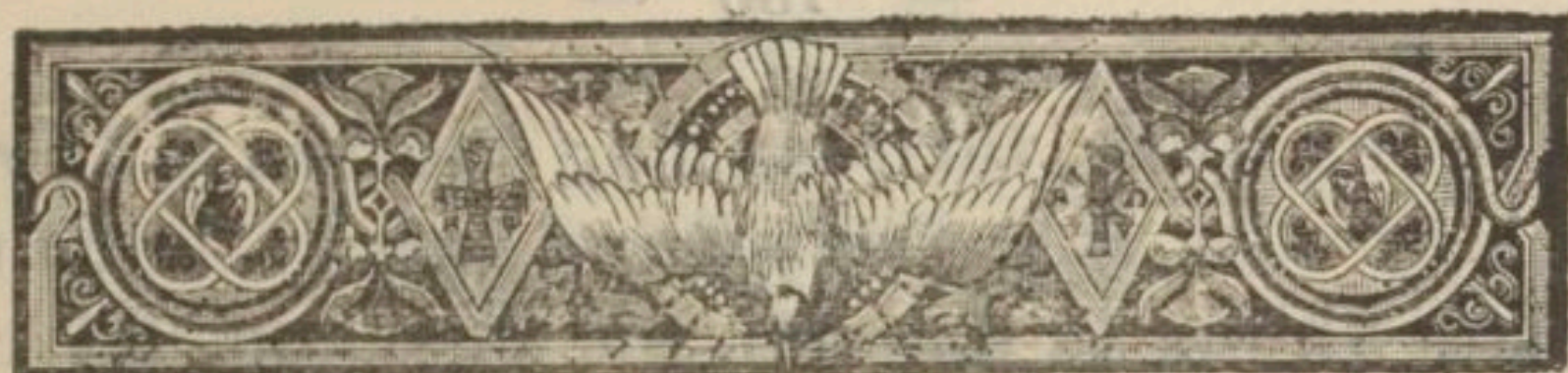
khai sỏ. Vậy con phải suy : Đấng nào đã vâng lời, và vâng lời ai ? — Thật là Vua cả trên hết các vua hằng sống hằng trị trên các tầng trời mà vâng lời vua trị nước hèn thế gian ; thật là Đấng dựng nên trời đất muôn vật, mà Người đã vâng lời kẻ Người đã sinh ra, thật là Đấng có quyền tha tội cho loài người ta mà Người vâng lời vua ngoại đạo là kẻ đang mắc tội trọng. Vậy con đã biết Đức Chúa Giêsu yêu chuộng hơn đức vâng lời chịu lụy là thế nào ! Bởi đó Người chẳng xét ý vua Rôma cùng chẳng nề chịu khó đi đường, một vâng lời kẻ có quyền thay mặt Đức Chúa Trời, vì đã biết sự vâng lời ấy làm cho sáng danh Đức Chúa Trời. Vậy con hãy học cùng Đức Chúa Giêsu cho biết hơn đức vâng lời chịu lụy, và khi bề trên dạy con làm sự gì thì chẳng nên xem bề trên như đấng làm người cho bằng xem Đức Chúa Trời dùng người mà dạy bảo con, vì chung mọi phép tắc bởi Đức Chúa Trời mà ra thấy thấy.

Lễ thứ hai thì gồm : Người đã hạ mình xuống mà vâng lời chịu lụy. Vậy con phải suy Đức Chúa Giêsu đã chịu những khó nào cho đặt tỏ ra sự vâng lời chịu lụy ; thật Người đã chịu những sự rất hèn cùng ở rất khó khăn kẻ chẳng xiết : vì Người đã biết thánh ý Đức Chúa Cha đã định làm vậy, cho nên Người sẵn lòng mà chịu mọi sự khó. Vậy con phải suy biết đấng bề trên là đấng thay mặt Đức Chúa trời, cho nên bao giờ Người dạy con làm việc gì khó, thì con phải sẵn lòng mà

vâng làm việc ấy, cùng bỏ ý riêng con mà theo ý người mọi đảng.

Lễ thứ ba thì gẫm : Đức Chúa Giêsu hạ mình xuống mà vâng lời Đức Mẹ trong hết mọi sự. Dầu Đức Mẹ ẵm lấy Người vào lòng hay là đặt trong máng cỏ cùng trở bên nọ bên kia thì mặc ý Đức Mẹ. Vậy con hãy ngợi khen Đức Chúa Giêsu vì Người làm gương cho ta về đức vâng lời, cùng hãy mừng cho Đức Mẹ vì đã đặt phước trọng dường ấy. Còn về phần con thì phải dâng mình trong tay các đấng bề trên và để mặc ý các đấng ấy, muốn trở con đi đảng nào thì bầy vâng chịu cho đấng làm vui lòng bề trên con, vì chung sự ấy là chính đảng bắt chước Đức Chúa Giêsu mà chớ.





Chúa nhật thứ II.

Sau lễ Ba Vua.

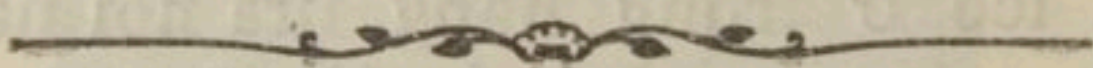
Gẫm về sự phải học hơn đức nhịn nhục cùng Đức Chúa Giêsu khi Người mới sinh ra.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Con hãy suy : ví bằng Đức Chúa Giêsu muốn khỏi mọi sự khó khi mới sinh ra thì cũng đáng ; nhưng mà từ mới sinh Người đã chịu đau đớn cực khổ như vậy hầu nên gương cho con yêu chịu khó mà bắt chước Người. Nếu vậy, sao con mê tính xác thịt đến đổi con lánh cho khỏi mọi sự khó làm vậy ? hoặc có khi con ngỡ rằng : con đã giữ mình sạch tội lỗi cho nên con chẳng lấy sự hãm mình làm cần ? Vậy con phải biết nhịn nhục như vậy thì đẹp lòng Đức Chúa Trời ; bởi đó cho nên con phải lo nhịn nhục cho chóng vánh chớ chậm trễ làm chi.

Lễ thứ hai thì gẫm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu đã chịu những sự khốn khó nào ? — Người chịu lạnh lẽo ở trong hang lừa hôi hám, chịu thiếu thốn mọi sự, phải cắt bì đau đớn, cùng buồn bực trong linh hồn, vì suy tội lỗi người ta nhiều vô vắn vô số và sự thương khó mình cũng sẽ ra vô ích cho nhiều người. Vậy khi Chúa nhớ

đến những sự ấy, thì trong lòng đau đớn là dường nào ! ấy nếu Đức Chúa Giêsu là thầy thuốc mà đã chịu những sự đau đớn thế ấy vì con, thì con là kẻ đau đớn liệt lào phải làm gì mà cảm mến Người ? Vậy Đức Chúa Giêsu đã chịu khó vì con dường ấy mà con tránh trút chẳng muốn chịu một đôi chút sự khó vì Chúa mình thì làm sao ?

Lễ thứ ba thì gần : Con hãy suy : Đức Chúa Giêsu vô tội và chẳng đáng chịu khổn khó, mà Người đã chịu khổn khó vì con ; ấy kẻ lành vô tội mà chịu khổn khó thì đó là có hơn đức nhịn nhục lắm, còn kẻ có tội chịu khổn khó thì cũng là có hơn đức nhịn nhục, nhưng mà còn kém. Về phần con, trong cả hai đều ấy thì con chưa đáng đều nào sốt, nên con phải hổ thẹn. Vậy nếu con gặp sự gì khó phải chịu, thì con hãy biết con đáng chịu muôn vàn lần mới phải, nhược bằng con chẳng có tội gì đáng chịu sự khó ấy, thì đó là dịp tỏ ra lòng kính mến, vì ai có lòng kính mến thì phải chịu nhiều nỗi gay go. Lại đó cũng là dịp cho con đáng nên giống Đức Chúa Giêsu, vì đây tớ chẳng trọng hơn thầy mình.



Ngày thứ hai.

Gẫm về sự ta phải học kính mến Đức Chúa Trời và thương yêu người ta với Đức Chúa Giêsu, khi Người mới sinh ra.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Việc lành tỏ ra lòng thương yêu là khi ta bỏ ích riêng ta mà tìm đều làm ích cho kẻ ta thương yêu. Vậy con phải suy những sự thương khó Đức Chúa Giêsu đã chịu vì lòng kính mến Đức Chúa Cha, và có ý cho sáng danh Người. Vậy Đức Chúa Giêsu bởi lòng yêu mến Đức Chúa Cha nên đã chảy nước mắt ra vì thấy tội người ta phạm làm mất lòng Chúa ; mà chẳng những Người chảy nước mắt ra mà lại đã đổ máu ra mà chuộc tội cho người ta nữa. Lại Người gọi kẻ chăn chiên và kẻ ngoại đến nơi hang đá, có ý tỏ ra cho nó biết sự sang trọng vinh hiển Đức Chúa Trời. Nếu con có lòng yêu mến Đức Chúa Trời, thì hãy lấy việc làm mà làm chứng, là hề việc gì con làm thì đều có ý làm cho sáng danh Chúa, vì con đã biết, chỉ có một mình Đức Chúa Trời đáng sự sang trọng vinh hiển mà thôi.

Lễ thứ hai thì gẫm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu chứng tỏ Người có lòng thương yêu ta, vì mọi sự cay đắng khó nhọc Người chịu thì có ý tỏ ra lòng thương ta. Vậy con hãy dội ơn cùng kính

mến Đức Chúa Giêsu. Con hãy học cùng Người mà thương yêu cùng làm ơn lành cho anh em, chẳng phải trông ích lợi gì riêng cho con, song có ý cho anh em đặng rồi linh hồn mà thôi. Vậy con hãy thương yêu người ta hết sức con, đến nỗi khi con làm việc gì thì có ý làm ích cho người ta mà thôi, như vậy thì con mới đáng gọi là kẻ giúp Đức Chúa Giêsu lo việc chuộc tội cho người ta mà chớ.

Lễ thứ ba thì gần : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu tỏ lòng thương ta là dường nào, vì mọi sự đau đớn, buồn phiền, nhàm lờn, cực nản ta chịu về phần hồn và phần xác cho đặng đền vì tội ta, thì Người đã chịu lấy hết ; như lời trong Kinh thánh rằng : *Mọi sự bệnh hoạn ta và sự đau đớn ta, thì Người chịu lấy hết.* (ISAÏ. 53, 4). Vậy Thầy thuốc đã chịu nên liệt lão, cho con đặng mạnh khoẻ thì con biết lấy đi gì mà trả nghĩa Thầy cho xứng ? Người bảo lãnh cho con như vậy, thì con mắc ơn Người biết là ngần nào ! Còn phần con, sao con chẳng bắt chước Người mà nhịn cùng chịu nết xấu anh em.

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU TỪ MỚI SINH
đã dạy ta cho biết sự yêu mình phải lẽ là
thế nào !

Lễ thứ nhất thì gấm : Sự yêu mình phải lẽ là
muốn sự lành cho mình, chẳng phải là muốn sự
lành giả, bày ra theo tính xác thịt ở đời tạm này
đâu ; song le muốn sự lành thật cùng vững bền
là sự lành hằng có đời đời. Vậy Đức Chúa Giêsu
đã muốn sự lành nào ? Thật Đức Chúa Giêsu
chẳng muốn sự xác thịt yêu chuộng đâu, song le
Người muốn cho sáng danh Đức Chúa Cha mà
chớ, nên thuở mới sinh, thì Người hằng nhớ lời
này rằng : *Tao chẳng tìm cho sáng danh Tao, một
tìm cho sáng danh Đấng đã sai Tao.* (JOAN. 8, 50 ;
5,30). Vậy bây giờ con hãy xét sự con yêu mình và
sánh cùng sự Đức Chúa Giêsu đã yêu mình Người,
ắt là con đã yêu mình trái lẽ, là yêu mình theo
tính xác thịt ; nếu làm vậy thì con đã lìa bỏ Đức
Chúa Trời, cho nên phải sửa mình lại và từ nay
về sau một ước ao cho danh Cha cả sáng, vì nếu
con chẳng ước ao như vậy, thì con ghét con và
hại chính mình con mà chớ.

Lễ thứ hai thì gấm : Con hãy suy Đức Chúa
Giêsu đã có lòng yêu mình thật, vì Người hằng

muốn làm cho trọn thánh ý Đức Chúa Trời, như lời trong Kinh thánh làm chứng rằng : *Người hằng làm những sự đẹp lòng Đức Chúa Trời.* (JOAN. 8, 29). Dầu khi Người nằm trong máng cỏ, thì Người cũng vâng theo thánh ý Đức Chúa Cha mọi đàng. Vậy con chẳng còn có lẽ nào mà muốn sự tốt lành cho mình hơn khi con lấy thánh ý Đức Chúa Trời làm mẹo mực mọi việc con làm ; nếu con cứ như vậy thì chẳng hề sai lầm, lại đẹp lòng Đức Chúa Trời liên. Thương ôi ! Kẻ có ý xét cho biết thánh ý Đức Chúa Trời mà vâng cứ thì hoạ hiểm lắm ! Còn kẻ theo tính xác thịt thì rất nhiều kẻ chẳng xiết. Vậy con đã dại dột, đã theo tính xác thịt làm vậy thì phải lo buồn đau đớn mà chưa cải cho kịp.

Lẽ thứ ba thì gẫm : Bởi vì Đức Chúa Giêsu đã yêu mình phải lẽ cho nên Người đã chịu sự đau đớn, sự hèn hạ và sự khó khăn, vì đã tỏ biết Người chịu làm vậy thì đẹp lòng Đức Chúa Trời, và giúp người ta choặng rồi linh hồn : vì sự ấy Người ép mình mà chịu mọi sự thương khó. Vậy con phải bắt chước Đức Chúa Giêsu mà ép mình choặng chịu những sự nghịch ý riêng tính xác thịt con, vì chừng con chịu làm vậy thật là theo ý Đức Chúa Trời và yêu mình phải lẽ ; chớ chi con từ có trí khôn cho đến rày đã ăn ở làm vậy, thì con đãặng phước trọng là dường nào ! Vậy nếu bây giờ con chẳng ra sức chịu khó thì sau con phải xấu hổ khốn nạn mà chớ.

Ngày thứ tư.

GẤM VỀ SỰ RẤT THÁNH ĐỨC BÀ Ở THÀNH BÊ-
LEM MÀ TRẢY ĐI THÀNH GIÊRUSALEM CHO ĐẶNG
VÂNG LỆ LUẬT ĐỨC CHÚA TRỜI DẠY.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Xưa có lệ luật dạy
rằng : *Người nữ sinh con đoạn khỏi bốn mươi*
ngày phải vào đền thờ mà dâng của lễ cầu cho
mình đặng sạch. (Luc. 2, 22). Vậy lệ luật ấy
chẳng có buộc Đức Mẹ Chúa Trời ; nhưng mà
vừa khi đủ ngày, thì Người vội vàng lo lắng mà
giữ lệ luật ấy cho trọn ; Người chẳng có lấy lễ
chữa mình vì hãy còn đồng trinh sạch sẽ, cùng
chẳng cậy thế Con mình là Đấng trọng vô cùng
cho khỏi giữ luật. Người một nơi theo gương Con
mình đã chịu phép cắt bì ; dầu mà Con Người
chẳng có tội gì và lệ luật chẳng có buộc, mà Con
Người đã vâng theo, nên Người cũng cứ theo
gương ấy và dường như Người than thở sự ấy
trong lòng rằng : Con tôi đã chịu tiếng dường
bằng kẻ có tội, phương chi tôi càng phải sẵn lòng
mà chịu tiếng dường bằng đã mất sự đồng trinh
sạch sẽ. Ôi ! sự vâng lời và sự khiêm nhượng rất
lạ lùng là dường nào ! Thương ôi ! tôi khác xa
Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ là dường nào ! vì
vốn tôi là kẻ có tội trước mặt Đức Chúa Trời, mà
tôi còn muốn giữ danh tiếng trước mặt thế gian ;

ắt là tôi phải hổ thẹn ; vì đã mê tính kiêu ngạo. Vậy thì tôi phải học cùng Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ cho biết ở vắng lời và khiêm nhường như vậy.

Lễ thứ hai thì gần : Rất thánh Đức Bà và ông thánh Giuse đang khi ra khỏi hang đá thì trong lòng suy tưởng những sự gì ? Thật là nhớ chốn vắng vẻ cùng nhớ khi ở một mình cùng Đức Chúa Giêsu thì lấy làm vui mừng là thế nào ! Dầu mà nơi vắng vẻ ấy thiếu thốn mọi sự mặc lòng ; nhưng mà ở cùng Đức Chúa Giêsu, thì lấy làm an ủi và đủ no mọi sự. Vậy con hãy suy Chúa mình đã ở nơi vắng vẻ, chịu khó khăn thiếu thốn và chịu nhiều sự khó, mà con là môn đệ Người, hơn sao con chẳng muốn chịu sự khó cho đáng noi gương Thầy mình ? Ờ con, con chẳng có kết hiệp cùng Đức Chúa Giêsu cho trọn : vì chung con hằng tìm những vật hèn, loài thọ sinh mà an ủi lòng con ; sự an ủi thật, thì con bỏ mà theo những sự vui giả trá thế gian ; con bỏ suối nước hằng sống mà xây bể cạn là thứ mau hư, chứa nước chẳng đáng, nghĩa là con bỏ Đức Chúa Giêsu là mạch nước hằng sống, mà tìm những sự hèn đời này chóng qua chóng hết.

Lễ thứ ba thì gần : Khi Rất thánh Đức Bà và ông thánh Giuse đi dọc đường âu là có kẻ khinh dể hai ông bà khó khăn hèn hạ và chẳng cho nương dặt vào quán như quân thành Bêlem đã

khinh dễ trước ; nhưng mà hai ông bà cứ bằng lòng nhin nhục. Vậy con bầy ghé tai nghe hai ông bà nói khó cùng nhau là giục lòng mình kính mến Đức Chúa Giêsu ; lại con phải xem hai người thay đổi nhau mà ăm kính Con trẻ, và tin thật Con trẻ này là Đấng phép tắc vô cùng ban sức cho mình đặng giúp việc Người. Chớ chi khi con chịu lễ, con đã rước lấy Đức Chúa Giêsu vào lòng con đoạn mà con ăm kính Người và dâng mình làm tôi Người hết lòng hết sức, thì phước trọng cho con là dường nào !

Ngày thứ năm.

GẤM vì Ý NÀO Rất thánh Đức Bà đã vào đền thờ mà cầu xin cho đặng lòng sạch sẽ.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Dầu mà lễ luật chẳng có buộc Rất thánh Đức Bà ; vì Người còn đồng trinh sạch sẽ, những mà Người đã cứ lễ luật chung cho đặng tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Trời đã truyền lễ luật ấy. Vậy kẻ có lòng sẵn mà vâng lời chịu lụy thì chẳng hay xét lễ luật có buộc nhất hay là chẳng. Nhưng mà kẻ ấy khi đặng vâng lời lễ luật là sự đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn thì đã đủ. Vì chung những kẻ mọn dạ, giữ phép đạo vì sợ tội mà thôi, thì kẻ ấy liệu mình và ngăn trở ơn Đức Chúa Trời đã toan

thêm cho nó. Vậy con phải ở rộng rãi cùng Đức Chúa Trời và làm như lòng Đức Chúa Trời muốn, thì Người sẽ thêm ơn cho con và ở rộng rãi cùng con một ngày một hơn. Sau nữa con phải suy : hễ khi nào con vâng phép chung, thì con làm gương khiêm nhượng cho kẻ khác bắt chước như vậy.

Lễ thứ hai thì gẫm : Rất thánh Đức Bà đã bắt chước Đức Chúa Giêsu là Con Người yêu chuộng mọi đảng ; vì chung chẳng có lẽ luật buộc Đức Chúa Giêsu giữ mọi phép trong đạo cũ truyền dạy, nhưng mà Người đã muốn giữ bấy nhiêu phép ấy chẳng có bỏ đều nào sót. Vậy con phải suy : dầu mà con bỏ một hai việc lành mà chẳng có tội gì mặc lòng, nhưng mà nếu con làm việc ấy thì sẽ đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn và nên giống Đức Chúa Giêsu cùng bắt chước Đức Bà, nên con chớ bỏ việc ấy làm chi, vì đó là con theo đảng Đức Chúa Giêsu và Đức Bà đã đi trước và không lẽ lạc đảng. Vậy con phải lo buồn sợ hãi, vì xưa nay con chẳng theo đảng vững vàng ấy, cùng phải giục lòng kính mến Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ, thì con sẽ vui mừng mà theo dấu chơn Người mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Đức Bà vào đền thờ có ý cầu xin cho đảng lòng sạch sẽ, chẳng phải vì Người đã mắc sự ô uế đâu ; song le Người có ý cầu cho đảng sạch sẽ hơn nữa, cho nên các thánh

bàn rằng : chẳng khác gì khi Đức Mẹ sinh con thì dường như càng đặng trình khiết hơn, cũng một lẽ ấy khi Người dâng của lễ cho đặng sạch sẽ thì càng đặng sạch sẽ hơn nữa bội phần. Vậy con phải soi gương Đức Chúa Giêsu là Đấng cực thanh cực tịnh, cùng phải soi gương Đức Mẹ hằng ra sức cho đặng trọn tốt trọn lành và đẹp lòng Con Người một ngày một hơn. Vậy con phải xét : mình con còn dơ dáy xấu xa, thì phải rửa mình cho sạch ; hoặc là con nghĩ rằng : con đã sạch khỏi mọi tội trọng, thì con cũng phải cầu xin cùng ước ao lánh khỏi tội nhẹ mà đi đàng hơn đức một ngày một hơn và nên trọn tốt trọn lành mọi đàng.

Ngày thứ sáu.

Gẫm về Những ý khác cho nên Rất thánh Đức Bà đã vào nhà thờ cầu xin cho đặng ơn sạch sẽ.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Rất thánh Đức Bà giữ kẻo làm gương xấu cho người ta. Vì chưng người ta biết Người sinh con, nhưng chưa biết Con người là Con thật Đ. C. T., cho nên dầu lễ luật chẳng có buộc Người, song Người cũng vâng giữ lễ luật, kẻo người ta lấy làm trái chẳng. Vậy có một hai khi có việc con phải làm, mà cũng có một hai việc con phải bỏ kẻo làm gương xấu cho

anh em, cùng chẳng nên nói rằng : chẳng có sự gì cần phải làm hay là phải bỏ sự ấy : vì chung hơn đức thương yêu anh em là sự cần, cho nên hễ bao giờ con xét phải làm hay là bỏ sự gì chẳng lỗi nghĩa cùng Đức Chúa Trời, mà lại làm ích cho linh hồn người ta, thì con phải vâng cứ mà làm như đức yêu người dạy.

Lễ thứ hai thì gồm : Rất thánh Đức Bà có ý bắt chước các đờn bà khác trong việc này là việc phải lễ, cùng là việc lành phước đức nữa. Vậy Người muốn giữ phép chung chẳng muốn dùng lễ nọ lễ kia cho khỏi cứ phép chung ấy, cho nên con phải theo gương Đức Mẹ mà theo đảng chung ấy, vì đảng ấy là đảng đẹp lòng Đ. C. T. hơn ; và các thánh xưa nay cũng đã theo một đảng chung ấy, thì con cũng đã theo một đảng ấy cho bền.

Lễ thứ ba thì gồm : Rất thánh Đ. Bà có ý tỏ ra lòng biết ơn Đ. C. T. hơn nữa. Vậy con chớ nói rằng : Chẳng có sự gì buộc tôi phải làm sự nọ bỏ sự kia : vì chung có nhiều sự Đ. C. T. chẳng có khiến dạy ; nhưng mà Người cũng muốn cho ta làm những việc ấy ; mà khi ta làm những việc lành chẳng cần phải làm, mà ta có ý làm cho sáng danh Đ. C. T. hơn, thì ta càng được đẹp lòng Đ. C. T. vàặng phước trọng hơn mà chớ. Thương ôi ! Nếu con chẳng muốn thêm việc lành phước đức, một cứ những sự cần, kéo phạm tội trọng mất lòng Đ. C. T., thì con hà tiện cùng

Người quá lễ. Hay là con muốn cho Đ. C. T. ban những sự cần cho con mà thôi sao ? Nếu vậy thì con thiếu thốn và khổ nạn biết là chừng nào !

Ngày thứ bảy.

Gẫm về sự Rất thánh Đức Bà vào đền thờ thì Người tỏ ra những phước đức nào trọng hơn.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Dầu mà Rất thánh Đức Bà là gương mọi phước đức, cùng đã nói trước về sự Người tỏ ra hơn đức vâng lời chịu lụy và hằng yêu chuộng hơn đức sạch sẽ ; nhưng mà con lại phải suy hơn đức khiêm nhượng Người nữa. Vậy dầu Người đã biết Người trọng hơn các người nữ khác mặc lòng ; song le Người chẳng lo cho đặng tiếng sạch sẽ bề ngoài, một lo cho đặng sạch sẽ trong lòng. Dầu Người là mẹ Đ. C. T. ; nhưng mà Người chẳng tỏ ơn trọng ấy cho ai biết. Vậy con khác xa Đ. Mẹ là dường nào, vì con chẳng lo cho có hơn đức thật cho bằng con lo giữ tiếng hơn đức bề ngoài ; song le được tiếng hơn đức là sự vô ích, có một sự ở hơn đức thật thì mới đặng ích mà chớ. Vì vậy con hãy ra sức mà làm việc lành phước đức, còn tiếng tốt bề ngoài, thì con phú mặc Đ. C. T. lo liệu cho con, chớ có bao giờ rối lòng mà tìm cho đặng tiếng tốt

mà thôi, một phải tìm nhơn đức thật trong lòng mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Rất thánh Đức Bà là gương nhơn đức khó khăn, để cho con bắt chước ; ví bằng rất thánh Đức Bà muốn dùng vàng Ba Vua đã dâng cho Đức Chúa Giêsu thì cũng mua còn chiền mà dâng như thói kẻ giàu có, nhưng mà Người dâng một đôi bò câu là của lễ hèn kẻ khó khăn quen dùng : Vì Người soi gương Đức Chúa Giêsu đã nên kẻ khó khăn vì ta. Nhưng mà xưa nay con đã chọn của lễ trọng cho con và con lo lắng về con quá lễ cùng vui mừng về những sự tốt con đã được. Con ăn ở như vậy, có phải là bắt chước sự khó khăn Đức Chúa Giêsu chẳng ? Vậy con phải tin, dầu của lễ rất thánh Đức Bà dâng là của hèn ; nhưng mà bởi Người có lòng tốt lành mà dâng của lễ hèn ấy, cho nên của lễ Người càng đẹp lòng Đ. C. T. hơn. Ấy vậy con phải tin của lễ xứng đáng Đức Chúa Trời nhậm thì phải lấy lòng khó khăn mà dâng, ấy là của lễ trọng rất đẹp lòng Đức Chúa Trời và Người sẽ trả công cho con là ban phần thưởng trên thiên đàng mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Rất thánh Đức Bà dâng Con mình và dâng của lễ, thì Người có ý lành và sốt mến trong lòng là thể nào ! Vậy con phải xét có nhiều lần con dâng mình hay là dâng của lễ gì cho Đức Chúa Trời, nhưng mà thường pha trộn những ý trái vào và khô khan nguội lạnh trong

lòng, cho nên con thiếu thốn mọi đàng. Vì vậy con hãy sửa mình lại và từ nầy về sau khi nào làm việc gì, thì phải có một ý làm cho đẹp lòng Đức Chúa Trời và kính mến Người mà thôi.





Chúa nhật thứ III.

Sau lễ Ba Vua.

Gẫm về ý nào mà Đức Chúa Giê-su dâng mình trong đền thánh.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Maria và ông thánh Giu-se đem Con trẻ vào trong thành Giê-ru-sa-lem mà dâng cho Đức Chúa Trời như luật Đức Chúa Trời truyền dạy. (LUC. 2. 22.) Vậy con phải suy Đấng truyền lẽ luật đã vâng lẽ luật mình, vì chưng kẻ truyền lẽ luật nào hay là giảng dạy sự gì, thì chẳng có lẽ nào mà làm cho lẽ luật hay là lời giảng dạy ấy vững bền, cho bằng khi mình vâng lẽ luật, hay là cứ lời mình giảng dạy : mà con có nhiều lần con dạy người ta nhiều điều về nhơn đức, về Đức Chúa Trời : song con có làm như vậy chẳng ? Đức Chúa Giê-su chẳng khen kẻ giảng dạy không mà thôi, song le kẻ làm và giảng dạy nữa (MATTH. 5, 19) thì Đức Chúa Giê-su mới khen mà chớ ; bởi đó

cho nên con chẳng ra sức mà làm việc lành phước đức, ấy là như chẳng cho người ta tin lời con giảng, vì chung hơn đức thật, thì ở nơi việc làm, chẳng phải ở tại lời giảng dạy mà thôi đâu.

Lễ thứ hai thì gồm : Bởi vì Đức Chúa Giê-su có ý xuống thế làm thầy dạy hơn đức khiêm nhượng, thì Người chẳng bỏ qua dịp nào mà chẳng làm gương hơn đức ấy. Dầu mà Người chịu tiếng là người thường như các kẻ khác mặc lòng, nhưng mà Người chẳng xem sao : vì Người có ý tìm cho sáng danh Đức Chúa Cha hơn là tìm tiếng trọng cho mình. Còn về phần con, thì con có ý khác xa lắm ; vì việc bổn phận con phải làm cho sáng danh Đức Chúa Trời, mà nhiều lần con lại làm cho sáng danh con. Vậy con phải biết, con càng ra sức cho đặng danh tiếng trước mặt người ta, thì Đức Chúa Trời càng phạt và để con phải xấu hổ : vì chung Có một mình Đức Chúa Trời là Đáng đáng khen ngợi mà chớ. (ISAI. 42,8).

Lễ thứ ba thì gồm : Con phải suy Đức Chúa Giê-su muốn thuộc về ta, vì hai lẽ nầy : một là Đáng Đức Chúa Cha đã ban cho ta, muốn dâng mình vào đền thờ có ý phú mình cho ta vì lòng yêu dấu ta, như lời ông thánh Thôma de Villanova đã dạy làm vậy ; hai là vì Đức Chúa Giêsu đã tìm lẽ nọ lẽ kia, cho dặng thuộc về ta. Vậy con phải lo cho dặng thuộc về Chúa mình, ắt là mọi giờ, mọi nơi, mọi giống, mọi vật là lẽ giục con tìm đến

cùng Đức Chúa Trời và ra sức làm tôi tá Người. Thương ôi ! con đã bỏ qua mấy dịp tốt lành cho đăng lập công trước mặt Đức Chúa Trời. Vậy từ này về sau con phải lo lắng và siêng năng hơn khi trước, cùng tin thật, con còn thuộc về Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời cũng thuộc về con mà chớ.

Ngày thứ hai.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC MẸ DÂNG CON, VÀ VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU DÂNG MÌNH CHO ĐỨC CHÚA CHA.

Lễ thứ nhất thì gấm : Khi Rất thánh Đức Bà dâng Con mình cho Đức Chúa Trời, thì Người có lòng tin cậy, và vui lòng kính mến, cùng thờ lạy đội ơn Đức Chúa Trời và dâng mọi sự trong tay Người là dường nào ! Sau nữa Rất thánh Đức Bà có lòng thương yêu ta, vì Người có ý dâng Con Người mà xin Đức Chúa Trời lòng lành vô cùng ban cho ta được rồi linh hồn. Vậy con hãy đội ơn rất thánh Đức Bà ; hãy hiệp một ý một lòng với Người, mà dâng của cực trọng này mà đền vì tội lỗi con. Nhưng mà con phải dâng trót mình con theo sức con, làm một với Đức Chúa Giê-su ; chẳng vậy, thì con chẳng đẹp lòng Đức Chúa Trời đâu ; vì chừng hễ sự gì ta dâng, thì phải dâng làm một cùng Đức Chúa Giê-su, vì công nghiệp Người, thì mới đẹp lòng Đức Chúa Cha mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Vì lễ nào Đức Chúa Con đã dâng mình cho Đức Chúa Cha. Ất là Người có một ý cho sáng danh Đức Chúa Cha và muốn cho loài người được rỗi linh hồn: Mà Người dâng mình làm vậy, vì có lòng thương yêu ta lắm, cùng có lòng trong sạch, chẳng có trông ích lợi gì cho mình đâu ! Vậy con hãy giục lòng sốt sắng ước ao cho danh Cha cả sáng, và thương yêu linh hồn người ta như vậy. Lại con hãy phú dâng mình con cho Đức Chúa Trời, cùng các đấng thay mặt Người, hầu làm những việc gay go khó nhọc Người định cho con làm. Con phải ché bỏ thói nguội lạnh con khi trước, cùng xin ơn Đức Chúa Trời phù hộ cho con sẵn lòng chịu khó mà làm mọi việc Người dạy. Lại con phải suy : ấy Đức Chúa Giê-su đã đoái xem con, thì con sẽ lấy đi gì mà trả nghĩa Người, thật có một lẽ này là soi gương Người đã làm cho con và ra sức bắt chước Người, bằng chẳng thì con chẳng biết trả nghĩa Người cách nào khác được nữa.

Lễ thứ ba thì gồm : Của lễ rất trọng này là Đức Mẹ dâng mình cho Đức Chúa Trời, Đức Chúa Con dâng mình cho Đức Chúa Cha, thì đẹp lòng Người là dường nào ! Vì chưng Đức Chúa Cha thấy Con rất trọng vọng rất thương yêu, dâng mình làm giá chuộc thiên hạ. Lại cũng dâng mình có ý làm sáng danh Đức Chúa Cha cùng nên giá trọng rất cao để chuộc tội ta. Vậy con phải vui mừng cùng Đức Chúa Cha, mừng cùng Đức Mẹ và mừng

cho mọi người thiên hạ, vì một của lễ rất trọng
đẹp lòng Đức Chúa Trời, đã trông đợi lâu đời thì
rày đã dâng. Sau nữa phải suy Đức Chúa Giê-su
đã dâng mình chuộc lấy con : Lại con hãy xét
Đức Chúa Trời quý trọng con cùng yêu thương
con là dường nào ! Vậy con sẽ lấy đi gì mà trả
nghĩa Người, ắt là con phải hết lòng kính mến
Người mà chớ. Ví dầu vật rất hèn mà ai làm ơn
cho nó, thì nó còn biết ơn kẻ ấy, huống chi con
là kẻ tin Đức Chúa Giê-su thương yêu con vô
ngăn, thì con càng phải đội ơn kính mến Người
là ngần nào !

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ Ông thánh Simêon gặp Đức
Chúa Giêsu và lời ông thánh ấy khen Người.

*Lễ thứ nhất thì gồm : Lời trong Kinh thánh
dạy rằng : Có một người thành Giê-ru-sa-lem tên là
Simêon là người có nhơn đức, cùng kính sợ Đức
Chúa Trời. (Luc. 2, 25). Vậy lời ấy tỏ ra ông
thánh này rất nhơn đức là thế nào ! Hễ những kẻ
nào muốn ăm kính Đức Chúa Giêsu hoặc muốn
chịu lấy Người vào nhà kính hờn mình, thì phải
bắt chước ông thánh này, trước phải cứ lễ công
chính và đi dâng nhơn đức cùng kính sợ Đức
Chúa Trời ; vì chừng lễ công chính, lòng kính sợ*

Chúa, thì kết hiệp ta và gìn giữ ta làm một cùng Người, miễn là ta thật lòng *chừa tội trọng* cùng chê bỏ những lỗi nhỏ mọn. Vì chưng *kẻ kính sợ Đức Chúa Trời, thì chẳng dám trể nải*. (ECCLE. 7, 19). Vậy con muốn giữ linh hồn con cho khỏi tội, thì dầu mà những lỗi nhẹ, con cũng phải lánh, kéo mở đường cho con phạm tội nặng hơn, mà lần lần con phải ngã xuống ; sau nữa sự trọn lành như gương trong sáng có giữ khỏi các dấu vết, thì mới sáng. Vậy con muốn đi đường như đức trọn lành, song con có làm như vậy chăng ?

Lẽ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh lại khen ông thánh Simêon rằng : *Người trông ơn an ủi dân Israel*. (LUC. 2, 25). Vậy ông thánh này đã biết lời Đức Chúa Trời phán hứa Đấng Cứu thế sẽ đến, song người thấy nhiều đời đã qua, nhiều đấng tổ phụ cùng nhiều đấng tiên tri có lòng trông Đấng Cứu thế, thì đã chết chẳng đặng như lòng mình ước ao, song le ông thánh này còn trông cây vững vàng và đáng cho Chúa ngự vào lòng người cách riêng. Ôi ! ông thánh ấy có lòng trông cây Đức Chúa Trời là thể nào ! Người có lòng vững vàng đợi trông Chúa đến là dường nào ! Phần con, con có trông Đấng an ủi lòng con như vậy chăng ? con chớ lăm, mà trông cây ơn an ủi phù vân giả trá thế gian, một cây trông Đức Chúa Trời an ủi lòng con mà chớ. Hoặc con chưa đặng ơn ấy, thì bởi con chưa đặng lòng trông cây cho vững vàng. Vậy con hãy lấy lòng trông cây

vững vàng mà trông đợi Chúa ; nếu con có lòng tin cậy như vậy, thì ắt con sẽ được việc mà chờ.

Lễ thứ ba thì gần : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Thánh Thần đã phán trả lời cùng ông Siméon rằng : trước khi người chết, thì đặng thấy Chúa Cứu thế. (Luc. 2, 26). Vậy con phải suy hởi vì ông thánh Siméon đã cứ lẽ công chính và kính sợ Đức Chúa Trời cùng đợi trông ơn Đức Chúa Trời an ủi, thì người đáng cho Đức Chúa Thánh Thần tin mừng cho biết thật mình sẽ thấy Chúa Cứu thế, hoặc là ông thánh này bởi lòng khiêm nhượng hay là bởi lòng trông cậy vững vàng, thì chẳng dám hỏi sự ấy, nhưng mà người đã đặng tin trả lời. Vậy con cũng đặng thông công ơn phước ông thánh này, vì chung bao nhiêu đều răn cùng lẽ luật Chúa dạy, nếu như con có lấy lòng đạo đức, kính sợ cùng có lòng trông cậy mà giữ những luật ấy cho chín chắn, thì Đức Chúa Thánh Thần sẽ bảo con cho biết con chẳng chết trước khi thấy Chúa. Như lời Kinh thánh dạy rằng : *Con hãy làm như vậy, thì sẽ đặng sống. (Luc. 10, 28).* Vậy con phải tin thật lời Chúa phán hứa cùng con, thì chẳng có lẽ nào sai đặng.

Ngày thứ tư.

Gẫm về sự Ông Simêon ăm kính Đức Chúa Giêsu.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Thánh Thần mở lòng cho ông thánh Simêon vào đền thờ.* (LUC. 2, 27). Vậy con phải suy Đức Chúa Chúa Thánh Thần chẳng những là phán hứa cho ông thánh này sẽ thấy Chúa Cứu Thế, mà lại mở lòng cho người vào đền thờ, cũng trong một giờ khi Đức Bà đem Đức Chúa Giêsu vào, thì người sốt sáng khát khao vội vàng tìm đến cùng Chúa Cứu Thế là thể nào ! vì chung người sợ nếu người bỏ dịp tiện này, thì sau chẳng thấy Chúa Ki-ri-xi-tô chẳng ? Vậy bao lâu con gặp dịp tiện và đừng ơn Chúa ban cho mà làm việc lành, thì con chớ giãn ra, vì có khi dịp này là ơn sau hết Chúa làm cho con, mà đời đời chẳng gặp lại được chẳng ? Thương ôi ! Xưa nay nhiều lần con đã từ bỏ ơn Đức Chúa Trời đã ban cho con, rày con nhớ lại mà đau đớn thì phải lẽ mọi đàng.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Ông Si-mê-on ăm kính Đức Chúa Giêsu.* (LUC. v, 28). Vậy Đức Chúa Thánh Thần chỉ hứa cho ông thánh ấy sẽ được thấy Đấng Cứu Thế mà thôi, nhưng mà người lại đừng ăm kính Đức Chúa

Giêsu nữa. Vậy Đức Chúa Trời ban ơn cho ta nhiều hơn lời Người đã hứa. Phần con con đã dốc lòng làm nhiều việc lành lắm ; song le việc con làm thì ít lắm ; vậy con chớ hà tiện quá lễ cùng Đấng đã ở rộng rãi với con dường ấy ! Còn sự ông thánh Si-mê-on ẵm kính Đức Chúa Giêsu trong tay, là hình bóng chỉ những việc ta làm. Thật con phải hết lòng ước ao tìm đến cùng Đức Chúa Trời ; song nếu con chẳng ra tay làm việc ta làm, thì con chẳng đáng ẵm kính Người đâu. Vậy nếu con dốc lòng không, thì chưa đủ, một phải ra tay làm việc lành ; bằng chẳng, thì con lăm lặc mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Ông thánh Si-mê-on đòi ơn Đức Chúa Trời và than thở rằng : Lạy Chúa bây giờ Chúa để tôi tá Chúa chết bằng an. (LUC. 2,28 et 29). Vậy con phải suy đang khi ông thánh này ẵm kính Đức Chúa Giêsu, thì người giục lòng tin cậy kính mến và vui mừng cho mình cùng cả và thiên hạ là dường nào ! Lại người phú mình mặc thánh ý Đức Chúa Trời cùng trông chết bằng an, vì bấy lâu người chẳng yêu sự gì thế gian, một câu sống cho đặng thấy mặt Đức Chúa Giêsu mà thôi. Ấy linh hồn ông thánh ấy có phước, vì chẳng chia lòng chia trí ra mà yêu vật bèn nào, một chỉ lòng kính mến Đức Chúa Trời mà thôi. Vậy Đức Chúa Trời có ý sinh ra con vì Người, thì con phải dứt lòng yêu sự thế gian, cùng phải tin thật con càng lìa bỏ những sự ấy thì con càng đến gần Đức Chúa Trời mà chớ.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự Ông thánh Si-nêon nói trước về Đấng Cứu Thế.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời ông thánh Simêon chỉ Đức Chúa Giêsu mà rằng : *Kia Con trẻ đã sinh ra cho nhiều người ngã xuống.* (LUC. 2 v. 34.) Vậy con suy Chúa Cứu Thế nào có sinh ra cho người ta ngã xuống đâu ! Song những kẻ ngã xuống là những kẻ nhìn biết Đức Chúa Trời, song nó chẳng thờ phượng Người như nó đã nhìn biết, cùng chẳng biết dùng ơn Người cho nên, và bởi tội lỗi nó đã làm cho mất ơn Chúa kêu gọi. Vậy con cũng phải lo sợ, vì Đức Chúa Trời đã ban cho con nhiều ơn, nếu con dùng chẳng nên, thì con sẽ ngã phạm nhiều tội lỗi. Vậy con phải lo buồn vì ghe phen con dùng ơn ấy chẳng nên, và xin ơn Đức Chúa Trời thêm sức cho con đi đường nhơn đức cho vững ; con hãy kết hiệp làm một cùng Đức Chúa Giêsu, hãy soi gương Người cùng cậy sức Người giúp đỡ cho đặng phá tan các tính mê tội lỗi con.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời ông thánh Simêon lại chỉ Đức Chúa Giêsu mà rằng : *Con trẻ này sẽ sinh ra cho nhiều người khỏi dậy.* (LUC. 2. 34). Thật nếu mọi người muốn chỗi dậy khỏi động

bùn dơ tội lỗi thì đều được cả, vì Chúa ra đời cứu chuộc mọi người thấy thấy chẳng trừ ai. Ấy Chúa có lòng lành là dường nào ! dầu ta đã làm mất lòng Người, thì Người còn muốn cho ta đăng ơn nghĩa lại cùng Người; dầu ta ngỗ nghịch cùng Người, thì Người cũng còn tìm đến cho đăng kết nghĩa cùng ta. Vì chưng *Người chẳng muốn cho kẻ có tội phải chết khốn nạn, một trông cho nó trở lại mà sống vô cùng.* (EZECH. 33). Sau nữa Đức Chúa Trời chẳng có ý tìm ích riêng cho mình ; song một tìm ích cho con mà chớ. Vậy Đức Chúa Trời thật sẵn lòng muốn sự lành cho con hơn là con muốn sự lành cho mình. Lại dầu Người giúp con chỗi dậy, song con cứ sa đi ngã lại luôn. Vậy con phải hồ người then thường là dường nào ! Bởi đó con hãy chỗi dậy một phen cho xong, chớ còn sa đi ngã lại nữa ; song le bởi tính xác thịt nặng nề hằng kéo con xuống, thì con phải bãm dẹp nó lại, kéo nó làm hại con như trước nữa chẳng.

Lễ thứ ba thì găm : Lời ông thánh Siméon cũng chỉ về Đức Chúa Giêsu rằng : *Con trẻ này sẽ nên bia bắn, có nhiều kẻ chống trả người.* (LUC. 2, 34). Vậy những sự khốn khó Đức Chúa Giêsu đã phải chịu, thì làm chứng lời ông thánh Siméon đã nói trước, là thật : vì chưng *Đức Chúa Giêsu đã phải chịu kẻ có tội chống trả cùng Người luôn ;* (HEBR. 12, 3) như thể : vua Herode đã tìm giết Người ; có nhiều lần quân Giudêu toan ném đá

Người ; chúng nó đã khinh dể lời Người dạy dỗ cùng đã phi bác dể duôi lời Người giảng dạy rằng : chẳng theo lề luật ông Moïsen ; thật Đức Chúa Giêsu nên như cái bia cho quân ấy làm sỉ nhục, bỏ vạ cùng đóng đinh Người trên cây thánh giá. Dầu xưa nay con xưng mình là kẻ giữ đạo Đức Chúa Giêsu, song biết mấy lần cách con ăn ở thì như kẻ nghịch cùng Người vậy ! Từ này về sau con hãy lấy Đức Chúa Giêsu làm như bia đề cho con bắt chước, chẳng phải đề chống trả cùng Người đâu. Vậy con ước ao hay là làm sự gì, thì phải trông xem gương Đức Chúa Giêsu mọi đàng.

Ngày thứ sáu.

GẤM VỀ LỜI ÔNG THÁNH SIMÉON NÓI TRƯỚC CHO RẤT THÁNH ĐỨC BÀ BIẾT NHỮNG SỰ THƯƠNG KHÓ NGƯỜI PHẢI CHỊU.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời ông thánh Siméon nói cùng Đức Bà rằng: *Gươm sắc sẽ thấu qua lòng Bà.* (LUC. 2, 35). Vậy con hãy suy Đức Chúa Trời hay pha sự buồn cùng sự vui là thế nào ! Vì chưng Rất thánh Đức Bà nghe lời ông thánh Siméon khen ngợi, chúc tụng Con mình, thì lấy làm vui mừng lắm ; song Người lại nghe *gươm sắc* thấu qua lòng mình, nghĩa là cũng đồng

chịu nạn cùng Con : vì Đức Mẹ thấy Con mình rất yếu đuối chịu trăm ngàn sự khốn khó sỉ nhục, thì cũng động lòng thương chẳng khác thể như Người chịu các sự ấy vậy. Tuy Người chẳng chịu hình khổ nào phần xác, song thật như gươm thấu qua lòng Người vậy. Bởi đó con muốn biết dấu tỏ ra con có lòng kính mến Chúa chẳng, thì con hãy xem khi con hay là kẻ khác làm mất lòng Đức Chúa Trời, thì con có lấy làm đau đớn, chê ghét cùng làm hết sức cho đừng ngăn cấm sự ấy lại chẳng? Vậy con hãy hết lòng trông cậy Đức Chúa Trời là Đấng lòng con triu mến và xa lánh cùng ngăn ngừa mọi tội lỗi là giống xấu xa làm mất lòng Chúa tốt lành dường ấy.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời ông thánh Simêon nói cùng Đức Mẹ rằng: *Gươm sắc sẽ thấu qua lòng Bà.* (Luc. 2, 35). Vậy con hãy suy nhơn vì ý nào Đức Chúa Giêsu mới sinh ra, thì Đức Chúa Trời mở lòng cho ông thánh Simêon nói trước về những sự thương khó Rất thánh Đức Bà ; thật Đức Chúa Trời muốn cho Đức Mẹ nên giống Đức Chúa Giêsu hơn nữa ; vì chúng chẳng khác gì như Đức Chúa Giêsu từ mới sinh ra hằng có sự thương khó trước mặt luôn, cũng một lẽ ấy Đức Chúa Trời muốn cho Rất thánh Đức Bà hằng nhớ sự thương khó Con mình chẳng khi dừng. Vậy con phải hết lòng vác thánh giá con hằng ngày cùng ra sức hãm mình chịu khó, thì con sẽ nên giống Đức Chúa Giêsu mà chớ. Vì chúng sự

khốn khó là như nền nhọn đức : con càng chịu khó choặng thêm nhọn đức chừng nào, thì sẽ nên giống Chúa Kirixitô chừng ấy. Vậy con có muốn nên giống như Người, thì phải yêu thánh giá và vui lòng vác thánh giá cùng ẵm lấy nó cho đến trọn đời.

Lễ thứ ba thì gần ; Dầu mà Đức Bà nghe lời ông thánh Simêon nói về *Gươm sắc sẽ thấu qua lòng Người*, thì khi ấy Người đau đớn quá sức ; nhưng mà đến khi Đức Chúa Giêsu chịu nạn, thì Đức Bà càng thêm đau đớn hơn nữa. Vậy con phải suy sự thương khó Đức Chúa Giêsu và suy sự thương khó Đức Bà khi đứng gần thánh giá là thế nào ! Khi ấy Đức Bà thật như phải gươm sắc thấu qua lòng vậy, vì thấy kẻ dữ khinh dễ và đưa nhau làm khốn cho Con cực trọng dương ấy. Sau nữa con phải suy con cũng lấy gươm sắc mà đâm vào lòng Đức Mẹ : vì con đã phạm nhiều tội lỗi nặng nề mất lòng Con Người. Vậy con phải lo buồn và sợ kéo Đức Chúa Trời lấy gươm công bằng Người mà sát phạt con đời đời chẳng.



Ngày thứ bảy.



GẤM VỀ SỰ Bà thánh Anna dâng thấy Đức Chúa Giêsu trong đền thờ.

Lễ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Anna đã tám mươi bốn tuổi, và Người chẳng ra khỏi đền thờ cùng hằng ăn chay cầu nguyện đêm ngày mà thờ phượng Đức Chúa Trời luôn. (LUC. 2, 37). Con hãy suy bà thánh này bền lòng làm việc lành phước đức chẳng rời khi nào. Vậy kẻ nào chẳng cứ lòng bền đổ làm việc lành, thì chẳng gọi là kẻ nhưn đức đâu, vì chúng có nhưn đức cho bền đổ, thì mới được Đức Chúa Trời ban thưởng triều thiên mà chớ. Nếu vậy thì con sẽ lấy lẽ nào mà trông Đức Chúa Trời ban triều thiên cho con ? Vì chúng con dóc lòng nhiều việc lành, song le chẳng mấy khi con ép mình mà làm, vì con chẳng hay chịu khó ; bởi đó khi gặp một hai sự khó thì con liền ngã lòng tức thì. Ấy vậy con phải ép mình chịu khó, và tin thật bởi ơn Đức Chúa Trời phù hộ cho con, thì con sẽ lấy những sự khó làm dễ dàng như không mà chớ.

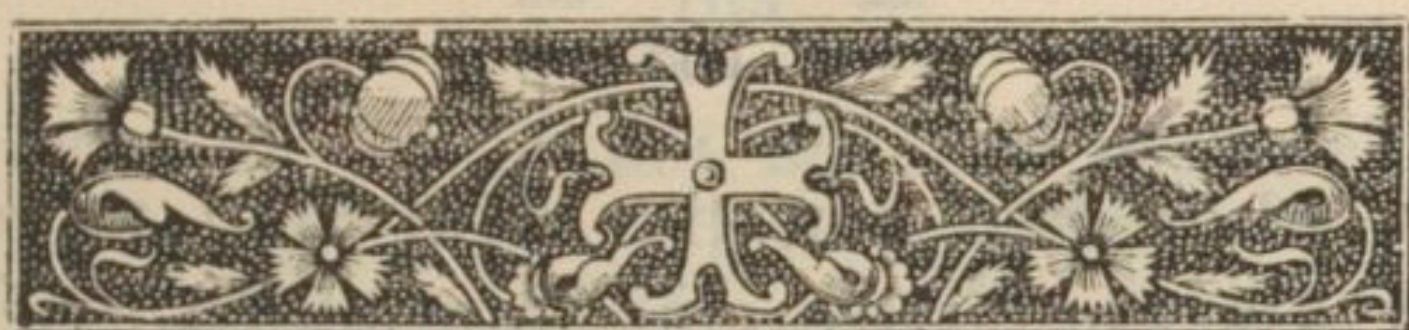
Lễ thứ hai thì gấm : Lời trong Kinh thánh khen bà thánh Anna rằng : Người chẳng ra khỏi đền thờ, hằng ăn chay cầu nguyện. Vậy con hãy

suy, trước khi người kết bạn thì đã giữ mình sạch sẽ và từ khi bạn người qua đời rồi, thì giữ mình thủ tiết, hằng ra sức ăn chay cầu nguyện kết hiệp cùng Đức Chúa Trời luôn. Nhơn vì sự ấy, người đáng xem thấy Đức Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời thật, bởi các nhơn đức người đã giữ. Vậy con muốn ăn mày ơn Đức Chúa Trời ngự vào lòng con thì con phải giữ lòng sạch sẽ, giữ lễ luật trong nhà, giữ mọi phép đạo dạy, cùg siêng năng đọc kinh cầu nguyện, và phải từ bỏ những sự xác thịt con yêu chuộng : như vậy mới đáng mà chớ.

Lễ thứ ba thi gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : trong một giờ Đức Bà đem Đức Chúa Giêsu vào đền thánh thì Bà Anna cũng vào đền thánh nữa. (Luc. 2, 38). Vậy con phải suy Đức Chúa Giêsu định giờ ấy cho bà Anna đáng ăn mày ơn trọng này. Vì bằng người chẳng đến kịp trong giờ ấy, thì ắt người sẽ mất ơn an ủi lòng mình ; cũng một lẽ ấy, Đức Chúa Trời thường định ngày giờ cùng dịp tiện mà ban ơn cho con ; nếu con chẳng chịu lấy ơn người trong giờ ấy, thì có khi sau này con sẽ chẳng đáng nữa chẳng. Vậy con phải lo kéo con trẻ bỏ ơn Chúa ban cho con trong giờ này. Vả có nhiều lần ta từ bỏ ơn này thì lại mất nhiều ơn khác nữa ; vì chưng ơn Đức Chúa Trời hằng đi theo nhau nếu con biết dùng một ơn cho nên, thì con sẽ đáng nhiều ơn khác nữa. Vậy nếu Chúa cho con biết giờ này thật là giờ sau

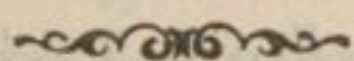
**hết đời con, thì con sẽ làm thế nào ? ắt là con
siêng năng cần mẫn mà dùng ơn Chúa cho nên
chàng dám bỏ.**





Chúa-nhứt thứ IV.

Sau lễ Ba Vua.



Gẫm về sự Bà thánh Anna suy tưởng trong lòng và những lời bà thánh ấy khen Đức Chúa Giêsu.

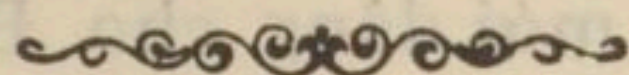
Lễ thứ nhứt thì gẫm : Bà Anna cũng đến đền thờ trong một giờ ấy. (Luc. 2, 38). Con hãy suy khi bà thánh này biết Đức Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời thật đã mặc lấy tính người ta như màn che sự oai nghi sang trọng Người, thì bà thánh này tin, cậy, kính mến, vui mừng là dường nào ! Phần con khi châu Minh Thánh và Máu Thánh Đức Chúa Giêsu ngự trong hình bánh hình rượu, thì con có đặng lòng như bà thánh ấy chẳng ? Ví bằng con có lòng tin vững vàng nhưn sao con chẳng cung kính Người cho xứng đáng hơn ? Nếu con có lòng trông cậy, thì sao khi con mắc phải sự khốn khó thì con hèn buồn rầu quá làm vậy ? Nếu con có lòng kính mến Chúa, nhưn sao con chia lòng chia trí yêu chuộng những vật hèn thế gian ? Ví bằng con có lòng vui

măng, hơn sao con tìm đến cùng người nọ người kia choặng giải lòng phiền ? Nếu con măng về ơn lành con đặng làm vậy, hơn sao con yêu chuộng những vật hèn khác hơn Đức Chúa Trời ? Hơn sao con đã dâng mình cho Chúa nhiều lần mà con còn lấy đi lấy lại, thì nào có phải lẽ chăng ?

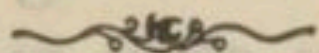
Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bà Anna ngợi khen Đức Chúa Trời. (Luc 2, 38). Lời ấy tỏ ra khi ấy bà thánh Anna lấy lòng sốt sắng mà ngợi khen Đức Chúa Trời là thế nào ! Vì chưng lửa mến thiêu đốt lòng người liền tràn ra bề ngoài ; song le những lời người đã ngợi khen Chúa, thì sách thánh chẳng có kể lại, dầu vậy ta tin đặng rằng người đã khen lòng lành cùng lòng hơn từ Chúa đã đoái thương tới tá Người, cùng đội ơn Đức Chúa Trời đã hạ mình xuống vì ta dưng ấy. Phần con bởi đâu mà con khô khan lạt lẽo khi làm việc ngợi khen Chúa thế ấy ? Ất là vì con trễ nải nguội lạnh quá lẽ. Vì chưng kẻ có lòng thương yêu người nào, thì chẳng có thiếu lời mà khen lao kẻ ấy đâu. Vậy hễ con yêu sự gì thì con thường nói đến sự ấy ; cho nên con phải xét mình và xét lời con nói, thì con sẽ biết lòng con chịu về đảng nào, hoặc là con đã chịu về đảng trái, thì phải sửa mình lại mà trở về đảng lành cho kịp.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh

dạy rằng : Bà Anna nói với mọi người về Chúa Hài-đồng. (LUC 2, 38). Vậy con phải suy bà thánh Anna nói những sự gì ? ắt là người nói cho người ta biết Con trẻ ấy là Chúa Cứu Thế thiên hạ đợi trông bấy lâu, chỉ có một mình Đấng ấy đáng kính mến cùng thờ phượng mà thôi. Vậy con phải soi gương bà thánh này mà dạy dỗ mọi người nhìn biết và thờ phượng kính mến Chúa cùng đốt lòng mọi người đã nhờ ơn cứu chuộc đang sốt mến, dầu mà kẻ khó khăn hèn hạ, cũng chẳng nên bỏ đâu. Vậy sao con khinh dễ những kẻ hèn hạ làm vậy ? Con phải biết một linh hồn là của quý trọng Đức Chúa Con đã đổ máu ra mà cứu chuộc lấy, nên con phải giục lòng thương giúp nó cùng ra sức cho hết mọi người đang rồi.



Ngày thứ hai.



GẤM VỀ SỰ ĐỨC BÀ dâng một ít tiền bạc mà chuộc Đức Chúa Giêsu.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Đức Bà đem Con trẻ vào đền thờ hầu làm các lễ phép cho Người theo luật dạy. (LUC 2, 27). Dầu mà trong Kinh thánh chẳng nói rõ về Đức Bà đã chuộc Đức Chúa Giêsu như lễ luật xưa truyền dạy là : Hễ con đầu lòng thì phải dâng tiền bạc mà chuộc về nhà, song e Rất thánh Đức Bà có ý đem Đức Chúa Giêsu

vào đền thờ cho lặt vâng theo lề luật trong đạo dạy, cũng đã có lời Đức Chúa Giêsu làm chứng Người đã có ý giữ lề luật, chẳng bỏ sót điều gì, cho nên ta phải tin Rất thánh Đức Bà đã dâng một ít tiền bạc mà chuộc Con lại. Vậy con phải sny Đức Bà chuộc Đức Chúa Giêsu lại, chẳng phải giữ lấy cho mình, một có ý giữ lấy cho ta mà thôi. Bởi đó cho nên con phải đội ơn Rất thánh Đức Bà đã lo lắng mà tìm ích lợi cho con đường ấy, và lấy lòng kính mến mà ẵm lấy Đức Chúa Giêsu vào lòng.

Lễ thứ hai thì gồm : Đức Bà xin *Đấng* nào cho dâng chuộc Đức Chúa Giêsu lại, thật Người đã xin cùng Đức Chúa Cha cho dâng lãnh lại của cực trọng Người mới dâng cho Đức Chúa Cha. Vậy khi Đức Chúa Cha đã cho Con mình xuống thế, thì đã ban Con một Người cho ta. Vậy bây giờ Rất thánh Đức Bà dâng con cực trọng ấy lại và khi Đức Chúa Cha chịu giá tiền bạc Đức Bà dâng, thì như Đức Bà ban Đức Chúa Giêsu lại cho ta một lần nữa, cũng như tìm lễ nợ lễ kia cho dâng thuộc về ta mọi đàng. Nếu vậy thì Đức Bà muốn cho ta dâng rồi linh hồn là dường nào? Nhon vì sự ấy tuy là Rất thánh Đức Bà dâng Chúa Cứu thế ; nhưng mà Người cũng chuộc lại cho ta, là có ý cho Con Người lo việc chuộc tội cho trọn. Chớ chi con ở cùng Chúa như vậy ! Biết là bao nhiêu lần con dâng mình cho Chúa, đoạn con đòi lại, chẳng muốn cho Chúa và Đức Mẹ giữ gìn

nữa. Lạy Chúa tôi, bây giờ tôi dâng linh hồn và xác cùng mọi sự trong ngoài tôi, xin Chúa nhậm lấy và lần này tôi xin dâng chò dứt, để mặc ý Chúa tôi dùng, chẳng còn dám theo ý riêng tôi nữa.

Lễ thứ ba thi gẫm : Đức Bà chuộc con Người giá bao nhiêu ? Phỏng chừng là nửa lượng bạc. Vậy con phải suy Đức Bà mua Đức Chúa Giêsu giá rẻ là dường nào ! Dầu Người là Đấng tốt lành vô cùng, nhưng mà Người chẳng đòi ta mua giá vô cùng, vì biết con thiếu thốn chẳng có lẽ nào mà sắm đặng giá ấy, cùng chẳng dạy con tìm giá cao, kéo hoặc con tìm lẽ chữa mình chẳng làm được. Sau nữa Người chẳng muốn cho con mua Người giá cao, vì Người thương yêu con lắm. Vậy con phải bằng lòng chịu một hai sự khó làm giá mua của cực trọng dường ấy, thì Người đã làm đủ ; như vậy thật con chẳng còn có lẽ nào mà chữa mình đặng. Tương ời ! bấy lâu nay biết là mấy lần con đã nhọc công tổn của cho đặng mua sự vui bèn phần xác, mà con còn tiếc công chẳng chịu một hai sự khó cho đặng mua của cực trọng dường ấy thì làm sao ?

Ngày thứ ba.

Gẫm về sự Vua Herode giận dữ.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Bấy giờ vua Herode thấy Ba Vua chẳng tin lại cho mình biết thì giận lắm.* (MATH. 2, 16). Vậy vua Herode thấy Ba vua chẳng về cùng mình thì ngờ rằng : Ba vua chẳng có lòng ngay thật, một có ý nhạo cười mình mà thôi. Vậy con phải suy : dầu mà Ba Vua đã hứa sẽ trở lại cùng vua Herode, song le Đứ : Chúa Trời đã dạy về đảng khác, mà vua Herode chẳng biết sự ấy, nên cả lòng dám quyết rằng : Ba Vua có ý nhạo mình. Vậy con phải xét, những kẻ vội xét sự trái cho người ta thì thường hay lầm, vì nó dám xét ý người ta là sự kín nhiệm, và những sự chiêm bao nó bày đặt thì lấy làm thật. Vậy những kẻ ấy chẳng xem thấy sự sáng, một đi như kẻ tối mắt, cho nên hay sai lầm và rối lòng rồi trí nữa. Vậy con phải ghét tội ấy hết lòng và từ nay về sau đừng xét việc kẻ khác kéo sinh có phạm tội nặng nề hơn nữa chẳng.

Lễ thứ hai thì gẫm : Vua Herode chẳng thấy Ba Vua trở về cùng mình, thì ngờ Ba Vua có ý phỉnh mình. Vốn vua Herode là kẻ dối trá, nên đã có ý phỉnh phờ Ba Vua trở về đảng cũ ; rày

thấy Ba Vua chẳng trở lại, thì đoán cho Ba Vua cũng đối trá như mình. Ví bằng vua muốn cắt nghĩa sự Ba Vua đã đổi ý làm vậy về đảng lành, thì vua đã khỏi tội hồ nghi sự trái, cùng bớt bối rối trong lòng. Vậy con phải học cho biết giữ tiếng tốt người ta, kẻ hoặc là những sự tốt lành, mà con lại làm cho nó trở nên như thuốc độc chẳng ? con lại phải suy khi con làm việc gì, thì con có muốn cho kẻ khác cắt nghĩa việc ấy về ý lành chẳng ? Nếu con muốn như vậy, thì con cũng phải ăn ở với kẻ khác thế ấy nữa. Như vậy con mới đặt bằng an trong lòng ; vì chừng sự đoán xét đông dài, làm cho người ta ra rối lòng rối trí. Vậy con phải hồi tâm tủy lại mà suy xưa nay con đã ăn ở thế nào, cùng phải lo buồn đau đớn về cách ăn ở bấy lâu và dóc lòng chừa cải.

Lẽ thứ ba thì gồm : Vua Herode giận hoảng lắm. (MATTH. 2, 16). Vậy con hãy suy vua Herode nổi giận, thì toan giết Đức Chúa Giêsu. Thật tội này độc dữ cùng trọng là dường nào ! Vì chừng hễ giận dữ thì làm cho người ta mất trí khôn, chẳng còn biết sự phải sự chẳng, cùng sinh nhiều tội khác, làm cho người ta chẳng còn xét theo lẽ công bình ; nhiều lần trong cơn nóng giận, con đã theo tính nóng nảy mà làm việc nọ việc kia, song khi cơn giận đã nguôi đi rồi, mà con tỉnh lại, thì lại phàn nàn trách mình ! Vậy con phải dẹp tính xác thịt con cho sớm, kéo nó ra

mạnh, mà con chưa cải chẳng đặng chẳng. Con hãy xét cho biết hoặc con quen mê nết xấu nào, thì hãy lo tìm cách liệu thể mà chưa nết xấu ấy cho kíp.

Ngày thứ tư.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA CHA ĐỊNH CHO ĐỨC CHÚA GIÊSU PHẢI TRỐN ĐI NƠI KHÁC CHO ĐẶNG LÁNH KHỎI CƠN GIẬN VUA HERODE.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Con hãy suy những sự Đức Chúa Trời định liệu cùng những sự người ta toan luận thì khác xa nhau là dường nào ! Vốn Đức Chúa Giêsu là Con thật Đức Chúa Trời ra đời làm người, còn phải sự hiềm nghèo túng ngặt vì vua Herode toan mưu giết Người. Dầu Đức Chúa Trời có phép tắc mà giết vua ấy, hay là làm cho vua ấy đổi lòng giận dữ, hay là chẳng cho xem thấy Đức Chúa Giêsu ; nhưng mà thánh ý Đức Chúa Trời định cho Con Người phải trốn lánh ẩn mình ắt là có nhiều người sẽ đoán Đức Chúa Trời định làm vậy, thì chẳng xứng cho Con Đức Chúa Trời. Song le cách Đức Chúa Trời quen ở cùng kẻ Người thương yêu thì khác xa cách người thế, vì Người định cho kẻ ấy phải nhiều sự khó. Vậy con hãy xét con có trọng hơn Con Đức Chúa Trời sao ? Nếu con chẳng lấy con

lâm trọng hơn Con Đức Chúa Trời, hơn sao khi con phải sự gì khó thì con liền kêu van than khóc năn nỉ ? Vậy con phải suy : khi con phải sự khốn khó, ấy là dấu tỏ ra Đức Chúa Trời thương yêu con, thì con phải chịu bằng lòng và vui lòng đội ơn Đức Chúa Trời, chớ năn nỉ làm chi.

Lễ thứ hai thì gẫm : Đức Chúa Trời chẳng muốn cho Con mình trầy sang đất nước Ba Vua là nơi bằng an, vì ở đó sẽ có nhiều người kính trọng ; nhưng mà Người đã định cho Con Người trầy sang nước Egyptô, là đất mọi rợ và ghét đạo Đức Chúa Trời. Ấy Con Đức Chúa Trời trầy sang đất ấy, mà chịu thiếu thốn mọi đàng, chẳng có ai kính trọng, chẳng có ai thương yêu cùng chẳng ai giúp đỡ nữa. Vậy con Đức Chúa Trời từ thuở mới sinh, đã muốn giấu mình chịu khó, mà con muốn cho người ta kính trọng quen lớn, cùng thương giúp con thì làm sao ? Nhược bằng con thật muốn làm đầy tớ Đức Chúa Giêsu, thì con phải chẻ bỏ những sự vui theo đàng xác thịt cùng yêu sự giấu mình, chuộng lời khinh dể và bằng lòng chịu những sự khốn khó : vì chung con yêu những sự thế ấy, thì con càng đến gần Đức Chúa Giêsu mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Có lời người chép sách kia đã cắt nghĩa rằng : Đức Chúa Trời hằng có lòng lành đã thương đến nước Egiéptô và nhớ những hình phạt nước ấy đã chịu xưa, cho nên

Người sai Con một mình đến đất nước ấy, thật là dấu tỏ ra Người thương nước ấy lắm. (AUCTOR OPERIS IMPERFECTI IN MATTH, HOMIL. 2.). Vậy xưa Đức Chúa Trời lấy phép công thẳng mà phạt những con đầu lòng nước ấy, thì bây giờ Người lại lấy lòng thương mà phú Con một mình cho nước ấy gìn giữ ; ấy là gương cho kẻ có tội đứng soi, và học cho biết chẳng nên sờn lòng, khi phải tay Đức Chúa Trời đoán phạt, vì là dấu Người thương yêu mà chớ ; vì hễ những kẻ Người thương yêu, thì Người quen sửa phạt kéo hư ; cho nên nếu con đã phải tay Đức Chúa Trời sửa phạt, thì hãy lấy lòng khiêm nhượng mà chịu bằng lòng và phú mình trong tay Người, vì Người hằng có lòng lành chẳng bỏ con bao giờ.

Ngày thứ năm.

GẤM VỀ SỰ THÁNH THIÊN-THẦN BẢO ÔNG THÁNH GIUSE PHẢI TRẢY SANG NƯỚC ÊGIẾPTÔ.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Trời sai Thiên-thần hiện ra cùng ông thánh Giuse, khi Người đang nghỉ mà bảo rằng : Hãy chỗi dậy mà đem Con trẻ và Mẹ Người trốn sang nước Êgiếptô. (MATTH. 2, 13). Vậy con phải suy những lễ sau này : thứ nhứt, thánh Thiên-thần lấy tên Đức Chúa Trời mà

truyền dạy như đấng Bề-trên ; thứ hai, dầu mà Đức Bà trọng hơn, nhưng mà chẳng có bảo Người, vì ông thánh Giuse là kẻ làm đầu trong nhà, cho con đừng biết Đức Chúa Trời dùng kẻ bề trên mà coi sóc kẻ bề dưới, và thường phù hộ cho kẻ bề trên kéo lằm ; thứ ba, đang khi ông thánh Giuse nghỉ, thì Thiên-thần đến truyền tin ấy, cho con đừng biết bao giờ Đức Chúa Trời dạy con thì con phải chỗi dậy mà vâng lời Người tức thì ; thứ bốn, thánh Thiên thần dạy đem Con trẻ và Mẹ Người, thì chẳng bảo sắm sửa đi gì sốt. Vậy khi Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ ở cùng con, thì con phải lấy làm vừa đủ, chớ sợ thiếu thốn làm chi ; thứ năm, thánh Thiên thần bảo Người trầy sang nước Ê-giếptô là đất kẻ nghịch, cho Đức Chúa Giêsu ở đó. Vậy con chẳng nên chọn nơi lựa chỗ cho con ở, một đề mặc đấng bề trên chỉ dẫn cho con ; nhược bằng con lo sợ vì là nơi hiểm nghèo, thì con hãy cậy trông Đức Chúa Trời che chở, vì đấng thay mặt Người đã chỉ nơi cho con, thì như chính mình Đức Chúa Trời chỉ cho con mà chớ.

Lẽ thứ hai thì gẫm : Lời thánh Thiên thần lại bảo ông thánh Giuse rằng : *Hãy ở đó cho đến khi ta bảo lại.* (MATTH 2, 13). Vậy con phải suy thánh Thiên thần chẳng phán tỏ cho ông thánh Giuse đừng biết phải ở nước Êgiếptô bao lâu ; cũng một lẽ ấy, hễ nơi nào con ở, cùng việc bòn phạt nào con phải làm và những sự khó con phải chịu, thì con hãy phú mặc thánh ý Đức

Chúa Trời ; bao giờ Người dạy con dời chỗ ấy thì con mới dời : vì Người biết làm vậy thì có ích cho con. Ví bằng con theo ý riêng mà xin ở nơi nọ, chọn việc kia, cùng muốn lánh những sự khó chẳng vừa ý con, thì con như cướp lấy cho mình, chẳng cho Đức Chúa Trời coi sóc gìn giữ con ; mà khi con chẳng đặt sự con ước ao, thì con liền ra rồi lòng rồi trí ; nếu con đã đặt sự con muốn, thì con chẳng có công trọng, cùng chẳng đáng ơn Đức Chúa Trời an ủi là bao nhiêu, chốc ấy con liệu mình mắc nhiều sự cheo leo mà chớ.

Lễ thứ ba thì gần : Lời trong Kinh thánh dạy rằng ; Ông thánh Giuse chỗi dậy mà đem Con trẻ cùng Mẹ Người đi. (MATTH. V. 14). Kìa con hãy xem ông thánh này làm gương vâng lời chịu lụy trọn lành là thế nào ! một là : dầu có nhiều lễ Người thưa đặt cho khỏi trễ đi chóng kíp làm vậy ; nhưng mà Người ép trí khôn, mà vâng lời Đức Chúa Trời dạy ; hai là : tuy sự trễ đi thật là sự gay go khó nhọc lắm ; song le Người cũng sẵn lòng mà vâng ; ba là : dầu trong đêm ấy Người chưa kịp nghỉ, thì cũng chỗi dậy cho chóng cùng bỏ mọi sự mà trốn đi tức thì ; bốn là : ông thánh này đã biết thánh ý Đức Chúa Trời muốn làm vậy, thì Người vui lòng mà trễ đi tức thì. Vậy con hãy suy những lễ đã nói trước này, mà xét mình con cho biết con có biết vâng lời chịu lụy như vậy chẳng ?

Ngày thứ sáu.

GẤM VỀ SỰ RẤT THÁNH ĐỨC BÀ VÀ ÔNG THÁNH GIUSE ĐEM ĐỨC CHÚA GIÊSU TRỐN SANG NƯỚC ÊGIẾPTÔ.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Giêsu đã đến trong nước Êgiếptô.* (MATTH. 2, 14). Vậy con hãy suy khi Rất thánh Đức Bà và ông thánh Giuse đi đàng đem Đức Chúa Giêsu trốn sang nước Êgiếptô, thì trong lòng suy tưởng những sự gì ? Thật hai người thánh này chịu những sự khó nhọc khi đi đàng, phần thì phải chịu mùa đông giá rét, cùng thiếu thốn của ăn, lại gặp nhiều người cứng lòng chẳng hay thương xót ; song le hai người thánh này gặp những sự làm vậy, mà bởi suy một điều này mà bớt phiền là những việc mình làm cùng những sự khó mình chịu, thì phải có ý làm và chịu vì *Đức Chúa Giêsu*. Ôi ! sự suy nghĩ như vậy thì làm cho ta dặng an ủi cùng dịu dàng là thế nào. Vì chưng bởi suy một lễ thể ấy thì mọi sự cay đắng đều trở nên dịu ngọt. Vậy khi con chịu sự gì khó thì cũng phải suy một lễ như vậy mà an ủi lòng con rằng : tôi chịu sự khó này vì *Đức Chúa Trời*.

Lễ thứ hai thì gẫm : Con hãy suy khi ấy Đức

Chúa Giêsu suy tưởng những sự gì ? Người cũng có ý xuống thế cho vua Herode đăng sống, mà Người thấy vua ấy tìm giết Người, ắt là tội vua Herode vô nhơn bội ngãi thế ấy thì như tên bắn vào Trái tim Người. Vậy con hãy lo, kẻo khi con chẳng biết ơn Chúa mà làm cho Người phải đau đớn như vậy. Sau nữa con phải suy, dầu mà Đức Chúa Giêsu còn nhỏ, có phép tắc vô cùng muốn phạt vua Herode cũng đăng, cho Người khỏi trốn lánh xấu hổ ; song le Người chẳng muốn làm như vậy. Ấy là gương cho con đăng sẵn lòng thà mất tiếng tốt, chẳng thà đăng danh tiếng mà làm hại cho kẻ làm khốn mình.

Lễ thứ ba thì gẫm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu đã chịu sự gì trong khi đi đăng. Dầu Người mới sinh đang còn non nớt, nhưng mà phải trải đi mùa đông giá rét, phải mưa gió sương tuyết, phải vào trú ngụ những nơi kèn hạ, cùng có khi không có nơi nương dựa nữa ; dầu mà Đức Bà cùng ông thánh Giuse rất thương yêu Người, nhưng hai người thánh này chẳng biết lấy gì mà giúp, và những kẻ ở đất ấy là những người vô đạo, cho nên Người thiếu thốn mọi đăng. Hẳn thật chẳng có ai ép Đức Chúa Giêsu chịu khó làm vậy ; nhưng Người có lòng muốn chịu vì ta mà thôi. Về phần tôi bao giờ tôi gặp một hai sự khó, thì tôi những muốn lánh cho khỏi, cùng tìm cho đăng sự vừa ý tôi, như vậy khác xa Chúa tôi là dường nào !

Ngày thứ bảy.

**Gẫm về Những sự thương khó Đức Chúa
Giêsu đã chịu ở nước Ê-giêp-tô.**

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu đã chịu những sự gì trong lòng. Người những ước ao cho sáng danh Đức Chúa Trời, mà Người ở giữa nước ngoại đạo, nên thấy dân nước ấy bỏ Chúa dựng nên trời đất muôn vật, mà thờ phượng thần phật là vật hèn thê gian, thì Người phải cực lòng lắm ; mà vì Người càng biết rõ Đức Chúa Trời là Đấng trọng nhứt thì Người càng buồn phiền hơn nữa : Vì những kẻ rất hèn làm mất lòng Đấng rất cao thê ấy, nên Người dâng mạng sống mình mà chuộc tội nó. Thương ôi ! tôi nguội lạnh là thê nào ! Vì chưng dầu tội lỗi kẻ khác cũng chẳng làm cho tôi sợ hãi, mà lại tội riêng tôi, tôi cũng kẻ như không. Vậy con hãy giục lòng sốt sắng mà ra sức ở cho có ý tứ hơn, để làm những việc đẹp lòng Đức Chúa Trời mà thôi.

Lễ thứ hai thì gẫm : Con hãy suy về phần xác Người chịu sự khốn khó nào ; thật Người chẳng có gì dư dật, mà lại thiếu thốn những vật cần dùng, cùng chịu người ta khinh dể, vì kẻ Người là con kẻ làm nghề hèn hạ. Thật Người là vua

vinh hiển đã muốn chịu làm vậy cho đặng theo ý Đức Chúa Cha. Vậy con phải thương dân nước Ê-giêp-tô rất tối tăm chẳng biết đấng Cứu chuộc mình ; lại con cũng phải giữ, kéo con mê muội lầm lạc như dân nước ấy chẳng. Con hãy khen lòng Đức Chúa Giêsu hay nhịn nhục, lại khi con khen nhơn đức Chúa mình thì cũng phải bắt chước Người như vậy nữa

Lễ thứ ba thì gắm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu chịu đau đớn vì lòng Người thương xót những kẻ chịu khốn khó vì Người ; một là Người xem thấy Đức Bà và ông thánh Giuse chịu cách đầy khốn khổ làm vậy vì mình : lại Người biết hai Đấng ấy thấy mình còn non nớt mà phải đầy đoạ tân khổ dường ấy, mà vốn lòng hai Đấng ấy càng thương yêu mình thì càng phải cực lực hơn nữa : hai là Người thấy những trẻ hài nhi vô tội mà phải mất mạng sống vì Người. Vậy con hãy bắt chước Đức Chúa Giêsu mà động lòng thương xót những người mắc phải tân toan khốn khó, nhất là những kẻ thanh sạch vô tội, phải hư thân vì gương mù gương xấu kẻ xấu nết làm là như lưỡi gươm vua dữ Herode đâm giết các thánh anh hài xưa vậy. Vậy kẻ gian tà xấu nết càng ra sức làm hư mất linh hồn người ta, thì con càng phải gắng công kéo nó lại.



Chúa nhật thứ V.

Sau lễ Ba Vua.

Gẫm về sự Vua Herode dạy giết các thánh Anh-hài.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Vua Herode sai giết các trẻ thành Bêlem. (MATTH, 2. 16). Vậy con phải suy một là vua ấy có lòng độc dữ muốn đồ máu người ta. Vốn vua có ý giết một con trẻ là Đức Chúa Giêsu mà thôi thì đã giết hết các con trẻ khác. Ấy lòng tham chức quyền sinh ra nhiều sự dữ là thế nào ! Vả các tội khác cũng vậy, nếu con chẳng lo dẹp nó cho kíp thì sẽ sinh ra nhiều tội lỗi khác ; hai là con hãy nhớ những tội lỗi con đã phạm, thường bởi con đã mê một giống nết xấu nào làm cơ cho con phạm nhiều tội khác như vậy. Lại con phải suy sự mình phải thiệt hại làm vậy mà dẹp tính mê nết xấu con lại, kẻo nó còn làm hại con nữa chẳng : Vì chưng tính nết xấu càng lâu càng mạnh, nên con phải liệu cho sớm.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Vua Herode dạy giết các trẻ từ hai tuổi sắp xuống. (MATTH. 2,16). Vậy con hãy suy vua dữ ấy có ý giữ tiếng tốt trong việc quái gỡ này là thể nào ! Vì chưng một là chính vua chẳng ra tay mà giết các con trẻ ; song le vua lại sai quân đi giết, để có kẻ nào trách vua có lòng độc dữ quá, thì đổ tội cho quân ấy. Hai là vua giết hết các thánh Anh hài là có ý cho Con trẻ mình có ý giết, phải chết cho chắc chắn hơn ; ba là chẳng những giết các con trẻ ở thành Bêlem là nơi vua đã nghe Chúa Cứu thế sinh ra, mà lại giết các con trẻ ở trong các nơi xung quanh đó nữa (MATTH. 2, 16) ; bốn là chẳng những giết các con trẻ đã sinh lúc ngôi sao mọc ra, mà lại những con trẻ đã sinh trước nữa. Vậy con chớ để các kẻ dữ lo lắng mà phạm tội hơn con lo giữ mà lánh tội. Lại con hãy dè giữ cẩn thận chớ để dịp nào qua không mà chẳng lo làm việc lành, cũng đừng để cho tội lỗi lén nhập vào lòng con.

Lễ thứ ba thì gẫm : Con hãy suy thánh ý Đức Chúa Trời mẫu nhiệm là thể nào ! Người hay dùng tội lỗi người ta mà làm nên sự lành : vì chưng như ông thánh Chrysostômô nghĩ rằng : những trẻ ấy nếu sống lâu, thì có khi chẳng được phúc thanh nhàn đời sau, nên chết sớm làm vậy, thì may phước cho các trẻ ấy. Sau nữa tiếng vua Herode có lòng độc dữ làm vậy đã đồn khắp thành Roma, thì cũng như tiếng cao rao cho thiên

hạ đặt biết Chúa Cứu thế đã ra đời, cùng Ba Vua đã đến thờ lạy Người. Vậy con phải học cho biết dùng sự dữ mà làm ra sự lành, cùng làm ích cho phần rỗi con, và dùng sự ấy cho đặt làm sáng danh Đức Chúa Trời. Con có làm thế ấy, thì con mới đặt bắt chước Đức Chúa Giêsu mọi đàng : vì sự ấy sẽ làm cho con được lời lãi lắm mà chớ.

Ngày thứ hai.

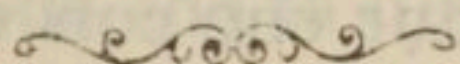
Gẫm về sự Thánh thiên thần bảo ông thánh Giuse bỏ nước Êgiếptô mà trở về.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Vua Herode đã chết.* (MATTH. 2,19). Vậy con phải suy vua Herode đã muốn giết Đức Chúa Giêsu cho đặt trị nước mình chắc chuyện ; nhưng mà vua ấy cũng phải chết mà bỏ nước lại. Ấy Đức Chúa Trời công bình vô cùng : dẫu Người như làm thình chảng xét đến tội lỗi ta một lúc vậy, nhưng mà khi ta chẳng ngờ chút nào, thì Người phạt ta, chẳng tha đâu. Vậy khi con phạm tội, thì con hãy suy đến phép công thẳng Đức Chúa Trời phạt kẻ có tội rất nghiêm nhặt mà lo sợ cho mình, hoặc là con đừng phạm tội nữa vì khi con phạm tội, thì con chẳng còn lòng yêu mến Đức Chúa Trời là Đấng trọn tốt trọn lành nữa.

Lễ thứ hai thi gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Thiên thần hiện ra cùng ông thánh Giuse ở nước Êgiếptô trong khi người nghỉ.* (MATTH. 2, 19). Con hãy suy Đức Chúa Trời lo liệu mọi sự : Người dạy bảo tin cho ông thánh Giuse biết vua Herode đã qua đời. Bây giờ ông thánh ấy vui mừng là thế nào ! vì người thấy Đức Chúa Trời dù lòng thương mà lo liệu cho mình thế ấy, nên Người giục lòng trông cậy Đức Chúa Trời hơn khi trước bội phần. Vậy con cũng phải ngợi khen Đức Chúa Trời hay gìn giữ lo liệu mọi sự, cùng hãy dâng mọi điều con toan tính cho Người định liệu và phải phó thác mình cho Người nữa, thì Người sẽ coi sóc con ; mà bởi ơn Người phù hộ, thì con sẽ thấy sự buồn trở nên sự vui mà chớ.

Lễ thứ ba thi gẫm : Lời thiên thần bảo ông thánh Giuse rằng : *Hãy chỗi dậy mà đem Con trẻ cùng Mẹ Người trở về đất Israel.* (MATTH. 2,20). Vốn đất Israel khi ấy rộng lớn, mà thánh thiên thần chẳng có chỉ dẫn cho ông thánh Giuse phải về ở nơi nao trong đất ấy, âu là có ý cho ông thánh ấy lại cầu xin cho biết phải liệu làm sao. Phần ta, vốn Đức Chúa Trời chẳng tỏ ra một trật mọi việc Người định cho ta làm đầu ; Người muốn cho ta năng than thở cầu xin cùng Người, thì Người mới tỏ cho ta mà chớ. Vậy con hãy làm cho Đức Chúa Trời vui mừng, là con hãy năng cầu xin cùng Người và tin thật sự cầu nguyện là chính lễ cho con dâng biệp cùng Đức Chúa Trời một ngày một hơn.

Ngày thứ ba.



Gã về sự ông thánh Giuse bởi nước Êgiếptô mà trở về.

Lễ thứ nhứt thi gã : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ông thánh Giuse chối dậy mà đem Con trẻ cùng Mẹ Người và đến trong đất Israel. (MATTH. v. 21). Vậy con phải suy rất thánh Đức Bà cùng ông thánh Giuse khi trảy sang nước Êgiếptô và khi bỏ đất nước ấy mà về thì đi cách vội vàng là thế nào ! Lại chẳng có sự gì giục lòng hai người thánh nầy về cho chóng cho bằng sự đẹp lòng Đức Chúa Trời ; dầu mà ở lại trong nước Êgiếptô lâu là sự rất cực rất khó, song nếu có biết mình ở lại đó, thì đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn, ắt là cũng sẵn lòng ở lại lâu hơn nữa : vì chung hai người thánh nầy bằng sẵn lòng vâng lời Đức Chúa Trời trong mọi sự chẳng dám theo ý riêng mình chút nào. Phần con, con có sẵn lòng vâng lời chịu lụy chẳng ? Bao giờ đáng bề trên dạy bảo con làm việc gì, thì con trễ nải chậm chạp lắm. Biết mấy việc con có sức làm nổi, mà con lại từ chối ; mà sự con làm chẳng đặng, thì con lại muốn làm ; hễ sự gì con bày đặt trong trí khôn tốt hoặc xấu, thì con vội đoán cho là tốt hay là xấu ; mà hễ sự gì con chẳng muốn làm, thì con giả dò làm không đặng ; kể đều gì con muốn, thì con đòi cho đặng

đương như thật buộc con phải làm vậy ; bằng con xin mà người ta chẳng cho, thì con kể như thể người ta làm sỉ nhục cho con vậy.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ông thánh Giuse nghe Archelaô trị nước thay vì vua cha là Herode, thì Người lo sợ chẳng dám vào đất nước ấy. (MATTH. v. 22). Vậy con phải suy dầu chẳng có sự gì làm cho ông thánh Giuse sợ mà chẳng dám trở về trong nước Giudêu ; vì chung những kẻ tìm giết Đức Chúa Giêsu đã chết rồi (MATTH. v. 20) ; nhưng mà ông thánh Giuse, cùng những kẻ có lòng kính sợ Chúa thì hẳn có lòng lo lắng sợ hãi làm vậy, nên dầu ở nơi nào vững chắc mặc lòng, thì con phải giữ gìn mất Đức Chúa Giêsu chẳng. Vậy con hãy xét con có dặng lòng lo lắng thể ấy hay chẳng ? Lại phải suy khi con ở chốn hiểm nghèo, thì cần kíp phải lo lắng cho lắm ; mà khi nào con lấy mình đã dặng mọi sự thì con đã mất mọi sự ; vả lại con cũng làm hư mất linh hồn con nữa. Bởi đó con phải lo canh giữ luôn.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ông Giuse đã ở trong thành gọi là Nadareth. (MATTH. 2. 23). Vậy Con Đức Chúa Trời chẳng có chọn thành Giêrusalem là kinh-đô nước Giudêu, cũng là nơi người ta ở đông đảo vui vẻ ; song lại Người ở thành Nadareth là nơi hèn hạ, cho nên người ta khinh dể Người mà gọi là người

Nadareth. Vậy ý Đức Chúa Giêsu hằng muốn chọn những chỗ hạ hạ cho Người làm vậy, mà con thì khác xa Chúa con là đường nào ! Nếu con muốn trọng hơn Chúa mình, thì con làm cho Người phải xấu hổ lắm ; bằng con hạ mình xuống, thì con càng làm cho sáng danh Người mà chớ.

Ngày thứ tư.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu đi cùng Đức Mẹ và ông thánh Giuse mà châu lễ trong đền thờ.

Lễ thứ nhất thì gẫm: Ông thánh Giuse và Đức Bà là Mẹ Đức Chúa Giêsu hằng năm quen lên thành Giêrusalem. (LUC. 2,41). Vậy con phải suy ông thánh Giuse có thói quen lành bền đỗ lên đền thờ mà cầu nguyện là thế nào ! Hẳn thật đã có lệ luật xưa buộc các người nam phải đi châu lễ trong đền thờ thành ấy. Vậy con phải xét ông thánh ấy có lòng lo lắng giữ luật trọn lành và hằng bền đỗ theo thói quen lành ấy là đường nào ! Chớ chi con được thói quen lành mà giữ luật phép như vậy ! Vốn thói quen lành chẳng phải là thói đã quen tự nhiên mà đặt ; phải có ý tứ bền đỗ mà tập mới đặt ; con muốn cho được thói quen ấy, thì hãy suy gì con làm, thì con hãy suy xét mà làm và chỉ làm việc ấy cho đặt vững lệ luật mà thôi.

Nếu từ ngày con có trí khôn cho đến rày, con đã có ý lành làm vậy, thì con đã lập nhiều công trọng là dường nào !

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Cha Mẹ Người đi thành Giêrusalem mà chầu lễ.* Vậy con hãy suy chẳng những là ông thánh Giuse, mà lại rất thánh Đức Bà cũng lên thành Giêrusalem mà chầu lễ trong đền thờ nữa, và đầu lễ luật chẳng buộc người nữ, một buộc người nam mà thôi, song le rất thánh Đức Bà biết sự chầu lễ là sự đẹp lòng Đức Chúa Trời, thì đã đủ lẽ cho Người ép mình đi đàng xa mà làm việc lành phước đức ấy. Vậy hễ ai cứ làm mọi việc phải làm, vì có lẽ luật buộc nhất mà thôi, thì kẻ ấy như hà tiện cùng Đức Chúa Trời. Vậy nếu Đức Chúa Trời ăn ở thể ấy cùng con thì con rất khốn nạn là thể nào ! Bằng con biết tỏ Đức Chúa Trời là Đấng rộng rãi vô cùng cùng con, thì con cũng phải ở rộng rãi với Người. Mà xưa nay con có làm như vậy chẳng ? Từ rày sắp lên con sẽ ăn ở thể nào ? con sẽ làm những điều gì ? con sẽ làm khi nào ? và vì ý nào nữa ?

Lẽ thứ ba thì gồm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu cũng đi làm một cùng cha mẹ Người, phần thì có ý vâng lẽ luật, phần thì có ý cứ ngày định cho đặt hiệp làm một cùng thiên hạ mà kính thờ Đức Chúa Cha trong đền thánh Người. Vậy rất thánh Đức Bà và ông thánh Giuse đặt Đức Chúa

Giêsu là Con trong chùng ấy đi làm một cùng mình, thì có phước là dường nào ! Nếu con được Đức Chúa Giêsu ở cùng con luôn, thì con có phước lắm : vì kẻ nào dặng Đức Chúa Giêsu ở cùng mình, thì còn thiếu sự gì yên ủi nữa hỡi sao ? Lại con hãy suy Đức Chúa Giêsu đi đặng, dầu Người còn thơ bé mặc lòng, nhưng Người rất sốt sắng cùng chóng vánh là thế nào ! Cho nên khi con đi làm việc thờ phượng Đức Chúa Trời, thì con hãy giục lòng sốt sắng nên giống Đức Chúa Giêsu như vậy.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự ba Đấng rất thánh ấy đi lên đền thờ.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ba đấng rất thánh ấy đi thành Giêrusalem theo thói quen mà châu lễ. (LUC. 2, 42). Vậy con hãy suy ông thánh Giuse ở nước Êgiếptô mà về, thì chẳng dám đi thành Giêrusalem ; vì sợ vua Archêlaô là con vua Herode cai trị nước ấy ; song bây giờ vua ấy cũng còn cai trị, hơn sao ông thánh ấy chẳng còn sợ nữa ? Là vì Người muốn làm gương cho ta dặng soi, khi làm việc thờ phượng Đức Chúa Trời, thì bây giờ chẳng còn nên sợ đi gì làm chi ; lại việc gì phải làm vì Đức

Chúa Trời, thì phải lấy lòng mạnh mẽ mà làm. *Vì kẻ kính sợ Đức Chúa Trời, thì khỏi mọi sự dữ.* (ECCLE. 33, 1). Vậy khi con lo lắng cho đừng làm sáng danh Đức Chúa Trời, thì Người sẽ phù hộ cho con đừng bình yên chẳng sai.

Lễ thứ hai thì gồm : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu mới được mười hai tuổi, thì Người đi châu lễ trong đền thờ, vì những kẻ đã đến tuổi ấy, thì thường đã đến tuổi khôn ; cho nên Đức Chúa Giêsu có ý dạy ta bắt chước, từ thuở bé Người đã tỏ ra lòng lo lắng về việc thờ phượng Đức Chúa Trời. Ôi ! chớ chi con đã theo gương ấy từ thuở bé thơ, thì rày con được lên bậc phước lộc là thế nào ! Vậy bây giờ con hãy lo buồn đau đớn, vì con đến làm tội Chúa đã muộn quá. Song lẽ bây giờ bởi đã muộn làm vậy, thì con hãy lấy lòng sốt sắng hết lòng hết sức mà làm việc thờ phượng Đức Chúa Trời, cùng dốc lòng chữa tính nguội lạnh bấy lâu trước.

Lễ thứ ba thì gồm : Con hãy ngợi khen Đức Chúa Giêsu, Đức Mẹ và ông thánh Giuse khi ở trong đền thờ. Ba Đấng ấy giữ nét na, có lòng cung kính, cùng có lòng sốt sắng là thế nào ! Vậy ba Đấng rất thánh ấy đội ơn Đức Chúa Trời về mọi ơn lành Người đã ban cho mình cùng cả và thiên hạ ; Bởi đó lời Đức Chúa Giêsu, Đức Mẹ cùng ông thánh Giuse cầu xin Đức Chúa Trời ban ơn cho người ta, thì sốt sắng là thế nào ! Ba Đấng

rất thánh ấy dâng mình cho Đức Chúa Trời, thì Người lấy làm bằng lòng lắm. Vậy con hãy suy khi con đọc kinh nguyện gẫm hoặc chầu Minh thánh Chúa, con có dặng nét na, cầm lòng cầm trí và có lòng sốt sắng, v. v. như vậy chăng? bởi đó con phải suy, con thiếu điều gì, thì hãy lo sửa mình lại cho kịp.

Ngày thứ sáu.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu ở lại trong đền thờ.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Khi đã hết ngày lễ, thì Đức Mẹ và ông thánh Giuse trở về. (LUC. 2, 43). Vậy con phải suy : hai Đấng thánh này chẳng muốn trở về nhà mình ở thành Nazareth trước ngày lễ trọng ; tuy dầu có muốn thì cũng dặng ; nhưng mà đã muốn ở lại đủ bảy ngày cho dặng chầu ngày lễ trọng ; ấy hai Đấng thánh muốn ở lại mà giữ lễ luật cho trọn như vậy. Bởi đó con hãy giục lòng sốt sắng, nhứt là khi làm việc thờ phượng Đức Chúa Trời. Vậy khi con dâng của lễ cho Đức Chúa Trời, thì con chớ bớt phần nào, cùng đừng tiếc ngày giờ làm chi. Con dâng của lễ cho Đức Chúa Trời, mà con bớt đi, thì con dành để cho ai? Nỡ phải con để dành cho xác thịt con sao? Rày con ăn ở như vậy, khi đến giờ lâm tử, con có

đặng bằng lòng vì con đã làm thế ấy chẳng ? Ất là con phàn nàn trách mình mà chớ.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Giêsu ở lại trong thành Giêrusalem.* (IBID.). Vậy con phải suy Đức Chúa Giêsu có lòng yêu việc thờ phượng Đức Chúa Trời, nên Người hết lòng muốn ở lại trong đền thờ là nhà Cha mình luôn. Như vì sự ấy, dầu Người rất thương yêu Đức Mẹ, thì Người cũng chẳng nệ lìa mặt Đức Mẹ : vì chưng phải lấy việc thờ phượng Đức Chúa Trời làm trọng hơn mọi việc thấy thấy. Vậy từ rày tôi sẽ soi gương Đức Chúa Giêsu mà yêu chuộng những việc thờ phượng Đức Chúa Trời theo thể thức luật định, cùng giục lòng sốt sắng làm những việc ấy ; và hễ khi có lẽ tiện mà thêm giờ cho đặng làm việc lành ấy thì thà làm thêm mà làm hơn là bỏ đi mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Giêsu ở lại mà Đức Mẹ và ông thánh Giuse chẳng biết.* (IBID.). Vậy dầu Đức Chúa Giêsu đã biết tỏ Người vắng mặt làm vậy thì sẽ làm cho Đức Mẹ và ông thánh Giuse đau đớn lắm ; nhưng vậy mặc lòng, Người chẳng nệ lìa bỏ hai đấng thánh ấy là *Người muốn tỏ ra cho biết Người có Cha khác thật, ở trên trời, cùng những việc Người làm cho đặng cứu lấy thiên hạ, thì Người một vâng lời Đức Chúa Cha dạy mà thôi, chẳng theo ý riêng mình cùng chẳng vì nể*

bà con chút nào. Vậy khi Đức Chúa Trời gọi con làm việc gì, thì con hãy lo bỏ tình yêu thương cha mẹ cùng bạn hữu con : Vì những kẻ ấy chẳng biết việc thương yêu về phần xác làm ngăn trở linh hồn lắm ; giả như trong những việc thế này con chẳng lìa bỏ cha mẹ con, thì con chẳng có lẽ làm tôi Đức Chúa Giêsu đặng.

Ngày thứ bảy.

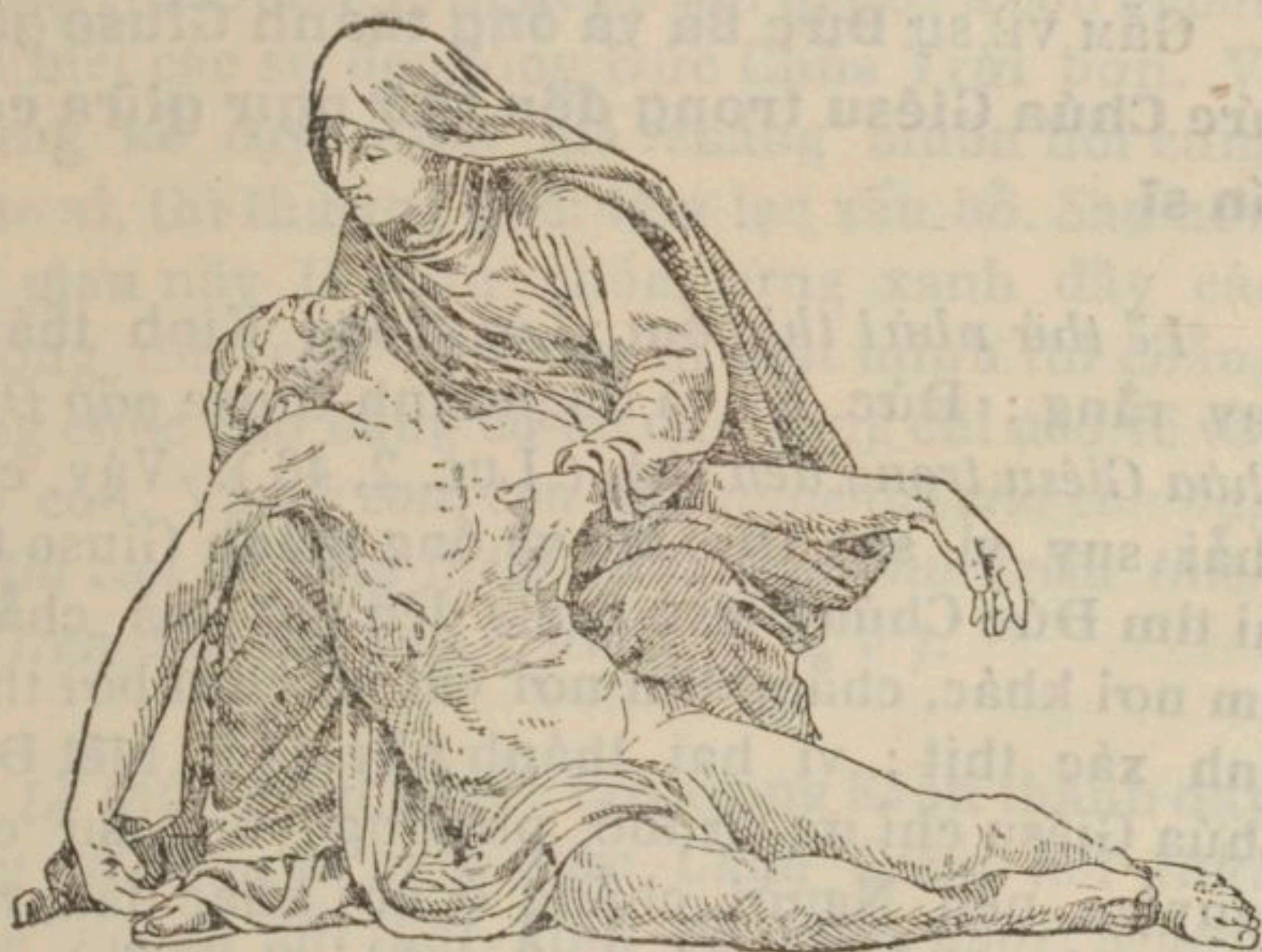
Gẫm về sự Đức Mẹ và ông thánh Giuse tìm Đức Chúa Giêsu đã lạc mất.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Mẹ và ông thánh Giuse trở về mà ngờ Đức Chúa Giêsu đã về theo kẻ họ hàng. (Luc. 2, 44). Vậy con phải suy có lẽ nào Đức Mẹ lìa Con mình rất yêu thương làm vậy đặng ; thật xem ra là sự lạ lùng ! nhưng mà Người chịu làm vậy, vì Người tin rằng : các kẻ khác đỡ con mình đi với và vì những kẻ ấy thấy tính nết Người hiền lành, nên ưng đi với Người. Ấy Đức Mẹ có lòng muốn làm ích cho kẻ khác, cho nên Người bằng lòng mất Con mình rất yêu dấu làm vậy. Con hãy xét con có lòng thương yêu người ta như vậy chẳng ? Thật ít khi con bằng lòng chịu khó vì kẻ khác lắm ! Nhưng mà con phải biết có đôi khi con phải bỏ việc Đức Chúa Trời cho đặng giúp anh em.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Mẹ và ông thánh Giuse đi tìm Đức Chúa Giêsu ở giữa những kẻ quen biết. (IBID). Vậy con hãy suy Đức Mẹ và ông thánh Giuse lo lắng, buồn rầu tìm kiếm Đức Chúa Giêsu là đường nào ! Song cũng giữ lòng trông cậy vì đã biết Người là Đức Chúa Trời thật và Người chẳng có lẽ nào làm sự gì trái đặng. Ôi ! Chớ chi con đặng nghe tiếng Đức Mẹ nguyện cùng Đức Chúa Cha và than thở cùng Đức Chúa Giêsu là thế nào ! Vậy khi con mất Đức Chúa Giêsu , thì con có bắt chước mà tìm như vậy chăng ? Lại con hãy suy Đức Mẹ và ông thánh Giuse ở giữa những kẻ bà con quen biết mà chẳng thấy ; ấy con hãy học cho biết khi con ở giữa anh em họ hàng bạn hữu, thì chẳng tìm đặng Đức Chúa Giêsu đâu ; mà lại có khi con mất nghĩa cùng Người ở giữa những kẻ ấy nữa : vì những kẻ ấy làm cho con mất các điều con đã có khi trước, cùng bớt lòng kính mến Chúa. Bởi đó con càng thêm lòng yêu những kẻ ấy, thì con càng bớt lòng kính mến Đức Chúa Trời mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Mẹ và ông thánh Giuse chẳng gặp đặng Đức Chúa Giêsu, thì trở lại thành Giêrusalem. (LUC. 2, 45). Vậy con hãy suy khi hai Người rất thánh này trở lại thành Giêrusalem, thì trong lòng suy tưởng những sự gì ? Thật trong lòng lo buồn đau đớn, nhưng mà cũng cứ kết hiệp cùng thánh ý Đức Chúa Trời, vì đã biết Đức Chúa Trời có

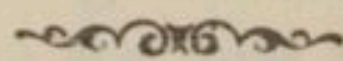
ý cao xa muốn cho mình càng nặng lòng ước ao
sốt mẩn và nặng dịp lập công vì ra sức tìm cho
đặng Đức Chúa Giêsu. Vậy con phải học cho biết
thánh ý Đức Chúa Trời hay thương những kẻ
Người rất yêu mến; dầu mà xem ra như Người từ
bỏ chẳng còn nhìn đến ; nhưng mà Người chẳng
bỏ kẻ ấy đâu. Vậy khi Đức Chúa Trời ở với con
cách ấy, thì con hãy đi cho đến thành Giêrusalem,
là hãy ở cho an lòng, và bắt chước Đức Mẹ và
ông thánh Giuse mà ra sức tìm Đức Chúa Giêsu,
thì sẽ gặp đặng Người chẳng sai.





Chúa-nhật thứ VI.

Sau lễ Ba Vua



GẤM VỀ SỰ ĐỨC BÀ và ông thánh Giuse gặp Đức Chúa Giêsu trong đền thờ ngự giữa các tân sĩ

Lễ thứ nhật thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Bà và ông thánh Giuse gặp Đức Chúa Giêsu trong đền thờ. (Luc. 2, 46). Vậy con phải suy vì sao Đức Mẹ và ông thánh Giuse trở lại tìm Đức Chúa Giêsu trong đền thờ mà chẳng tìm nơi khác, chẳng tìm nơi vui vẻ chơi bời theo tính xác thật ; vì hai thánh này đã rõ biết Đức Chúa Giêsu chỉ ưa sự thờ phượng cùng sự cầu nguyện, nên Người chẳng ở nơi khác đâu, nếu có tìm Người ở nơi vui vẻ chơi bời theo tính xác thật, hay là nơi thành thị phố xá, thì chẳng lẽ gặp được Người. (JOB 28-13 CANT. 3,1 et 2). Lại kể có

nghĩa cùng Người mà liệu mình đến nơi tội lỗi thì thường hay mất chẳng gặp Người đặng. Vậy khi con phải sự gì khốn khó, thì chớ trông cậy những vật hèn thế gian sẽ an ủi lòng con ; một phải cầm lòng cầm trí cầu nguyện cho sốt sắng, thì sẽ gặp được Đức Chúa Giêsu an ủi con mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Đức Bà và ông thánh Giuse gặp Đức Chúa Giêsu ngự giữa các tấn sĩ nghe cùng hỏi lẽ nọ lẽ kia. (LUC. 2. 46) Vậy con phải suy Đức Chúa Giêsu là đấng khôn ngoan vô cùng, chẳng có điều gì cần mà phải nghe cùng hỏi các tấn sĩ làm chi ; song Người có ý cho ta đặng soi gương Người mà lo nghe và hỏi người khôn ngoan cho biết các sự đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn. Vì chung kẻ cậy mình mà chẳng muốn hỏi cùng nghe ai, thì thường phải lầm lạc xấu hổ. Sau nữa thế gian này là như chốn rừng xanh đầy các muông dữ, cho nên con đi một mình thì chẳng vững chắc cho bằng có kẻ dẫn đường chỉ nẻo về vời cho con. Vậy ở con, con hãy nghe lời cha con dạy về, thì con sẽ đặng thêm ơn phước như triều thiên đặt trên đầu con vậy. (PROV. 1, 8, 9).

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Những kẻ nghe Đức Chúa Giêsu hỏi thưa khôn ngoan thì thất kinh và khen ngợi Người. (LUC 2, 47). Vậy con phải suy dầu mà Đức Bà thấy Con và nghe người ta khen Con thì cũng

măng, nhưng mà chẳng tỏ sự măng ấy ra bề ngoài và chẳng nói rõ mình là Mẹ Người, vì lòng Đức Mẹ rất khiêm nhượng, Người có ý giữ kẻ người ta khen Con thì cũng khen mẹ nữa chẳng. Vậy con phải suy con có làm như vậy chẳng? Con có giữ kín các việc hay giỏi con đã làm, kẻ người ta khen chẳng? Con có lấy làm vui măng khi người ta khen lao con cùng những kẻ thuộc về con chẳng? Ó con, con chớ tìm lời khen lao giả trá chóng qua mà liều mất của quý trọng thật là nước thiên đàng.

Ngày thứ hai.

Gẫm về Lời Đức Bà nói với Con.

Lễ thứ nhất thì qãm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi ấy Đức Mẹ nói với Đức Chúa Giê-su rằng : Ó con, sao con làm cho cha mẹ vậy ? (Luc. 2, 48). Vậy Đức Mẹ nói trước vì Người không cảm lòng thương đặng nữa. Người kêu Đức Chúa Giêsu là Con vì mọi người đều biết Đức Chúa Giêsu là con Người ; bằng sự Người chẳng kêu Đức Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời : vì mọi người chưa biết sự ấy ; vì ý Đức Bà chẳng muốn tỏ ra sự gì cho người ta khen mình. Khi Đức Bà nói bấy lời thể ấy thì chẳng phải là trách Đức Chúa Giêsu, một tỏ lòng Người thương nhớ lắm

mà thôi. Còn về lời rằng : *Sao con làm cho cha mẹ thê ầy ?* mà chẳng nói rằng : *sao con làm cho mẹ thê ầy ?* Vì Người biết lòng ông thánh Giuse khi ấy cũng lo buồn đau đớn lắm, nên mới nói như vậy. Vậy ta phải khen ông thánh Giuse vì Người thật có lòng thương mến Đức Chúa Giêsu và khi lìa mặt Chúa, thì Người đã tỏ lòng lo buồn đau đớn thê ầy.

Lễ thứ hai thì gẫm : Đức Bà nói cùng Con rằng : *Kìa cha con và mẹ đau đớn.* (LUC. 2, 48). Vậy con phải suy khi Đức Mẹ nói việc mình cho Đức Chúa Giêsu nghe, thì Người nói tên ông thánh Giuse trước. Ấy Đức Bà phần thì tỏ lòng thương Đức Chúa Giêsu phần thì tỏ lòng kính ông thánh Giuse là kẻ làm đầu trong nhà. Vậy con phải suy Đức Bà rất khiêm nhượng chẳng lấy mình làm trọng, vì có công hơn, lại lấy mình làm hèn mà kể tên mình sau hết. (S. AUG.). Vậy con phải ra sức cho đặng kính mến Đức Chúa Giêsu và giữ lòng khiêm nhượng cùng cung kính kẻ khác, phải lấy mình làm thua kém mọi người thật trong lòng, chẳng phải là ngoài miệng mà thôi.

Lễ thứ ba thì gẫm : Đức Bà rằng : *Cha mẹ lo buồn tìm Con.* (LUC. 2, 48). Lời ấy chỉ Đức Mẹ và ông thánh Giuse lìa mặt Đức Chúa Giêsu, thì lo buồn và đi tìm cho đặng. Vì khi mất Chúa, thì chẳng ai ngồi một nơi mà rầu rĩ buồn bực, một

lo đi tìm cho đặng, vì chính Người là mạch sự an ủi. Vậy khi con mất nghĩa cùng Chúa thì con phải lo lắng cho đặng gặp Người lại, chẳng nên buồn bực ngã lòng. Lại con phải biết có khi Đức Chúa Giêsu có ý giấu mình để cho con tìm, mà con càng lo lắng tìm Người thì Người càng vui mừng, mà khi tìm đặng Người, thì Người lại càng vui mừng hơn nữa. Vậy khi đã mất Đức Chúa Giêsu vì tội lỗi, hoặc Người có ý giấu mình như đã nói trước, thì con phải trông cậy cho vững vàng và tìm cho đặng Người cho kịp, thì con sẽ đặng mừng rỡ cùng Người đời đời mà chớ.

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ LỜI ĐỨC CHÚA GIÊSU PHÁN CÙNG ĐỨC MẸ.

Lẽ thử nhứt thì gấm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Cha mẹ tìm lời làm chi ?* (Luc. 2, 49). Đức Chúa Giêsu phán lời ấy, chẳng phải có ý trách Đức Mẹ và ông thánh Giuse dường bằng hai đấng thánh nầy đi tìm Người mà có lỗi gì đâu. Vì chưng tuy là Đức Chúa Giêsu ở lại trong đền thờ vì ý cao trọng mặc lòng ; song le Đức Mẹ và Ông thánh Giuse chẳng biết thì ra sức mà tìm cho đặng Người ; ấy là điều đáng khen mọi đàng ; nên khi Đức Chúa Giêsu phán lời ấy thì dùng

cách nói êm ái dịu dàng, vì đã biết tỏ lòng hai đấng ấy thương yêu Người lắm. Người có ý nhắc lại thánh ý Đức Chúa Cha đã định cho mình phải làm các việc Người đã phú cho. Vậy khi con đã mất Đức Chúa Giêsu là khi con phải khô khan trong lòng, thì con phải suy ý Chúa đã muốn như vậy ; vì ý mẫu nhiệm Người đã định cho có thể ấy ; cho nên con phải lấy lòng khiêm nhượng phú mặc thánh ý Người, cùng ra sức cho đặng ơn Người, ắt là chẳng khỏi bao lâu Người sẽ đến viếng con cùng làm cho con đặng vui mừng cho trọn.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu lại rằng : Ông bà không biết tôi phải làm các việc Cha tôi sao ? (Luc. 2, 49). Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời ấy có ý tỏ ra lòng Người muốn làm cho danh Cha cả sáng, cùng có ý dạy ta cho biết việc theo thánh ý Đức Chúa Trời là việc trọng nhứt, cho nên con phải nhớ, bao giờ Đức Chúa Giêsu đòi con làm việc gì, thì phải vâng ; dầu mà Người dạy là cha bỏ mẹ và bà con yêu dấu, thì phải sẵn lòng, chớ cãi thánh ý Người.

Lẽ thứ ba thì gồm : Khi Đức Chúa Giêsu phán lời ấy thì Đức Mẹ và Ông thánh Giuse chẳng hiểu. (Luc. 2, 50). Vậy con phải suy rất thánh Đức Bà chẳng biết rõ mọi sự mẫu nhiệm Đức Chúa Trời định trong một trật đặng ; song le rất thánh Đức Bà một ngày một đẹp lòng Đức Chúa Trời

hơn, thì Người cũng hiểu sự mầu nhiệm một ngày một hơn nữa. Vậy khi ấy Đức Bà chẳng hiểu ý Đức Chúa Giêsu sao còn trẻ mà muốn tỏ sự khôn ngoan Người cho đặng dạy dỗ các tấn sĩ ; song le Đức Bà vừa nghe Đức Chúa Giêsu phán rằng : Phải theo thánh ý Đức Chúa Cha thì Người liền vâng, chẳng dám cãi hỏi gì nữa. Vậy con phải học cho biết ép trí khôn mà vâng lời Đức Chúa Trời và các đấng bề trên dạy dỗ con. Dầu mà con chẳng hiểu ý các đấng ấy thì dỡ cần xét làm chi, một kẻ là thánh ý Chúa thì đủ cho con phải vâng cứ mà thôi.

Ngày thứ tư.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU TRỞ VỀ THÀNH NADARETH.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu theo Đức Bà và ông thánh Giuse mà trở về thành Nadareth. (LUC. 2, 51). Vậy con phải suy Đức Chúa Giêsu có ý làm gương cho kẻ làm con cái phải vâng lời chịu lụy cha mẹ là kẻ thay mặt Đức Chúa Trời. Vậy con phải kính lạy Đức Chúa Giêsu đã hạ mình xuống có ý làm gương cho ta cho đặng phá tính kiêu ngạo, cùng phải nghe lời ông thánh Antôn trách người kiêu ngạo rằng : Ở đũa kiêu ngạo kia, mầy

muốn dâng mình lên tột trời, còn Đức Chúa Giêsu thì lại bỏ trời mà xuống thế ; vậy hãy hạ mình xuống cho kịp.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng ; Lúc ấy Người vâng lời chịu lụy Đức Bà và ông thánh Giuse. (Luc. 2, 51). Vậy con phải suy đấng nào chịu lụy và chịu lụy ai ? Thật Đấng dựng nên trời đất muôn vật đã vâng lời chịu lụy kẻ Người đã dựng nên. Ấy chủ nhà vâng lời tôi tớ ! Đấng cao trọng vô cùng chí tôn vô đối chịu lụy người ta hèn hạ ! Thương ôi ! Chúa tôi làm gương chịu lụy lạ lùng là dường nào ! Ở con, con phải hổ thẹn vì con vốn là tro bụi mà cậy mình kiêu ngạo. Đức Chúa Trời thì hạ mình xuống mà con lại dâng mình lên ; nếu con chẳng muốn người thế gian làm gương khiêm nhường cho con, thì ít là phải theo gương Đấng cao trọng vô cùng đã làm gương ấy cho con bắt chước. Vậy khi kẻ khác đặt chức quyền cai trị con, dầu mà con biết người ấy chẳng sang trọng thông thái cho bằng con mặc lòng, song con cũng phải suy rằng : Đức Chúa Trời là đấng sang trọng khôn ngoan vô cùng đã hạ mình xuống chịu lụy bề dưới dường ấy, phương chi con, thì con càng phải hạ mình xuống lấy mình làm kém thua hết mọi người cho đặng bắt chước Chúa mình mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Con phải suy Đức Chúa Giêsu chịu lụy trong những việc gì ? Thật Người

đã chịu lụy trong các việc hèn mà giúp đỡ Đức Mẹ và ông thánh Giuse. Sau nữa con phải suy khi làm các việc ấy thì Người làm cách sốt sắng chóng vánh là thế nào ! Vả lại chẳng phải Người vâng lời chịu lụy cùng giúp đỡ Đức Mẹ và ông thánh Giuse trong một hai khi mà thôi đâu, song le Người đã vâng lời chịu lụy cho đến ba mươi tuổi. Vậy khi con làm những việc hèn thì con phải suy rằng : Việc gì con làm mà có ý bắt chước Đức Chúa Giêsu thì chẳng phải là việc hèn đâu. Vậy nếu con muốn nên giống Đức Chúa Giêsu thì phải làm việc hèn vì ý muốn bắt chước Đức Chúa Giêsu. Dầu con phải làm những việc ấy lâu ngày thì cũng chớ nệ, một dưng mình vâng lời chịu lụy cho đến trọn đời.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu càng thêm tuổi thì càng thêm khôn ngoan và ƠN Đức Chúa Trời trong lòng Người.

Lẽ thứ nhất thì gẫm : Ví bằng Đức Chúa Giêsu muốn sinh ra như ông Adong xưa, là đặng sức mạnh cao lớn tức thì cũng đặng ; nhưng mà Người muốn sinh ra còn trẻ thơ ấu và lớn lên lần lần như con trẻ thế gian để nên gương cho mọi thứ người. Vậy Đức Chúa Giêsu thêm tuổi cùng

thêm sức về phần xác, thì có ý dọn mình mà chịu khó vì tôi. Người dùng của nuôi phần xác cũng vì một ý ấy. Ôi ! tôi khác xa Chúa tôi là dường nào ! Vì tôi nuôi dưỡng xác tôi cho sung sướng, chẳng có ý cho đặng sức mạnh mà thờ phượng Chúa tôi, cũng chẳng dùng sức lực tôi mà làm hay là chịu khó vì Chúa tôi. Lạy Chúa, xin tha sự lỗi tôi và ban ơn cho tôi đặng soi gương Chúa mà sửa mình tôi lại.

Lễ thứ hai thì gần : Dầu mà Đức Chúa Giêsu khi mới tượng thai trong lòng mẹ, thì linh hồn Người đã đặng đầy mọi ơn mọi phước, chẳng thêm ơn nào đặng nữa, nhưng mà bề ngoài, Người tùy theo sự thường người ta càng thêm tuổi, thì càng thêm sự khôn ngoan và đi đàng hơn đức một ngày một hơn. Vậy con hễ càng lớn tuổi, thì lại càng sút kém đàng hơn đức ! Con đã học tập nghề nọ nghề kia, song về phần khôn ngoan và học cho biết kính mến Chúa thì con còn thiếu thốn lắm. Vậy ở con ! sau này khi con đứng trước toà Đức Chúa Giêsu mà Người phán xét con, thì con sẽ thưa lại làm sao ? Vì chừng khi ấy Người chẳng hỏi con đã sống bao lâu, đã học mấy sách, đã thông nghề gì, Người một hỏi con đã sống ở thế gian thế nào, thì bấy giờ con phải kể lại các việc đã làm, các lời đã nói, các điều đã tưởng, ắt là con đã thấy tội lỗi thì nhiều, còn việc lành thì ít, hay là không chi, chúc ấy con sẽ liệu thế nào ! Vậy con phải lo sợ biết là trùng nào !

Lễ thứ ba thi gẫm : Đức Chúa Giêsu hằng ngày làm việc lành phước đức có ý cho sáng danh Chúa và có ý làm gương cho người ta bắt chước và đội ơn Đức Chúa Trời là nguồn mọi sự lành. Vậy khi con làm việc lành gì, thì trước hết phải có ý cho đẹp lòng Đức Chúa Trời và có ý cho người ta ngợi khen Cha cả. Nhược bằng con có ý cho người ta khen con thì con mất công vô ích. Vậy con phải có ý làm cho sáng danh Cha cả, và cho người ta thấy, mà ngợi khen Đức Chúa Trời thì mới gọi là đã làm việc lành cho thật mà chớ.

Ngày thứ sáu.

Gẫm về việc Đức Chúa Giêsu đã làm ở thành Nadareth cho đến khi Người ra giảng đạo.

Lễ thứ nhất thi gẫm : Có nhiều người truyền rằng : bao nhiêu năm Đức Chúa Giêsu ở nơi vắng vẻ làm vậy, thì Người hằng cầu nguyện suy nghĩ những lẽ cao xa mầu nhiệm. Vậy con phải suy khi ấy Đức Chúa Giêsu đã bàn tính cùng Đức Chúa Cha về sự chuộc tội thiên hạ. Người cũng đã chọn ngày ra giảng đạo cho thiên hạ ; sau nữa Đức Chúa Giêsu hằng chảy nước mắt ra, và kêu xin cùng Đức Chúa Cha có ý ngăn phép công bằng Người, cùng xin tha tội cho loài người ta.

Vậy khi ấy Đức Chúa Giêsu đã nhớ đến con, dầu mà con chẳng đáng cho Người thương, vì tội lỗi con đã quá ; nhưng mà Đức Chúa Giêsu đã đủ lòng thương con, thì con phải đội ơn Người và cậy trông công nghiệp Người cho đặng đền vì tội con, kéo con chẳng có sức đền đặng. Song con phải nhớ Đức Chúa Giêsu đã lo buồn chảy nước mắt ra vì tội lỗi con, thì con cũng phải lo buồn đau đớn ăn năn khóc lóc vì tội con cho đặng ăn mày thông công sự thương khó Đức Chúa Giêsu đã chịu vì con. Lại con phải dóc lòng từ nầy về sau chẳng còn dám làm cực lòng Đức Chúa Giêsu, một hăng làm cho đẹp lòng Người luôn.

Lễ thứ hai thì gẫm : Khi Đức Chúa Giêsu ở một nhà cùng Đức Mẹ và ông thánh Giuse, thì Người an ủi hai đấng thánh ấy là thế nào ! ắt là Người thường giảng về lòng lành Đức Chúa Trời đã cho Con xuống thế ra đời. Vậy khi Đức Mẹ và ông thánh Giuse nghe lời Người giảng thì có ý tứ và sốt mến là thế nào ! Vậy con phải học cùng Đức Chúa Giêsu cho biết phải dùng những lời gì mà nói khó cùng anh em, cho nên con phải ra sức cho đặng chọn lời nói phải thể mà khuyên bảo an ủi anh em, và năng nhắc lại lòng lành Đức Chúa Trời đã thương ta cho đến đôi đã phú Con một Người cho ta ; nhược bằng con chẳng giữ lời nói, thì nhiều lần con sẽ phạm tội, hay là sẽ nói nhiều lời hư từ bỏ qua ngày giờ vô ích mà chớ. Vậy con phải xét xưa nay con đã giữ làm vậy hay chẳng ?

Lễ thứ ba thì gẫm : Đức Chúa Giêsu làm các việc về phần xác; vả lại có kẻ truyền rằng : Người làm một nghề như ông thánh Giuse. Vậy Đức Chúa Giêsu dầu mà chẳng có tội gì mà Người cũng chịu khó nhọc theo lý đoán phạt tởm tởng và dòng dõi con cháu muôn đời ; *phải đỡ đỡ mồ hôi chịu khó làm ăn.* Dầu mà lý đoán ấy chẳng có buộc Đức Chúa Giêsu chịu vì Người là kẻ vô tội ; mà về phần con là kẻ có tội thật thì lại muốn ở thông dong chẳng muốn chịu khó làm cho phải ? Sau nữa tuy Đức Chúa Giêsu ở nơi vắng vẻ chưa giảng dạy, cũng chưa có làm phép lạ nào thì Người cũng bằng lòng, vì biết thánh ý Đức Chúa Cha đã định làm vậy. Vậy con phải soi gương Đức Chúa Giêsu mà làm việc đáng bề trên dạy, dầu mà con ngờ rằng : Việc ấy chẳng phải là việc vừa sức con, nhưng mà con cứ vâng lời thì đã đủ. Vì chưng con đã biết vâng lời bề trên thì là vâng lời Đức Chúa Trời mà chớ.

Ngày thứ bảy.

Gẫm về nhơn đức riêng Đức Chúa Giêsu tỏ ra khi còn đang thì.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Bởi vì Đức Chúa Giêsu trót đời Người có ý dọn mình mà chịu chết trên cây thánh giá, cho nên Người đã làm gương riêng

về các nhơn đức khó giữ hơn. Vậy trước hết Người đã làm gương nhơn đức khiêm nhượng; vì Người đã ẩn mình cùng giấu tính Đức Chúa Trời và sự khôn ngoan vô cùng; Người ở nhà khó khăn và làm việc hèn hạ cho người ta biết Người là đáng sang trọng phép tắc vô cùng. Vậy con phải soi gương Đức Chúa Giêsu mà xét con đã ăn ở thế nào. Xưa nay con hằng phô trương tài trí con, chẳng muốn ở nơi vắng vẻ, ham ăn mặc sang trọng; nếu vậy thì con khác xa Chúa con là thế nào!

Lễ thứ hai thì gần: Đức Chúa Giêsu đã tỏ ra nhơn đức vâng lời chịu lụy. Trước hết Người vâng lời chịu lụy Đức Chúa Cha; vì chung hể việc gì Đức Chúa Giêsu làm thì có ý làm cho đẹp lòng Đức Chúa Cha cùng làm y như lời Người truyền dạy. Vậy con phải yêu chuộng nhơn đức này vì nó làm cho các việc con làm ra quý trọng lắm. Lại con muốn bắt chước Đức Chúa Giêsu thì cũng dễ: vì chung mọi sự con làm tùy đáng bậc con, mà con có ý dâng cho đẹp lòng Đức Chúa Trời, thì là đã bắt chước Đức Chúa Giêsu cho trọn theo đáng bậc Người gọi con làm. Sau nữa Đức Chúa Giêsu đã chịu lụy người ta như lời Kinh thánh đã làm chứng *Người đã chịu lụy Đức Mẹ và ông thánh Giuse*, cho nên khi hai đáng thánh này muốn xin Người giúp việc gì, thì Người sẵn lòng mau mắn mà giúp chẳng sai đều gì. Vậy con phải soi gương Đức Chúa Giêsu ở thành Na-

dareth bấy nhiêu năm hằng cứ vâng lời chịu lụy, cho nên con cũng phải ở vững bền quyết lòng vâng lời chịu lụy chóng vánh cho đến trọn đời.

Lễ thứ ba thì gẫm: Đức Chúa Giêsu làm gương hơn đức nhịn nhục chẳng khi dừng. Vậy Người đã chịu khó khăn cho đến đổi thiếu những sự cần thì cũng bằng lòng; lại Người đã chịu khốn khó, cũng chịu khinh dể, vì Người biết hễ chịu những sự ấy, thì đẹp lòng Đức Chúa Cha lắm; cho nên Người đã chọn cách ăn ở làm vậy. Thương ôi! người thế gian xét đoán cách khác xa là thế nào! Vì nó theo tính xác thịt và làm hết sức cho khỏi chịu khó; nhưng mà nó thật làm hại mình nó, vì có một hơn đức nhịn nhục làm cho linh hồn ta đặng rồi mà thôi. Vậy con chớ xem sao lời thế gian xét đoán, một nghe lời Đức Chúa Giêsu khen *kẻ chịu khó vì đạo lành*; lại khi con phải sự khốn khó, thì phải sánh sự khốn khó ấy cùng sự khốn khó Đức Chúa Giêsu đã chịu trước vì con, ắt là con sẽ bằng lòng mà chịu cho đặng trả nghĩa Người.





Chúa-nhứt thứ III.

Trước mùa Chay cả.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA TRỜI BA NGÔI ĐỊNH
CHO CHÚA CỨU THỂ PHẢI CHỊU NẠN CHỊU CHẾT.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Đức Chúa Trời Ba Ngôi toàn liệu về loài người ta; có nên để cho nó hư mất như tội nó đã đáng, hay là có nên thương mà cho một Đấng có tính Đức Chúa Trời cùng có tính loài người ta chịu chết mà chuộc tội thiên hạ chăng? Vậy khi ấy phép công thẳng Đức Chúa Trời tỏ ra sự tội loài người ta rất nặng nề là dường nào! Thứ nhứt: loài người chẳng vâng lời Đức Chúa Trời răn, thì khinh dể Người lắm; thứ hai: vì lời răn chẳng có khó gì, cho nên dễ giữ, mà cũng đã cả lòng lỗi phạm; thứ ba: vì loài người ta phạm tội, thì bởi lòng muốn làm nghịch cùng Đức Chúa Trời, chẳng xem sao những ơn Người đã ban mà soi lòng mở trí làm lạnh lạnh dữ; thứ bốn: vì đã nghe lời Đức Chúa Trời đe phạt nặng nề, cùng đã thấy Thiên thần phải khốn vì tội lỗi mà chẳng dùng mình run sợ, cho nên phép công thẳng đoán

loài người chẳng đáng Đức Chúa Trời thương. Vậy con phải suy những lẽ ấy cho biết tội rất nặng nề là dường nào ! cùng giục lòng ghét tội và sợ phép công thẳng Đức Chúa Trời hết lòng hết sức.

Lễ thứ hai thì gẫm : Đức Chúa Trời công bình vô cùng, nhưng mà cũng lòng lành vô cùng, cho nên Người thương loài người ta, vì là loài yếu đuối có xác bởi một chút bùn mà sinh ra, cùng đã bị chước ma quỷ cám dỗ, bởi lòng khinh dễ và ghen ghét Đức Chúa Trời, cho nên Đức Chúa Trời phải định liệu cứu lấy loài người, kéo dề loài người hư đi mà phải phạt, thì ma quỷ sẽ khoe mình đã thắng trận và ra như Đức Chúa Trời là đáng rất công thẳng mà thôi, chẳng phải có lòng hay thương xót vô cùng. Lại như loài người phải hư mất, thì sau này chẳng có dịp nào mà tỏ ra lòng thương xót Người, cho nên Người tỏ lòng thương loài người làm vậy thì thậm phải. Vậy con phải sắp mình xuống trước mặt Đức Chúa Trời và xưng mình là kẻ thiếu thốn khốn nạn mọi đàng, cùng phải đội ơn ngợi khen lòng lành vô cùng Đức Chúa Trời đã ghé mắt lại mà thương loài người. Lại phải năng kêu xin, và trông cậy lòng lành Đức Chúa Trời sẽ phù hộ cho con đứng rồi linh hồn.

Lễ thứ ba thì gẫm : Đức Chúa Trời Ba Ngôi đã định phải có một Đấng có linh Đức Chúa Trời

và tính người ta hẳn cứu lấy loài người cho khỏi hư đi. (JOAN 11, 50). Vậy Đức Chúa Trời định liệu thế ấy, thì Người muốn tỏ ra lòng lành Người hay thương, mà chẳng muốn tỏ ra phép công thẳng Người. Vậy bởi tội lỗi ta ép Người tỏ ra lòng công thẳng, nhưng mà Người đã đủ lòng thương thì là bởi Người có lòng lành mà chớ. Sau nữa con phải suy Đức Chúa Trời cho một người phải chết, mà người ấy là chính Con một Người, vì chúng có một Đấng có tính Đức Chúa Trời mới lập công đặng trước mặt Người, mà cứu chuộc loài người ta. Vậy còn phải thờ lạy ngợi khen trông cậy và kính mến lòng lành Đức Chúa Trời đã thương ta đời ấy. Lại con phải lo sợ kéo sa phạm tội gì mất lòng Chúa, cùng hết lòng dâng mình làm tôi kính mến Người cho đến trọn đời.

Ngày thứ hai.

Gãm về sự Quân Pharisiêu hiệp nhau mà làm hại Chúa Cứu Thế.

Lễ thứ nhất thì gãm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Các thầy cả và quân Pharisiêu hội hiệp nhau mà bàn rằng : ta liệu làm sao ? (JOAN. 11. 47). Vậy con hãy suy những kẻ ấy là kẻ nghịch Đức Chúa Giêsu và phân bì ghen ghét sự vinh hiển Người ; vì Người làm nhiều phép lạ, cho nên

dân sự kính trọng Người lắm. Vậy những kẻ ấy đã ra mê muội tối tăm vì lòng ghen ghét thể ấy, thì bàn tính những sự gì? Con hãy nghe lời Kinh thánh chép rằng : *Chúng nó tìm mưu cho đặng bắt Đức Chúa Giêsu mà giết.* (MATTH. 26, 4.). Ấy Đấng Cứu thế ngự qua nơi nào thì xuống ơn nơi ấy, mà quân ấy trả ơn Người như vậy ! Con nghĩ làm sao ? con có lấy làm xung giận chẳng ? Ờ con, con hãy trách mình thì hơn là xung những kẻ ấy : vì hễ bao nhiêu lần con theo tính xác thịt mà phạm tội, thì là bấy nhiêu lần con toan làm hại Đức Chúa Giêsu mà chớ. Ôi ! bấy lâu nay Người hằng làm ơn cho con, mà con hằng làm nghịch cùng Người, thì con vô ơn bội nghĩa là thể nào !

Lẽ thứ hai thì găm : Lời quân ấy rằng : Người này làm nhiều phép lạ. (JOAN. 11, 47). Vậy quân ấy chẳng thêm nói đến tên Người, là dấu chứng nó kiêu ngạo và khinh dể Đức Chúa Giêsu là thể nào ! Quân dữ ấy xưng ra Đức Chúa Giêsu làm nhiều phép lạ, nhưng vì sợ thiên hạ tôn trọng Người, thì Người sẽ được quyền cai trị chẳng. Ấy quân ấy lấy quyền cai trị đời này làm trọng hơn Đức Chúa Trời. Ôi ! chúng nó thật rất dối là đại đột mê muội ! Song nếu con xét mình lại, thì con liền thấy con cũng chẳng khôn ngoan gì hơn quân ấy đâu. Tuy là con chẳng dám lấy Đức Chúa Trời làm hèn, nhưng có nhiều lần chẳng kính mến Người cho xứng đáng cùng đã cả lòng bội nghĩa Người, mà tìm những sự vui hèn xác thịt ! Vậy

con phải tin thật có một Đức Chúa Trời là đấng tốt lành vô cùng đáng yêu mến kính trọng trên hết mọi sự mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời thầy cả Cai-pha rằng : Thà một người phải chết. (JOAN. 11, 50). Vậy con phải suy Đức Chúa Giêsu là đấng rất thánh, thượng trí vô cùng, là đấng làm nhiều phép lạ, là Chúa Cứu thế thiên hạ đợi trông, không ai bắt lỗi Người đặng đều gì, mà thầy cả Cai-pha đoán rằng : Người phải chết kéo sinh rối loạn trong nước. Ở người tội lỗi độc ác kia, đều mấy bản tính chẳng sinh ích gì cho mấy ; nhưng mà ý Chúa đã làm cho sự ấy sinh ích trọng cho mọi người hết thấy. Ấy vì tội mấy, mà Con Đức Chúa Trời phải chết phần xác, song Người chết như vậy thì đã làm cho nhiều người đặng sống, còn mấy thì phải chết vì mê muội đại dột. Vậy con phải ngợi khen thánh ý Đức Chúa Trời hay dùng những sự độc dữ mà làm cho ra sự tốt lành. Lại con phải bắt chước Chúa con, khi kẻ nào khinh dể con thì phải dùng dịp ấy mà lập nên đức khiêm nhượng ; cũng như khi gặp đều gì khó, thì dùng sự ấy mà lập nên đức nhịn nhục ; như vậy thì con sẽ làm chứng lời Kinh thánh rằng : Mọi sự đều giúp kẻ có lòng kính mến Đức Chúa Trời cho đặng làm lành hết thấy mà chớ. (AD. ROMANOS 8, 28).

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU DÙNG BỮA Ở
LÀNG BÊTHANIA LÀ QUÊ BÀ THÁNH MÁTTA VÀ BÀ
THÁNH MARIA.

Lễ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Các kẻ ấy đã mời Đức Chúa Giêsu ăn bữa tại làng ấy và có Bà Matta lo dọn dẹp. (JOAN 12, 2.). Khi ấy đã dọn tiệc trong nhà ông Simon mà mời Đức Chúa Giêsu dùng, có ý mắng và đội ơn Người đã cho ông Ladarô sống lại. Vậy bà Matta sang nhà ông Simon cho đặt giúp mà dọn bữa cho Đức Chúa Giêsu. Vì chưng ai có lòng yêu mến người nào, thì hằng tìm dịp cho đặt giúp người ấy. Vậy bởi bà Matta có lòng kính mến Đức Chúa Giêsu, nên dầu Đức Chúa Giêsu ở nhà khác, thì người cũng đi tới cho đặt giúp đỡ Chúa và sẵn lòng làm các việc trông bếp núc như tôi tá vậy. Vậy nếu con đã có lòng yêu mến Đức Chúa Giêsu thì mọi ngày mọi giờ, mọi nơi mọi dịp con hằng lo làm việc Người, có ý cho sáng danh Người ; nhưng tiếc thay ! con đã bỏ biết là mấy dịp rất tốt lành cho đặt tỏ ra lòng kính mến Chúa ! vì chẳng muốn ép mình chịu khó ! Vậy từ nay về sau con sẽ sẵn lòng cùng ra sức chịu khó mà tỏ lòng con kính mến Chúa cùng chớ phân rân, khi thấy kẻ khác chẳng làm việc

nọ việc kia cùng con, vì thánh ý Chúa muốn cho có kẻ thì làm việc này, kẻ thì làm việc kia, miễn là có ý cho sáng danh Người thì đủ. Lại có khi làm việc này thì đẹp lòng con, song việc kia thì đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn. Bởi đó con phải bỏ ý riêng mà vâng theo thánh ý Đức Chúa Trời mọi đàng mà chớ.

Lễ thứ hai thì gần : Bà Maria cũng gọi là Madalêna đã lấy một bình thuốc thơm quý trọng mà xức chơn Đức Chúa Giêsu và lấy tóc mà lau chơn Người. (JOAN 12, 3.) Vậy con phải suy, trước bà này đã xức chơn Đức Chúa Giêsu một lần rồi, khi mới trở lại ; rày người còn lấy dầu thơm mà xức chơn Đức Chúa Giêsu một lần nữa, có ý đội ơn Người đã cho ông Ladarô sống lại. Ấy con phải suy lòng bà này khiêm nhượng và rộng rãi là dường nào ! Dầu có nhiều người dự tiệc, song người chẳng xem sao lời phởn ấy chê trách, một lấy lòng kính mến Đức Chúa Giêsu, đến sắp mình xuống dưới chơn Đức Chúa Giêsu và dâng của trọng làm chứng lòng kính mến Người, cùng chẳng tiếc sự gì với Người ; lại con phải suy : Đức Chúa Giêsu thấy việc bà thánh ấy làm và biết tỏ lòng bà ấy, thì bằng lòng và trả công cho người là thế nào ! Vậy khi con đến cùng Đức Chúa Giêsu thì phải nhớ những ơn trọng Người đã ban cho con và cũng phải lấy của trọng là lòng kính mến mà dâng cho Người. Lại con phải ra sức sửa sang mọi việc con làm, cho những

việc ấy hoá nên trọng nên tốt. Bởi đó cho nên con phải giữ kẻo vô ý vô tứ mà làm những việc ấy theo thói quen, một phải cầm trí cầm lòng mà làm cho mọi việc dầu trọng dầu hèn thì đều trở nên quý giá trước mặt Đức Chúa Trời hết thảy.

Lễ thứ ba thì gắm : Khi ấy cả nhà đều bay mùi thơm tho. (JOAN. 12, 3). Vậy chúng tôi hết thảy là mùi thơm tho Đức Chúa Giêsu. (COR. 2. 15), cho nên ta phải ra sức làm mọi việc cho thơm danh Chúa và nên gương sáng cho anh em bắt chước. Ấy một người như đức trong một nhà nào, thì nên mùi thơm cho khắp cả nhà ấy. Sau nữa kẻ có nhưn đức, càng có quờn cao, thì càng làm ích trọng, vì chúng gương kẻ bề trên thì ép kẻ bề dưới phải bắt chước mình. Vậy con phải giữ kẻo có ngày Đức Chúa Trời trách con như ông Gia-cóp trách con cái rằng : Bay làm cho danh thơm ta ra hôi hám. (EXOD. 5. 21). Vậy con hãy giữ chớ hề làm gương xấu cho kẻ khác, cũng đừng làm hình dạng nhưn đức bề ngoài mà lòng gạt ai làm chi.



Ngày thứ tư.

Gẫm về sự Đầy tớ Đức Chúa Giêsu thấy Bà thánh nầy đổ dầu thơm thì trách bà ấy hay phá của.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đầy tớ Đức Chúa Giêsu thấy vậy thì nổi giận mà rằng : *Làm chi phá của như vậy.* (MATTH. 26, 8). Vậy pho kẻ ấy thấy bà Madalê-na làm vậy và ngờ bà ấy chẳng khôn ngoan ; vì chẳng biết lòng bà ấy có ý tốt lành là thế nào. Vậy cũng một lẽ ấy, có nhiều người phần thì vì lầm, phần thì vì có lòng độc dữ cho lên cất nghĩa sự nhờn đức kẻ lành về đảng trái, cùng hay nói gièm pha ; dầu mà kẻ có tiếng khôn ngoan đạo đức thì cũng hay xét đông dài cùng chê trách kẻ đáng khen. Vậy nếu con muốn đi đảng nhờn đức, thì phải dọn mình cho sẵn mà chịu lời người ta chê trách cười nhạo. Con phải dâng mọi sự mặc Đấng công bình đoán xét, vì chừng người ta thấy dặng bề ngoài mà thôi, mà Đức Chúa Trời thì thấy rõ trong lòng con. Sau nữa khi con có lẽ mà cất nghĩa dặng việc kẻ khác làm về ý lành, thì con phải giữ kéo lâu mà đoán việc ấy là việc trái chẳng.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời Kinh thánh dạy rằng : *Có một người trong môn đệ tên là Giuda chê trách*

bà này phá của. (JOAN. 12, 14). Vậy ông thánh Matthêu và ông thánh Mátcô thì nói các đầy tớ chê trách bà ấy, mà ông thánh Gioan thì nói một mình Giudà trách mà thôi. Bởi đó cho nên ông thánh Aucutinô luận rằng : Vốn khi đầu có một mình Giudà chê trách sau thì *cũng có kẻ bắt chước nó*. Cũng một lẽ ấy, có nhiều lần, trước thì một người kêu trách, mà sau thì cũng có nhiều người bắt chước mà chê trách theo như vậy. Vậy con phải giữ kẻ mở đảng cho kẻ khác phạm tội, lại khi thấy kẻ khác làm sự lỗi trước mặt con, thì con chớ bắt chước, và việc kẻ khác làm thì đừng bắt chước vì đảng trái làm chi.

Lẽ thứ ba thì găm : Kẻ trách bà này thì rằng : *Dầu thơm ấy bán đáng nhiều tiền để mà cho kẻ khó*. (MATTH. 26, 9). Vậy con phải suy kẻ nói lời ấy là ai ? là Giudà chước, vì trong Kinh thánh đã chỉ tỏ nó đã nói như vậy chẳng phải là vì có lòng thương kẻ khó, song vì lòng hà tiện : vì nếu có bán dầu ấy thì nó sẽ tìm dịp mà ăn bớt ; sau nữa nó là kẻ giữ việc cho nên giả bộ hơn đức mà giấu lòng gian xảo nó. Cũng một lẽ ấy có nhiều lần ta hay giả hình ; khi sốt giận thì muốn cho người ta ngờ là vì lòng ta sốt sắng ; khi con thiết cốt với người nào quá thì muốn cho người ta tưởng là mình có lòng thương yêu, khi nói chuyện trò dòng dài vô ích, thì muốn cho người ta tin là mình có việc cần phải nói như vậy. Mà ở con, con chớ lầm : con chừa mình trước mặt người ta

thì dặng ; song le Đức Chúa Trời là Đấng thông minh vô cùng thấu suốt mọi sự kín nhiệm trong lòng ta, thì con chẳng có lẽ chữa mình dặng đâu.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu chữa tiếng bà Madalêna .

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Đức Chúa Giêsu hiểu ý thì phán cùng đầy tớ mình rằng : Bay làm phiền lòng bà này làm chi ? Vì chưng người đã làm việc tốt lành mà tỏ lòng kính mến Tao. (MATTH. 26, 10). Vậy Đức Chúa Giêsu bằng chữa tiếng bà thánh này luôn, cũng như ngày trước có kẻ chê bà ấy là kẻ tội lỗi, thì Đức Chúa Giêsu tỏ ra Người đã tha tội cho bà ấy, vì bà ấy có lòng kính mến lắm. Lại khi chị bà ấy cáo người ở nhưng, chẳng giúp việc trong cửa nhà, thì Đức Chúa Giêsu lại khen người đã chọn lấy phần nhứt : là nghe lời Chúa. Rày Đức Chúa Giêsu cũng chữa tiếng bà ấy và quở Giuda chê trách người trái lẽ. Đây là gương cho con dặng biết Đức Chúa Giêsu bằng bình vực kẻ làm việc lành chẳng khi dưng. Vậy bà Madalêna mới khi sự đi dặng như đức, mà nghe lời Đức Chúa Giêsu bình vực chữa tiếng cho mình như vậy, thì vui mừng và thêm lòng sốt sắng là dường nào ! Nếu vậy con chớ có sinh lòng buồn mà bỏ việc lành phước đức, khi có kẻ chê trách con làm

chi ; một cứ làm việc lành cho vững lòng và trông cậy Đức Chúa Giêsu sẽ phù hộ cho con ; và chắc có ngày Người sẽ tỏ sự thật ra tỏ tường trước mặt thiên hạ, chúc ấy con sẽ đặng vui mừng quá bội là thế nào !

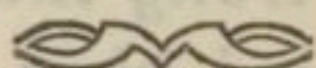
Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu lại phán rằng : Bay hằng có kẻ ở cùng bay luôn, mà bay chẳng đặng Tao ở với bay luôn đâu, lại khi bà này xúc thuốc thơm trên xác Tao thì có ý làm mà liệm xác Tao. (MATTH. 26. 11). Vậy Đức Chúa Giêsu phán làm vậy thì chẳng có ý tỏ ra lòng tham thắng Giuda đâu. Vậy khi chẳng có sự gì cần, thì con chẳng nên tỏ sự lỗi kẻ khác, cho đặng chữa mình, vì thường lỗi kẻ khác chẳng phải là mạnh cho con khỏi tội đâu. Sau nữa Đức Chúa Giêsu khen bà thánh Madalêna đã có ý xúc thuốc thơm mà liệm xác mình, vì chừng bà ấy hoặc bởi đã nghe lời Đức Chúa Giêsu đã phán, hoặc bởi ơn Đức Chúa Thánh Thần mở lòng, thì đã biết đặng Đức Chúa Giêsu khi chết đoạn, mình chẳng xúc xác Người đặng nữa như thói các nước quen làm mà chôn kẻ chết. Vậy khi Đức Chúa Giêsu mở lòng cho con làm việc lành nào, thì con phải ra sức làm việc lành ấy cho kíp, vì chẳng biết sau này có làm đặng chẳng ; phương chi việc nào con đã rõ sau này con chẳng làm đặng, thì con càng phải lo làm cho chóng hơn nữa mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán

rằng : *Tao nói thật cùng chúng bay : Hễ nơi nào giảng tin lành này trong thế gian, thì sẽ nhắc lại việc đờn bà này làm mà khen người.* (MATTH. 26, 13). Vậy khi Giuda trách bà thánh Madalêna, thì bà ấy nín lặng. Bởi đó cho nên Đức Chúa Giêsu giục lòng các môn đồ khen người vì lòng người khiêm nhượng mà mến những lời bỏ vạ, cáo gian, là sự lành rất đẹp lòng Đức Chúa Trời. Sau nữa ngày trước bà thánh này đã lấy thuốc thơm mà xức chơn Đức Chúa Giêsu, nhưng mà khi ấy Đức Chúa Giêsu chẳng có phán hứa các đời sau sẽ khen người : Vì chưng bà này mới đi dâng phước đức ; mà rày chẳng những là xức chơn Đức Chúa Giêsu, mà lại đồ dầu thơm trên đầu Người là dầu bà ấy đã đi dâng hơn đức đã đến bậc cao, cho nên Đức Chúa Giêsu mới phán danh tiếng bà thánh ấy sẽ rao truyền khắp thế gian. Vậy con phải biết sự ra tay mà làm việc phước đức là sự cần ; nhưng mà tấn tới trong dâng hơn đức một ngày một hơn là sự đáng khen. Vậy con phải giữ kéo con đứng lại trong dâng phước đức ; lại hằng ngày phải lập công mới cho đáng Đức Chúa Trời khen, và thưởng con lên thiên đàng đời đời chẳng cùng.



Ngày thứ sáu.



**GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU LÊN THÀNH GIÊRU-
SALEM VÀ PHÁN SỰ THƯƠNG KHÓ NGƯỜI SẼ
PHẢI CHỊU.**

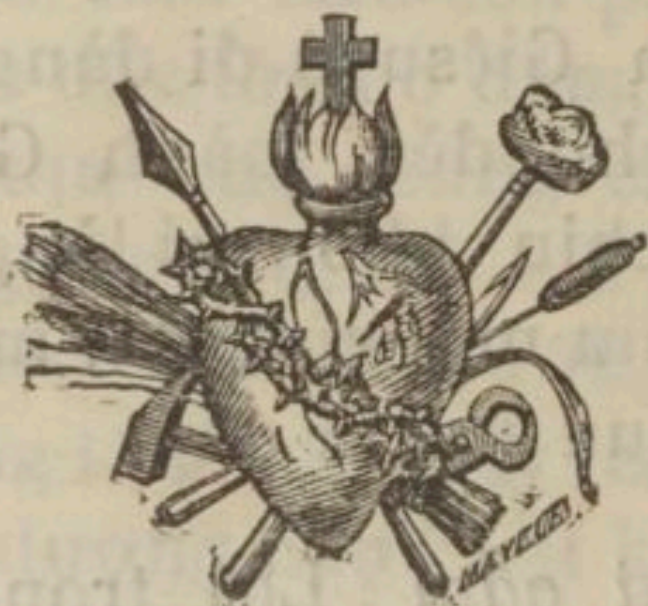
Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh Thánh dạy rằng : Khi Đức Chúa Giêsu đi đàng làm một cùng đầy tớ mà lên thành Giêrusalem, thì Người đi trước và đầy tớ Người kinh hãi. (MATC. 10, 32). Con hãy suy Đức Chúa Giêsu đi vội vàng cách lạ, cho nên đầy tớ Người kinh hãi làm vậy. Lại phải suy Đức Chúa Giêsu đi mau chơn, thì có ý tỏ ra lòng Người đã sẵn mà chịu thương khó : Vì chung bấy lâu trước khi Người đi nơi nọ nơi kia mà làm phép lạ, thì Người đi thủng thẳng, mà khi đi chịu khó thì Người đi mau chóng, dường bằng lòng thương yêu ta hằng xui giục Người đi cho chóng. Thương ôi ! khi tôi chịu khó, thì tôi chậm chạp như muốn chạy trốn sự khó ấy là thể nào ! Lạy Chúa tôi, xin kéo tôi đi, cho tôi theo kịp chơn Chúa tôi. Sau nữa con phải suy Đức Chúa Giêsu đi trước đầy tớ choặng tỏ ra lòng Người đã muốn chịu khó, cùng chịu đau đớn trước, hầu con soi gương Người mà bắt chước. Vậy thì sao con còn muốn đi trước choặng sự sang trọng vui sướng làm chi ? Ấy con khác xa Đức Chúa Giêsu là dường nao ! Lại khi con xem

thấy Đức Chúa Giêsu đi trước đây tớ cách lạ làm vậy, thì con cũng phải kinh hãi và khen lòng lành Chúa mình và cũng phải hiệp làm một cùng các đây tớ mà theo Người.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Nầy Tao lên thành Giêrusalem và Con Người sẽ chịu nộp cho kẻ cả trong các thầy cả. (MATCÔ. 10, 33). Vậy Đức Chúa Giêsu là Con thật Đức Chúa Trời, nhưng mà Người yêu xưng mình là Con Người, vì có ý nhắc lại sự Người xuống thế vì ta. Sau nữa Người cũng năng nhắc lại sự thương khó mình. Vì chưng ai yêu sự gì thì hằng nhớ cùng bằng lòng nói về sự ấy liên. Vậy chẳng mấy khi con nhớ đến sự thương khó Đức Chúa Giêsu, vì con chẳng yêu chịu khó, nhưng mà sự chịu khó là sự cần, con chẳng lánh khỏi đặng đâu. Vì vậy con chớ chịu khó vô ích như giống vật hèn, một phải nhớ sự thương khó Đức Chúa Giêsu cho con đặng dễ an ủi mình mà chịu khó bằng lòng. Sau nữa con phải suy Đức Chúa Giêsu khi lên thành Giêrusalem và đây tớ lên làm một với Người, thì Người chỉ phán về sự thương khó Người, cho ta đặng biết ; hễ ai muốn lên cùng Đức Chúa Giêsu là đi đàng nhơn đức một ngày một hơn cho đến thành Giêrusalem trên trời, thì phải chịu khó vui lòng : vì đã có Đức Chúa Giêsu đi làm một cùng ta, mà Người chẳng để ta chịu khó quá sức ta đâu.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh Thánh

dạy rằng : *Phô ông ấy chẳng hiểu điều gì về lời Đức Chúa Giêsu phán.* (Luc. 18, 34). Vậy khi ấy đầy tớ Đức Chúa Giêsu hãy còn yêu chuộng những sự dưới đất này, cho nên lấy những sự vui sướng chức quờn cùng sự giàu sang thế gian làm trọng. Bằng sự chịu khinh dể cùng xấu hổ và đau đớn thì lấy làm kinh khiếp sợ hãi. Nhon vì sự ấy khi nghe Đức Chúa Giêsu phán sẽ chịu nhạo cười, cùng chịu đánh đòn và chịu giở chịu vả cùng chịu chết, thì chẳng hiểu. Vậy con phải xét đã nhiều lần con gẫm về những việc Đức Chúa Giêsu đã làm và sự thương khó Người đã chịu, mà sao con còn khô khan nguội lạnh dườg ấy ; thật con chẳng yêu sự Đức Chúa Giêsu yêu chuộng mà chớ. Vậy con phải trách mình là kẻ đại dột và phải đến học cùng Thầy cực sang cực trọng cho biết những ích bởi sự chịu khó mà ra là thế nào ; cùng phải nhớ lại lời Đức Chúa Giêsu đã phán rằng : *Nào đầy tớ có trọng hơn thầy mình sao.* (Luc. 6, 40). Vậy Thầy con đã chịu khó, thì con cũng phải chịu khó, cho đặng nên giống như Thầy mình mà chớ.



Ngày thứ bảy.



GẤM VỀ SỰ DỌN cho Đức Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem cách trọng thể.

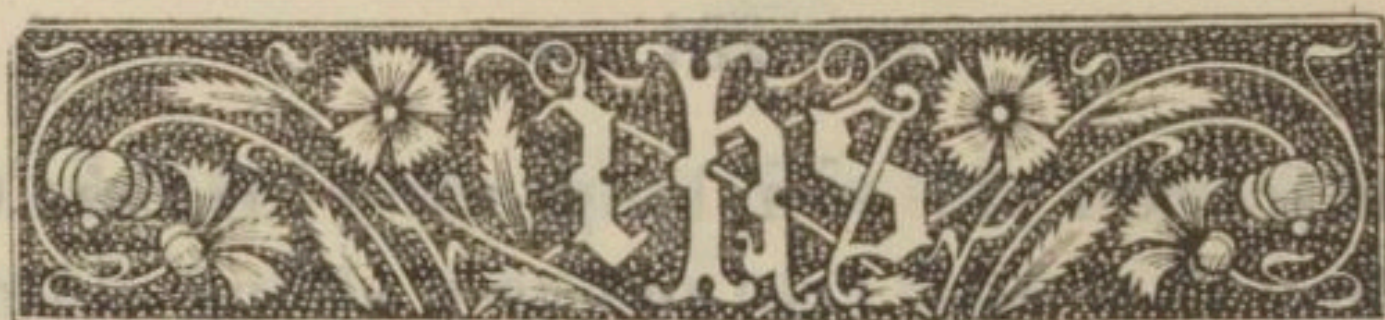
Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời trong Kinh Thánh dạy rằng : Khi Đức Chúa Giêsu lên thành Giêrusalem thì Người dạy mười hai đầy tớ đi làm một cùng mình. (MATTH. 20, 17). Vậy Đức Chúa Giêsu đã biết tổ kẻ dữ đã hiệp cùng nhau mà lập mưu cho dặng bắt và giết Người. Song le Người muốn vào thành Giêrusalem cách trọng thể như lời các thánh Tiên tri đã phán trước nhiều năm. Vì chưng Người có ý tỏ ra Người là Chúa Cứu thế, cho nên những kẻ chẳng nhìn biết Người thì chẳng có lẽ nào mà chữa mình dặng. Vậy thì Đức Chúa Trời hằng ban ơn cho mọi người thấy thấy, nhưng mà có nhiều người không muốn chịu lấy ơn Người thì khốn cho những kẻ ấy là dường nào ! Vậy con phải có ý chịu lấy ơn Đức Chúa Trời ban cho con ; nhược bằng con bỏ ơn người qua không, thì con phải lo sợ lắm. Sau nữa Đức Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem cho dặng tỏ ra sự kẻ dữ làm khốn cho Người, thì bởi lòng Người đã muốn chịu làm vậy. Cũng một lẽ ấy, hễ sự gì con toan liệu, thì cũng tại ý Đức Chúa Trời đã định, bởi đó cho nên con phải dâng mình trong tay Người và xin Người gìn giữ con mọi đàng.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đầy tớ Người rằng : Bay hãy đi làng kia ở trước mặt bay, thì bay sẽ thấy con lừa cái ở đó và lừa con ở cùng nó, bay hãy mở lấy mà đem về cho Tao ; vì bằng có ai nói đều gì cùng bay, thì bay thưa rằng : Chúa chúng tôi có việc cần nó. (MATTH. 21, 2 ET. 3). Vậy Đức Chúa Giêsu tỏ ra Người có tính Đức Chúa Trời, biết những sự hậu lai. Vì vậy con phải tin Người chẳng lừa khỏi con, nên con phải thờ phượng Người, cùng sợ hãi và kính mến. Sau nữa Người cũng tỏ ra quờn phép Người là Chúa dựng nên mọi sự, cho nên con phải chịu lụy Người và khi Người phán dạy con phải sửa trí sửa lòng, sửa miệng lưỡi cùng hãm tình tư dục, thì con phải vâng nghe tức thì, cùng suy linh hồn và xác là như lừa kia đầy tớ Đức Chúa Giêsu đến mở, cùng nói với con rằng : *Chúa có việc dùng.* Vậy thì khi Đức Chúa Giêsu muốn đòi sự gì, mà con dám từ chối thì làm sao ?

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh Thánh dạy rằng : Đầy tớ Đức Chúa Giêsu vâng lời Người dạy mà đem mẹ con con lừa đến. (MATTH. 21.6 ET 7) Vậy đầy tớ Đức Chúa Giêsu vâng lời Người cách trọn vì đã làm y như lời Người đã dạy, mà chẳng dám thưa lại mà hỏi đều nọ đều kia. Vả lại chủ lừa ấy cũng đã sẵn lòng vâng theo như vậy ; vì chung vừa nghe Đức Chúa Giêsu có việc phải dùng vật ấy, thì liền đề cho đầy tớ đem về cho Người mà chẳng tra hỏi đều gì sót. Vậy con hãy

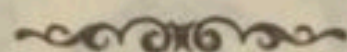
xem hoặc con đã sẵn lòng vâng lời Đức Chúa
Giêsu hay là chẳng. Dầu mà con chẳng dám cãi
thánh ý người mặc lòng ; song le con cũng phải
cầu xin cho đặng thêm lòng sốt sắng mà làm việc
thờ phượng Người một ngày một hơn.





Chúa-nhứt thứ II

Trước mùa Chay cả.



GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU VÀO THÀNH GIÊ-RUSALEM CÁCH TRỌNG THỂ.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đầy tớ Đức Chúa Giêsu trải áo mình trên lừa cho Đức Chúa Giêsu cỡi ; cũng có nhiều người lấy áo mình mà lót dọc đường v. v. (MATTH. 21, 7 et 8). Vậy con phải suy các đầy tớ Đức Chúa Giêsu và dân sự tỏ ra lòng cung kính Người là thế nào ! ấy dân sự đã biết các kẻ cả trong nước hiệp nhau mà làm hại Đức Chúa Giêsu, thì ai xui dân sự mừng rước Người làm vậy ? âu là Đức Chúa Trời mở lòng dân sự cho đặt mến Đức Chúa Giêsu, cùng thêm sức vững vàng cho nó khỏi sợ hãi. Sau nữa con hãy suy dân sự trông đợi sự gì nơi Đức Chúa Giêsu và nơi các đầy tớ Người là những kẻ đã ăn ở khó khăn làm vậy ? Vả lại dân sự cũng có lẽ sợ các kẻ cả không bằng lòng ; song lẽ vì nó đã thấy phép lạ Đức Chúa Giêsu làm, cùng mới thấy Người

cho ông Ladarô sống lại, thì mới tỏ ra lòng kính mến Người làm vậy. Ôi ! chớ chi con đừng lòng kính mến Đức Chúa Giêsu, lo lắng làm mọi việc thờ phượng Người ! chớ chi con lấy lòng mạnh mẽ ép mình chịu khó, cùng đánh dẹp mọi tính xác thịt ngăn trở chẳng cho con làm việc cho danh Cha cả sáng !

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Thiên hạ kêu cả tiếng rằng : chúc tụng con vua David, mừng đấng lấy tên Chúa mà đến.* (MATTH. 21.9). Vậy con phải suy dân sự đã hiệp ba sự mà tỏ ra lòng thật kính mến Đức Chúa Giêsu ; một là có lòng theo Người, hai là ngợi khen Người, ba là cầm nhánh cây mà rước mừng Người ; ấy là chỉ lòng kính mến Người, lời nói việc làm đều có ý cho sáng danh Người. Vậy nếu con có lòng sốt sắng mà không có ba điều ấy, thì chẳng gọi là sốt sắng thật, vì chừng nếu ta kính mến Chúa mà chẳng làm ba điều ấy, thì ta chẳng đừng kính mến Người cho thật lòng đâu. Vậy con hãy giục lòng sốt sắng, hãy xét lời nói, việc làm con có bởi lòng kính mến thật mà ra chẳng ? hoặc là miệng con nói thề nọ mà việc con làm thề khác, cũng như tiếng nói là tiếng Giacóp mà tay là tay Esau chẳng. Nếu lời nói việc làm và lòng con đều hiệp phù cùng nhau thì con mới thuộc về Đức Chúa Trời cho trọn mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh chỉ về Đức Chúa Giêsu rằng : *Kia vua mầy đã đến cùng*

mày. (MATTH. 21. 5). Vậy con hãy suy lời ấy giục con đi đến cùng Chúa. *Kìa vua con* là vua trên hết các vua, nên con hãy suy phục Người mọi đàng. *Người đã đến cùng con*, nghĩa là Người làm ích cho con, vì kể những sự Người lo tưởng và ước ao trong lòng, cùng những lời Người phán và các việc Người làm cùng các sự khốn khó Người chịu cho đến đổ đổ hết máu mình ra, thì có ý làm cho con là kẻ khó khăn được nên giàu có : khi lâm phải hiểm nghèo, thì Người phù hộ con cùng làm cho con khốn nạn, hèn hạ được lên nước thiên đàng. Vậy con hãy mở cửa lòng con cho Người, để cho Người là *vua cực sang cực trọng* đặt vào (PSALM. 23, 7). Con hãy nhìn biết Người đã đủ lòng thương con như vậy, hãy thờ lạy Người là vua con : cùng hãy dâng trí khôn, ý muốn và mọi sự trong ngoài con cho Người.

Ngày thứ hai.

Gẫm về sự Quân Pharisiêu nói lời ghen ghét Đức Chúa Giêsu

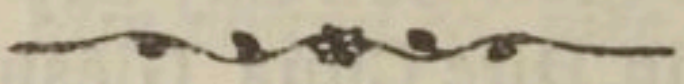
Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời quân ấy nói rằng : Phô ông xem : ta làm chẳng ra việc : kìa cả thiên hạ đã theo nó. (JOAN. 12, 19.). Vậy con hãy suy quân Pharisiêu ghen ghét Đức Chúa Giêsu là dường nào ! vì quân ấy muốn giết Đức Chúa Giê-

su mà thấy dân sự tỏ lòng cung kính Người, thì chúng nó lấy làm khó chịu lắm ! song le chúng nó phải xưng ra rằng mình chẳng làm nên việc gì. Vậy khi con thấy kẻ khác ghét con, thì con chớ phiền lòng, vì ghét làm vậy chẳng đáng ích gì đâu, một làm cho kẻ mắc tội ấy thiệt hại mà thôi. Bởi đó con phải giữ đừng có ghen ghét ai, kéo con lại làm khổn cho con chẳng. Sau nữa quân ấy nói quả sự thật rằng : *cả và thiên hạ theo nó*, là có ý giục lòng nhau làm hại Đức Chúa Giê-su hơn. Chớ chi lời quân ấy nói có thật như vậy ; chớ chi các dân ngoại đạo, những quân rối đạo, cùng dân Giudêu hết thấy đều theo Đức Chúa Giê-su ! Vậy con hãy theo Người trước hết. Vả nếu con thấy người nào được thiên hạ khen ngợi cùng tuôn đến làm vậy, thì con đừng ghen ghét làm chi.

Lẽ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Có một ít kẻ trong quân Pharisiêu thưa cùng Đức Chúa Giê-su rằng : lay thầy, xin hãy quở các đầy tớ thầy.* (Luc. 19,39). Đây là tính kẻ ghen ghét thì làm vậy ; nó chẳng muốn cho người ta khen Đức Chúa Giê-su, thì cả dám xin Người ngăn cấm kẻ khen làm vậy ; chúng nó gọi Người là thầy, chẳng qua là chúng nó làm mưu cho đáng sự mình xin mà thôi. Con hãy suy quân ấy xin đi gì ? chúng nó xin Đức Chúa Giê-su quở các đầy tớ Người. Nhon sao làm vậy ? có phải sự các đầy tớ khen ngợi Chúa là đều xấu chẳng ? Thật quân ấy có lòng ghét chẳng thấy đáng sự gì vừa ý mình

nên nó chê mọi việc lành phước đức kẻ khác làm. Lạy Chúa tôi, xin Chúa cho tôi khỏi giống tội này, cùng mọi tình tư dục khiến xui lòng tôi hướng chịu về đàng ấy nữa.

Lễ thứ ba thì qm̃ : Lời trong kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu phán cùng quần ầy rằng : vì bằng những kẻ này nín lặng, thì các hòn đá sẽ lên tiếng. (Luc. 19.40). Lời Đức Chúa Giêsu phán làm vậy có ý dạy ta cho biết, kẻ nào Đức Chúa Trời mở lòng cho kính mến Đấng Người đã sai xuống thế, thì kẻ ấy chẳng nín lặng được ; nhưng mà nếu các kẻ ấy ở lặng, thì Đức Chúa Trời phép tắc vô cùng có phép làm cho những người rất cứng như đá, sẽ cất tiếng lên mà chúc tụng Người. Như vậy, lòng ai dẫu cứng cõi lắm mặc lòng, mà Đức Chúa Trời muốn làm cho ra mềm mại dịu dàng, thì cũng chẳng có khó gì. Ấy vậy lòng tôi có dặng mềm mại như vậy chẳng ? vốn xưa nay tôi đã chống cãi lòng lành Chúa tôi ; sao tôi cả lòng vô phép thế ấy ? thật bấy lâu nay hể Người muốn ban ơn cho tôi, thì tôi lại từ chối. Vậy hãy lo sợ vì : *Hể ai cứng lòng, thì ngày sau sẽ phải khốn mà chờ. (ECCLE. 3,27).*



Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU THƯƠNG KHÓC THÀNH GIÊRUSALEM.

Lễ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Giêsu thấy thành Giêrusalem, thì khóc.* (LUC 19. 41). Như sao khi thiên hạ mừng hát Người, mà Người khóc làm vậy ? vì Người thấy thành Giêrusalem và nhớ lại mọi người ở trong thế gian cùng thấy những tội lỗi chúng nó hằng ngày hằng phạm, lại cũng thấy các tội con nũa, vả người cũng biết người ta mê theo đảng trái, sẽ làm mất những ích bởi sự thương khó Người mà ra, nên Người mới khóc làm vậy. Thật dầu Người có phép cứu chuộc mọi người cho đặng rồi linh hồn mặc lòng ; song le Người muốn cho ta thông công phụ lực cùng ơn Người ; nên nếu ta dùng ơn Người chẳng nên, thì ta sẽ hư mất linh hồn. Vậy con hãy xét hoặc con đã làm có cho Người khóc thương con khi nào chẳng ? con hãy nhìn biết Người thương yêu con lắm, song le nếu con chẳng thông công phụ lực cùng Người, thì một mình Người chẳng đủ làm cho con đặng rồi đâu.

Lễ thứ hai thì gấm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Chớ chi ngày hôm nay mấy biết những*

ơn lành Đức Chúa Trời ban cho mấy đặng bình an. (LUC. 19,42). Vậy Đức Chúa Giêsu có ý to ra lòng thương khóc dân thành Giêrusalem tối tăm chẳng nhìn Người là Đấng Cứu thế, cho nên sinh lòng ghen ghét Người, vô ơn bội nghĩa cùng sắp lòng làm những sự dữ cho Người. Bởi đó con hãy suy ma quỷ làm hết sức cho lòng ta ra tối tăm, đến đôi chẳng thấy ơn Đức Chúa Trời là của rất trọng và tội lỗi là giống rất xấu xa là đường nào ; cho nên ta lại ra cứng lòng chẳng muốn nghe theo lời Đức Chúa Giêsu răn dạy. Sau nữa con phải suy *trong ngày hôm nay*, ấy là khi con còn sống, là thật ngày thuộc về con, và hết ngày hôm nay thì sẽ đến *ngày Đức Chúa Trời*. (SOPHON. 1,14). Vậy con hãy lo giữ mà dùng ngày giờ con cho nên, kéo đến ngày công thẳng Chúa mà con phải lo lắng sợ hãi chẳng. Rày con hãy lo ăn năn khóc lóc đền tội, vì xưa nay đã mê muội tối tăm ; cùng hãy mở con mắt ra mà nhìn xem cho biết ơn Chúa ban cho con đặng sống đời đời.

Lễ thứ ba thì găm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Có ngày khốn nạn sẽ đến cho mấy và trong ngày ấy kẻ nghịch thù sẽ đắp lũy mà bao bọc lấy mấy*. (LUC. 19,43). Vậy Đức Giêsu phán tiên tri lời ấy chỉ sự quân Rôma sẽ phá thành Giêrusalem, vì tội lỗi nó, nhứt là vì tội giết Chúa Cứu thế ; vì chung tội lỗi là cội rễ sinh ra nhiều đều khốn nạn và làm cơ cho Đức Chúa Trời đoán phạt ta. Vậy những sự khốn nạn Đức Chúa Trời

phạt thành Giêrusalem thì chỉ kẻ nào khi còn sống chẳng xem sao thì giờ Chúa viếng thăm nó, cùng khinh dể ơn Người thương đến nó, đến giờ chết sẽ phải phạt khốn nạn vô cùng. Khi ấy ma quỷ là kẻ nghịch thù nó, sẽ vây phủ lấy linh hồn nó, các tội lỗi nó đã phạm khi trước sẽ làm cho nó túng cực chẳng biết liệu phương nào, những việc cả thề nó sắp sửa toan làm cùng mọi của cải nó tích trữ là giống phù vân giả trá v. v... sẽ dẹp xuống đất; vì chưng nó chẳng biết dùng thì giờ Chúa đoái thương nó cho nên. Vậy khi còn có buổi kịp thì con phải lo biết dùng ơn Chúa cho nên là thề nào !

Ngày thứ tư.

GẤM VỀ SỰ Giuda giao ước sẽ nộp Đức Chúa Giêsu cho các kẻ cả nước Giudêu.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Khi ấy trong mười hai môn đệ có một người tên là Giuda Iscariotê đến cùng các kẻ đầu mục trong các thầy cả. (MATTH. 26, 14).* Vậy con hãy suy : Khi ấy nghĩa là sau khi thắng Giuda bởi lòng tham tiền bạc, vì thấy người ta đổ dầu thơm xức chơn Đức Chúa Giêsu, thì tiếc lắm, và khi nó biết các kẻ cả đã hội nhau mà làm hại Đức Chúa Giêsu thì đi đến cùng các thầy cả ; sau nữa con hãy suy lời này ; *một người trong mười đầy tớ là kẻ*

Đức Chúa Giêsu đã gọi làm tông đồ ; mà Kinh thánh gọi tên người ấy là Giuđa, kéo có ai hồ nghi cho nhiều người khác chẳng ? cùng chỉ thêm là Iscariotê, kéo có ai ngờ là ông thánh Tadêu vì ông thánh ấy cũng có tên là Giuđa. Vậy nó đã cả lòng tìm đến *cùng các kẻ làm đầu trong các thầy cả* là kẻ rất nghịch cùng Đức Chúa Giêsu và đang toan mưu hại Người. Ấy con xem Giuđa chịu theo tính mê xác thịt nó là thế nào ! một là, nó có tính tham lam hà tiện quá lẽ ; hai là, nó thấy bà Maria đổ dầu thơm mà xúc chơn Đức Chúa Giêsu, thì phản nản ; ba là, nó sinh lòng ghét Đức Chúa Giêsu ; bốn là, nó toan bán Người ; năm là, chẳng phải nó bán cho kẻ thiết nghĩa, song le bán cho những kẻ rất nghịch cùng mình. Bởi đó cho nên con phải lo sợ tính mê xác thịt con, cùng hãy ra sức hãm mình cho đặng dẹp các tính ấy lại.

Lễ thứ hai thì gần : Giuđa đã nói cùng các kẻ ấy rằng : phó ông muốn cho tôi đi gì, thì tôi sẽ nộp Người cho phó ông. (MATTH. 26, 15). Vậy con hãy suy Giuđa rất xấu xa đã bán Con Đức Chúa Trời, cho đặng của hèn là thế nào ? Vả lại nó để mặc quân buôn bán gian xảo hạ giá theo ý mình, thì nó lấy của quý trọng nó bán làm hèn là thế nào ! Lại con hãy xét Giuđa rất khinh dể Đức Chúa Giêsu đến nỗi chẳng thém nói đến tên Người ! Nếu vậy Đức Chúa Trời là của rất hèn dường ấy sao ? Thương ôi ! biết mấy lần con phạm tội, mà lấy Người làm hèn hơn nữa ! song le Đức

Chúa Trời đã lấy con làm trọng, cho nên Người phú mình cùng mạng sống mình trong tay quân dữ vì con ! ôi ! nếu từ rày mà đi con chẳng lấy Chúa mình làm trọng, cùng chẳng kính mến Người, thì nên gọi con là đồ đại dột mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Quân dữ đã định cho Giuda ba mươi đồng bạc. (MATTH. 26, 15). Vậy con hãy suy : giá ấy là giá để mua giống vật hay là tội tá rất hèn mạt mà thôi ! Vì sao quân ấy khinh dể Đức Chúa Giêsu quá lẽ làm vậy ? Ắt là Đức Chúa Trời để cho nó đánh giá rẻ làm vậy, thì đã có ý cao trọng : như lời ông Paulinô rằng : *Người muốn hạ mình xuống cho dựng nhắc ta lên ; chính mình Người đã muốn nên của hèn để cho mọi người dựng mua lấy. (EPIST. 23 n° 34).* Vậy con chẳng có lẽ dâng những việc cực trọng cho Đức Chúa Trời, thì hãy dâng cho Người các việc tầm thường, hãy lo giữ những luật nhỏ mọn, thì Người sẽ bằng lòng phú mình cho con, mà thưởng con về các việc ấy.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu ăn bữa tối về ngày lễ trọng nhứt trong đạo Giudêu gọi là lễ Phanxica.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đầy tớ rằng : Bay hãy vào thành, đến

cùng người kia và nói với nó rằng : Thầy tôi có lời cùng ông : *Người ăn lễ Phanxica tại nhà ông.* (MATTH. 26, 18). Ấy Đức Chúa Giêsu rất khó khăn, chẳng có nơi riêng mà ăn mừng lễ Phanxica. Bằng về con, khi làm những việc thiêng liêng, hay là làm các việc phần xác, thì con có muốn cho đặng vừa ý con chẳng ? Sau nữa khi chủ nhà nghe lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Tao ăn mừng lễ Phanxica tại nhà mày,* thì bằng lòng vâng theo tức thì cùng chóng vánh làm theo lời Người truyền dạy. Vậy bao giờ con biết rõ thánh ý Đức Chúa Trời là khi bề trên dạy sự gì, hay là lễ luật buộc làm đều gì, thì con có vui lòng mà làm chẳng ? con có vâng lời tức thì chẳng ? hoặc có đôi lần con phải ép uổng như tôi tớ sợ roi vọt chẳng ? Như vậy thì con làm việc vô ích và mất công mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng các đầy tớ mình rằng : *Tao đã hết lòng ước ao ăn lễ Phanxica này cùng chúng bay.* (LUC. 22, 15). Tiếng Phanxica chỉ nghĩa tiệc sau hết đời Người, vì chẳng khỏi bao lâu nữa Người sẽ chịu thương khó cách cay đắng, chịu chết cách xấu hổ. Thật Người đã biết rõ ăn tiệc ấy đoạn, Người sẽ chịu nạn chịu chết ; song Người chẳng chút lo sợ vì bởi lòng thương con, nên Người hằng ước trông cho mau đến giờ ấy. Vậy Người càng gần chịu thương khó, thì Người càng tỏ ra lòng vui mừng. Phần con, nếu con ngờ con có lòng kính mến Đức Chúa Giêsu, mà con trốn lánh cho khỏi chịu

khó, thì thật con đối mình con mà chớ. Vậy có dấu này tỏ ra lòng con yêu mến Chúa là sự chịu khó, mà nhất là khi con chịu khó cách vui mừng, cùng hết lòng ước ao cho được chịu khó. Ôi ! con yêu điệu cùng yêu mình là dường nào ! nếu con muốn trả nghĩa Đức Chúa Giêsu đã ước ao trông đợi chịu khó vì con, thì con cũng phải ước ao trông đợi chịu khó vì Người nữa.

Lễ thứ ba thì gần : Con hãy suy Đức Chúa Giêsu đã giữ mọi phép trong đạo xưa dạy và Người hằng suy những điều ấy chỉ nghĩa gì. Vậy trong lễ Phanxica thì phải giết *con chiên*, cùng lột da mà nướng, cùng cầm chằng dặng đánh gãy xương nó, lại phải ăn vôi vàng và dùng rau diếp dặng cùng cầm gậy trong tay như kẻ đi đàng. Vậy Đức Chúa Giêsu cứ giữ theo luật truyền mà làm chứng các điều ấy là hình bóng các sự thương khó Người sẽ chịu, cho nên đến sau Người đã chịu roi vọt đánh lột da cùng chịu lửa mến thiêu đốt trong lòng, song chẳng cho đánh gãy xương mình ; lại Người ăn vôi vàng : vì quân dữ đã gần đến nơi. Còn rau diếp dặng là hình bóng giấm chua và mật đắng Người sẽ uống sau. Cầm gậy trong tay thì chỉ cây thánh giá Người sẽ vác trên vai cho đến trên núi Calavariô. Vậy con phải tin thật rằng khi ăn bữa sau hết này, Người nhớ lại các sự thương khó Người sẽ chịu và dâng mình chịu bấy nhiêu sự ấy, vì lòng thương yêu con. Vậy thì con phải ở sẵn lòng mà chịu mọi sự khốn khó vì Chúa mình.

Ngày thứ sáu.

GẤM VỀ SỰ : Đức Chúa Giêsu làm phép rửa chơn.

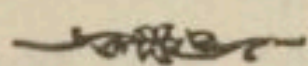
Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu biết Đức Chúa Cha đã phú mọi sự trong tay Người thì Người dậy khỏi bàn ăn mà rửa chơn cho các tông đồ. (JOAN. 13, 3, 4, 5). Vậy con hãy suy Đức Chúa Giêsu biết Đức Chúa Cha đã ban mọi quờn chức cao trọng trong tay Người và Người chỗi dậy mà rửa chơn cho các tông đồ, thì hai đều ấy ăn hiệp với nhau thế nào ? là để cho con đặng biết Người có lòng khiêm nhượng lạ lùng, bởi đó con hãy suy Đấng hạ mình xuống làm vậy, là Đấng cao trọng dường nào ! con có suy đặng trong trí con sự sang trọng nào hơn sự sang trọng Người chẳng ? Bây giờ con hãy xét con là kẻ rất hèn, mà chỉ muốn làm cao làm trọng, chẳng chịu hạ mình xuống, thì con khác xa Đức Chúa Giêsu là dường nào ! con lại phải suy Đức Chúa Cha đã ban mọi sự trong tay Người. Song le con chẳng dâng trót mình con cho Người, vì con không muốn giao chơn con cho Người rửa, nghĩa là : chẳng muốn cho Người rửa các tính ý con. Vậy chơn con đã đi đường nào, có phải đi theo dấu chơn những người lành có ý từ (CANT. 1, 7) hay là theo các

kẻ những nhưng vô sự, đi mà chẳng biết đi đâu? Bởi đó cho nên con hãy hãm cầm tính ý con lại, hãy ký thác trong tay Người, cho con khỏi vấy lấy bụi nhơ phạm trần thế tục, cùng xin Người chỉ dẫn đường nẻo con theo Người cho đến trọn đời.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu chỗi dậy khỏi bàn, cỡi áo ngoài ra, lấy dây thắt lưng, đổ nước vào chậu, đoạn rửa chơn cho các đầy tớ, cùng lau chơn các kẻ ấy nữa. (JOAN. 13, 5). Vậy con hãy suy : những sự này Đức Chúa Giêsu đã làm một mình, chẳng để cho ai giúp sót. Như sao trong những việc hèn làm vậy Người chẳng để cho ai trong các môn đệ giúp Người ? mà hễ việc sang trọng, như quờn giải tội phép trừ quỷ, chức làm con Đức Chúa Trời, cùng ăn phần của cải trên nước thiên đàng, thì Người cho đầy tớ thông công với Người ? Lại những việc hèn, thì Người làm trước cùng chẳng bảo đầy tớ đứng hay, kéo có ai can gián hoặc giúp Người chẳng. Vậy những kẻ khiêm nhượng thật, thì quen ăn ở làm vậy. Bởi đó nếu con chẳng ra sức đua tranh cho đáng làm việc hèn, thì con chưa được lòng khiêm nhượng thật đâu. Song có khi con thấy các kẻ khác làm sự ấy, mà con chậm chạp chẳng muốn bắt chước. Cho nên con hãy tin thật rằng : sẽ có ngày con ở xa, thấy các kẻ ấy đi trước con mà lãnh phần thưởng trên thiên đàng, thì con sẽ buồn rầu đau đớn, nhưng muộn quá, chẳng còn kịp nữa.

Lễ thứ ba thì gẫm ; Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu đến rửa chơn cho ông thánh Simon Phêrô. v.v. (JOAN. v.6). Vậy con hãy suy ông thánh Phêrô thấy sự hèn hạ mình, cùng sự oai nghi sang trọng Đức Chúa Giêsu, cho nên người sợ mà thưa rằng : Lạy Chúa tôi, Chúa rửa chơn cho tôi sao ? (IBID.). Vậy con hãy suy mỗi một lời trước này cho chín chắn : Lạy Chúa, là Chúa mọi loài cùng là Chúa tôi ; Chúa là Đấng phép tắc vô cùng, và là Đấng cầm quyền cai trị mọi loài mọi vật ; Tôi là đầy tớ rất xấu xa tội lỗi. Vậy con hãy kinh khủng sợ hãi, vì biết là mấy phen Đức Chúa Giêsu cũng đã làm cho con như vậy, biết là bao nhiêu lần chẳng những Người lấy nước mà rửa chơn con, mà lại lấy máu thánh Người hoặc lấy ơn lành bởi công nghiệp máu thánh Người đã đổ ra, mà rửa lòng con cho sạch mọi tội lỗi. Song le ơn Người ban cho con làm vậy là sự rất cần đến đối nếu Người chẳng rửa con cho sạch, thì con chẳng đáng thông phần phước cùng Người. Vậy con hãy thưa làm một cùng ông thánh Phêrô rằng : Lạy Chúa, xin Chúa hãy rửa tôi cho sạch, chẳng những là rửa chơn tôi, nghĩa là : xin Chúa ngăn ngừa tình ý tôi cho khỏi chịu theo đảng trái, mà lại xin Chúa hãy rửa đầu tôi, nghĩa là : xin Chúa chớ để tôi tư tưởng những điều quấy quá, lại Xin Chúa cũng rửa tay tôi (JOAN. v. 9) là cho tôi khỏi làm những việc trái nghịch cùng thánh ý Chúa, hầu mọi việc tôi làm được nên thanh bạch trước mặt Chúa.

Ngày thứ bảy.



Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu rửa chơn đoạn, thì răn bảo các đầy tớ thế nào.

Lẽ thứ nhất thì gẫm : Đức Chúa Giêsu phán bảo đầy tớ mình rằng : Bay có biết Tao đã làm gì cho bay chăng ? Vậy nếu Tao là Chúa, là Thầy bay mà đã rửa chơn cho bay, thì bay cũng phải rửa chơn cho nhau (JOAN. 13, 12 et seq.). Vậy con hãy suy : một là Đức Chúa Giêsu bởi các thánh tông đồ, có ý nhắc lại cho các đấng ấy cầm trí mà suy nghĩ sự Người mới làm : Vì chưng sự Đức Chúa Giêsu hạ mình xuống làm vậy, thì rất đáng cho ta cầm trí lại chăm chỉ mà suy xét. Hai là : Người làm gương trước, đoạn mới dạy đầy tớ bắt chước mà noi giữ sau ; ấy là gương cho ta được biết, kẻ nào dạy về người ta về một nhơn đức gì mà kẻ ấy noi giữ cùng làm gương nhơn đức ấy trước, thì lời kẻ ấy dạy, được mạnh mẽ trước mặt người ta lắm. Ba là : Người dùng lý rất mạnh, vì Người phán rằng : *Tao đã rửa chơn bay, thì bay cũng phải rửa chơn cho nhau ; Tao đã giúp đỡ bay, thì bay cũng phải giúp đỡ nhau.* Ấy con xem Người lấy một việc rất nhỏ mọn, mà dạy ta nhiều việc rất trọng là dường nào ! Bốn là : Người gọi mình là Chúa là Thầy, có ý cho đặng khuyên bảo các đầy tớ cho phục lý hơn. Vậy khi con nghe những lời thế ấy, mà lòng con chẳng dạy

động; chẳng vâng phục, thì con thật cứng như gỗ, như đá mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm: Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng các thánh tông đồ rằng : *Tao đã làm gương cho bay xem, để cho bay đừng làm theo như tao đã làm.* (JOAN 13. 15.). Vậy con hãy suy việc Đức Chúa Giêsu đã làm có ý gì ; có ý nên gương cho con bắt chước mà chớ. Nhược bằng con chẳng bắt chước Người, thì những việc ấy chẳng làm ích gì cho con mà chớ ! Vì chưng hễ gương mà chẳng bắt chước, thì chẳng gọi là gương đáng nữa. Con lại phải lo kéo sinh sự khinh dể việc trọng Chúa đã làm chẳng. Sau nữa con hãy suy Chúa con là Đấng thế nào ? Người là Đấng tốt lành : Người đã đành vác lấy ách gian nan khó nhọc trước, đoạn mới trao cho con gánh vác sau. Lại Người là thầy hơn lành vô lượng Người muốn cho con vâng cứ lời Người răn dạy cách êm ái vui lòng, thì Người đã làm gương trước đoạn mới dạy sau. Vậy nếu con muốn làm mọi việc cho xứng bậc con, thì con phải soi gương thầy mình mà làm như Người đã làm xưa. Ấy là mẫu gương con phải theo cho được nên trọn lành, một ngày một hơn.

Lễ thứ ba thì gồm : Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Nếu bay biết biết những sự này, mà làm theo, thì bay sẽ đừng nên phước thật.* (JOAN V. 17). Ấy lời Đức Chúa Giêsu dạy ta cho biết: kẻ biết nhiều việc lành, thì chẳng phải là kẻ đáng phước thật ; song le kẻ

biết mà làm, thì mới đáng mà chớ. Có lời ông thánh Cyrillô Alexandrinô rằng : *Biết hơn đức thì chẳng phải là việc trọng bao nhiêu song ra sức mà làm, thì mới gọi là việc trọng thật.* (In JOAN. lib. 9, CAP. 9). Vậy nếu con biết các gương Chúa đã làm, thì chưa đủ ; nhưng con còn phải bắt chước mà làm, thì mới gọi là trọn lành. Vì chưng *Nếu đầy tớ biết ý chủ mình, mà chẳng làm theo, thì có lẽ nào mà nó khỏi làm lỗi vấp phạm đặng.* (LUC. 12. 47). Vậy con hãy suy con đã đặng ơn Chúa soi sáng cho con rất trọng, con đã biết đặng nhiều sự lành ; thật nếu con làm theo như vậy, thì con sẽ đặng nên phước lộc chẳng sai !





Chúa-nhứt thứ I.

Trước mùa Chay Cả.

GẤM VỀ ĐỨC CHÚA GIÊSU LẬP PHÉP THÁNH THỂ.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng các Tông Đồ rằng : Bay hãy chịu lấy mà ăn : Này là mình Tao. (MATTH. 26, 26). Vậy con phải tin vững vàng có trót Mình Thánh, Máu Thánh cùng linh hồn Đức Chúa Giêsu và tính Đức Chúa Trời ngự thật trong phép Bí Tích cực mầu nhiệm này. Bởi đó con phải khong khen phép khôn ngoan Đức Chúa Trời đã làm mà phú mình cho ta cách lạ lùng làm vậy ; lại con hãy kinh hãi, ngợi khen phép tắc vô cùng Đức Chúa Trời, vì trong một giây phút, phán một lời tức thì mọi sự trọng tốt đã nói trước này liền có trong hình bánh hình rượu. Sau nữa con phải biết lòng lành Đức Chúa Giêsu đã thương yêu ta vô cùng ; vì chung Người đã lập phép rất mầu nhiệm mà ở cùng ta. Vậy như Đức Chúa Cha đã thương yêu loài người đến nỗi đã phú Con một mình mà cứu lấy

nó ; cũng một lẽ ấy Đức Chúa Con đã thương yêu ta đến đổi phú mình ở lại cùng ta cho đến tận thế. Ôi ! Chúa là đáng đáng mến yêu khen ngợi là thế nào ! Người đã thương yêu con đến đổi xuống thế chịu nạn vì con. Lại hằng ngày Người ngự vào lòng con, chẳng khác gì Người xuống thế làm Người lại lần khác và làm mọi sự như xưa Người đã chịu chết trên cây thánh giá vậy. Ôi con sẽ lấy gì mà trả nghĩa cho Chúa (PSALM. 115, 12).

Lễ thứ hai thì gắm : Đức Chúa Giêsu truyền phép Thánh Thể cũng một đêm Người phú mình trong tay quân dữ v. v. (COR. 11. 23). Con hãy suy chính buổi Chúa lập phép Thánh Thể này, là buổi quân Giudêu đang sốt giận cùng rủa nhau làm hại Người, thì Người càng tỏ ra lòng thương yêu loài người ta là dường nào ! Dầu mà mọi giống hình khổ như nước lụt đã gần lụt đầu Người, nhưng mà lửa mến càng đốt Người thì Người càng cháy lên ; mà ta càng nghịch cùng Người, thì Người càng tỏ ra lòng thương yêu ta. Ấy vậy những sự xấu hổ và sự đau đớn cùng hình khổ chẳng làm cho Đức Chúa Giêsu lìa mặt con, mà lại giục lòng Người truyền phép cực trọng để mà hiệp cùng con cho bền chặt hơn. Vậy con phải lấy lời ông thánh Phao-lô mà than thở rằng : Nào ai có phép làm cho tôi bỏ nghĩa Đức Chúa Giêsu dạng sao ? dầu sự bắt bớ, sự khốn nạn, sự đói rách, sự hiểm nghèo và gươm dao. thì thật tôi

chẳng sợ hãi, lại trông sẽ thắng trận, vì Đấng đã thương tôi, sẽ phù hộ cho tôi mà chớ. (Rôm. 8,35).

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đang khi các kẻ cầm thực, thì Đức Chúa Giêsu cầm lấy bánh. (MATCÔ 14, 22). Vậy con hãy suy Đức Chúa Giêsu chọn những người nào ăn tiệc với Người. Người đã chọn các đầy tớ quen gọi là Tông đồ ; cho nên có nhiều người bàn rằng : Giuda cũng đang ăn tiệc cực trọng ấy nữa. Vậy thì kẻ chịu Mình cùng Máu thánh Đức Chúa Giêsu, thì khác xa nhau là thế nào ! vì chúng có mười một đầy tớ có lòng tin cậy kính mến Đức Chúa Giêsu cùng tỏ ra lòng kính bề ngoài nữa, còn Giuda thì nó kính Đức Chúa Giêsu bề ngoài, nhưng mà lòng nó rất độc dữ, hằng trông đến giờ Chúa định mà nộp Thầy và Chúa mình. Vậy con hãy xem bữa này ăn của ngon ngọt mỹ vị, là Mình thánh Máu thánh Đức Chúa Giêsu, mà nó chẳng động, chẳng sợ, một thêm lòng ghét Người. Lại con phải suy các tội lỗi như buộc nhau ; mà tội nào mới nổi lên, vì hằng con chẳng dẹp xuống cho kịp, thì một ngày một lớn, cùng sinh muôn vàn tội lỗi dữ dằn khác kể chẳng xiết.

Ngày thứ hai.

GãM về sự Đức Chúa Giêsu chỉ tỏ kẻ toan nộP Người trong khi ăn tiệc.

Lễ thứ nhứt thì gãM : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đầy tớ rằng : *Tao nói thật cho bay đặng biết, trong bay có một người sẽ nộP Tao.* (JOAN. 13, 21). Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời ấy có ý tỏ ra Người buồn bực trong lòng lắm, vì tội Giuda là đầy tớ Người đã nuôi bấy lâu cùng là kẻ Người đã chọn mà sai đi khắp thế giảng đạo. Vậy nào có sự gì mà Chúa chẳng làm hầu cho nó suy tội mình mà ăn năn trở lại ? Sau nữa Đức Chúa Giêsu tỏ ra Người biết kẻ toan nộP Người, kéo Giuda lắm mà ngờ tội nó còn kín chẳng ; song Đức Chúa Giêsu chưa chỉ tên nó vì còn muốn giữ tiếng cho nó, cùng sợ đầy tớ khác biết tỏ đũa nghịch dươNG ấy, mà toan làm hại cho nó chẳng ; lại có ý dùng phép hiền lành mà mua lòng Giuda cùng có ý giữ kẻ quở trách trước mặt các tông đồ khác mà nó càng sinh lòng bạo ngược nghịch đẳNG chẳng. Nhưng mà khi Giuda cứ vững lòng một bề, khi mới chỉ thẳng ấy tỏ tường mà rằng: *Kẻ nào xỏ tay làm một cùng Tao thì nộP tao* (MATTH. 26, 23), và đe hình phạt đời đời. Lạy Chúa tôi, là Đấng tốt lành vô cùng, ôi ! kẻ có tội cứng lòng là dươNG nào, xưa nay Chúa tôi đã dũ lòng

thương mà ban nhiều ơn cho tôi ; xin Chúa tôi mở lòng cho tôi đặt trả nghĩa Chúa tôi, cùng thà phạt tôi ở đời này, chẳng thà để tôi ra cứng lòng mà phải phạt đời sau vô cùng.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đầy tớ Đức Chúa Giêsu buồn lắm, và ai nấy mỗi một người thưa Đức Chúa Giêsu rằng : Lạy Chúa tôi, có phải là tôi sẽ nộp Chúa tôi chăng ? (MATTH. 26, 23). Vậy đầy tớ Đức Chúa Giêsu thưa lời ấy, là khi Người mới chỉ trông mà rằng : *Có một người trong bay sẽ nộp Tao. (S. CHRYSOST. HOM. 71 IN JOAN).* Ấy Đức Chúa Giêsu đã chỉ một người, nhưng mà mọi người đều lo lắng : chẳng phải vì các đầy tớ có lòng độc dữ mà toan làm hại Chúa mình đâu, song le các thánh ấy có lòng sợ vì biết mình là kẻ yếu đuối và tính loài người ta hay thay đổi ; cho nên con chớ cậy mình quá lẽ ; vì tội cậy mình cho nên ông thánh Phêrô đã phải sa ngã. Sau nữa con phải suy lời ông thánh Lêô Giáo tông rằng : Các đầy tớ Đức Chúa Giêsu sợ hãi... (Serm. 7 DE PASS.). Vì chúng tuy là xét trong mình chẳng có sự gì lỗi ; song le còn phải lo lắng kéo hoặc mình xét mình không kỹ chẳng. Vậy con cũng phải lo sợ và than thở cùng Đức Chúa Giêsu rằng : Xin Chúa ban ơn cho tôi sạch khỏi những tội kín nhiệm, vì chúng dầu mà tôi xét trong mình tôi chẳng thấy sự gì lỗi, nhưng mà tôi chẳng dám cậy mình là kẻ sạch trước mặt Chúa tôi đâu ! Còn sự Giuda cả lòng dám thưa

Đức Chúa Giêsu như các thầy tớ khác rằng : *Có phải là tôi sẽ nộp Chúa tôi chăng ?* Thật có nhiều lần con đã bắt chước thầy ấy là khi con đã phạm tội thật, mà con tìm lẽ nọ lẽ kia cho đừng giữ tiếng tốt. Lại con phải suy lời dụ dỗ của Đức Chúa Giêsu đã phán cùng thầy Giuda rằng : *Thật như lời thầy đã nói.* Vậy khi có ai làm mất lòng con, thì con hãy xét con thừa những lời gì, con mắt con nhìn xem những kẻ ấy thế nào, miệng lưỡi con dùng những tiếng nào mà nói cùng kẻ ấy, ắt là con dùng những lời độc dữ, con mắt thì trừng trừng, miệng nói những lời tỏ ra lòng bợn giận, như vậy có phải là bắt chước Thầy mình là Đấng tốt lành vô cùng chăng ?

Lễ thứ ba thì gần : Khi Đức Chúa Giêsu đã chỉ tỏ thầy Giuda, thì nó liền ra, khi ấy đã tối, và khi nó đã ra khỏi thì Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Bây giờ Con Người đã đặt cả sáng.* (JOAN 13,30 ET 31). Vậy khi ma quỷ đã nhập vào trong lòng thầy Giuda, thì giục nó ra cho chóng, chẳng để cho nó chờ cảm ơn đoạn sẽ ra, kéo hoặc là lời cầu nguyện như lửa mền đốt lòng nó mà nó chưa cải chẳng ; cho nên con phải suy ma quỷ cám dỗ ta bỏ việc đọc kinh nguyện gần, vì chừng việc ấy thật là thuốc rất hay mà cứu lấy ta kéo sa chước nó. Sau nữa khi Giuda ra thì đã ra tối cho nó, vì kẻ làm sự dữ thì ghét sự sáng và đi ban đêm tối tăm ; nhưng mà Đức Chúa Giêsu đặt sáng ra, vì khi đưa rất nghịch ra khỏi đoạn, thì còn

những người thánh ở cùng Đức Chúa Giêsu, dường bằng mặt một đĩa gian đã che sự sáng trong Đức Chúa Giêsu. Vậy dầu mà con đang thông công làm một cùng các đấng thánh trên trời dưới đất mặc lòng, thì cũng phải lo ra sức làm nhiều việc lành phước đức, kéo con còn mê tội lỗi mà làm ô danh Đức Chúa Giêsu chẳng.

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ ĐẦY TỚ ĐỨC CHÚA GIÊSU CẢI NHAU.

Lễ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đầy tớ Đức Chúa Giêsu cãi nhau và xem xét coi ai trọng hơn.* (Luc. 22, 24). Vậy khi đầy tớ Đức Chúa Giêsu đã biết thật Thầy mình phải chết, thì hỏi han dò xét cho biết ai trọng hơn mà đặt kẻ ấy coi sóc kẻ khác. Ấy lòng người ta chóng đổi là dường nào ! Khi nầy đầy tớ Đức Chúa Giêsu buồn lắm vì đã nghe thầy mình sẽ phải phú mình cho quân dữ, rày đầy tớ sinh sự cãi nhau vì lòng tham chức quờn. Vậy con phải giữ kéo lòng con chóng đổi dường ấy, vì chung lòng sốt mến chóng qua, là dầu kẻ còn yếu đuối chưa đi đàng nhơn đức cho vững. Sau nữa con phải suy những kẻ cãi nhau là những người nào ? Thật là kẻ ở trường học Đức Chúa Giêsu cùng đã thường thấy sự khiêm nhượng Người, và năng nghe lời Người

giảng dạy về nhơn đức ấy. Lại con cũng phải suy
đầy tớ Đức Chúa Giêsu cãi nhau về những sự gì ?
thật là sự vô ích, song có ý xem xét bề ngoài mà
thôi, chẳng có ý cầu xin cho biết sự tốt hơn trước
mặt Đức Chúa Trời. Vậy con chớ có bao giờ dám
trông cho đặng nổi danh trước mặt thế gian, một
ra sức giữ nhơn đức thật trước mặt Đức Chúa
Trời mà thôi.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu
phán cùng đầy tớ mình rằng : Kẻ trọng hơn trong
bay thì phải ở như kẻ kém. (Luc. 22,27). Đây là
thuốc rất hay chữa tật đầy tớ Đức Chúa Giêsu
ai muốn nổi lên thì Đức Chúa Giêsu dạy phải hạ
mình xuống. Hoặc là con nghĩ mình trọng hơn
kẻ khác, vì con đã đặt chức quờn cùng biết
nhiều lễ mặc lòng, song con cũng phải ở như kẻ
rất hèn ; vì đã có lễ luật Đức Chúa Giêsu truyền
dạy làm vậy, cùng có gương Người làm như lời
Người đã phán rằng : *Tao ở giữa chúng bay như*
kẻ giúp việc vậy. Sau nữa con phải tin có nhiều
người xem bề ngoài thì trọng hơn, nhưng mà kẻ
hạ mình thì là kẻ trọng thật ; nếu vậy sao con còn
có ý học hành cùng làm việc phước đức để cho
người ta lấy con làm trọng, có phải là vâng lời
Đức Chúa Giêsu cùng bắt chước Chúa mình
chẳng ?

Lễ thứ ba thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán
rằng : Tao dọn nước thiên đàng cho bay như Cha
Tao đã dọn nước ấy cho Tao. (Luc. 22, 29). Vậy

ví bằng con đã hiểu lời Đức Chúa Giêsu phán, thì con lại đặt một lẽ rất mạnh, cho đặt chùa tính kiêu ngạo mà theo như đức khiêm nhượng : vì chung con suy Đức Chúa Cha đã định cho Con Người hạ mình xuống và chịu chết trên cây thánh giá, thì mới đem Người về nước thiên đàng. Vậy Đức Chúa Giêsu đã định cho con như Đức Chúa Cha đã định cho Người ; lại phải suy sự Đức Chúa Giêsu đã định thì thật Người đã trời cho con. Vậy nếu con cái chẳng dám bỏ lời cha mẹ trời sau hết, mà con lại cả dám bỏ lời Đức Chúa Giêsu là Cha thật đã trời cho con thì làm sao ? Vậy xưa nay con đã lầm cho nên đã nghe theo lời thế gian hay khen sự sang trọng ở thế này, nhưng mà phải tin thật đều này lắm, là lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Kẻ nào hạ mình xuống, thì sẽ đặt nhắc lên* (LUC. 18, 14) mà chớ.

Ngày thứ tư.

Gồm về Lời Đức Chúa Giêsu giảng về sự kính mến Đức Chúa Trời và thương yêu ta, cùng dạy về sự cầu nguyện.


Lễ thứ nhất thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đầy tớ rằng : Đức Chúa Cha đã thương yêu Tao thể nào, thì Tao cũng thương yêu bay như làm vậy, bay hãy giữ lòng kính mến Tao. (JOAN.

15. 9). Vậy Đức Chúa Giêsu dạy ta phải kính mến Đức Chúa Trời cho vững bền, dầu mà vốn ta là không chẳng có công gì trước mặt Đức Chúa Trời nhưng mà Người đã thương yêu ta dường ấy, cho nên Người dạy ta phải kính mến Người, thì lời răn dạy này chẳng phải lẽ lắm sao ? Vậy con phải lấy dấu nào mà tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Trời ? Người chỉ đòi một điều này rằng : *Vì bằng bay có lòng kính mến Tao, thì bay giữ lời Táo răn dạy.* (JOAN. 14,15). Lại con phải suy lời Đức Chúa Trời răn thì chẳng có khó giữ, như lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Hễ những sự Đức Chúa Trời răn dạy, thì chẳng có khó giữ đâu.* (JOAN 5,3). Vậy con muốn tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Trời, thì phải giữ mọi phép trong đạo dạy, năng suy những ích bởi sự giữ đạo mà ra. Trước hết Đức Chúa Trời ban ơn cho kẻ ấyặng biết lẽ đạo càng ngày càng hơn, và Đức Chúa Cha sẽ thương yêu kẻ ấy như cha hơn lành thương con hiếu thảo ; lại Đức Chúa Trời Ba Ngôi sẽ chọn lấy lòng kẻ ấy làm đền thờ Người ngự đời đời.

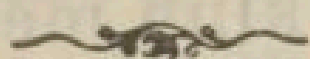
Lẽ thứ hai thì gồm: Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Tao dạy một điều răn mới này, là phải thương yêu nhau như Tao đã thương yêu bay vậy.* (JOAN. 13, 34). Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời ấy đã có ý dạy ta phải thương yêu anh em, vì chúng nếu ta chẳng có lòng thương yêu nhau, thì cũng chẳng đặng lòng kính mến Đức Chúa Trời. Lại điều răn này gọi là điều răn mới, thì chẳng phải

xưa chẳng có luật buộc người ta phải yêu nhau đâu, song là cho đặt hiệp cùng lẽ luật ấy cho trọn, là buộc ta phải thương yêu nhau như Đức Chúa Giêsu đã thương yêu ta và kẻ nghịch cùng Người ; Người đã chịu những sự đau đớn khổ nạn trên cây thánh giá cho đến chết vì lòng thương yêu ta. Vậy con còn xa cách hơn đức Thầy mình là thế nào ! Ví bằng con muốn nên thật đầy tớ Người, thì phải xin Đức Chúa Thánh Thần đốt lửa mến trong lòng con, thì con mới đặt tỏ ra con là đầy tớ Đức Chúa Giêsu, như lời Người đã phán rằng : *Người ta sẽ nhìn biết bay là đầy tớ Tao, là khi thấy bay có lòng yêu mến nhau.* (JOAN. 13,35).

Lẽ thứ ba thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Bay xin thì sẽ được.* (JOAN 16, 24). Vậy Đức Chúa Giêsu khen sự cầu nguyện và giục lòng ta trông cậy Người sẽ phù hộ. Vậy : một là vì Người đã phán rằng : *Bay cầu xin sự gì, thì Tao sẽ cho sự ấy* (JOAN. 14,13) ; hai là vì Người đã dạy ta phải cầu xin cùng Cha cả là Đấng tốt lành phép tắc vô cùng, chẳng hề ban sự gì có ý làm hại ta đâu ; ba là Người dạy xin những sự có sức giúp ta đặt rồi linh hồn ; bốn là Người dạy phải lấy tên Người mà cầu xin : là phải trông cậy công nghiệp Người, là như cái máng xối thông xuống mọi ơn phước ; năm là Người dạy ta xin sự gì thì phải có ý cho danh Cha cả sáng. Nếu ta cầu xin vì những ý làm vậy thì ta sẽ đặt sự ta cầu xin.



Ngày thứ năm.



GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU AN ỦI CÁC ĐẦY TỚ.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Tao chẳng để bay mồ hôi đâu, một sẽ đến thăm viếng bay. (JOAN 14,18). Vậy khi Đức Chúa Giêsu gần lìa mặt đầy tớ, thì an ủi kéo buồn, cùng phán hứa sẽ phù hộ cho khỏi mọi sự khốn khó. Vậy con phải an ủi lòng mình rằng : *Nếu Chúa tôi bình vực tôi thì nào ai làm chi tôi dặng. (ROM. 8, 31).* Vậy nếu con chẳng bỏ Đức Chúa Giêsu cùng hằng giữ lòng con thảo, thì Người là Cha nhơn lành sẽ thương yêu con cùng chẳng có bỏ con đâu ; dầu mà Người có để cho con phải chịu khó một ít lâu, thì chẳng phải Người bỏ quên con đâu ; song một ít nữa thì con sẽ dặng xem thấy Người và sẽ dặng vui mừng khoái lạc. Lại con phải suy lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Trong nhà Cha Tao có nhiều nơi ở, mà Tao đã dọn chỗ cho bay. (JOAN 14,2).* Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời ấy có ý lấy sự thưởng đời sau mà an ủi lòng đầy tớ Người, cho nên con phải lấy lời ấy mà an ủi lòng con ; dầu mà con là kẻ kém về sự nhơn đức, nhưng mà con phải trông ơn Đức Chúa Trời ban cho con mà làm việc lành, vì đã có nơi sẵn cho con dặng ở trên nước thiên đàng. Vậy con phải năng ngửa mặt lên mà nhìn xem nơi thanh

nhân vui vẻ ấy, cùng phải tin thật, tuy là công nghiệp và phần thưởng các thánh khác nhau ; nhưng mà bởi lòng kính mến Cha cả và thương yêu cho trọn, thì các thánh đều vui mừng và đội ơn Đức Chúa Trời chẳng hay cùng chẳng hết.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đầy tớ rằng : Bởi vì bay chẳng thuộc về thế gian, mà Tao đã chọn bay ra khỏi thế gian, cho nên thế gian ghét bay. (JOAN 15, 19). Vậy khi con phải sự gì khốn khó vì đạo thánh Đức Chúa Trời thì con phải suy lời đã kể trước này mà an ủi lòng con, vì đã có dấu Đức Chúa Trời đã chọn lấy con làm đầy tớ Người ; còn những kẻ Người đã bỏ thì thường dễ cho nó theo tính xác thịt, cùng bắt chước thói thế gian, cho nên thế gian thương nó. Đức Chúa Giêsu lại rằng: *Nhưng mà Đức Chúa Trời có lòng thương yêu bay : vì bay đã có lòng kính mến Tao (JOAN 16, 27).* Lời này Đức Chúa Giêsu cũng đã phán mà an ủi lòng đầy tớ. Vậy nếu con biết Đức Chúa Giêsu thương yêu con, thì con còn trông đi gì ở thế gian này nữa, ắt là con đặt lòng vui mừng quá sức ; song le con phải tin thật bao giờ con phải sự gì khó vì Đức Chúa Trời mà con chịu bằng lòng thì ấy là dấu Cha cả thương yêu con, nên con phải vui mừng là thế nào !

Lễ thứ ba thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Người ta đã làm khốn cho Tao, thì nó cũng sẽ làm khốn cho bay. (JOAN 15, 20). Vậy Đức Chúa

Giêsu lấy gương ấy mà an ủi đầy tớ : vì chưng thế gian ghét Người trước, thì nó cũng ghét kẻ làm đầy tớ Người sau : sự ấy chẳng lạ gì ; song le ta phải nhớ lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Mà thế gian phải thua, và ta sẽ dựng trận.* (JOAN 16,33). Lại Người cũng phán rằng : *Bay sẽ dựng trận : vì Tao hằng ở cùng bay mà chống trả kẻ nghịch.* Sau hết con phải suy lời Đức Chúa Giêsu lại phán rằng : *Sự lo buồn bay phải chịu, sẽ trở nên sự vui mừng, còn sự vui thế gian thì sẽ trở nên sự buồn bực cay đắng đời đời.* (JOAN 20). Vậy con đã tin thật rày con đi đường hẹp, và đạp những gai góc cùng vác thánh giá nặng ; nhưng mà sau này con sẽ đến chốn rộng rãi cùng sẽ xúc lấy những hoa thơm, cùng lên chức trọng hơn làm vua trị các nước thế gian thì con hãy suy xét con muốn chọn đường nào. Ất là chịu khó một hai ngày mà dựng phần thưởng đời đời, hơn là vui vẻ ở đời tạm này, mà khổn nạn vô cùng đời sau.

Ngày thứ sáu.

Gẫm về Lời Đức Chúa Giêsu xin cùng Đức Chúa Cha phù hộ cho đầy tớ mình.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời Đức Chúa Giêsu cầu xin rằng : Lạy Cha là Đấng rất thánh, những

người Cha đã phú cho con, thì con xin Cha gìn giữ những kẻ ấy, cho sáng danh Cha và cho nó hiệp làm một cùng nhau, như ta đã hiệp làm một cùng nhau vậy. (JOAN. 17, 11). Vậy Đức Chúa Giêsu cầu xin lời ấy có một ý cho ta nên giống Đức Chúa Trời Ba Ngôi, vì Ba Ngôi cực trọng hiệp một tính một ý làm một với nhau; dầu mà ta có một tính chung là tính loài người ta, mà bởi tính ấy có ngăn, cho nên ta chẳng đặng một tính như nhau. Vì có kẻ đặng ngăn nọ mà có kẻ lại đặng ngăn kia; song lẽ phải ra sức hiệp một ý một lòng với nhau và yêu chuộng cùng mến một sự này là cho danh Cha cả sáng và cho người ta đặng rồi linh hồn. Lại Đức Chúa Giêsu cầu xin rằng: Con chẳng xin Cha cất lấy đây tớ cho khỏi thế gian, song xin Cha gìn giữ nó cho khỏi sự dữ. (JOAN. 16, 15). Vậy Đức Chúa Giêsu xin lời ấy vì Người muốn cho đây tớ còn ở lại trong thế gian mà chịu khó cho sáng danh Người, và Người xin cho đây tớ khỏi sự dữ, nghĩa là khỏi hết các tội lỗi. Bởi đó con phải lo mà lánh tội, hơn tìm lẽ cho khỏi thánh giá, nghĩa là các sự klốn khó ta phải chịu cho đặng giữ đạo nên. Đoạn Đức Chúa Giêsu lại xin Đức Chúa Cha ban ơn cho các đây tớ đặng nên thánh thật, cũng có ý xin ơn Đức Chúa Thánh Thần phù hộ cho đây tớ đặng giữ việc giảng đạo cho xứng. Vậy con phải chịu khó cho đặng ơn Đức Chúa Thánh Thần phù hộ, cùng chớ giữ nhưn đức bề ngoài; song lẽ phải hết lòng làm việc lành cho đặng nên thánh thật mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu cầu xin mà chỉ về đây tỏ rằng : Những người này thuộc về ta, cùng đã giữ những lời Cha phán dạy và đã làm sáng danh Con nữa. (JOAN. 1,76). Vậy Đức Chúa Giêsu có ý xin lời ấy như giục lòng Đức Chúa Cha thương yêu kẻ thuộc về Người cùng đã có lòng giữ lời Người truyền dạy. Sau nữa Đức Chúa Giêsu nhắc lại sự đây tỏ Người đã làm cho sáng danh Người, cho con đăng suy, ví bằng con muốn cho Đức Chúa Giêsu bầu chữa con trước mặt Đức Chúa Cha thì con phải năng nhớ con thuộc về Đức Chúa Giêsu cùng phải giữ lời Người truyền dạy. Cho nên con phải thăm thĩ như vua David rằng : *Tôi là tôi tớ Chúa tôi (PSAL. 118, 94) ;* lại phải ngợi khen Con một Đức Chúa Cha bằng sống bằng trị làm một cùng Đức Chúa Thánh Thần đời đời chẳng cùng ; song hoặc xưa nay lòng lo, miệng nói, việc làm có làm cho sáng danh Đức Chúa Trời chẳng.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu đã có ý nhớ đến ta mà cầu nguyện rằng : Con xin Cha phù hộ chẳng những là cho các người này, mà lại xin Cha thương yêu những kẻ đời sau, bởi sẽ nghe những lời các người này giảng dạy, mà tin kính Con. (JOAN 17, 20). Vậy ta phải đội ơn Đức Chúa Giêsu đã có lòng nhớ đến ta làm vậy. Vậy nếu ta chẳng ngăn trở ơn Người, thì sẽ nhờ đăng lời Người cầu xin. Ấy vậy con phải nhớ lại mọi điều Đức Chúa Giêsu cầu xin cho đây tỏ Người,

thì tóm lại hai điều này : một là xin cho ta đặt kính mến Đức Chúa Trời hết lòng hết sức ; hai là xin cho đặt hiệp một ý một lòng với nhau mà thương yêu nhau như con một Cha vậy. Vậy con phải bỏ ý riêng và những sự vừa tính xác thịt cho đặt tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, và thương yêu người ta bằng mình ; như vậy thì con sẽ đặt bằng yên đời này và vui vẻ đời sau vô cùng.

Ngày thứ bảy.

GẤM VỀ SỰ **ĐỨC CHÚA GIÊSU** Ở NHÀ TIỆC LY MÀ VÀO VƯỜN GIÊTSÊMANI CÙNG VỀ SỰ **NGƯỜI PHÁN** TRƯỚC CÁC THÁNH TÔNG ĐỒ SẼ BỎ **NGƯỜI** MÀ TRỐN.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu ra mà đi lên núi Olivêlé, như đã quen mọi khi. (LUC. 22, 39). Vậy Đức Chúa Giêsu ra khỏi thành Giêrusalem, dầu mà Người thương yêu thành ấy, cùng đã ban cho nhiều ơn, cùng đã chảy nước mắt ra vì thương tiếc nó, nhưng mà nó chẳng biết ơn Người đã ban cho. Cũng một lễ ấy, tuy là Đức Chúa Giêsu thương yêu con, thì con cũng phải sợ kéo Người bỏ con chẳng. Vì chưng các ơn Người ban cho con, chẳng làm đặt cho con vững vàng, có một

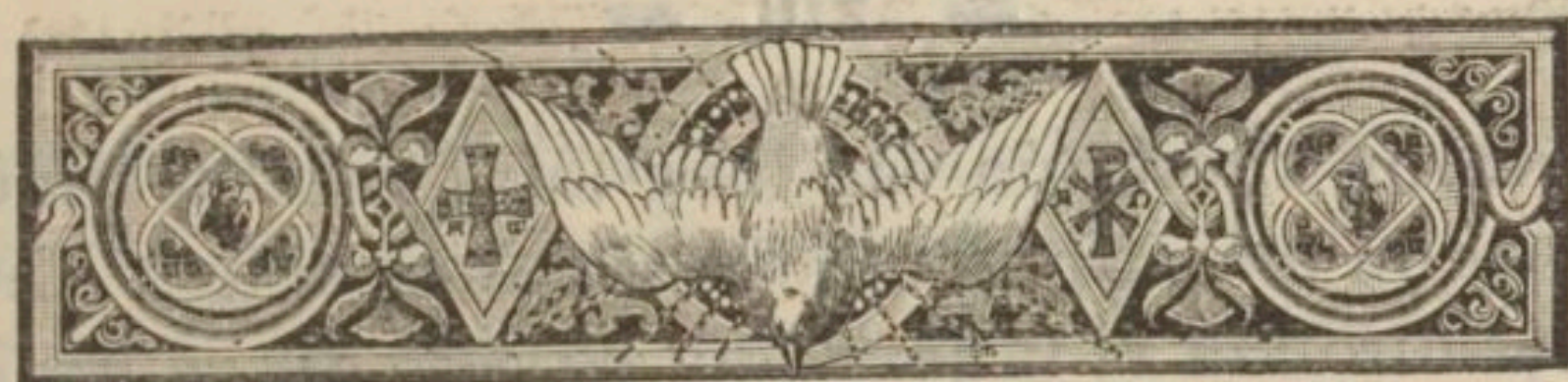
khi con dùng ơn Người cho nên theo sức con, thì mới giữặng Đức Chúa Giêsu ở lại với con. Lại con phải suy Đức Chúa Giêsu tìm nơi vắng vẻ mà cầu nguyện, dầu mà Người đã biết tỏ Người sẽ phải bắt ở nơi ấy, thì Người cũng chẳng bỏ thói lành này. Ấy là gương cho con đặng suy mà lo lắng về sự làm ích cho linh hồn con. Vậy con chớ khà đặt cơ ngăn trở việc lành phước đức con, mà nhứt là đừng kiếm tìm hoặc bày đặt lẽ nọ lẽ kia mà bỏ các việc ấy làm chi.

Lẽ thứ hai thì gẫm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng các đầy tớ mình rằng : *Đêm nay Tao sẽ nên dịp cho bay ngã xuống hết thấy.* (MATTH. 26,31); vì khi bay thấy những sự Tao đã bảo trước cho bay biết, thì bay sẽ kinh hãi mà bỏ Tao. Vậy hai sự này: một là suy tưởng sự mình sẽ phải trói buộc cùng phải chết, hai là thấy sự hiềm nghèo ở trước mặt mình, thì hai sự ấy khác xa nhau lắm: cho nên khi sự dữ còn xa, thì có ít kẻ lo sợ; mà lúc đã đến gần, thì dầu kẻ có sức mạnh cũng sồn lòng. Vì vậy khi con nguyện gẫm, dầu con đã dốc lòng chịu trăm ngàn sự khốn khó, song con hằng phải lo sợ cùng chớ bẻ cạy sức mình, một cậy ơn Chúa giúp mà thôi.

Lẽ thứ ba thì gẫm : Lời ông thánh Phêrô thưa cùng Đức Chúa Giêsu rằng : *Dầu mà mọi người bỏ Chúa, thì tôi chẳng bỏ bao giờ.* (MATTH. 26,33). Vậy ông thánh Phêrô theo lòng sốt sắng như đã quen

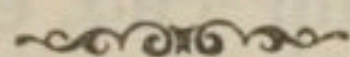
mọi khi mà nói những lời ấy, nhưng mà người thiếu hơn đức khiêm nhượng. Vậy kẻ nào cậy mình, thì phô mình làm nhiều việc; nhưng thật sự chẳng làm được việc gì, vả lại cũng phải ngã phạm tội nặng nữa. Cũng một lẽ ấy ông thánh Phêrô vì cậy mình quá, nên một là nói đi nói lại mà cãi Đức Chúa Giêsu là Đấng thật thà vô cùng; hai là cãi ngang những lời Đức Chúa Giêsu đã phán thêm cho việc ra tỏ tường hơn; ba là làm gương xấu cho các Tông đồ bắt chước mà nói theo như vậy. Đáng lẽ người thừa cùng Chúa rằng : Xin Chúa thêm sức cho tôi đừng lòng vững vàng chẳng hề chối Chúa, dầu mà mọi người khác chối Chúa mặc lòng. Ấy vậy khi con đừng lòng sốt sắng thì chớ cậy mình quá lẽ, vì một cơn cảm dỗ nhỏ mọn có lẽ làm cho con ra nguội lạnh; con một phải cậy ơn Chúa giúp cho con đừng vững vàng mà thôi.





Chúa-nhứt thứ I.

Mùa Chay Cả.



GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU Ở TRONG VƯỜN GIÊTSÊMANI thì lo buồn, sợ hãi.

Lễ thứ nhứt thì gắm. Lời trong kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu vào vườn Giế'sêmani đoạn thì Người lo buồn sợ hãi. (MATT. 26, 37). Vốn linh hồn Đức Chúa Giêsu từ mới hiệp cùng tính Đức Chúa Trời thì hằng dặng thanh nhàn luôn, cho nên nếu Người chẳng muốn lo buồn thì cũng dặng. Vậy con hãy suy quân dữ chẳng có lẽ làm cho Đức Chúa Giêsu phải khốn cực về phần linh hồn dặng ; song Người tình nguyện mà chịu những sự khốn cực ấy, thì là dấu tỏ Người thương ta quá bội. Mà Đức Chúa Giêsu phải khốn cực thể ấy vì hai lẽ nầy: một là Người nhớ đến mọi hình khổ Người sẽ chịu và phải chết cách rất xấu hổ dường bằng những sự ấy ở trước mặt Người vậy ; bởi đó những sự khốn khó Người sẽ chịu về phần xác, thì trong lúc ấy linh hồn Người đã phải chịu hết. Lạy Chúa tôi, tôi xin tích lấy những

sự thương khó Chúa vào lòng tôi, làm như thuốc một-dược mà ướp lòng tôi : vì chưng chẳng khác gì một-dược là vị thuốc đắng có sức mà giữ lấy xác kẻ chết kéo thúi, cũng một lẽ ấy tôi sẽ lấy sự thương khó Chúa tôi làm thuốc rất hay mà giữ lấy linh hồn tôi kéo hư đi ; hai là Đức Chúa Giêsu thấy nhân tiền mọi tội lỗi ta cùng biết tỏ có ít kẻ sẽ đặng ích bởi sự thương khó Người mà ra. Vậy con cũng đã làm cho Chúa phải lo buồn sầu não : vì chưng Chúa phải sầu não, bởi vì con lấy những sự rất xấu xa làm vui sướng. Con theo tính xác thịt chừng nào, thì con làm cho Chúa khốn cực chừng ấy. Thương ôi ! con phạm tội bấy lâu nay chưa đủ sao ? Con phải chữa cải, kéo sau này Đức Chúa Giêsu nhắc lại sự thương khó Người và chỉ máu thánh Người mà trách con rằng: *Máu Tao đã làm ích gì cho mày (PSALM 29, 10)*.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đầy tớ mình rằng : Linh hồn Thầy buồn bực quá đến nỗi chết. (MATTH, 26, 38). Người buồn bực quá sức, nên mới than thở thế ấy : Lạy Chúa, Chúa phán thế ấy, có phải cho các Tông đồ an ủi Chúa chăng ? hay là Chúa muốn tỏ ra cho các Tông đồ biết sự khốn cực Chúa chịu trong lòng là đều các đắng ấy chẳng có lẽ biết đặng chăng ? Lạy Chúa, linh hồn Chúa hằng đặng phước thanh nhàn, chẳng lẽ nào lo buồn đặng, nhưng rày linh hồn Chúa cũng phải lo buồn thế ấy. Vậy con phải kinh hãi vì Chúa có lòng thương con nên Người

dùng một phép lạ quá bồn tính Người là để cho linh hồn Người lo buồn sầu não. Ôi Chúa có lòng thương ta là dường nào ! Người ước ao chịu thương khó vì ta là thê nào ! Lại con phải suy Chúa tỏ sự buồn bực Người cho những kẻ nào ? Thật Người tỏ ra cho những kẻ Người đã cho thấy sự sáng mình trên núi Taborê. Vì vậy con phải biết bao giờ Đức Chúa Trời ban ơn an ủi lòng con, ấy là dấu tỏ ra thánh ý Đức Chúa Trời muốn cho con dọn mình chịu khó. Vì chưng con ở núi Taborê làm một cùng Chúa Giêsu thì chưa đủ, con cũng phải ở làm một với Người trên núi Olivê-tê mà lo buồn sầu não với Người nữa.

Lễ thứ ba thì gần : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Bay hãy ở đây mà tỉnh thức làm một cùng Tao. (MATTH. 26 38). Con hãy suy những lễ Đức Chúa Giêsu dùng cho đăng bốt sự phiền. Trước hết Người tỏ ra cho đây tớ biết sự lo buồn ; vì chưng khi ta phải sự gì khốn khó mà ta tỏ sự ấy ra cho anh em bạn hữu đăng khuyên bảo an ủi, thì thường dễ chịu hơn. Vậy khi con phải chước cám dỗ, mà con tỏ sự ấy ra cho kẻ coi sóc linh hồn con, thì con sẽ biết lời đã nói trước này là lời chơn thật : vì chưng như vít tích bút miệng thì khó chữa, cũng một lẽ ấy khi mồm nó ra, thì dễ làm thuốc mà chớ. Sau nữa Đức Chúa Giêsu dùng lời cầu nguyện mà an ủi lòng Người. Vậy con phải dùng cũng một lẽ ấy mà phá chước cám dỗ : vì chưng như người nữ kia có lòng hết na vừa biết ý kẻ giục

mình làm sự chẳng nên, thì chạy về cùng cha mẹ xin cứu giúp, hay như kẻ trộm vào nhà mà có kẻ cất tiếng tri hô, thì nó liền đào thoát, cũng một lẽ ấy bao giờ con phải chước cám dỗ, thì con chớ chạy đến cùng những sự thế gian, một chạy đến cùng Chúa mà kêu xin Người giúp đỡ con thì con sẽ thắng nó mà chớ.

Ngày thứ hai.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU CẦU NGUYỆN TRONG VƯỜN GIÊTSÊMANI.

Lễ thứ nhất thì gắm ; Lời Đức Chúa Giêsu xin cùng Đức Chúa Cha rằng : Lạy Cha, vì bằng có lẽ dặng, thì Con xin cho khỏi uống chén này. (MATTH. 26; 39). Vậy Đức Chúa Giêsu xin lời ấy có ý tỏ ra Người sợ sự chết khốn nạn dường ấy ; vì chung tuy Đức Chúa Giêsu là Đức Chúa Trời thật, thì cũng là người thật như ta ; hoặc là Người xin lời ấy vì lời ấy chỉ lòng Người ước ao chịu thương khó vì chúng tôi, như lời Người đã tỏ ra cho bà thánh Catarina dặng hay. Sau nữa ông thánh Hilariô nói rằng : Có khi Người chẳng xin cho khỏi chén đắng ấy, nhưng Người xin uống chén đắng ấy, đoạn lại trao cho kẻ khác uống nữa ; như thế Người uống chén ấy thế nào, thì kẻ khác cũng uống như vậy nữa. Vậy con phải suy lường

bằng con xem thấy Đức Chúa Giêsu trao chén đắng cho con uống với ; con phải lấy lòng trông cậy mà than thở lời vua thánh Đavít rằng : *Tôi sẽ lãnh lấy chén đắng làm cho tôi đắng rồi.* (PSALM. 115, 13). Lại vì lòng thần thì chóng vánh, nhưng lòng thú thì yếu đuối nên con hãy than thở thêm rằng : *Và tôi sẽ kêu đến thánh danh Chúa nữa.* (PSALM. 115, 13).

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu lại cầu nguyện rằng : *Con chẳng dám theo ý Con, một theo ý Cha mà chớ.* (MATTH. 26, 39). Vậy con phải suy, dầu mà khi trước Đức Chúa Giêsu đã xin cho khỏi chết khốn nan ; nhưng mà Người chẳng dám quyết như lời Người xin, một phú mình mặc thánh ý Đức Chúa Cha định liệu. Lại dầu mà Người trông chịu khó cho chóng ; nhưng Người để việc ấy mặc thánh ý Đức Chúa Cha. Sau hết dầu Người muốn cho các kẻ khác uống chén như mình, nhưng uống chén đắng ấy nhiều ít chừng nào, thì Người cũng phú mặc thánh ý Đức Chúa Cha nữa. Đây là gương cho con soi mà sửa mình con kéo theo ý riêng mà ước ao sự gì trái lẽ chẳng ; vì vậy việc gì con làm, thì phải ra sức ép mình mà theo thánh ý Đức Chúa Trời mọi đàng.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Giêsu lại đi mà cầu nguyện lần thứ ba mà nói cũng một lời như hai lần trước,*

(MATTH. 26, 44). Vậy con hãy suy, Người giãn việc cầu nguyện ra hai lần có ý thức các thánh Tông đồ đang ngủ đề khuyên bảo các đấng ấy cầu nguyện và dọn mình mà ở cho mạnh mẽ. Vậy Đức Chúa Giêsu làm hai việc này một trật là cầu nguyện và thương yêu người ta. Vậy con cũng phải bắt chước mà làm như vậy ; khi nào con làm việc giúp đỡ người ta, thì cũng phải tưởng nhớ Chúa nữa. Lại có khi con phải bỏ việc cầu nguyện cho được giúp đỡ anh em : vì việc thương yêu thì trọng hơn việc cầu nguyện. Bằng về sự Đức Chúa Giêsu dùng cũng một lời mà cầu nguyện ba lần, thì có ý dạy ta cho biết bao giờ đọc kinh nguyện gẫm mà năng dùng một lời than thở thì chẳng phải là sự vô ích cùng nên sợ phải mất công dẫu.

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU ĐANG HẤP HỐI THÌ MỒ HÔI MÁU CHẢY RA.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi Đức Chúa Giêsu đã nhọc trong mình đến đôi hấp hối thì Người cầu nguyện lâu hơn (LUC. 22,43) Vậy Đức Chúa Giêsu phải nhọc nhằn quá; là bởi trong lòng Người thì tính Đức Chúa Trời và tính loài người xung khắc cùng nhau ; vì tính

loài người nhưc nhất hay sợ chết ; còn tính Đức Chúa Trời thì vững vàng chẳng sợ, mà lại ước ao chịu chết nữa. Nầy là gương cho con đừng biết : đừng làm người như phân rẽ làm hai, một là phần thượng, hai là phần hạ ; vì phần thượng là lòng thần, thì hay chịu về đảng chính, còn phần hạ là lòng thú, thì hay chịu theo đảng đối ; nhưn vì sự ấy đừng làm người bằng phải ép mình, kéo mé những sự vừa tính xác thịt, mà bỏ việc lành phước đức chẳng. Vậy dầu mà con phải ép mình đến đổi hấp hối, cho đừng cứ lẽ công chính, thì cũng phải làm hết sức con, chớ có sờn lòng bao giờ. Sau nữa con phải học cùng Đức Chúa Giêsu cho biết khi con càng phải cảm dỗ nặng nề, thì con càng phải cầu nguyện hơn mà xin Đức Chúa Trời phù hộ cho con đừng thắng trận toàn công.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi ấy Đức Chúa Giêsu đổ mồ hôi máu ra nhỏ xuống đất. (LUC. 22,44). Thương ôi ! Chúa tôi phải khổn vì tôi là thể nào ! Tôi là kẻ có tật bệnh, mà Thầy thuốc phải đổ mồ hôi máu ra mà chữa tôi cho đã. Nầy tội lỗi tôi như tiếng lớn kêu thấu trời mà xin nài Chúa tôi oán phạt linh hồn tôi là đứa phản nghịch cùng Chúa tôi, tôi chẳng dám trông sự gì lành ; song le Chúa tôi còn đủ lòng thương mà rưới máu thánh Người cho linh hồn tôi đừng dùng, như tiếng kêu xin thương đến tôi. Lạy Chúa tôi, xin Chúa đủ lòng thương xót tội ! Vốn linh hồn tôi như đất khô khan chẳng

sinh đặng hoa quả gì, thì Chúa tôi lấy máu mình như sương sa mà tưới nó cho đặng trổ sinh các giống hoa quả là mọi giống phước đức. Chúa tôi đã thương yêu tôi dường ấy, mà tôi thì chưa đáp tình mến lại đủ. Chúa đã đổ máu ra vì tôi, mà tôi chẳng chịu đổ mồ hôi ra vì Chúa tôi sao ?

Lẽ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Có thiên thần bởi trời xuống an ủi thêm sức cho Người.* (Luc. 22, 43). Đây là ích bởi lời cầu nguyện mà ra. Vậy khi con mắc phải sự gì khốn khó mà lo buồn sầu não, thì hãy cầu nguyện cho bền lòng, ắt là Đức Chúa Trời sẽ ban ơn an ủi lòng con, cũng như sai thiên thần hiện ra cùng Đức Chúa Giêsu mà an ủi thêm sức cho Người vậy. Mà thiên thần an ủi Đức Chúa Giêsu thì chẳng phải là dạy bảo Người đâu, một khen Người là Đấng rất mạnh mẽ, khiêm nhượng, vâng lời Đức Chúa Cha và rất thương yêu loài người ta ; lại chỉ tỏ sự thương khó Người sẽ làm sáng danh Đức Chúa Trời, cùng làm cho các thánh thiên thần và cả và loài người ta vui mừng. Vậy Đấng sinh nên trời đất muôn vật đã lấy lòng khiêm nhượng mà nghe lời kể mình dựng nên an ủi. Đây là gương cho con đặng soi mà dùng một đôi lời khen ngợi mà an ủi người ta khi mắc phải gian nan khốn khó ; lại khi con mắc phải gian nan như vậy, mà kể bề dưới an ủi khuyên lơn con, thì con chớ theo lòng kiêu căng mà từ rầy bao giờ.

Ngày thứ tư.

**Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu cầu nguyện,
đoạn lại về thăm đầy tớ.**

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu đến cùng đầy tớ mình và thấy các đấng ấy đang ngủ, thì Người phán cùng ông thánh Phêrô rằng : Nhon sao chúng bay chẳng thức dậy với Tao một giờ. (MATH. 26, 40). Vậy Đức Chúa Giêsu đi thăm đầy tớ mà xem coi thử có thức và cầu nguyện như lời Người đã dạy chẳng. Nầy là gương các đấng bề trên phải năng soi mà lo xem xét việc kẻ bề dưới làm, còn kẻ bề dưới thấy đấng bề trên có ý xem xét làm vậy, thì phải lấy làm bằng lòng. Vì sự Đức Chúa Giêsu thấy đầy tớ đang ngủ thì chẳng có lạ gì. Dầu mà ông thánh Phêrô đã hứa những sự cả thề, nhưng mà lời hứa ấy thì ra như lời chiêm bao vậy ; cũng một lẽ ấy có nhiều lần con đã dóc lòng chịu khó vì Chúa mình, song le con lấy làm nhàm lờn chẳng muốn thức một giờ mà nguyện gẫm, cùng chẳng lo giữ sự con đã dóc lòng làm. Vậy khi con phải quở trách thì con hãy nín lặng như ông thánh Phêrô. Vốn ông thánh nầy có lòng sốt sắng hay thưa đều nọ đều kia, song le lần nầy người then nên nín lặng mà chịu xấu hổ làm vậy.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời Đức Chúa Giêsu lại phán cùng đầy tớ rằng : Bay hãy thức mà cầu nguyện kẻo phải sa chước cám dỗ. (MATH. 26, 41). Vậy đã đến cơn hiem nghèo đầy tớ Đức Chúa Giêsu phải lo sợ : một là kẻo chối Chúa mình ; hai là bỏ Người mà trốn đi ; hơn vì sự ấy Đức Chúa Giêsu khuyên bảo phải thức mà cầu nguyện ; vì chung sự thức nghĩa là có ý tứ chăm chỉ, và sự cầu nguyện là như lũy vững vàng mà chống trả quân nghịch là chước cám dỗ. Vậy con phải thức là suy mọi lời con nói, mọi việc con làm. Vì chung có nhiều lần con phạm tội là bởi con nhẹ dạ nhẹ trí chẳng suy lời mình nói việc mình làm mà chớ. Bằng về sự cầu nguyện thì con phải nhớ lời ông thánh Gioan Kim Khẩu rằng : Kẻ nào chẳng cầu nguyện, thì rước chước cám dỗ vào cho mình mà chớ. (SERMO 43)

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu lại đến cùng các đầy tớ lần sau hết và phán cùng phổ dâng ấy rằng : bay hãy ngủ và nghỉ yên. Nầy đã gần đến giờ Con Người sẽ phú mình trong tay kẻ có tội. (MATH. 26, 45). Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời nầy rằng : bay hãy ngủ đi ấy là nói lầy, dường bằng Người nói rằng : Tao đã bảo bay trước, phải dọn mình sẵn cho khỏi cơn hiem nghèo ; nhưng mà giờ tao sẽ phải phú mình trong tay kẻ dữ thì đã đến gần, chính lẽ bay phải đi vội vàng mà giúp đỡ Tao ; song le, bay chẳng dọn mình cho sẵn thì bay làm gì dặng,

bay chẳng muốn thức mà cầu nguyện cùng Tao, thì Tao để mặc bay. Lạy Chúa tôi, xin thương tôi, đừng để tôi mồ côi, kéo tôi phải chết khốn nạn chẳng khỏi, tôi muốn thức và cầu nguyện làm một cùng Chúa tôi cho đến cơn hiềm nghèo ; tôi lại theo Chúa tôi mà qua khỏi cơn ấy cho vững vàng, vì Chúa tôi ở cùng tôi thì chẳng có ai làm gì đặng tôi nữa.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu ra rước quân dữ.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đầy tớ rằng : Bay hãy chỗi dậy mà đi. Kia kẻ nộp Tao đã đến gần. (MATH. 26, 46). Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời ấy, có ý tỏ ra Người trông chịu trời và chịu mọi sự thương khó ; bởi đó con phải suy : hơn vì ý nào khi trước Đức Chúa Giêsu nhớ đến sự thương khó Người phải chịu, thì *lo buồn kinh hãi (MATH. 26.37),* mà rày quân dữ đã đến thì Người mạnh mẽ dường ấy ; thật bởi vì sự cầu nguyện và dâng mình mặc thánh ý Đức Chúa Trời là như thuốc rất linh nghiệm đã thêm sức cho Người. Ví bằng con có dùng thuốc ấy thì con sẽ đặng vững vàng và sẵn lòng chịu những sự dữ chẳng còn sợ gì nữa. Ấy

vậy xưa nay khi nào con phải sự gì khốn khó thì con sờn lòng và muốn lánh sự khó ấy ; là bởi vì con chẳng có dọn mình, chẳng cầu xin cùng Đức Chúa Trời và chẳng tin sự khó ấy là ơn riêng bởi tay Đức Chúa Trời mà ra.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi Đức Chúa Giêsu đang phán lời ấy thì thằng Giuda là một người trong mười hai đây tỏ liền đến. (MATTH. 26,47). Vậy con phải suy bởi vì Giuda chẳng hay hãm mình dẹp tính xấu thì nó phải khốn là dường nào ! Bởi lòng tham của thì sinh tội ăn trộm, bởi tội ăn trộm thì sinh lòng ghét Đức Chúa Giêsu, bởi lòng ghét thì bán Người cho quân dữ, bán Người đoạn thì toan nộp Người và ra dấu cho quân dữ bắt Người nữa. Thương ôi ! kẻ nào chẳng giữ mình mà để một tội nào nhập vào trong lòng mình, thì kẻ ấy khốn nạn là dường nào ! Vì chưng bởi một tội thì sinh ra muôn vàn tội khác : cho nên con phải xét hoặc là con mê tội nào riêng, thì con phải nhờ cho hết rễ tội ấy, cùng chớ cậy mình làm đầy tớ Đức Chúa Giêsu ; vì chưng Giuda dầu đã đặt kẻ vào sổ mười hai Tông đồ, nhưng mà nó cũng phải khốn nạn đời đời.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Kẻ nộp Đức Chúa Giêsu, đã chỉ dấu này cho quân dữ biết Người mà rằng : Người nào tôi sẽ hôn mặt, thì ấy là Giêsu, phở ông hãy bắt Người.

(MATTH. 26, 48). Vậy con hãy suy kẻ dữ gian dối quỷ quỵệt là dường nào ! Bởi vì Giuda hồ nghi quân dữ chẳng biết mặt Đức Chúa Giêsu, nên nó đã chỉ dấu cho quân dữ đứng nhận biết Người. Sau nữa bởi Đức Chúa Giêsu đã lánh cho khỏi kẻ muốn đặt Người làm vua cùng kẻ toan ném đá Người, cho nên nó dặn quân ấy phải giữ Người cho kỹ. Chớ gì con ra sức lo lắng suy xét mà làm việc lành như vậy ! chớ gì con lo giữ mình cho cẩn thận kéo con đuổi Đức Chúa Giêsu ra khỏi lòng con chẳng !

Ngày thứ sáu.

Gẫm về sự Giuda hôn mặt Đức Chúa Giêsu

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Tức thì Giuda đến gần Đức Chúa Giêsu mà chào rằng : Lạy Thầy, đoạn nó hôn mặt Người.* (MATTH. 26, 49). Vậy con hãy suy Giuda dối trá và chẳng biết hồ người là thế nào ! Bề ngoài thì nó tỏ bộ vui mặt, nhưng mà trong lòng thì sâu độc lắm. Nó toan mưu giết Người mà nó đến lạy Người. Nó đã quyết bỏ Đức Chúa Giêsu mà cả dám gọi Người là Thầy. Nó hôn mặt Người: ấy là dấu chỉ lòng thương yêu, nhưng nó lại dùng dấu ấy mà làm việc ma quỷ là chỉ Người cho quân dữ. Nếu con chỉ thấy việc nó làm bề ngoài mà thôi, thì chắc con đoán nó chẳng có lỗi gì. Nhưng mà

thật tội nó nặng nề quá, không lười nào nói dặng. Vậy nếu con làm những việc theo bôn phận người có đạo hoặc kẻ ở nhà Đức Chúa Trời, song chỉ làm bề ngoài mà thôi, thì chưa đủ ; con phải giữ kéo khi con làm các việc ấy, mà có ý gì trái chẳng. Vậy việc gì con làm, thì người ta chẳng biết rõ, song chỉ có mình Chúa biết tỏ tường vì Người thông biết mọi sự và sẽ đoán xét con.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng Giudà rằng : Hỡi người thiết nghĩa, đến đây làm chi ? (MATH. 26, 50) Chúa gọi nó là người thiết nghĩa có ý cho nó dặng nghĩa lại cùng Người ; cùng hỏi rằng: *Đến đây làm chi*, có ý muốn cho nó suy nghĩ tội nó nặng nề là dường nào ! Lạy Chúa tôi, hay thương vô cùng, Chúa tôi dùng lễ nọ lễ kia để khuyên kẻ có tội trở lại cùng Chúa tôi. Song con phải suy Đức Chúa Giêsu chẳng gọi Giudà là kẻ trộm cùng chẳng trách nó vô ơn bạc nghĩa, dường bằng Người chẳng xét đến tội Giudà, một cứ lòng lành thương yêu nó mà thôi. Vậy Đức Chúa Giêsu còn thương yêu kẻ có tội thế ấy, thì biết Người yêu mến kẻ lành là thế nào ! Lại con hãy xét, khi ai làm mất lòng con, thì con có bắt chước Chúa mình mà ăn ở cùng kẻ ấy như vậy chẳng.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu lại phán cùng Giudà rằng : Hỡi Giudà, sao mày dùng sự hôn mặt làm dấu nộp Con Người ? (LUC. 22,48).

Vậy con hãy suy Đức Chúa Giêsu phán lời rất êm ái dịu dàng là thể nào ! Dầu muông dữ, nếu có nghe hiểu lời dịu dàng ấy, ắt nó cũng động lòng mà trở nên hiền lành chẳng sai. Ấy Đức Chúa Giêsu hằng có lòng thương yêu kẻ có tội là dường nào ! Dầu mà Giuda nộp Người, nhưng Người cũng còn lo lắng cho linh hồn nó. Người nhắc lại cho nó biết tội nó rất nặng nề dường nào, vì muốn cho nó suy mà chữa cái. Vậy khi con toan phạm tội, nếu có Chúa hiện ra bảo con rằng : *Mầy làm gì vậy ? Mầy nộp Con Người cho ma quỷ sao ?* thì bấy giờ con sẽ làm thể nào ? Ất là con chẳng dám phạm tội đâu. Song le dầu con mắt xác thịt con chẳng xem thấy Chúa, nhưng con phải lấy mắt thiêng liêng mà xem thấy Người và suy dường bằng Người phán cùng con rằng : *Mầy toan làm gì vậy ? Đó là tội làm mất lòng Tao.* Vậy con phải nhớ : biết bao nhiêu lần Chúa phán cùng con thể ấy, nhưng con đã ăn ở cứng lòng là thể nào !

Ngày thứ bảy.

GẤM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU TỎ MÌNH RA CHO QUÂN DỮ.

Lễ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Vậy Đức Chúa Giêsu biết trước mọi sự thương khó Người phải chịu, thì Người ra đón

rước quân dữ. (JOAN 18,4). Quân dữ tỏ lòng giận hoảng mà đến gần Đức Chúa Giêsu và Giuda đã hôn mặt Người rồi ; nhưng quân dữ chưa dám xông vào bắt Người như đã hẹn cùng nhau, lại đứng một nơi chẳng dám động ; và *Giuda cũng đứng làm một cùng chúng nó* (JOAN 18,5). Bởi vì Đức Chúa Giêsu chưa tha phép cho nó bắt đặt Người, cho nên chúng nó chẳng làm gì đặt ; bởi đó cho nên Đức Chúa Giêsu ra rước nó, thì Người đã có ý tỏ ra, nếu mà Người muốn lánh sự khó thì cũng đặt, song Người sẵn lòng chịu khó, lại vui lòng ra rước những sự khốn khó ấy nữa. Vậy con hãy noi gương Chúa mình, mà ra sức tìm sự khốn khó : vì chúng bao giờ cực chẳng đã mà phải chịu, thì chẳng phải là dấu tỏ ra kẻ hết lòng kính mến Cha cả. Lại kẻ chẳng ra rước sự khó, thì khi sự khó đến, nó liền tìm phương tránh trút cho khỏi mà chớ.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng quân dữ rằng : Bay đi tìm ai ? Chúng nó thưa rằng : Ta đi tìm Giêsu Nadarét. Đức Chúa Giêsu lại phán rằng : Đây là Tao. Vừa khi chúng nó nghe Người phán : Đây là Tao, tức thì lui ra mà ngã xuống đất. (JOAN 18,4 à 7). Đức Chúa Giêsu hỏi lời ấy, chẳng phải là Người chẳng biết ý quân dữ đâu, bởi vì Người thông biết mọi sự ; nhưng mà Người muốn cho chúng nó thừa rằng mình có ý tìm Giêsu Nadarét, hoặc khi nó nói đến Tên cực trọng ấy, thì nó biết suy tội mình rất

nặng nề vì phạm đến Đấng trọng vọng dường ấy. Ôi ! Chúa tôi có lòng lành là dường nào ! nên Chúa tôi hằng tìm mưu nọ lẽ kia mà mua lấy lòng tôi. Vậy con hãy nhìn biết chức quờn Đức Chúa Giêsu trọng vọng là dường nào, chẳng phải cho đặng khỏi phạm mất lòng Người, song cho đặng tìm kiếm Người một ngày một hơn : vì chung ai chẳng tìm kiếm Chúa, thì phải mất Người chẳng sai. Lại con hãy suy khi quân dữ nghe Đức Chúa Giêsu phán lời này : *Này là Tao*, dầu lời ấy chẳng phải là lời ngăm đe cùng chẳng phải là như sấm sét, nhưng nó liền ngã xuống. Vậy con hãy suy kẻ nào tìm dịp phạm tội mất lòng Chúa thì cũng phải phạt thế ấy. Nếu rày con khinh dể lòng lành Người thì ngày phán xét con sẽ nghe tiếng Người như tiếng sấm sét quở trách con rằng : *Này là Tao* mà đã khinh dể quá lẽ. Bởi đó cho nên con phải ra sức tìm kiếm Người mà kính mến và vâng lời Người cho trọn đời con.

Lẽ thứ ba thì gấm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Nếu bay tìm bắt Tao, thì hãy để cho những người này đi. (JOAN 18,8). Vậy con hãy suy Đức Chúa Giêsu tỏ ra lòng thương yêu đầy tớ và gìn giữ kẻ người nào phải bắt chẳng. Lời ông thánh Xyirilô dạy rằng : « Thuở ấy Đức Chúa Giêsu còn lo lắng gìn giữ một ít đầy tớ theo Người, mà rày Người chẳng phù hộ những kẻ theo Người hằng ha sa số, thì làm sao ? » (LIB. II, CAP. 34). Ấy con phải tin Đức Chúa Giêsu cũng có lòng thương

yêu con, cùng phải tin chắc rằng, nếu con chẳng muốn làm hư mình, thì Người chẳng hề để con hư mất đâu. Lại con phải suy Đức Chúa Giêsu dạy quân dữ tha phép cho đầy tớ về, vì Người đã biết đầy tớ sợ hãi cùng toan trốn đi hết ; cho nên Người có ý giữ tiếng đầy tớ, dường bằng tại quân dữ tha phép nên đầy tớ mới về. Đây là gương cho con soi mà giữ tiếng kẻ khác ; vì vậy con phải xét, xưa nay con đã có ý giữ điều ấy là thế nào.





Chúa-nhứt thứ II

Mùa Chay cả.

GẤM VỀ SỰ Ông thánh Phêrô bình vực Đức Chúa Giêsu.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi ấy ông thánh Phêrô có gươm sẵn, thì tuốt ra mà đánh một đũa đầy tớ thầy cả. (JOAN. 18, 10). Vậy khi Đức Chúa Giêsu đã tha phép cho quân dữ tra tay bắt Người thì ông thánh Phêrô bởi lòng sốt sắng ; nhưng mà chẳng cứ lẽ khôn ngoan ; dầu chẳng có ai khiến, một lấy ý riêng tuốt gươm ra chém một người phải dẫu ; cho nên người như giục quân dữ càng thêm ghét mà làm hại Đức Chúa Giêsu cùng làm hại mình và các Tông đồ khác nữa : vì chưng một mình người mà chống trả cả cơ quân làm sao đặng. Vậy lòng sốt sắng là sự tốt, song cứ lẽ khôn ngoan là sự cần ; cho nên con phải lo giữ kéo có khi nào con sốt sắng quá mà mắc tội thù oán chẳng. Ví bằng con muốn tỏ ra lòng ái mộ làm sáng danh Cha cả, thì con hãy xét mình cho kỹ cang, hoặc có thấy sự

gì chẳng vừa ý Đức Chúa Giêsu thì con hãy bỏ, cũng như chém sự ấy đi vậy.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu quở ông thánh Phêrô rằng : Mày hãy xỏ gươm vào vỏ, chén Cha Tao đưa cho Tao uống mà mày chẳng muốn cho Tao uống sao ? (JOAN. 18, 11). Đức Chúa Giêsu phán quở ông thánh Phêrô cùng dạy người cho biết, dầu mà người thế gian đưa cho Người uống chén đắng là vì sự thương khó Người phải chịu, song lẽ Người chịu lấy chén ấy như bởi tay Đức Chúa Cha đưa cho Người uống, vì Người đã tỏ mọi sự bởi Đức Chúa Cha định liệu mà ra. Vậy con chớ nói rằng : người nọ người kia làm khổn cho tôi, cùng làm xấu tiếng cho tôi; vì chung một tay Cha cả đã đưa chén cho Con Người uống xưa, thì rày chính tay Người lại đưa cho con uống mà chớ. Ấy vậy khi con mắc phải gian nan là đều chính tay Cha cả đưa cho con, nếu con quyết rằng người kia đã làm cho tôi, thì con làm cho Chúa mình ô danh mà chớ. Lại khi Người đưa chén đắng cho con uống, thì Người chẳng khác gì như thầy thuốc khôn khéo, thường dùng những vị đắng mà chữa bệnh người ta, cũng một lẽ ấy Cha cả để cho con chịu sự khó thì chẳng có ý làm hại con đâu, một có ý làm ích cho con mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Đức Chúa Giêsu đã đến tai đầy tớ thầy cả cùng chữa nó cho đã. (LUC. 22, 51). Vậy Đức Chúa

Giêsu thấy ông thánh Phêrô là đầy tớ mình đã làm hại người ta, thì có ý đền sự thiệt hại ấy ; dầu mà đầy tớ thầy cả đã có ý đánh Đức Chúa Giêsu phải dẫu, song le Người chữa dẫu nó cho đã, thì có ý trả sự lành cho kẻ làm sự dữ cho mình, cùng có ý dạy ta làm ơn cho kẻ làm khổn ta. Còn sự Đức Chúa Giêsu chữa dẫu nơi tai thẳng nghịch ấy, thì là hình bóng cho ta biết suy chẳng khác gì như tai là sự cần choặng nghe lời giảng dạy bề ngoài, cũng một lẽ ấy con phải cầu xin Đức Chúa Trời chữa tai linh hồn con là mở lòng cho con nghe lời Đức Chúa Giêsu khuyên răn và hằng vâng cứ như lời Người khuyên dạy.

Ngày thứ hai.

GẤM VỀ SỰ QUÂN DỮ BẮT ĐỨC CHÚA GIÊSU VÀ CÁC ĐẦY TỚ NGƯỜI TRỐN ĐI HẾT.

Lẽ thứ nhứt thì gấm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng quân dữ rằng : *Sao bay cầm gươm giáo dùi gậy mà đến bắt Tao như bắt kẻ trộm ? Hằng ngày Tao ngồi gần bay mà dạy dỗ trong đền thờ mà bay chẳng bắt. (MATTH. 26, 55).* Vậy khi Đức Chúa Giêsu đã gần chịu trói cùng chịu kéo lôi cách dữ tợn, thì Người hằng cứ lòng hiền lành mà phán lời có ý cao xa, vì chưng Người nhắc lại cho quân dữ đến bắt Người như bắt kẻ trộm,

chẳng phải Người ăn trộm cướp bóc của gì ai ; song le Người cướp lấy linh hồn người ta cho khỏi tay ma quỷ làm hại mà thôi. Lạy Chúa tôi, thật linh hồn tôi là của Chúa tôi, vì Chúa đã cứu lấy nó, cho nên tôi xin dâng linh hồn và mọi sự thuộc về tôi trong tay Chúa tôi. Sau nữa Đức Chúa Giêsu nhắc lại sự Người đã giảng trong đền thờ, thì có ý trách quân ấy vô nhơn bạc ngãi, vì có nhiều lần chúng nó đã khen lời Người giảng dạy. Vậy con phải suy biết bao nhiêu lần con nghe tiếng Chúa giục trong linh hồn con, mà con làm ngơ đi, lại cả lòng phản nghịch cùng Chúa. Sau hết Đức Chúa Giêsu phán cùng quân dữ rằng: *Rày đã đến giờ bay và kẻ tối tăm đừng phép làm hại Tao.* (LUC. 22,53). Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời ấy có ý bảo quân dữ cho biết nó bắt đừng Người chẳng phải vì nó đông quân có sức lực, song le đã đến kỳ Người định phú mình trong tay nó cùng để cho ma quỷ là đầu kẻ tối tăm làm khổn Người. Tôi lạy ơn Chúa tôi, bởi vì tôi đã phú mình tôi cho ma quỷ, cho nên Chúa tôi phú mình trong tay quân dữ là đầy tớ nó, để cứu lấy tôi cho khỏi tay nó, thì tôi đội ơn ngợi khen Chúa tôi ngàn trùng !

Lễ thứ hai thì găm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng: *Khi ấy quân dữ xông vào và tra tay bắt Người.* (MATTH. 26, 50). Vậy con phải suy quân dữ như sói rừng xông vào cho đừng bắt Con Chiên hiền lành ; nó vật Người xuống mà kéo lôi,

đập đánh, giầy đập, cùng lấy lời tội mà trói tay, buộc cổ và lưng Người. Vậy nếu con muốn biết hơn vì ý nào Chúa phải khốn khó đường ấy, thì con hãy nghe lời tiên tri Giêrêmia đã nói nhiều năm trước rằng : *Chúa Kirixitô là như hơi thở chúng tôi, thì đã phải bắt vì tội chúng tôi.* (THREN. 4, 20). Bởi vậy khi con phạm tội, thì như đánh dây cùng rên lời tội mà buộc trói Chúa mình. Vả lại có lời Kinh thánh chỉ về Đức Chúa Giêsu trách kẻ có tội mà rằng : *Tội lỗi là như dây bó buộc lấy Tao* (PSALM. 118, 61) ; nhưng mà con phải lo sợ đều này : vì chẳng khác gì ông Sơn-song có sức phá đứt lời tội buộc trói người, cũng một lẽ ấy Đức Chúa Giêsu sẽ tỏ ra sức mạnh Người, cùng lấy phép tắc mà oán phạt kẻ khinh dể Người. Vậy con phải kinh hãi cùng buộc trói chơn tay con lại kéo từ này về sau lại ra tay mà làm sự gian ngược nữa chẳng.

Lẽ thứ ba thì găm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bấy giờ các dây tơ liền bỏ Người mà trốn đi hết. (MATTH. 26, 56) Khi ấy chẳng còn nghe tiếng ông thánh Tôma rủ các tông đồ khác rằng : *Chúng ta hãy đi chịu chết làm một với Người.* (JOAN 11, 16). Lại chẳng còn nghe tiếng ông thánh Phêrô nói mạnh mẽ rằng : *Dầu tôi phải chết làm một cùng Chúa tôi, thì tôi chẳng chối, chẳng bỏ Chúa tôi bao giờ.* (MATTH. 26, 35). Vậy các dây tơ trốn đi hết, chẳng sót ai, dầu ông thánh Phêrô sốt sắng đường ấy, dầu ông thánh

Gioán là đầy tớ Đức Chúa Giêsu yêu dấu cách riêng cũng đều bỏ Chúa cùng Thầy mình, mà chỉ lo trốn cho được cứu mình cho khỏi sự hiềm nghèo. Cách các đấng ấy ăn ở làm vậy, thì tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Giêsu hơn, hay là thương yêu mình hơn, thì con hãy xét. Ấy sự yêu riêng mình quá lẽ thì giục ta lỗi nghĩa Đức Chúa Giêsu hơn hết : con hãy lấy đó mà suy dầu con được lòng sốt sắng và đã dốc lòng làm việc nọ việc kia, thì con chớ có bao giờ dám cậy mình : vì có nhiều lần đang khi con cậy mình sẽ thắng trận, thì con lại phải thua. Vậy con đã dốc lòng làm đều gì, thì phải ra tay mà làm cho trọn, chớ ấy mới đáng công nghiệp mà chớ.

Ngày thứ ba.

Gãm về trước hết quân dữ điệu Đức Chúa Giêsu đến cùng thầy cả Annát.

Lễ thứ nhứt thì gãm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Trước hết quân dữ điệu Đức Chúa Giêsu đến cùng thầy cả Annát. (JOAN 18, 13). Con phải suy khi Đức Chúa Giêsu đi dọc đường, thì phải chịu khốn cực là dường nào ! Thật chẳng có lời nào mà kể đặng những sự khốn khó quân dữ làm cho Người, thà khóc thầm mà thương Người thì hơn. Con lại phải suy hôm nay Đức Chúa

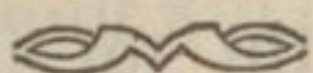
Giêsu vào thành Giêrusalem và khi Người vào thành ấy một ít ngày trước, thì khác xa nhau là dường nào! Ấy là dấu tỏ ra lòng người ta chóng đổi: khi trước vui mừng rày giận hoảng, khi trước khen lao rày khinh dể; khi trước vâng lời, rày làm sỉ nhục! Vậy mà con còn tin cậy người thế gian, thì làm sao? Sau nữa con phải suy mọi sự khốn khó phần xác, mọi sự làm mất danh giá Đức Chúa Giêsu, thì quân dữ đều làm hết mà phạm đến Người là Đấng uy nghi vô cùng. Vậy con phải giục lòng thương xót Chúa: con hãy tin thật cùng đau đớn trong lòng vì bởi tội lỗi con nên Chúa phải chịu khốn cực dường ấy. Lại khi con suy gẫm sự Chúa làm thinh nín lặng mà chịu mọi sự ấy, thì con phải giục lòng nhịn nhục mà chịu mọi sự sỉ nhục người ta làm cho con, hay là tình cờ con gặp phải, chớ có phần nản trách móc bao giờ.

Lễ thứ hai thì gẫm: Lời trong Kinh thánh dạy rằng: Vậy thầy cả hỏi Đức Chúa Giêsu về các đầy tớ Người và những lời Người giảng dạy. (JOAN 18,19). Vậy con hãy suy kẻ có tội cả lòng tra xét Đấng chính quờn đoán xét nó, và hãy suy Đấng chính quờn đoán xét lại đứng trước mặt kẻ có tội cách rất khiêm nhường. Ấy kẻ xét Đức Chúa Giêsu, bởi lòng kiêu ngạo mà khinh dể chê cười những lời Người giảng dạy. Vậy con thấy Đấng có tính Đức Chúa Trời còn chịu người thế gian đoán xét mình và thấy Đấng rất thánh còn phủ mình trong tay kẻ có tội, thì con phải bằng

lòng để cho người ta đoán xét con, chớ xem sao sự đoán xét ấy, cùng phải suy rằng Đấng vô tội đã chịu kẻ gian dữ đoán xét mình, phương chi tôi là kẻ có tội phải kẻ tốt hơn tôi đoán xét tôi. Dầu có kẻ nói oan cho tôi, thì tôi cũng sẵn lòng chịu : vì hơn đức thương yêu thì hay nhịn và chịu mọi sự khốn khó thấy thấy.

Lẽ thứ ba thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : Ta đã dạy người ta nơi chốn chường, cùng chẳng có dạy đều gì nơi kín đáo, hỏi Ta làm chi ? Hãy hỏi các kẻ đã nghe Ta. (JOAN 18,20). Thấy cả hỏi Đức Chúa Giêsu hai sự : một là về đầy tớ, hai là về lời Người giảng dạy. Về lời hỏi thứ nhất thì Người nín lặng, vì đầy tớ Người đã trốn, thì chẳng làm cho nở mặt Người ; cho nên Người chẳng có thể nói khen đầy tớ ; nhưng mà Người cũng chẳng muốn nói chê bai những kẻ ấy. Đây là gương cho con soi mà giữ lời nói về anh em và khi chẳng biết lấy lời nào mà khen, thì hãy nín lặng. Vậy con phải giữ chớ nói lời gì phạm đến anh em mà làm cho Chúa là Đấng cực sang cực trọng phải sỉ nhục chẳng. Còn về lời Đức Chúa Giêsu giảng dạy, thì Người chẳng sợ và lấy người ta mà làm chứng Người chẳng có tội gì. Vậy kẻ nào làm việc vì lòng ngay, thì cũng nói được như vậy. Bởi đó khi con làm việc gì mà con có ý làm việc ấy dường bằng có mọi người xem thấy, thì con cũng sẽ nói được như vậy luôn.

Ngày thứ tư.



GẤM VỀ SỰ : ĐỨC CHÚA GIÊSU PHẢI MỘT ĐỨA ĐẦY TỚ THẤY CẢ VẢ MẶT.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Có một tên lính hầu thấy cả vả mặt Đức Chúa Giêsu mà rằng : Mầy dám thừa thầy cả làm vậy sao ? (JOAN 18,22). Vậy con phải suy thẳng ấy làm sỉ nhục cho Chúa là dường nào ! Nó là kẻ hèn hạ mà dám đánh Con Đức Chúa Trời. Có lời ông Gioan Kim Khẩu truyền rằng : « Nó là thẳng Mancô, nó chóng quên ơn Đức Chúa Giêsu đã chữa tai nó cho đã, lại cả lòng dám vả mặt Đấng sáng láng tốt lành vô cùng, dầu các thánh Thiên thần cũng hằng trông cho thấy mặt Người. » Lại có kẻ truyền rằng : « Khi ấy Mancô xỏ tay vào vỏ sắt mà vả, thì càng làm cho Chúa phải đau đớn hơn nữa. » Sau nữa Người phải chịu xấu hổ trước mặt thiên hạ, vì Người đã phán lời rất hiền lành thật thà thể ấy. Còn kẻ đã đánh Người, thì có nhiều kẻ khen, mà Chúa đã phải đánh, thì lại phải mọi người cười nhạo. Dầu mà Người có phép oán phạt kẻ đánh Người, nhưng mà Người cứ lòng hiền lành chẳng phạt nó. Ví như tôi mọi mà dám khinh dể vua chúa thế gian làm vậy, thì biết nó phải phạt nặng nề là dường nào ! Thương ôi ! Chúa tôi lấy lòng hiền lành mà chịu mọi sự khốn khó vì tôi,

mà tôi là đứa tội lỗi vô ngần, đáng chịu mọi giống hình khổ, nhưng mà khi tôi thấy một hai sự chẳng vừa ý tôi, thì tôi liền giận, chẳng muốn chịu một chút xấu hổ sỉ nhục, thì làm sao ?

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán cùng kẻ đánh Người rằng : Vì bằng Tao có nói lời gì chẳng phải, thì hãy làm chứng sự chẳng phải ấy ; vì bằng Tao đã nói phải, sao mầy đánh Tao. (JOAN 18,23). Vậy khi Đức Chúa Giêsu chịu vả thì Người phán một hai lời mà tỏ ra sự lỗi kẻ làm mất lòng Người ; nhưng mà sau này khi Người chịu giỗ, chịu giả, chịu đòn, chịu đội mũ gai cùng chịu đóng đinh, thì Người ở lặng. Đây là gương cho ta đừng biết : sự nín lặng thường là dấu tỏ ra hơn đức nhịn nhục ; nhưng mà khi ta dùng một hai lời êm ái dịu dàng như lời Đức Chúa Giêsu phán cùng đứa nghịch ấy, thì chẳng có mất hơn đức ấy đâu. Vậy khi có ai làm mất lòng con, nếu con muốn nín lặng hay là muốn thưa lại một hai lời thì cũng đừng. Sau nữa con phải suy dầu mà Đức Chúa Giêsu phán những lời phải lẽ thì Người còn chịu vả vì Người đã có ý đến tội thay vì con, bởi con dùng miệng lưỡi con mà nói những sự trái. Lại khi con nói một hai lời chẳng phải, thì con hãy suy dường con nghe Đức Chúa Giêsu phán cùng con rằng : sao mầy đánh Tao ?

Lẽ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Thầy cả Annát dạy trời Đức Chúa Giêsu

mà gởi Người cho Thầy cả Caipha. (JOAN 18, 24).
Vậy con phải suy khi ấy Chúa cũng phải khốn
cực xấu hổ dọc đường như khi Người phải điệu đến
cùng thầy cả Annát vậy. Nhưng mà Đức Chúa Giê-
su bằng lòng chịu, và dung những sự ấy cho Đức
Chúa Cha mà xin tha tội cho con. Vậy con phải
thương Đức Chúa Giêsu và trách mình con vì bởi
tội con nên Người phải chịu khốn khó thế ấy ;
lại con phải lo buồn đau đớn và đội ơn Đức
Chúa Giêsu, cùng dốc lòng từ nầy về sau chẳng
còn dám phạm tội, kéo làm cực lòng Người nữa
chăng.

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự quân dũ làm chứng gian mà
cáo Đức Chúa Giêsu.

Lẽ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh
dạy rằng : *Những kẻ làm đầu các thầy cả cùng cả
và Công đồng tìm chứng gian, mà cáo Đức Chúa
Giêsu cho Người phải án tử.* (MATTH. 26, 69). Vậy
những kẻ ấy có ý giết Đức Chúa Giêsu, nhưng
mà nó muốn giữ tiếng, kéo dân sự ngờ rằng : Đức
Chúa Giêsu phải xử oan chẳng, cho nên nó mới
tìm chứng gian mà cáo Người. Vốn các kẻ ấy có
quyền đoán xét, lẽ thì phải giữ kẻ người ta làm
chứng gian, thì mới phải ; nhưng nó chẳng làm

như vậy, một dùng quyền cho được giấu giếm mưu sâu chước độc nó mà thôi. Cũng một lẽ ấy, có nhiều kẻ lấy sự hơn đức bề ngoài, mà che lòng gian độc sâu hiểm mình bề trong. Vậy con hãy xét mình con hoặc con đã ăn ở thế ấy chẳng ? con có chăm lo việc bề ngoài, mà phớt lờ việc bề trong chẳng ? ví bằng con thấy con đã giả bình thế ấy, thì con phải lo sợ, vì chung sẽ có ngày Chúa sẽ cất màn che tội lỗi con, và mọi sự dữ con đã làm, sẽ tố lộ ra trước mặt thiên hạ mà chớ.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Dầu mà có nhiều người làm chứng gian, nhưng mà chẳng thấy đủ chứng. (MATTH. 26, 60). Tôi lạy ơn Đức Chúa Giêsu tôi, là Đấng vơn sạch mọi giống tội lỗi, cho nên kẻ gian chẳng những chẳng tìm được sự gì lỗi, mà lại dầu bóng tội lỗi cũng chẳng thấy trong Chúa tôi. Chớ gì con ra sức bắt chước gương Chúa mà giữ mình vơn sạch tội lỗi, cho ngày sau khi ma quỷ là đầu kẻ gian dối, sẽ cáo con trước tòa Chúa, thì nó chẳng biết lấy gì mà cáo con được. Bây giờ nếu linh hồn con phải lìa khỏi xác, con có trông cậy con được vơn sạch mọi tội lỗi chẳng ?

Lẽ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi ấy kẻ làm đầu trong các thầy cả liền chối dậy mà hỏi Đức Chúa Giêsu rằng : Những người này làm chúng mà cáo ông, như sao ông chẳng thứa lại lời gì ? (MATTH. 26, 62). Vậy con hãy

khen Đức Chúa Giêsu hay nín lặng, dầu chính quan đoán Người là kẻ sâu độc, thì cũng lấy làm lạ. Lại con hãy xét vì sao Chúa chẳng trả lời lại đi gì. Con phải thưa cùng Chúa rằng : Lạy Chúa tôi, nhưn sao Chúa tôi nín lặng, thì Người sẽ dạy con cho biết rằng : hễ chứng nào chẳng thuận với nhau, thì chẳng cần gì phải đối đáp lại làm chi. Sau nữa con phải suy cách Đức Chúa Giêsu ăn ở trọn lành, nên đủ mà phi chứng gian đi. Cũng một lẽ ấy, khi con có lỗi, dầu con nói khéo cho được chữa mình, thì cũng chẳng đáng ích gì. Sau hết con phải suy Đức Chúa Giêsu nín lặng có ý đền tội ông Adong đã chữa mình. Vậy khi ta phạm tội gì, mà ta bắt chước tổ tông ta, tìm lẽ nọ lẽ kia mà chữa sự lỗi mình, thì ta như ép Đức Chúa Giêsu nín lặng mà đền vì tội ta nữa.

Ngày thứ sáu.

Gãm về sự thảy cả Caipha lấy tên Đức Chúa Trời mà khiến Đức Chúa Giêsu tỏ ra Người là ai, rồi đoán Đức Chúa Giêsu đã nói lộng ngôn phạm thượng.

Lẽ thứ nhứt thì gãm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Kẻ làm đầu trong các thầy cả nói cùng Đức Chúa Giêsu rằng : Ta lấy tên Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống, mà khiến ông nói cho ta biết ;

ông phải là Chúa Kirixilô Con Đức Chúa Trời chẳng ? — Đức Chúa Giêsu trả lời rằng : Ông nói thật Ta là Con Đức Chúa Trời. (MATTH. 26 ; MẮC-cô 14). Vậy thấy cả ấy giả hình bề ngoài dường bằng có lòng yêu mến sự thật, nhưng mà thật có ý tìm lẽ mà bỏ vạ cho Đức Chúa Giêsu. Vì chưng nếu Đức Chúa Giêsu nín lặng, thì nó sẽ trách Người chẳng có lòng kính tên Đức Chúa Trời ; vì bằng Người nói rằng mình chẳng phải là Con Đức Chúa Trời, thì sẽ phạt Người vì đã lừa dối thiên hạ ; nhưng bằng Người xưng ngay rằng mình là Con Đức Chúa Trời thật, thì lại bắt nét rằng : Thằng này kiêu ngạo, dám xưng mình là Con Đức Chúa Trời. Dầu mà Đức Chúa Giêsu phép tắc vô cùng, muốn phạt kẻ nói những lời độc địa thế ấy cũng đành ; nhưng mà Người chưa muốn phạt nó tức thì. Lại bao nhiêu lần trước thấy cả hỏi thì Người nín lặng, nhưng khi ấy Người chẳng còn nín lặng, một xưng mình là con Đức Chúa Trời. Vậy khi có việc gì cần phải xưng đạo thánh Chúa ra và cho danh Cha cả sáng, tuy là con biết con sẽ phải hiềm nghèo về phần xác, thì con phải soi gương Đức Chúa Giêsu, thà liều mình chết, chẳng thà sống mà làm ô danh Đức Chúa Trời.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời Đức Chúa Giêsu phán thêm rằng : sau này bay sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đức Chúa Cha và ngày sau lại ngự trên áng mây mà đến. (MATTH. 26,64). Vậy Đức Chúa Giêsu phán lời ấy, có ý chỉ Người xuống

thế gian hai lần ; một lần khi Người ra đời, cho nên Người xưng mình là Con Người, có ý nhắc lại Người đã nên bèn hạ như ta ; hai là chỉ ngày tận thế Người sẽ ngự xuống oai nghi mà phán xét, có ý răn bảo những thầy ấy cho biết Đấng cực sang cực trọng nó khinh dễ bây giờ, thì Đấng ấy sẽ đến đoán xét nó ngày sau. Bây giờ Người sẽ ngự toà oai nghi và nó sẽ đứng trước mặt Người mà kinh khủng. Vậy rày con đoán xét cho anh em về đảng trái, thì sau này con sẽ phải đoán xét nghiêm nhặt nặng nề chẳng sai. Con đừng lo sợ quan đoán ngự trong mây, nghĩa là phải thương yêu anh em : vì anh em là như áng mây, có Chúa ngự trong ấy ; con đừng kinh khủng Đấng ngự bên hữu Đức Chúa Cha, nghĩa là đừng khó ở với anh em, một phải ở hiền lành dịu dàng với mọi người mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bây giờ kẻ làm đầu trong các thầy cả xé áo mình ra mà nói rằng: Nó đã nói phạm đến Đức Chúa Trời. Các ông nghĩ làm sao ? Các kẻ ấy la lên rằng : Nó đáng chết. (MATTH. 26, 65). Vậy thầy cả ấy giả hình như đức mà che lòng độc ác. Nó xé áo mình ra, như thói dân Giudêu mà tỏ ra lòng đau đớn dường bằng mình đã nghe lời phạm đến Đức Chúa Trời. Chớ chi nó xé lòng mình ra vì ăn năn đau đớn tội mình, thì hơn là xé áo bề ngoài mà bỏ vạ cho Đấng rất thánh dường ấy. Sau nữa con phải suy một người bỏ vạ cho Đức Chúa Giêsu,

thì mọi người nghe theo, mà kêu lên rằng: *Nó đáng chết*. Ấy Chúa muốn cho con ngày sau khỏi phải đoán phạt, thì Chúa đã chịu tiếng là kẻ có tội thay vì con. Lại con phải suy khi Đức Chúa Giêsu nghe những tiếng kêu rêu dức lác thề ấy, thì trong lòng Người thề nào ? Ất là Người nhịn nhục vâng theo thánh ý Đức Chúa Cha mà chớ. Vậy khi người ta khinh dể chê trách lời con nói, việc con làm, thì con phải nhớ gương Đức Chúa Giêsu mà ra sức bắt chước Người mà chớ.

Ngày thứ bảy.

Gẫm về những sự xấu hổ sỉ nhục Đức Chúa Giêsu đã chịu trong đêm Người phải bắt.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bảy giờ quân giữ giở vào mặt Đức Chúa Giêsu cùng vả mặt Người. (MATTH 26, 67). Vậy con phải suy sự giở vào mặt người nào, là dấu khinh dể người ấy quá sức. Có lời vua thánh Đa-vít cầu xin rằng : *Lạy Chúa tôi, xin Chúa xem mặt Đấng Kirixitô là Đấng thuộc về Chúa tôi. (PSALM. 83, 10).* Xin Chúa hãy nhìn mặt tốt lành Đấng có một bản tính cùng Chúa ; nầy là Con Chúa là Đấng Chúa đã ban cho được vinh hiển sáng láng. Lạy Chúa, những sự sỉ nhục Con Chúa phải chịu,

thì tại tội lỗi tôi ; vì chưng bao giờ tôi phạm tội làm nhơ nhớp linh hồn tôi, thì là như giở vào mặt Chúa tôi, vì linh hồn tôi là giống hình ảnh Chúa. Lạy Chúa tôi, xin tha phép cho tôi đừng chùi lau những sự nhơ nhớp nơi mặt Chúa tôi, nghĩa là : tôi xin rửa linh hồn tôi cho sạch mọi bợn nhơ tội lỗi. Lại khi nào kẻ khác giở vào mặt tôi, nghĩa là bỏ vạ sự gì cho tôi, thì tôi xin bắt chước Chúa tôi ; vì chưng tôi suy một lẽ này : là Chúa tôi đã làm gương trước, thì đã đủ cho tôi ép mình theo sau mà chớ.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Quân dữ lấy khăn che mặt Đức Chúa Giêsu và vả mặt Người cùng hỏi Người rằng : Hãy nói tiên tri cho ta biết kẻ đánh mày là ai ?* (LUC. 22, 64). Vậy con hãy suy quân nghịch ấy che mặt Đấng khôn ngoan vô cùng dường bằng Người chẳng biết việc nó làm ; nếu có ai khinh dễ con là kẻ mê muội đại dốt, thì con sẽ ăn ở thế nào ? Nhưng mà con phải suy con là ai, và Đức Chúa Giêsu là Đấng nào ? Bằng sự quân dữ ngờ rằng Đức Chúa Giêsu chẳng biết nó, thì bởi nó chẳng tin Người là Đức Chúa Trời hằng soi xét những sự kín nhiệm trong lòng nó. Cũng có nhiều lần con lấy màn che tội lỗi con trước mặt người ta, song le chẳng có che đặng trước mặt Đức Chúa Trời đâu. Nếu Người muốn chỉ kẻ đã đánh Người, thì cũng dặng ; nhưng mà Người chịu vậy vì có ý trông cho kẻ có tội ăn năn chữa cải. Vậy khi ai

làm sỉ nhục cho con, thì hơn sao con chẳng soi gương Chúa mình, mà lại phản nản nản nỉ ? Sau nữa con phải suy bao giờ con phạm tội, thì như đánh Đức Chúa Giêsu ; nhưng mà bấy lâu nay Người làm thình ; vì có ý đợi con trở lại. Ví bằng con chẳng ăn năn trở lại, thì ngày sau Người sẽ quở trách con rằng : Mầy đã đánh Tao nghĩa là mầy đã phạm tội, cùng sẽ chỉ nơi, và ngày giờ !a đã làm mất lòng Người. Bấy giờ con sẽ thừa lại làm sao ? vì chúng Đấng con đã khinh dể là Đấng thông biết mọi sự và có quyền đoán phạt con nữa.

Lẽ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Quân dữ lại nói nhiều lời khác lộng ngôn phạm đến Người.* (LUC 22, 65). Vậy con phải suy quân nghịch ấy đua nhau bày ra những sự dữ mà làm cho Đức Chúa Giêsu phải khổ, phần thì ma quỷ giục lòng nó, phần thì bời say rượu, cùng bời có ý làm đẹp lòng kẻ cả, lại bời chẳng có một người nào tốt ở đó mà can gián nó nữa, cho nên quân ấy chẳng biết giữ lời nó, chỉ nói những lời xỉ vả, nhiếc nhóc Đức Chúa Giêsu mặc sức nó. Tôi lạy ơn Chúa Giêsu tôi, hơn sao Chúa chẳng cứu lấy mình cho khỏi tay quân dữ, mà lại phú mình mặc ý nó làm vậy ? Hơn sao tôi còn chậm chạp chưa muốn phú mình trong tay Chúa tôi ? Thật tôi rất mê muội đại dột, vì chúng sự phú mình trong tay Chúa tôi, là sự cần bằng sự muốn rồi linh hồn vậy. Vì vậy tôi dóc lòng từ này về sau sẽ dâng mình ở tay Chúa tôi luôn ; dầu

miệng lưỡi kẻ khác khinh dể nhạo báng tôi, và
ra tay hại tôi, thì tôi chẳng dám lìa khỏi Chúa
tôi nữa.





Chúa nhật thứ III.

Mùa Chay cả.



GẤM VỀ SỰ ÔNG THÁNH PHÊRÔ CHỖI ĐỨC CHÚA GIÊSU LẦN THỨ NHỨT.

Lễ thứ nhất thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ông Phêrô theo Đức Chúa Giêsu xa xa vậy. (MATTH. 26, 58). Vậy con phải suy ông thánh Phêrô theo Đức Chúa Giêsu là dấu tỏ ra lòng kính mến ; bằng sự người theo xa xa vậy, là dấu tỏ ra lòng sợ ; mà bởi lòng sợ thì bớt lòng kính mến, cho nên người chậm chạp theo chẳng kịp. Đây là cội rễ sinh nhiều sự dữ : là con càng bớt lòng sốt sắng làm tội Đức Chúa Trời, thì con càng gần sa ngã phạm tội ; lại con càng đi chậm, thì con ra xa kẻ con có ý theo. Vì vậy hằng ngày con phải cầu xin cho đừng sức mới mà theo chơn Đức Giêsu, chớ có lìa Người bước nào làm chi.

Lễ thứ hai thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Ông Phêrô đứng làm một cùng quân dữ mà sưởi lửa ; mà người ở ngoài cửa. (JOAN 18, 25).

Nầy là sự thiệt hại ông thánh Phêrô chịu bởi người theo Đức Chúa Giêsu xa xa vậy. Một là, người đứng lại, bởi đó người giãn lòng sốt sắng người đã có khi trước ; hai là người ngồi xuống và dường như người ngờ việc mình làm thể ấy, thì đã đủ ; ba là người sưởi lửa bởi vì người phải lạnh lắm và linh hồn người dường như giá rét lạnh cứng vì người đã bỏ Đức Chúa Giêsu. Vậy con phải suy những lẽ trước : nầy, mà cầu xin cho đừng lòng sốt mền ; và khi đã đừng lửa thiêng liêng thiêu đốt lòng con, thì con chớ còn kết nghĩa với kẻ nghịch cùng Đức Chúa Giêsu : vì chung gương ông thánh Phêrô làm chứng kẻ bạn bạn cùng kẻ có tội, thì khốn nạn là thể nào ! Lại con phải suy và nhớ lời Kinh thánh dạy rằng : *Ai liều mình trong sự hiểm nghèo, thì sẽ hư mất vì sự hiểm nghèo mà chớ.* (ECCL. 3, 27).

Lẽ thứ ba thì găm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Có một đầy tớ gái đến cùng ông Phêrô mà nói rằng : Ông khi trước có ở với Giêsu là người xứ Galilêô. Nhưng mà người liền chối trước mặt mọi người mà rằng : Tao chẳng biết mày nói chi. (MATTH. 26, 69 ET 70). Vậy con phải suy có phải Đức Chúa Giêsu là người tội lỗi lắm đến đối kẻ Người đã chọn làm Tông đồ cả, lấy làm thẹn, chẳng dám nhìn Người sao ? Thương ôi ! Ngày trước ông thánh Phêrô ở cùng các Tông đồ, thì đã xưng ra tỏ tường Đức Chúa Giêsu là Con Đức Chúa Trời thật ; mà rày ông thánh ấy ở giữa quân

dữ, thì chối rằng mình chẳng biết Người. Vậy sự kết nghĩa cùng kẻ trác nết, thì hay làm cho ta sa phạm tội nặng nề là dường nào ! Lại con phải suy ông thánh Phêrô nghe tiếng một đầy tớ gái mà thôi, thì đã ngã phạm tội. Ấy là hình bóng kẻ mê theo tính xác thối : vì ai nghe theo tính xác thối, thì phải sa phạm tội nặng nề quái gở. Vậy con phải suy bấy lâu nay con có mắc phải tính xấu ấy chẳng ? Nếu con đã phải mắc tính xấu ấy, thì phải lo chữa cải, kéo sau này phải khốn mà chớ.

Ngày thứ hai.

GẤM VỀ SỰ Ông thánh Phêrô chối Đức Chúa Giêsu lần thứ hai và lần thứ ba.

Lễ thứ nhất thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Có một đứa đầy tớ gái khác, thấy ông Phêrô thì nói rằng : Người này cũng đã ở cùng Giêsu Nadarét ; song ông Phêrô lại chối và thề rằng mình chẳng biết Người. (MATTH. 26, 71 và 72). Vậy ông thánh Phêrô chối Chúa lần thứ hai cùng thêm lời thề nữa. Cũng một lễ ấy một tội này mở đường cho ta phạm nhiều tội khác ; cho nên con phải xa lánh mọi giống tội lỗi, dầu mà tội quen gọi là tội mọn, thì cũng phải lánh, kéo con phải ngã phạm tội nặng hơn chẳng ; vì có lời Kinh thánh dạy

rằng : *Ai khinh dể những sự nhỏ mọn, thì lần lần sẽ ngã xuống* (Eccl. 19,1). Ai ngờ ông thánh Phê-rô dám chối rằng : mình chẳng biết Đức Chúa Giêsu là Đấng đã cầm tay mình khi đi trên mặt nước cho khỏi chìm xuống, là Đấng đã làm muôn vàn phép lạ cho mình xem thấy, là Đấng mình đã xưng ra thật là Con Đức Chúa Trời. Thương ôi ! lòng ta chóng đổi là dường nào ! Khi ta đặt lòng sốt sắng, thì ta ước ao chịu chết vì Đức Chúa Giêsu ; nhưng mà khi nguội lạnh, thì một đầy tớ gái yếu đuối, là hình bóng sự cảm dỗ về việc nhỏ mọn, thì đã đủ cho ta sa ngã. Vậy chớ có ai dám cậy mình, một phải lo lắng sợ hãi mà làm việc rồi linh hồn mà chớ.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Các kẻ đứng đó, nói cùng ông Phê-rô rằng : Thật ông là đầy tớ Giêsu. Nhưng mà ông Phê-rô chối và thề rằng : Tôi chẳng hề biết người này khi nào. (MATCÔ 14,70 và 71). Thương ôi ! kẻ Đức Chúa Giêsu chọn làm như rường cột đỡ Hội-thánh, thì đã phạm tội nặng nề là dường nào ! Đây là hình phạt những kẻ hay cậy mình. Đức Chúa Trời để nó mặc sức nó, cho nó biết sức mình yếu đuối là thế nào. Vậy con hãy lo sợ luôn : vì con yếu đuối dễ sa ngã phạm tội lắm. Vì ông thánh Phê-rô muốn lánh cho khỏi một chút tiếng xấu trước mặt thế gian, cho nên đã chối Chúa mình. Biết bao nhiêu lần con đã phạm tội như ông thánh Phê-rô, dầu miệng lưỡi con chẳng chối

Chúa mình tỏ tường ; nhưng mà việc con làm, thì như chối Người vậy : vì chúng biết bao nhiêu lần bởi lòng sợ hãi cùng vị nể người ta mà con đã bỏ những việc lành Chúa dạy con làm. Vậy con phải lo sợ lời Đức Chúa Giêsu phán rằng : *Kẻ nào hổ người Tao trước mặt thiên hạ, thì Tao sẽ hổ người nó trước mặt Cha Tao mà chớ.* (LUC. 9,26). Bởi đó con phải tin thật kẻ lấy sự dữ làm then, thì thậm phải, cũng một lẽ ấy, kẻ nào lấy sự lành làm then, thì trái lẽ là dường nào !

Lẽ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Tức thì gả liền gáy ; bấy giờ ông Phêrô nhớ lại lời Chúa đã phán, thì người ra ngoài và ăn năn khóc lóc.* (MATTH. 26,74 và 75). Tôi lạy ơn Chúa là Đấng hằng có lòng lành hay thương xót kẻ có tội ! Ai ngờ, đang khi ông thánh Phêrô mở miệng chối Chúa, thì Chúa lại ghé mắt thương xem đến người, dường bằng Chúa tôi quên những sự khốn khó Chúa tôi đang chịu, mà chỉ một sự lo cho đầy tớ mình đang rồi. Lạy Chúa tôi, có nhiều lần tôi đã làm mất lòng Chúa, tuy Chúa có nhiều lẽ mà oán phạt tội lỗi tôi, song le Chúa tôi một nhớ lòng lành Người, và đang khi tôi ngã xuống, thì Người lại đỡ tôi dậy ; mà tôi chẳng kính mến Đấng tốt lành dường ấy thì làm sao ? Thật Chúa tôi gọi là Giêsu nghĩa là Cứu thế, thì rất xứng hợp, vì Chúa hằng có lòng lành cứu lấy tôi. Nhưng mà tôi đã khinh dễ và làm mất lòng Chúa quá sức, nếu tôi chẳng ăn năn khóc lóc tội lỗi tôi, thì chẳng

đáng gọi là kẻ kính mến Chúa tôi. Vậy từ rày tôi sẽ bắt chước ông thánh Phêrô mà trách mình, cùng chảy nước mắt ra, mà ăn năn tội lỗi tôi chẳng khi dừng.

Ngày thứ ba.

GẤM VỀ SỰ QUÂN DỮ ĐIỀU ĐỨC CHÚA GIÊSU ĐẾN NỘP CHO QUAN PHILATÔ.

Lễ thứ nhứt thì gắm ; Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Sáng ngày, các kẻ làm đầu trong các thầy cả cùng những kẻ kỳ lão trong dân, bàn với nhau mà giết Đức Chúa Giêsu. (MATTH. 27, 1). Vậy khi hiệp lần thứ ba này, thì càng độc hơn hai lần trước ; vì khi hiệp lần thứ nhứt, thì mọi người chưa thuận ý ; mà khi hiệp lần thứ hai, thì xem còn hồ nghi ; nhưng mà khi hiệp lần thứ ba này, thì mọi người đồng tình với nhau mà tìm chước cho đặng giết Đức Chúa Giêsu. Sự này làm chứng tội lỗi cũng có bực : cho nên con phải giữ kẻ phạm tội gì trước, thì sau con sẽ khỏi phạm tội khác. Lại con phải suy những kẻ đến mà công đồng bàn việc cùng kẻ dữ, thì ắt cũng dễ thuận một ý với nó. Cũng một lẽ ấy, kẻ nào bàn tính với xác thịt mà làm đều gì cho đẹp lòng nó, thì dễ theo ý nó mà làm nghịch cùng Đức Chúa Giêsu. Còn sự kẻ dữ hiệp nhau buổi sớm mai, thì nó

làm xấu hổ cho ta, vì nó siêng năng làm hại Đức Chúa Giêsu hơn ta lo lắng làm tội Người. Vậy mỗi buổi sớm mai, khi thức dậy, con phải liệu hai sự này : một là phải dứt những sự làm cho con mất lòng Đức Chúa Giêsu ; hai là suy lễ nọ lễ kia cho đặng làm tội Người hết lòng hết sức.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Cả và dân liền chỗi dậy mà điệu Người đi nộp cho quan Philatô. (LUC 23, 1). Vậy những quân nghịch đảng ấy chẳng ngủ đặng hay là ngủ qua quít vậy, vì cả đêm ấy nó chỉ lo nhạo cười Đức Chúa Giêsu ; song le bởi nó có lòng ghét Người và muốn cho đẹp lòng kẻ cả, thì ép mình mà thức cả đêm. Vậy con phải xét con có đặng lòng siêng năng thờ phượng Đức Chúa Giêsu cùng ra sức cho đẹp lòng Người như vậy chẳng ? Nhon sao khi muôn vàn người nhon đức thức chực sẵn ngoài cửa có ý vào chầu Đấng khôn ngoan vô cùng, mà con ngủ gặng chưa muốn chỗi dậy ? Vốn Đức Chúa Giêsu xưa cũng chỗi dậy sớm mà làm việc Đức Chúa Cha phú cho Người, thì con cũng phải bắt chước mà siêng năng làm việc đấng bậc con, chớ còn trễ nải làm chi.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quân ấy chẳng vào dinh quan vì có ý giữ mình kẻ phải vương vấn sự gì như nhóp chằng. (JOAN 18, 28). Ấy quân nghịch khéo giữ đạo là thế nào ! Thật, nó làm chứng lời Đức Chúa Giêsu

đã trách rằng: *Bay là kẻ tối tăm, bay lọc của uống cho khỏi uống phải ruồi muỗi, nhưng mà bay nuốt cả con lạp đà vào miệng.* (MATTH. 23, 24). Ấy nó giữ cho sạch tội bề ngoài, hơn giữ cho sạch tội bề trong : nó sợ vào dinh quan ngoại đạo là đều nó lấy làm tội nặng, vì bởi lẽ luật xưa đã cấm ; còn sự giết Đức Chúa Giêsu là Đáng rất thánh, thì nó chẳng lấy làm tội gì. Hỡi quân nghịch đảng kia, hơn sao bay lo giữ mình chẳng dám vào dinh quan, cho khỏi mắc tội bề ngoài, mà bay chẳng sợ mắc tội bề trong, là tội giết người ? Vậy nếu con ra sức giữ đạo bề ngoài cho được tiếng tốt mà thôi, mà chẳng giữ lòng con cho sạch tội, thì con bắt chước quân nghịch đảng ấy mà chớ. Vậy con phải làm mọi việc con, như thể là Đức Chúa Giêsu hằng xem xét con liên vậy.

Ngày thứ tư.

GãM VỀ SỰ Giuda ngã lòng trông cậy là thế nào.

Lẽ thứ nhất thì gãm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi ấy Giuda thấy quân dữ đã luận giết Đức Chúa Giêsu, thì nó ăn năn đau đớn, mà đem ba mươi tấm bạc trả cho kẻ làm đầu các thầy cả mà nói rằng : Tôi đã phạm tội vì đã bán máu kẻ hơn đức. (MATTH. 27, 3 và 4). Ấu là nó ngờ Đức

Chúa Giêsu sẽ làm phép lạ mà cứu mình cho khỏi tay quân dữ; nhưng mà nó ngờ thề khác, mà việc thì ra thề khác; cho nên nó mới suy biết tội mình nặng nề quá lẽ, song đã muộn quá. Đây là hình bóng kẻ phạm tội; vì chừng khi nó chưa phạm tội, thì tưởng tội nó phạm là lỗi nhẹ mà thôi; nhưng khi phạm tội rồi, thì mới biết tỏ mình đã phải khốn nạn lắm. Ấy là chước ma quỷ làm khi cám dỗ ta: Nó làm cho ta ra tối tăm, thì ta mới dám phạm tội; đoạn thì nó làm cho ta mở mắt ra, cho ta ngã lòng trông cậy. Ví bằng Giudà có ý suy lời Đức Chúa Giêsu đã phán cùng nó rằng: *Hỡi người nghĩa thiết, đến đây làm chi?* ắt là nó chẳng dám phạm tội; cũng một lẽ ấy nếu con có ý suy nghĩ trong lòng và vâng lời Đức Chúa Giêsu răn dạy, thì ắt con chẳng dám phạm tội đâu.

Lẽ thứ hai thì gồm: Lời trong Kinh thánh dạy rằng: *Song le quân dữ nói với Giudà rằng: Việc mày làm chẳng hề gì đến ta, mặc mày.* (MATTH. 27, 4). Vậy ông thánh Pascasiô bàn rằng: « Kẻ dữ nói lời ấy, thì có ý nhạo báng thẳng Giudà ». Đây là phần thưởng những kẻ vị nể người ta mà làm mất lòng Đức Chúa Trời; vì những kẻ mình yêu chuộng và phạm tội theo ý nó thì nó trở lại khinh dể, chẳng kể mình ra gì. Như vì sự ấy con phải ra sức cho đẹp lòng Đức Chúa Trời; thà mất lòng người ta, chẳng thà lỗi nghĩa với Đấng đã sinh ra con. Lại phải nhớ lời thánh Phaolô dạy rằng: *Ví bằng tôi dựng đẹp lòng thế*

gian, thì tôi chẳng dặng làm tôi tá Đức Chúa Giê-su. (GAL. 1. 10). Vậy khi con thấy ai phạm tội nặng mà tìm đến cùng con, thì con phải giữ chớ có bao giờ khinh dể nó, một phải khuyên lơn an ủi cho nó dặng lòng mạnh mẽ mà ra sức chữa cải mà thôi.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Giudà ném bạc vào đền thờ, đoạn thì về nhà lấy dây thắt cổ mà chết.* (MATTH 27, 5). Nầy kẻ Đức Chúa Giêsu chọn làm tông đồ mà phải khốn là dường nào ! Ai ngờ là lòng tham một chút của hèn mà sinh sự dữ cực khốn thế nầy ? Cũng một lẽ ấy hễ tính xấu nào khi đầu chẳng đón ngăn nó lại, thì nó càng lâu càng thêm mạnh. Cho nên con phải tỉnh thức và lo sợ cho mình con, cùng nhớ đến lời nầy rằng : « Cội rễ mọi sự dữ khi đầu hết, là sự nhỏ mọn mà ra ».

Ngày thứ năm.

Gẫm về sự quân dữ điệu Đức Chúa Giêsu đến trước mặt quan Philatô.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quan Philatô ra ngoài mà hỏi rằng : *Bay cáo người nầy về những sự gì ? Nó liền thưa rằng : Ví bằng người nầy chẳng có tội gì, thì chúng tôi chẳng có nộp cho quan làm chi.* (JOAN. 18, 29

và 30). Vậy khi đầu quan Philatô cứ lẽ phải mà tra hỏi về sự quân dũ cáo Đức Chúa Giêsu ; song le quân cáo Người là những đứa nghịch đảng quá ; cho nên giữ cho khỏi mưu chước nó thì khó lắm. Vậy khi con xét những sự trong đạo thánh Đức Chúa Giêsu, thì con chớ nghe tính xác thịt con vì nó là đứa nghịch hằng chê trách việc lành phước đức. Lại con phải suy lời Kinh thánh đã khen Đức Chúa Giêsu xưa rằng : *Người đã làm mọi sự nên.* (MARC. 7, 37). Mà rày kẻ cáo Người lại rằng : *này là kẻ có tội.* Quân ấy nói trống dường bằng Đức Chúa Giêsu đã làm mọi giống tội lỗi. Vậy con phải suy thật quân ấy vô nhơn bội nghĩa và khinh dể Con Đức Chúa Trời là ngần nào ! Nếu con làm việc lành mà người ta bắt bớ con, thì con sẽ làm đi gì ? Con hãy xem gương Đức Chúa Giêsu đã ăn ở khiêm nhượng nhịn nhục là thế nào ! Bởi đó con chớ chối cãi gì, cũng đừng ước ao cho người ta lấy mình làm trọn lành, một phải làm thình nhịn nhục mà chớ. Vậy con phải thờ lạy Đấng rất thánh hằng xuống ơn cho con, và khi con làm việc lành mà phải bỏ vạ cùng phải kẻ chê trách con, thì con phải chịu bằng lòng, cùng lấy làm vui mừng ; vì con càng đặn nên giống Đức Chúa Giêsu và trông cậy ngày sau Người sẽ khen con đã làm mọi việc nên, cùng sẽ ban phần thưởng cho con đời đời.

Lẽ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Vậy quan Philatô nói với quân dũ rằng :

Bայ hãy đem người này về và cứ lẽ luật *bay* mà đoán xét người. (JOAN. 18, 31). Vậy con hãy suy lời quan Philatô nói trái lẽ là dường nào ? Vì chung quan ấy phú người bị cáo mặc tay kẻ ghen ghét và đã cáo người. Ấy cũng là dấu khinh dể Đức Chúa Giêsu quá lẽ, dường bằng Người chẳng đáng cho quan ấy đoán xét Người vậy. Vậy con phải thương Đức Chúa Giêsu chịu khinh dể làm vậy. Lại cũng phải nghe lời quân Giudêu thưa quan rằng : chúng tôi chẳng đặt phép giết ai ; nhưng mà, ở quân khốn nạn kia, *bay* nói lời ấy thì *bay* chẳng sạch tội đâu ; vì chung *bay* nài xin quan cho đặt giết Đấng vô tội, thì lòng và miệng lưỡi *bay* như đã giết Đấng ấy rồi ; dầu mà *bay* giả hình như đức bề ngoài ; song le *bay* chẳng có thể dối Đức Chúa Trời đặt đâu. Tuy là *bay* chẳng tra tay mà giết Đức Chúa Giêsu, nhưng mà Đức Chúa Trời đã thấy những sự độc dữ trong lòng chúng *bay*. Vậy khi tình cờ tính xác thật đồng tình với ma quỷ mà giục tôi làm sự gì mất lòng Đức Chúa Trời, thì tôi sẽ ngăn cầm nó lại và dặn bảo mình tôi rằng : Mày chẳng đặt phép giết Chúa mày, một phải kính mến Người hết lòng hết sức mà thôi.

Lễ thứ ba thì găm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Bայ* giờ quân dữ mới cáo Đức Chúa Giêsu về ba điều. Một là : Chúng tôi đã bắt đặt người này làm hỗn hào trong dân. (LUC. 23, 2). Vậy quân dữ cáo Đức Chúa Giêsu đã làm hỗn hào

trong dân, thì con phải xét Đấng đã bỏ trời xuống thế mà cứu người ta ra khỏi bùn lầy tội lỗi, đã làm cho kẻ mù đặng thấy, kẻ điếc đặng nghe, kẻ câm đặng nói, kẻ què đặng đi, chữa đã mọi tật nguyên, khuyên dạy người ta phải vâng phục đấng bề trên, Đấng đã làm bấy nhiêu việc ấy, có phải là kẻ làm loạn lạc hay là kẻ làm cho người ta thương hoà hạ mực. ? Hai là quân dữ cáo Đức Chúa Giêsu rằng : *Người này cấm nộp thuế cho vua Xêdarê.* (Luc. 23, 2). Con hãy nhớ lại tích năm trước, là khi kẻ ghét Đức Chúa Giêsu, có ý hại Người mà hỏi Người rằng : *Có nên nộp thuế cho vua Xêdarê chẳng,* (Luc. 23, 2) thì Đức Chúa Giêsu chỉ hình tượng cùng lên vua ấy đã chạm nơi đồng tiền mà rằng : *Của vua Xêdarê, thì phải trả lại cho vua Xêdarê ; còn của Đức Chúa Trời, thì phải trả lại cho Đức Chúa Trời.* (Luc. 20, 25). Ba là : Nó cáo Người rằng : *Người này xưng mình là vua* (Luc. 23, 26) ; nhưng mà con đã biết tỏ Đức Chúa Giêsu lánh lên trên núi, ở một mình đó, kéo người ta thấy phép lạ Người mới làm mà bầu Người lên làm vua chẳng ; bởi đó dễ biết quân ấy bỏ vạ cho Người mà thôi. Mà khi Đức Chúa Giêsu nghe nó cáo Người thế ấy, thì làm thinh, chẳng phán lại lời gì mà chữa mình, cùng chẳng oán phạt những quân dữ ấy. Vậy khi có ai tỏ sự lỗi con ra, nhứt là khi đấng bề trên quở trách con điều gì, thì con có bằng lòng, hay là con buồn giận, chê trách chẳng ? Nếu vậy, thì con cách xa Đức Chúa Giêsu là dường nào ! Cho nên con phải lo

trở lại cùng Đức Chúa Giêsu ; hãy dâng lòng con làm như thuế mà nộp cho Người, nghĩa là hãy lo thờ phượng kính mến Người hết lòng hết sức con mà chớ.

Ngày thứ sáu.

Gãm về sự quan Philatô tra xét Đức Chúa Giêsu là thể nào.

Lễ thứ nhứt thì gãm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Đức Chúa Giêsu đứng trước mặt quan.* (MATTH. 27, 11). Vậy con phải suy kẻ đứng trước mặt quan là ai ? Thật Đấng dựng nên trời đất muôn vật, cũng là Đấng đoán xét kẻ sống và kẻ chết. Con lại phải suy Người đứng trước mặt ai ? Người đứng trước mặt quan tội lỗi. Sau nữa con phải suy Đức Chúa Giêsu đứng trước mặt quan vì sự gì ? Thật người đã bị cáo, cho nên Người là như kẻ có tội chờ đợi lý đoán phạt mình. Ấy Đấng rất thánh vẹn sạch mọi tội lỗi, còn hạ mình xuống đường ấy, mà con cứ tính mê kiêu ngạo, chẳng muốn hạ mình xuống thì làm sao ? Lại con phải suy Đức Chúa Giêsu đứng trước mặt quan Philatô, dầu mà Người hồ thẹn ; nhưng mà Người hằng cứ ở vững lòng, cùng giữ phép tắc nét na, tỏ lòng vâng phục cung kính quyền chức quan ấy là thể nào ! Đây là gương cho con đặt

soi, khi con phải sự gì xấu hổ như khi con đứng trước mặt bề trên mà người quở trách con, thì con phải lấy lòng khiêm nhượng mà chịu bằng lòng, chớ tỏ lòng xung giận và ở vô phép cùng người cách nào làm chi.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quan ấy hỏi Đức Chúa Giêsu có phải là vua Giudêu chẳng ? Người liền phán rằng : Thật như lời ông nói ; thật Min là vua. (MATTH. 27, 12). Vậy quan hỏi lời ấy, thì có ý nhạo cười khinh dể Đức Chúa Giêsu ; nhưng mà Đức Chúa Giêsu phán trả lời cách nghiêm trang, rõ ràng, chơn thật. Vậy con phải tin Đức Chúa Giêsu là vua thiên hạ, cùng là vua riêng cai trị linh hồn con, thì con phải dâng mình làm tôi tá vâng lời Người cho đến trọn đời. Sau nữa con phải nhớ có nhiều lần con đã cả lòng dám bỏ vua con mà theo kẻ ngụy nghịch, bắt chước quân nghịch kia bỏ vua mà rằng : *Ta chẳng muốn cho người này cai trị. (LUC. 19, 14).* Có nhiều lần con đã cả lòng nghe theo tính hư nết xấu con và vâng lời nó như thể là vua con vậy. Bây giờ con phải làm đi gì ? Con phải bỏ những vua dữ ấy và quyết rằng : *Tao chẳng làm tôi bay nữa. Tao sẽ phá lời tôi bay đã dùng mà buộc trời, tao sẽ cỡi ách nặng nề đè tao (JEREM 2, 20 ; PSALM. 2, 3) ;* nghĩa là tôi sẽ bỏ dứt các tội lỗi đã làm khốn tôi bấy lâu nay và xin trở lại cùng vua cả hằng sống hằng trị đời đời.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời quan Philatô nói cùng Đức Chúa Giêsu rằng : Dân ông cùng các thầy cả đã nộp ông cho mình. Vậy thì ông đã làm đi gì ? (JOAN. 18, 35). Lạy Chúa tôi, xin Chúa tôi cho phép tôi dâng thưa thay Chúa tôi : Chúa tôi đã làm mọi việc nên, mà chẳng làm sự gì lỗi ; hễ sự gì lành sự gì thánh, thì Chúa tôi đã làm ; còn sự gì lỗi, thì Chúa tôi chẳng làm dâng và chẳng gặp dâng trong Chúa tôi. Song nếu Chúa tôi hỏi tôi rằng : *Mầy đã làm đi gì ?* thì tôi thẹn thường, chẳng biết thưa làm sao : vì chưng tôi suy những ơn Chúa đã ban cho tôi, thì tôi đã bỏ qua vô ích, vì tôi làm biếng trễ nải, chẳng dùng ơn Chúa cho nên, lại làm phản nghịch cùng Chúa nữa. Vậy tôi hằng lo sợ kéo ngày phán xét, khi Chúa tôi hỏi tôi rằng : *Mầy đã làm đi gì ?* thì chẳng biết lấy lời gì mà thưa : cho nên tôi dóc lòng từ nầy về sau, trước khi tôi làm việc gì, thì tôi có ý giữ cho kỹ cùng hỏi mình rằng : *Mầy làm đi gì ? Có ý làm việc đẹp lòng Chúa chẳng ?*

Ngày thứ bảy.

GẤM VỀ SỰ QUAN PHILATÔ CỨ TRA XÉT VIỆC ĐỨC CHÚA GIÊSU.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Đức Chúa Giêsu trả lời cùng quan Philatô rằng : Nước Min cai trị, chẳng phải là nước ở thế gian nầy. (JOAN 18, 36). Đức

Chúa Giêsu phán lời ấy chẳng phải có ý chối Người là Vua cai trị thiên hạ ; nhưng mà Người muốn dạy ta cho biết, Người chẳng xuống thế mà cai trị như thói các vua trị nước thế gian đâu : vì chung đáng làm vua cai trị ở thế gian này, thì quen đi trọng thể, quen sắm nhiều khí giới, cùng bắt quan quân châu chực hầu hạ. Song le Đức Chúa Giêsu dùng cách khác mà tỏ ra quờn phép Người cai trị là : Người đã ăn ở khó khăn, đã chịu khinh dễ, đã vâng lời chịu lụy, đã giữ lòng khiêm nhượng cùng đã chịu chết trên cây thánh giá. Ấy là những dấu Người dùng mà tỏ ra Người là Vua cả. bởi trên các tầng trời mà xuống thế gian ; Người đã dùng những dấu ấy mà bắt các loài trên trời dưới đất cùng trong hoả ngục, phải quì gối mà thờ lạy Người. Vậy tôi cũng quì gối mà thờ lạy Vua tôi ; dầu mà Vua tôi đã muốn ở hèn hạ dường ấy, thì tôi cũng chẳng hồ người then thường, một nhìn lấy Người là thật Đáng cai trị tôi ; tôi lại bằng lòng yêu chuộng những sự khó khăn hèn hạ vì Chúa tôi, chẳng chút then thường : vì chung ai nên giống Chúa tôi, thì chẳng phải là kẻ hèn đâu.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời quan Philatô nói cùng Đức Chúa Giêsu rằng : Nếu vậy ông là vua sao ? Đức Chúa Giêsu trả lời rằng : Thật như lời ông nói : Min là Vua. (JOAN 18, 37). Vậy quan lại hỏi Đức Chúa Giêsu về chức quờn Người, thì Người xưng mình thật là vua. Ấy Đáng vững vàng chơn thật vô cùng, thì hằng cứ nói sự thật luôn.

Lạy Chúa tôi, tôi tin vững vàng cùng xưng ra thật Chúa là Vua tôi cùng là Chúa Trời tôi nữa. (PSALM 5, 3). Vậy bao giờ tính xác thịt tôi nổi lên, thì tôi sẽ kêu xin Chúa tôi giúp mà rằng : Lạy Vua tôi, xin giúp tôi cùng. Lại Chúa đã sinh ra tôi ở thế gian này mà hiệp một ý một lòng cùng Chúa tôi để cho được làm chứng sự thật ấy, thì tôi hăng ra sức lấy việc làm mà minh chứng điều ấy cho đến trọn đời tôi.

Lễ thứ ba thì gần : Quan Philatô hỏi Đức Chúa Giêsu rằng : Sự thật là đi gì ? Nói đoạn, quan ấy liền bỏ mà ra ngoài. (JOAN 18, 38). Vậy lời quan ấy hỏi thì phải lẽ, chớ gì quan ấy đợi Đức Chúa Giêsu cắt nghĩa sự thật là đi gì ! Cũng một lẽ ấy con phải năng hỏi mình rằng : *Sự thật là đi gì ?* Nhưng mà con phải nín lặng mà đợi chờ Chúa phán trả lời trong lòng con, kéo con lằm : vì chung bởi xác thịt hay yêu riêng mình, cho nên nó làm mưu chước cám dỗ con theo ý nó và cậy mình kiêu ngạo cùng ước ao những sự sang trọng thế gian. Bởi vậy con phải xét cho biết sự thật là đi gì mà chớ bỏ những sự giả trá như màn che tội lỗi và chỉ một lòng lo làm việc nhơn đức thật mà thôi. Sau nữa con phải suy một sự biết lẽ thật, lại chưa đủ ; lại phải dùng lẽ thật ấy mà sửa sang mọi việc con làm và phải có lòng bền đỗ mà làm các việc ấy cho trọn : vì chung lòng sốt sắng chóng qua, vừa đi đường nhơn đức ít bữa, liền ra nguội lạnh mà bỏ đi. Thật thế ấy thì chẳng

khác chi quan Philatô vừa hỏi lẽ thật là đi gì, liền bỏ ra ngoài chẳng đợi nghe tiếng Đức Chúa Giêsu phán dạy ; bởi đó quan ấy chẳngặng ích gì.





Chúa-nhứt thứ IV.

Mùa Chay Cả.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu phải cáo lãn sau hết và phải điệu về cho vua Herode tra xét.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quan Philatô lại ra với quân Giudêu mà nói rằng : Ta đã xét, song chẳng thấy lỗi nào mà đoán cho người này phải phạt. (JOAN 18, 38). Vậy quan Philatô làm chứng Đức Chúa Giêsu là Đấng vô tội, thì thậm phải : vì chưng lẽ nào gặp dặng trong Người sự gì lỗi, vì Người là Đấng chẳng hề phạm tội và lại không lẽ phạm tội dặng ? Lạy Chúa tôi, phần tôi, tôi tìm dặng nhiều lẽ cho Chúa phải án tử : bởi vì Đức Chúa Cha đã phú cho Chúa tôi gánh lấy hết mọi tội lỗi tôi, mà tội lỗi tôi là tội đáng án tử mọi đàng. Lạy Chúa, tôi đã phạm tội mà vì lòng thương tôi, thì Chúa lại gánh lấy phần phạt tôi đáng chịu ! Vậy bây giờ tôi chê ghét mọi tội lỗi tôi đã phạm bấy lâu, cùng yêu mến mọi việc Chúa tôi đã làm và cảm

đội ơn Chúa ngàn trùng. Tôi dóc lòng từ nầy về sau chẳng còn dám phạm tội gì nữa, kéo lại như thêm sự khốn khó cho Chúa tôi ; tôi ra sức chữa mọi tội lỗi : ấy là như bớt bình phạt cho Chúa tôi mà chớ.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Các thầy cả Giadêu cáo Đức Chúa Giêsu nhiều điều ; nhưng mà Người chẳng đáp lại lời gì đến đổi quan lấy làm lạ. (MATCÔ 15, 3). Vậy những kẻ ấy cáo Người nhiều điều, nhưng mà chẳng có đủ chứng cứ gì. Còn sự Đức Chúa Giêsu nín lặng, chẳng phải là vì phải chịu vậy đâu, song le bởi Người khiêm nhượng cùng thương yêu ta mà thôi. Vậy con phải suy kẻ nào ăn ở vô tội, thì chẳng cần phải nói chữa mình cách nào ; một cách mình ăn ở đã đủ mà làm chứng đều ấy. Vậy khi ta đi đàng nhơn đức thật, mà phải người ta bở vạ nhiều điều, dầu ta chẳng dùng lời nào mà chữa mình ; song le cách ta ăn ở đủ mà chữa lấy tiếng ta mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi quan Philatô biết Đức Chúa Giêsu là người xứ Galilêa, thuộc về quyền vua Herode, thì gởi Người cho vua ấy. (LUC 23, 7). Vậy quan Philatô chẳng muốn đoán cho Đức Chúa Giêsu phải phạt, vì Người chẳng có tội gì ; lại dầu Người đáng tha mọi đàng ; nhưng quan ấy chẳng muốn tha. Còn sự Đức Chúa Giêsu sẽ chịu đoán

xét thế nào, thì quan ấy chẳng lo đến. Vậy kẻ nào bỏ việc Chúa mà lo việc mình thì là người ích kỷ mà chớ. Con hãy suy con trọng hơn Đức Chúa Trời hay là Đức Chúa Trời trọng hơn con ? Khi nào có hai việc một trật : một là việc Đức Chúa Trời, hai là việc con, thì con sẽ lấy việc nào làm trọng hơn ? Vậy con tin thật Đức Chúa Trời là Đấng cực sang cực trọng, mà con là vật rất hèn rất mạt ; cho nên trước hết con phải lo việc thờ phượng Đức Chúa Trời ; còn việc con, thì con sẽ lo sau ; cùng phải tin nếu con làm việc Đức Chúa Trời, thì cũng là làm việc con mà chớ.

Ngày thứ hai.

GẤM VỀ SỰ VUA HERODE CƯỜI NHẠO ĐỨC CHÚA GIÊSU.

Lễ thứ nhứt thì gấm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Vua Herode thấy Đức Chúa Giêsu thì mừng lắm : bởi vì vua ấy ước ao cho đặng thấy Người đã lâu, và trông Người làm phép lạ nào trước mặt mình. (LUC. 23, 8). Lạy Chúa Giêsu, vua Herode có lòng ngóng trông cho đặng xem thấy Chúa, hơn sao Chúa tôi chẳng làm phép lạ nào trước mặt vua ấy ? Ông thánh Grêgôriô Giáo Tông cắt nghĩa điều ấy rằng : « Vua Herode chẳng có ý tìm sự làm ích cho mình đặng rồi linh hồn,

một có ý tọc mạch muốn xem sự lạ hay là khen Đức Chúa Giêsu là Đấng thông thái mà thôi. » (Greg. Mag. in Job. libr. 22, n^o 38). Vậy khi con nguyên gẫm hay là xem sách giảng về sự đi đàng nhơn đức, thì phải giữ, kẻo con có ý suy những lẽ cao xa hay là khen những lời văn hoa hơn là tìm kiếm lẽ giục lòng con kính mến Cha cả và thương yêu người ta. Sau nữa có lời ông thánh Ambôrosiô rằng : « Đức Chúa Giêsu chẳng làm phép lạ trước mặt vua Herode, vì chẳng muốn khoe mình. » (in Luc. libr. 10). Dầu mà con ngờ mình biết nhiều lẽ, thì cũng phải học với Đức Chúa Giêsu cho biết một lẽ này nữa, là chẳng nên khoe mình bao giờ. Vì chưng kẻ nào muốn cho người ta lấy mình làm trọng, thì là dấu kẻ mọn dạ mà chớ.

Lẽ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Vua Herode hỏi Đức Chúa Giêsu nhiều lời ; nhưng mà Người chẳng trả lại lời nào. (Luc. 23, 9). Vậy con phải suy vua Herode muốn thấy phép lạ, mà thật đã có phép lạ trước mặt mình, song chẳng biết, nghĩa là : Đức Chúa Giêsu chịu bỏ vạ về những sự nặng nề quá sức, mà Người ở lặng ; thật là sự rất lạ, thiên hạ chưa hề thấy. Sau nữa con phải suy, ví bằng Đức Chúa Giêsu có làm phép lạ, thì có lẽ vua Herode và các quan kính Người ; song le Người chẳng làm phép lạ nào trong đền vua ấy, thì cũng là sự lạ. Vậy con cũng có thể mà làm những sự lạ dường ấy, là bao

giờ có ai nhạo cười con, thì con hãy nín lặng, cùng yêu chịu xấu hổ vì lòng kính mến Chúa. Con chớ tìm cho đẹp lòng kẻ cả, thì con cũng làm được phép lạ mà chớ.

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Vua Herode cùng quan quân vua ấy đều chê cười Đức Chúa Giêsu và dạy lấy áo trắng mà mặc cho Người. (LUC. 23, 11). Vậy con phải suy Đấng khôn ngoan vô cùng chịu tiếng đại dột cùng chịu mặc áo bèn, cho được chữa tính kiêu ngạo con hằng muốn cho người ta yêu chuộng con. Tôi đội ơn Chúa tôi, Chúa đã muốn chịu tiếng đại dột, vì lòng thương yêu tôi và bởi Chúa tôi đã chọn lấy những sự thể gian khổ là đại dột, thì tôi xin cho được trở nên đại dột như vậy. Còn về sự Chúa tôi phải mặc áo trắng, dầu kẻ dữ có ý nhạo cười Chúa tôi là đại dột ; nhưng mà thánh ý Chúa muốn dùng áo trắng mà làm chứng Chúa tôi vô tội. Đây là áo trắng tôi đã làm mất vì tội tổ tông đã phạm trong vườn địa đàng xưa, cùng muôn vạn tội lỗi tôi phạm hằng ngày, thì Chúa tôi đã chuộc lại áo trắng ấy có ý trả lại cho tôi. Tôi cảm ơn Chúa vì ơn lành ấy, tôi xin hằng giữ áo ấy, cho sạch, để ngày sau khi Chúa tôi ăn mừng cùng kẻ đã kết nghĩa cùng Chúa tôi, thì tôi được mặc áo ấy mà dự tiệc cùng Chúa tôi đời đời.

Ngày thứ ba.



GãM về sự quân dũ xin tha Baraba, mà giết Đức Chúa Giêsu trên cây thánh giá.

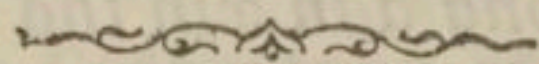
Lễ thứ nhứt thì gãm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quan Philatô nói cùng dân rằng : Bay muốn cho tao tha ai, Baraba hay là Giêsu ? (MATTH. 27, 17). Vậy con phải suy quan Philatô sánh Đức Chúa Giêsu cùng ai ? Thật quan ấy sánh Đấng rất thánh cùng đưa tội lỗi ; sánh Đấng vô tội cùng đưa phạm nhiều tội quái gở ; sánh Đấng hay làm ơn lành cùng đưa trộm cướp ; sánh Con Đức Chúa Trời cùng tội tá ma quỷ ; quan ấy dám sánh đưa đầy tính hư nết xấu cùng Đấng rất sang trọng, dầu các thánh thiên thần Xêraphim cũng chẳng dám ví ! Lại con hãy suy, khi sánh hai người nào với nhau, thì là dấu hai người ấy chẳng khác nhau là bao nhiêu : cho nên quan Philatô ví Đức Chúa Giêsu cùng thẳng Baraba, thì thật quan ấy kể Đức Chúa Giêsu có tội chẳng kém gì thẳng Baraba. Vậy con trách quan Philatô thì thậm phải ; nhưng mà bao giờ con yêu chuộng sự gì hơn Đức Chúa Giêsu và theo tính xác thối mà bỏ lẽ luật Đức Chúa Trời răn dạy, thì chẳng phải là ví Đức Chúa Giêsu cùng sự hèn hạ thể gian cùng lấy sự hèn hạ thể gian làm hơn Đức Chúa Giêsu sao ?

Vậy con đã ăn ở mê muội đại dột cùng làm mất lòng Đức Chúa Trời là thế nào !

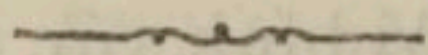
Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Kẻ làm đầu các thầy cả cùng kẻ lớn trong nước giục lòng dân xin tha Baraba. (MATTH. 27, 20). Vậy Baraba có kẻ binh vực nó, còn Đức Chúa Giêsu chẳng có ai binh vực sớt. Nhon vì sự ấy con phải dâng mình mà binh vực lấy Người, đề ngày sau Người binh vực con trước toà Đức Chúa Cha. Vậy con phải binh vực Đức Chúa Giêsu cách nào ? Con phải binh lấy sự nhon đức mọi đảng : phải đòi giết Baraba đi nghĩa là phải hăm dẹp tính mê nết xấu con, đừng cho nó nổi dậy. Con hãy nói cùng linh hồn con rằng : Hãy giết Baraba, nghĩa là hãy giết người cũ đi, đề cho Đức Chúa Giêsu được ngự trị trong lòng mây mà chớ.

Lễ thứ ba thì gồm : Bấy giờ cả và dân mới la lên rằng : Hãy giết Giêsu mà tha cho Baraba. (LUC. 23, 18). Vậy con phải suy một tội ví Đức Chúa Giêsu cùng thẳng Baraba là tội nặng lắm, huống nữa lấy nó làm hơn Đức Chúa Giêsu, thì tội ấy gồm ghiếc là dường nào ! Ấy Đấng rất cao cả còn hạ mình xuống bậc rất hèn, mà con là bụi tro, chẳng chịu hạ mình xuống ; và khi phải làm việc hèn, lại cả lòng dám buồn giận, thì làm sao ? Vậy con chớ trách quân Giudêu hoảng hốt ; vì có nhiều lần con chẳng kém tội quân ấy đâu, là khi con

theo tính xác thật mà từ bỏ ơn Đức Chúa Trời, và khi con muốn cho người ta khen con, mà con làm nhờ danh Đức Chúa Trời ; khi con theo ý riêng con mà bỏ ý đáng bề trên, thì con làm mất lòng Đức Chúa Giêsu quá lẽ.



Ngày thứ tư.



GãM VỀ SỰ quan Philatô theo lòng giận hoảng dân.

Lễ thứ nhứt thì gãm : Lời quan Philatô nói cùng dân rằng : Nếu vậy ta sẽ đoán thề nào cho Giêsu ? Cả dân liền thưa rằng : Đóng đinh nó đi. (MATTH. 27, 22 và 23). Vậy con phải suy bởi vì quan Philatô đã vì nể dân sự quá lẽ, thì chẳng còn lẽ nào mà sửa trị nó nữa. Bởi dân đã ra hỗn hào, thì quan ấy sinh lòng sợ ; mà dân thấy quan e sợ, thì càng sinh lòng bạo dạn hơn nữa : cho nên dầu quan biết Đức Chúa Giêsu vô tội, nhưng mà sợ, chẳng dám tha Người, lại bàn với những đũa đang giận hoảng, phải luận án Đức Chúa Giêsu thề nào. Vậy con phải giục lòng thương Đức Chúa Giêsu đã phải chịu xấu hổ đường ấy. Lại con phải học cho biết ngăn ngừa nét xấu con khi mới nổi lên, kéo sau này nó ra mạnh quá mà làm cho con phải ra yếu liệt hơn chẳng. Sau nữa con hãy hỏi mình rằng : Tôi sẽ làm đi gì cho Chúa

Giêsu tôi, và con hãy trả lời cùng con rằng : Tôi sẽ cứu lấy Người cho khỏi bấy nhiêu sự sỉ nhục, nghĩa là tôi sẽ làm hết sức mà chừa cái mọi tội lỗi tôi. Quân dữ ghét Chúa tôi chừng nào, thì tôi sẽ mến Người chừng ấy ; quân dữ đã làm sỉ nhục Chúa tôi bao nhiêu, thì tôi sẽ kính trọng Người bấy nhiêu.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : *Quan Philatô thấy dân sự ra hỗn độn quá, thì người lấy nước rửa tay mà nói rằng : Tao chẳng dự đến việc đổ máu Người nhơn đức này ; việc ấy mặc bay.* (MATTH. 27, 24). Vậy quan Philatô đã thử cách nọ cách kia, cho đặng cứu Đức Chúa Giêsu, kéo dân sự làm hại Người ; song le trong các cách ấy, thì quan ấy chỉ lo tìm ích riêng mà thôi : cho nên thà bỏ Đức Chúa Giêsu, chẳng thà liều mình vì lẽ công chính. Quan đã phạm tội mà làm cho lòng mình ra như nhớp, thì dầu quan rửa tay mấy, cũng vô ích. Quan ấy muốn dẹp dân dấy loạn, mà giết Đấng vô tội, thì lẽ nào quan ấy khỏi mắc tội giết người đặng sao ? Vậy con phải học cho biết ba sự này : một là phải kính mến Chúa cho hết lòng, đừng pha trộn sự yêu riêng mình. Khi nào con làm việc gì cho Chúa, thì con chớ lo đến ích riêng con chút nào ; hai là bao giờ con làm việc gì cho sáng danh Chúa, thì con chớ thấy tính xác thịt con nổi lên mà sợ làm chi : vì con sẽ thắng nó mà chớ ; ba là khi con đã phạm tội lỗi gì, thì con chớ đổ cho kẻ khác làm chi.

Lễ thứ ba thì gắm : Bấy giờ cả và dân thưa lại rằng : Máu người này đổ trên đầu chúng tôi cùng con cháu chúng tôi. (MATTH. 27,25). Lạy máu thánh Chúa tôi, quân dữ khinh dể máu thánh Chúa tôi là dường nào ! lâu là nó ngờ chẳng có Đấng nào sẽ đoán tội đổ máu cực trọng dường ấy ; âu là nó nghĩ máu Con Đức Chúa Trời chẳng kêu lớn tiếng thấu trời cho bằng máu Abêlê xưa. Nhưng mà quân Giudêu đã phải phạt như nó đã ước ao là đã gần hai ngàn năm rày, quân ấy phải tan tác khắp cả thế gian. Còn về phần tôi, thì tôi sẽ xin rằng : Chớ chi máu thánh Chúa tôi đổ xuống trên đầu tôi mà rửa linh hồn tôi cho sạch ; chớ chi máu thánh ấy lại rửa mọi việc tôi làm, cho tôi đặng đẹp lòng Đức Chúa Trời vì công nghiệp máu thánh Chúa tôi.

Ngày thứ năm.

GẮM VỀ SỰ ĐỨC CHÚA GIÊSU CHỊU ĐÁNH ĐÒN.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Bấy giờ Quan Philatô dạy bắt Đức Chúa Giêsu mà đánh đòn. (JOAN 19, 1). Vậy con phải suy sự khốn cực Đức Chúa Giêsu phải chịu khi ấy là thể nào : phần thì xác Người yếu đuối, phần thì các đồ khảo hình dữ dằn, phần thì kẻ đánh Người chẳng biết thương, một cú lòng độc dữ mà

làm khốn Người quá lẽ ; song le chẳng có sự gì làm cho Đức Chúa Giêsu phải xấu hổ cho bằng then vì thấy mình ở trần truồng trước mặt thiên hạ. Vậy con phải thương xót Đức Chúa Giêsu đã chịu đánh nát cả và mình vì con ; con hãy nhìn thật mọi sự khốn khó Chúa chịu, thì là tại tội lỗi con ; vì chung mọi tội lỗi thế gian đổ xuống trên đầu Người. Lại khi Đức Chúa Giêsu lấy phép công thẳng mà sửa phạt con, thì con phải hạ mình xuống mà chịu bằng lòng cùng nhớ Người đã bằng lòng hạ mình xuống trong tay kẻ dữ vì con ; lại con hãy than thở cùng Người rằng : Lạy Chúa tôi, tôi xin bằng lòng chịu tay Chúa đánh phạt tôi choặng đến tội lỗi tôi.

Lễ thứ hai thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quan Philatô dạy đánh đòn Đức Chúa Giêsu. (JOAN. 19, 1). Vậy con phải suy, khi Đức Chúa Giêsu chịu đòn, thì Người tỏ ra những nhơn đức nào ? Thứ nhứt Người tỏ ra lòng thương ta quá bội : vì ta là kẻ có tội, đáng chịu roi vọt, mà Người đã chịu hình phạt ấy thay vì ta ; cho nên ta cũng phải chịu khó mà tỏ ra lòng kính mến Người. Thứ hai, Người đã tỏ ra nhơn đức khiêm nhượng : vì chung sự đánh đòn là hình phạt tội tá hèn hạ mà thôi. Bởi đó tiên tri Isaia rằng : *Chúng tôi đã thấy Người chịu khinh dể và kẻ như kẻ rất hèn. (ISAIA 53, 2 VÀ 3).* Vậy con phải suy xưa nay con đã hạ mình xuống mà lấy mình làm kẻ rất hèn hơn hết mọi người chẳng ? Thứ ba,

Người tỏ ra lòng mạnh mẽ và nhịn nhục hết sức ; cho nên ông thánh Lôsensô khen Người rằng : « Người đứng vững vàng như anh hùng hào kiệt, chẳng biết sợ bao giờ. » Vậy con hãy xét, khi có sự gì khó, thì con có đứng mạnh mẽ vững vàng mà chịu chẳng ? Ông Tertullianô lại khen Người rằng : Chẳng có người nào có lòng nhịn nhục dường ấy ». Phần con, khi có ai nói châm chích con lời gì, con có chịu bằng lòng chẳng ? Ông thánh Ambôrôsiô lại khen Người rằng : « Người nghe nhiều lời bỏ vạ cho Người, mà Người nín lặng : thật sự nín lặng thế ấy là đăng trạn chúc ». Còn con, khi ai bỏ vạ cho con đều gì nhỏ mọn, con có nín lặng chẳng ? Thứ bốn, Người tỏ ra mình vui lòng vâng theo thánh ý Đức Chúa Cha mọi đàng ; thật như lời Kinh thánh dạy rằng : *Chúa tôi đã cất gánh nặng tôi đi, mà ban cho tôi được vui mừng.* (PSALM. 11,8).

Lễ thứ ba thì gần : Lời ông thánh Aucutinh truyền rằng : « Có một người đứng đó thấy Đức Chúa Giêsu phải chịu đòn đau đớn quá lẽ, thì la lên rằng : Người này chưa chịu lý đoán phải giết, mà anh em muốn giết Người sao ? đoạn thì cắt dây đã trói Người nơi cột, mà Đức Chúa Giêsu ngã xuống nằm lăn trên máu ». Vậy con phải đến gần Đức Chúa Giêsu mà thấm lấy máu thánh Người, kéo con hay là kẻ khác lại vô phép mà giày đạp máu cực trọng ấy chẳng. Sau hết khi con suy sự Đức Chúa Giêsu đã chịu đánh đòn làm vậy,

thì con phải dóc lòng đền tội, chớ còn dong thử cho xác thịt con làm chi nữa.

Ngày thứ sáu.

Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu chịu đội mũ gai.

Lễ thứ nhất thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quân dữ cỡi áo Đức Chúa Giêsu ra và cho Người mặc áo đỏ. (MATTH. 27, 28). Này Vua cả trên hết các vua, Chúa cả trên hết các chúa, rày chịu nhạo cười như vua chúa giả. Trước hết quân dữ lấy áo đỏ, là áo đấng làm vua quen dùng, mà mặc cho Đức Chúa Giêsu ; song trước khi mặc áo ấy, thì nó cỡi áo Người ra, mà áo Người đã dính vào các vít tích, cho nên khi lột ra, thì Người phải chịu khổ cực lắm. Lại Đức Chúa Giêsu cũng phải then thường xấu hổ lắm : vì đứng trần tuồng trước mặt quân lính tội lỗi dưng ấy. Vậy những sự thế gian lấy làm trọng, thì làm sỉ nhục cho Đức Chúa Giêsu ; còn sự gì Người lấy làm trọng, thì làm sỉ nhục cho thế gian, Vậy con hãy cứ lẽ khôn ngoan mà chọn lấy sự trọng thật như Đức Chúa Giêsu, và hãy bền lòng nắm giữ như vậy cho đến trọn đời.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời trong Kinh thánh

dạy rằng : *Quân dữ lấy gai làm như hình triều thiên, đoạn đặt trên đầu Đức Chúa Giêsu.* (MATTH. 27, 29). Lạy Đức Chúa Cha, có phải đó là triều thiên cực cao cực trọng Chúa muốn cho Con Chúa đội sao ? Thật có như vậy ; vì chúng ở trong nước Chúa Kirixitô, nghĩa là trong Hội thánh ở thế gian này, thì chẳng có triều thiên nào khác, chỉ có những triều thiên bằng gai mà thôi, nghĩa là các sự khốn khó ta hằng ngày phải chịu ở thế gian này. Vậy bây giờ con hãy ra mà xem Vua con đang đội triều thiên con đã đặt cho Người. Về phần con, thì con đã kết hoa thơm tho làm triều thiên cho con đội, là con đã muốn những sự vui vẻ sung sướng cho phỉ lòng phỉ dạ con ; còn gai gốc là sự hãm mình đền tội, thì con để dành cho Vua con. Lại khi nào con lo tưởng ước ao đều gì trái lẽ, thì con như lấy gai mà đóng vào đầu Đức Chúa Giêsu. Vậy con phải suy sự lỗi con cùng giục lòng ăn năn tội ; hãy động lòng thương xót Đức Chúa Giêsu và hãy nghe Người phán bảo con rằng : « Tao là đầu, các bôn đạo là chơn tay : vậy nếu Tao đã chịu đội mũ gai, mà mầy muốn dong đánh, thì Tao chẳng nhìn mầy làm chơn tay Tao mà chớ. »

Lễ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Quân dữ cho Người cầm gậy nứa đoạn quì xuống trước mặt Người mà nhạo rằng : Lạy vua Giudêu ; cùng vả mặt và giở vào mặt Người, cùng giật cây nứa mà đánh trên đầu Người. (MATTH.

27, 29). Vậy con hãy suy Đức Chúa Giêsu phải chịu xấu hổ là dường nào ! Lại hãy xét Người tỏ lòng thương ta là dường nào nữa ! Con hãy thương xót Đức Chúa Giêsu là Vua con rất đáng mến yêu vì phải chịu thẹn thường dường ấy ; con hãy dâng mọi việc con làm và lòng con mà vâng phục Người. Lại con hãy dâng mình con làm như cây nứa cho Người cầm. Dầu mà con yếu đuối hèn hạ, nhưng nếu tay Chúa cầm lấy con, thì con sẽ đứng mạnh mẽ vững vàng. Sau nữa con hãy quì xuống mà thờ lạy Người, nhìn Người là thật vua con. Con hãy lau mặt Người, hãy chịu giỗ chịu vả thay vì Người, nghĩa là hãy chừa bỏ mọi giống tội lỗi vì nó là thật đều làm cho Chúa phải khốn khó xấu hổ thẹn thường mà chớ.

Ngày thứ bảy.

Gẫm về sự quan Philatô chỉ Đức Chúa Giêsu cho dân xem mà rằng : « Này là Người ».

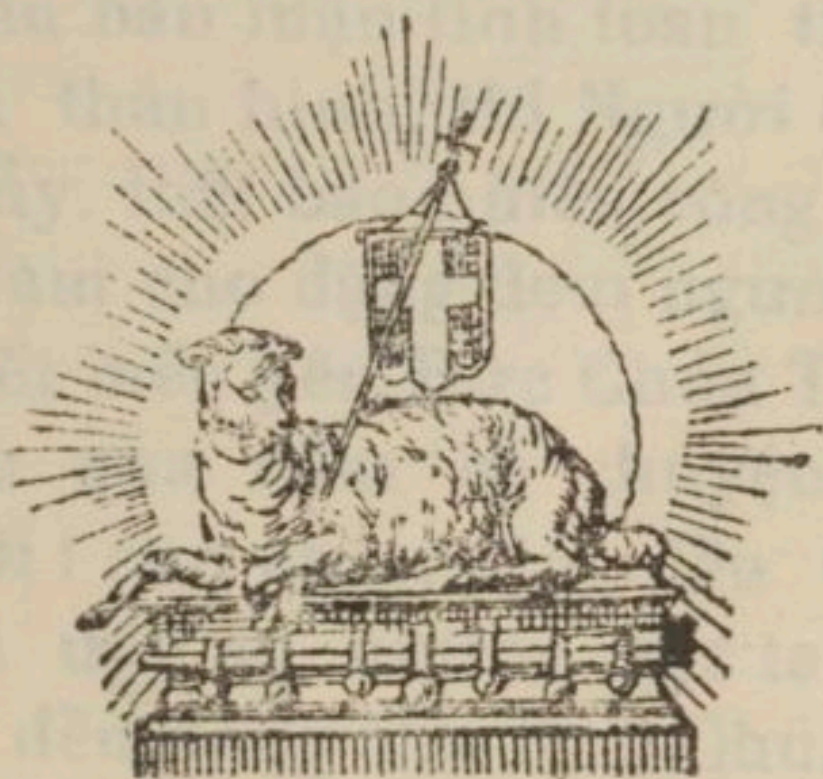
Lễ thứ nhứt thì gẫm : Lời quan Philatô nói cùng dân Giudêu rằng : Này tao đem người này ra cho bay xem và cho bay đặt biết tao đã xét mà chẳng thấy lỗi gì. (JOAN, 19, 4). Vậy con cũng phải đến gần mà nhìn xem Đức Chúa Giêsu, cùng tin thật Người chẳng làm sự gì lỗi. Nhưng mà con, thì đã làm nhiều điều lỗi đáng phạt, mà Người

bởi lòng thương con, thì đã chịu cực mà đền tội thay vì con. Lại con hãy xem mặt Đức Chúa Giêsu, có phải là mặt đã sáng ra trên núi Taborê như mặt trời chẳng ? Ví bằng con lấy con mắt xác thịt mà xem, thì con sẽ lấy làm thẹn, cùng sẽ gọi Người là kẻ hèn hạ xem chẳng đáng ; nhưng nếu con lấy con mắt linh hồn là đức tin, mà xem Người, thì sẽ biết Người là Đấng sáng láng tốt lành, chẳng ai ví đặng. Vậy con phải soi gương Đức Chúa Giêsu mà ra sức cho linh hồn con đặng tốt lành đẹp đẽ trước mặt Đức Chúa Trời, thì hơn làm tốt cho đẹp lòng thế gian mà chớ.

Lễ thứ hai thì gẫm : Lời quan Philatô chỉ Đức Chúa Giêsu mà rằng : Đây là người. (JOAN. 19,5). Quan Philatô làm thẻ ấy có ý cho quân Giudêu động lòng thương Đức Chúa Giêsu mà thôi đi chẳng đòi giết Người nữa. Vậy con hãy suy đường bằng Đức Chúa Cha chỉ Con một Người cho Con xem mà rằng : « *Đây là Người* » ; mấy bấy lâu nay còn nằm bất toại và chẳng có ai giúp mấy ; rày Tao cho Người này để giúp mấy ; Người sẽ chữa mọi tật nguyên mấy : vậy mấy hãy lấy lòng khiêm nhượng mà bày tỏ các tật bệnh mấy cho Người xem ; mấy hãy cậy trông một mình Người, vì Người cũng là Đức Chúa Trời ; nhược bằng mấy trông cậy người nào khác, thì có ngày Người sẽ trách mấy rằng : *Đây là người tội lỗi, chẳng trông cậy Đức Chúa Trời giúp. (PSALM. 51.9).* Lại con hãy suy đường bằng Đức Chúa Cha chỉ Đức Chúa

Con mà rằng : Này là kẻ mầy đã tra tay bắt Người như bắt kẻ trộm cướp, mầy đã lột hết áo Người, đánh Người bị thương tích, đoạn bỏ Người nửa sống nửa chết mà đi. Này là Người (LUC. 10, 30) làm mẫu gương cho mầy đang bắt chước trong mọi việc mầy làm.

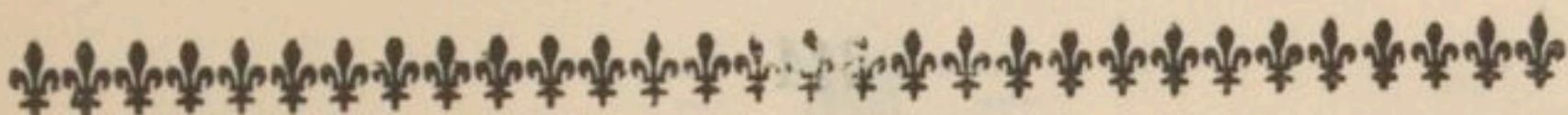
Lẽ thứ ba thì gẫm : Lời trong Kinh thánh dạy rằng : Khi các thầy cả và các kẻ giúp việc thấy Người, thì la lên rằng : Hãy đóng đinh nó đi. (LUC. 10, 30). Vậy quân dữ kêu la làm vậy, thì chưa lấy làm đủ ; lại còn nói lẽ mà tỏ ra cho quan biết, có lẽ luật dạy Đức Chúa Giêsu phải chết, vì Người xưng mình là Con Đức Chúa Trời. Vậy con phải suy nếu con muốn làm con Đức Chúa Trời, thì phải chết, nghĩa là phải giết người cũ cho người mới được sống : cho nên con hãy đóng đinh người cũ là tính xác thịt con, thì con mới xứng đáng làm con Đức Chúa Trời mà chớ.



Con mà rằng : Đây là kẻ mảy dể tay bắt Người
như bắt kẻ trộm cướp, mảy dể lột hết áo Người,
đánh Người bị thương tích, đoạn bỏ Người nữa
sống nửa chết nửa đi. Đây là Người (Luc. 10, 37)
làm mẫu mực cho mảy dể bắt chước trong
mọi việc mảy làm.

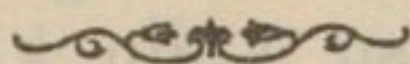
Đã thế ba thì gồm : Lời trong Kinh thánh dạy
rằng : Khi các thầy cũ và các kẻ giúp việc thấy
Người, thì la lên rằng : Hãy đóng đinh nó đi (Luc.
10, 39). Vậy quả đã khá là làm vậy, thì chưa
lấy làm đủ ; lại còn nói là má tổ ra cho quan biết,
có lẽ lại dạy Đức Chúa Giêsu phải chết, vì Người
xuống mình là Con Đức Chúa Trời. Vậy con phải
suy nghĩ con muốn làm con Đức Chúa Trời, thì phải
chết, nghĩa là phải giết người cũ cho người mới
được sống : cho nên con hãy đóng đinh người cũ
là hình xác thịt con, thì con mới xứng đáng làm
con Đức Chúa Trời mà thôi.





PHÂN PHỤ THÊM.

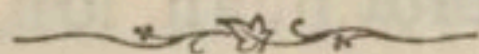
Rút lấy trong sách nọ sách kia.



3 Décembre



Lễ ông thánh Phanxicô Xavie.



GẤM VỀ ông thánh Phanxicô Xavie ăn ở
xứng đáng kể làm Tông đồ là thế nào.

Lễ thứ nhứt thì gắm : Ông thánh Phanxicô Xavie thành tâm kiệt lực làm tội Đức Chúa Trời, Người dâng trót mọi sự cho đặt kính thờ cùng làm sáng danh Chúa; bao nhiêu công lao khó nhọc, mấy đều bàn luận tính toán trót cả mạng sống, trót cả thân hình, thì Người đều dâng cho Chúa thấy thấy. Biết bao nhiêu công chuyện ông thánh ấy đã làm cho đặt đem người ta về chính lộ, là nhìn biết mến yêu Đức Chúa Trời. Bây giờ con hãy nhớ qua năm ba chuyện mà suy cho thâm trầm. Ôi! chớ chi những điều ta to tưởng, những sự ta ước ao, những việc ta lo lắng cùng trót cả đời ta đều dâng cho Đức Chúa Trời thì ta có phước là dường nào!

Lễ thứ hai thì gần : Ông thánh Pôlixô Xavie thành tâm kiệt lực lo cho người ta là thế nào. Người muốn cho mọi người trở lại cùng Đức Chúa Giêsu, thì Người đã cam mọi sự. Kìa, hãy xem : nào có việc nặng nề gì mà Người chẳng gánh ; nào có phương thế gì gay go mà Người chẳng thử đến ; có sự khốn khó gì mà Người chẳng chịu. Số kẻ ngoại Người đã làm phép rửa tội thì chẳng kể từng chục từng trăm, song phải tính hằng muôn hằng vạn ; chẳng phải một xứ nọ chỗ kia song khắp tỉnh thành, khắp nhà nước đều có số bốn đạo Người đã rửa tội. Cho nên quả thật Người đã làm cho một phần lớn trong thiên hạ lại bằng chịu phục quyền Đức Chúa Trời và Hội thánh mà chớ. Về phần con, xưa nay e chưa thật lòng ước ao làm đều ích lợi gì cho Chúa bao nhiêu, nên bây giờ hãy ăn năn tội lỗi.

Lễ thứ ba thì gần : Ông thánh Phanxicô Xavie thành tâm kiệt lực lo phần riêng mình là thế nào. Dầu ông thánh ấy chăm lo phần rồi kẻ khác, song phần riêng Người cũng hằng ân cần lo lắng đến bức trợn lách. Kìa hãy xem Người năng nguyện gần lâu dài, năng xét mình ngày cấm phòng, khi thì tìm nơi vắng vẻ, khi thì ẩn trú trong nhà thờ ban đêm choặng lo việc cấm phòng. Sau nữa Người hằng hăm mình nhiệm nhứt bề trong bề ngoài, chẳng khi dừng. Vậy ta hãy xét trong việc lo linh hồn kẻ khác trở lại cùng Đức Chúa Trời thì chẳng có phương nào hạp

cho bằng khi ta lo phần linh hồn ta cho kỹ lưỡng mà chớ.

8 Décembre

Lễ Đức Bà chẳng hề mắc tội Tổ tông.

Lễ thứ nhất thì gồm : Ơn riêng Đức Chúa Trời ban cho Đức Mẹ trọng vọng là thể nào. Cả và loài người ta đều mắc tội Tổ tông thấy thấy, chỉ có một mình Đức Bà khỏi vương nợ tội ấy mà thôi. Như vậy mới xứng thể diện Mẹ Đấng chí tôn, mới xứng quyền cả con Ngôi Thiên Chúa, mới hạp bõn phận Đấng bầu cử muôn dân. Vốn từ thuở Đức Bà mới tượng thai trong lòng, thì đã đặng gồm ơn phước, đã dùng nổi trí khôn loài người, cho nên đã biết suy mà dâng mình cho Đức Chúa Trời. Vậy con hãy hiệp cùng Hội Thánh mà mừng rỡ cùng Đức Mẹ và hãy xưng ngay ra rằng : Tôi tin thật vững vàng lời Hội Thánh đã ra truyền về điều ấy và tôi bền lòng nắm giữ đức tin như vậy cho đến mãn đời.

Lễ thứ hai thì gồm : Đức Bà lấy ơn ấy làm trọng là thể nào. Hẳn thật Đức Bà là Mẹ Thiên Chúa, là Nữ Vương hơn loài, là Hoàng hậu quản cai khắp bầu thế giới, song những tước trọng ấy Đức Mẹ chẳng lấy làm ưng ý cho bằng phước

chẳng hề mắc tội Tồ tông, vì phước ấy đã làm cho Đức Mẹ đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn mọi người thế. Vậy chẳng có điều gì đáng cho ta yêu chuộng cho bằng đều Đức Chúa Trời yêu chuộng nơi mình ta, nên ta hãy xét nơi mình ta có điều gì Đức Chúa Trời yêu chuộng. Ất là chẳng phải Người yêu chuộng ta vì hình dong lịch sự, tài trí giỏi giang, hay là dòng dõi sang trọng; song Người yêu chuộng ta vì ta biết nhuần ƠN phước, biết luyện dàng nhờn, biết noi nẻo thánh mà chớ.

Lễ thứ ba thì gắm : Dầu Đức Mẹ đã đặt phước trọng dường ấy, song Người hằng dự phòng kiêng sợ. Vốn Người đã đặt khỏi tội Tồ tông từ thuở đầu thai, đặt khỏi các tính mê dấy loạn, đặt khỏi các tình tư dục xôn xao, đặt vững bền trong ƠN nghĩa thánh. Nhưng vậy Người còn lo sợ tội lỗi, hằng xa lánh những dịp hiểm nghèo, cùng hằng giữ mình lầu dáu. Phận ta là kẻ vô phước : từ thuở cưu mang đến lúc sinh hạ, đều thấy mắc vīt tội khiên, ƠN thánh chẳng giữ cho bền, tính mê những hằng đeo đuổi, tình sắc dục phải vương mang. Vậy ta phải làm đi gì ?

27 Décembre

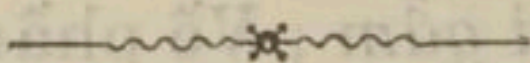
Lễ ông thánh Gioan Tông đồ.

Lễ thứ nhất thì gồm : Ông thánh Gioan đã đặt đẹp lòng Đức Chúa Giêsu hơn các thánh Tông đồ khác bội phần, mà đều ấy cũng thậm phải : Vậy con hãy suy vì cớ nào mà biết Đức Chúa Giêsu yêu ông thánh Gioan hơn các thánh Tông đồ khác ; kia hãy xem Đức Chúa Giêsu chọn lấy ông thánh Gioan làm như bạn ngãi tri âm, cùng cho thông biết những điều sâu nhiệm ; khi sống cho dựa vào lòng, khi chết lại trởi Mẹ mình làm mẹ ông thánh Gioan. Bây giờ con hãy xét bởi công đức gì mà ông thánh Gioan được phước trọng làm vậy : âu là ông thánh Gioan có công giữ đức sạch sẽ, bền giữ nghĩa trong lúc gian nan, giữ trọn niềm cùng Chúa trước sau tuyền hảo. Vậy ta hãy mừng rỡ cùng ông thánh Gioan vì phước trọng dường ấy và xin Người cầu khẩn cho ta được gặp đàng mà bước vào trong rất thánh Trái Tim Đức Chúa Giêsu hay yêu mến vô cùng, là nơi làm cho người ta phỉ nguyên tội chí, hơn được thống trị khắp bầu thế gian.

Lễ thứ hai thì gồm ; Về phần ta nếu ta muốn, thì cũng có lẽ trông cho được giao hữu cùng Đức Chúa Giêsu cách riêng và được Người yêu dấu ta

cho chí thiết. Như lời Đấng khôn ngoan kia than rằng : Nếu tôi thật lòng muốn, thì tôi liền nên nghĩa thiết cùng Chúa ngay tức thì. Ôi ! những người sang kể cả chẳng muốn làm thân với tôi, ai ngờ Đức Chúa Giêsu lại sẵn lòng tình nguyện làm bạn thiết cùng tôi làm vậy. Bởi đó cho nên ta hãy kết hiệp cùng Đức Chúa Giêsu cho chí thiết chớ sợ Người từ chối, hay là lời loai hởi hờ với ta bao giờ.

Lẽ thứ ba thì gồm : Ta muốn cho đặt thiết nghĩa cùng Đức Chúa Giêsu, thì hãy giữ những điều như ông thánh Gioan đã giữ xưa ; là giữ xác hồn cho thanh sạch lại năng chịu các phép bí tích. Khi ông thánh Gioan ngồi ăn bữa tối cùng Đức Chúa Giêsu sau hết, mà nghiêng đầu dựa vào lòng Người ; ấy là dạy ta cho biết phải năng chịu các phép bí tích cho ân cần. Sau nữa ta phải bền chí trong lúc gian nan, bắt chước ông thánh Gioan đứng kề thánh Giá khi Chúa trút linh hồn ; lại phải hết lòng thành kính Đức Bà như ông thánh Gioan xưa, vì lòng kính mến Đức Bà nên đã đặt phước riêng là đặt Đức Bà làm mẹ riêng mình. Ấy ta muốn cho đặt thiết nghĩa cùng Đức Chúa Giêsu, ắt phải dùng những cách thế ấy thì mới đặt.



2 Février

**Lễ Đức Bà Dâng Đức Chúa Giêsu
vào đền thánh.**

Lễ thứ nhất thì gẫm : Thuở xưa trong đạo cũ có luật buộc các người nữ sinh con, khi đã mãn tuần khảm thánh, thì phải vào đền thờ mà dâng lễ thủ khiết. Vậy Đức Bà muốn giữ luật ấy thì đã khuất thân chẳng cho thiên hạ biết mình là đấng Nữ Vương, là người trinh khiết, cùng là Mẹ Đức Chúa Trời. Vì chưng lễ phép ấy chẳng xứng cùng những tước trọng làm vậy đặng. Vậy con hãy học đức vâng lời cho trọn, dầu có phải thiệt hại danh giá ít nhiều, thì con chớ ngại, vì Đức Chúa Trời biết đàng liệu tiếng tốt cho con mà chớ.

Lễ thứ hai thì gẫm : Đức Bà lấy lòng canghị mà dâng con cho Đức Chúa Trời. Vốn các người nữ khác dâng con là dâng theo lệ, theo phép Đạo cũ dạy chỉ hình bóng mà thôi. Còn Đức Mẹ thì dâng Con theo lễ phép thật, cùng thật lòng dâng Con làm của thượng tiến cho Đức Chúa Trời. Vậy ta có sự gì quý nhứt thì hãy dâng cho Chúa, hẳn thật chẳng có sự gì quý cho bằng lòng kính mến, nên ta hãy dâng lòng ấy cho Đức Chúa

Trời, vì Người chỉ đòi ta dâng lễ vật ấy cho Người, song ta phải dâng lòng mến cho tình anh, sốt sắng, canng cường.

Lễ thứ ba thì găm : Đức Bà dâng Con mình làm của lễ phạt tạ Đức Chúa Trời, vì tội lỗi thiên hạ làm mất lòng Chúa lắm. Thật có một của lễ này có sức nguôi cơn giận Đức Chúa Trời mà chớ. Bởi vậy khi ngời thứ Hai toan xuống thế làm người, thì đã tâu cùng Đức Chúa Cha rằng : *Lạy Cha, của lễ người thế dâng theo luật đạo cũ mà đền phần tội, thì chẳng đẹp lòng Cha, nên nay Con đành xuất thân xuống thế.* Vậy ta hãy dâng của lễ linh nghiệm này mà đền vì tội lỗi ta. Lại hãy cảm ơn Đức Mẹ đã đành dâng Con yêu dấu mình mà đền tội cho ta hết thấy thấy. Sau nữa ta phải thêm lòng sốt sắng nài xin Đức Mẹ phù hộ cho ta, vì Người rất mạnh thế trước mặt Đức Chúa Trời.

19 Mars

Lễ ông thánh Giuse.

Lễ thứ nhứt thì găm : Luận về ơn Đức Chúa Trời kêu gọi, thì ông thánh Giuse có phước nhứt trong thiên hạ. Vì chưng Đức Chúa Trời đã chọn người làm bạn thanh sạch Đức Bà, làm cha

nuôi Đức Chúa Giêsu, hầu phò tá Đấng Kirixitô, chung lo việc cực trọng cực mầu, là việc cứu chuộc loài người ta. Vậy con hãy mừng rỡ cùng ông thánh Giuse vì Đức Chúa Trời đã ban chức trọng cho người, lại ban nhiều ơn thiêng phước lạ giúp người, gánh nổi chức cao phẩm trọng dường ấy.

Lễ thứ hai thì gẫm : Luận về thuở ở đời, thì ông thánh Giuse cũng là người phước nhứt trong thiên hạ, vì chung ông thánh Giuse đã dâng thân thiết chung lộn một nhà cùng Đức Chúa Giêsu và Đức Mẹ, cho nên mỗi ngày, hằng giây phút gọi nhuần ơn thiêng giúp mình tấn tới trong đảng nhơn đức ; trong thiên hạ không ai ví cho bằng. Vậy con hãy lo nhớ những gương trọng ấy, hầu đưa con tấn tới trong đảng trọn lành.

Lễ thứ ba thì gẫm : Luận về giờ lâm chung thì ông thánh Giuse lại có phước nhứt trong thiên hạ. Khi ông thánh Giuse lâm chung, thì Đức Bà là bạn thánh Người cùng là mẹ Đức Chúa Trời ra tay giúp đỡ, mở lời ủi an làm cho người vững lòng vui dạ ; lại có Đức Chúa Giêsu là con thật Đức Chúa Trời, xuất thân phụ trợ nâng cánh đỡ hông người trong giờ lâm chung, lại ban cho ngườiặng biết chắc về phần rồi, vì chính mình Đức Chúa Giêsu là căn nguyên phần rồi người ta. Vậy khi ta còn sống hãy hết lòng sốt mến Đức Chúa Giêsu, Đức Bà và ông thánh Giuse, thì đến khi ta lâm chung ắt là ba Đấng ấy sẽ làm cho ta

đặng chết lành phước lộc. Ông chết lành là ơn trọng nhứt, ta hãy gấn vó nài xin ơn ấy cùng ông thánh Giuse và lấy lòng trông cậy mà than rằng : Lạy ông thánh Giuse, xưa Đức Chúa Giêsu là Con người còn ở thế đã thành tâm vâng phục người, thì nay ở trên trời cũng chẳng tiếc sự gì cùng người mà chớ, nên nay chúng tôi xin người cầu khẩn cùng Đức Chúa Giêsu ban cho chúng tôi đặng ơn sống thánh chết lành như vậy.

25 Mars

Lễ Đức Bà chịu truyền tin.

Lễ thứ nhứt thì gẫm : Trước hết con hãy lấy đức tin vững vàng mà nhớ lược qua những sự đã xảy ra tại nhà Nadaréth trong ngày hôm nay : Kìa Đức Nữ Trinh và Tổng lãnh thiên thần Gabi-riê phân trần điều định với nhau thể nào. Đoạn con phải ngời kben phép tắc Đức Chúa Trời khôn ngoan, nhơn lành, hay thương xót, đã định cứu lấy loài người ta cách mẫu nhiệm rất đáng kinh khủng, là cho Ngôi thứ Hai xuống thế làm người. Ấy con suy : Tội là giống quái gở là thể nào : Vì chưng Đức Chúa Trời muốn từ tuyệt nó khỏi thế gian, thì chẳng quản dùng phương lạ phi thường dường ấy. Vậy bây giờ ta hãy bắt mắng Chúa

nhơn từ lân mẫn, cùng hãy hết lòng chê ghét mọi đảng tội lỗi.

Lễ thứ hai thi gẫm : Ngồi thứ Hai ra đời hạ mình xuống làm người hèn hạ như ta. Ông thánh Phaolô suy đều ấy thì cả lòng nói rằng : *Chúa Kirixitô đã hạ mình xuống ra như không*. Ôi ! Đấng vô thỉ vô chung thượng sinh, thượng vượng, toàn thiện toàn năng, thật là Lời cùng là sự khôn ngoan Đức Chúa Cha, rày hạ mình xuống làm người, nên hài nhi thơ ấu, cam chịu khổ sở tân toan, mặc lấy xác phàm hay chết. Ấy Chúa hạ mình xuống làm vậy cho đặng đền bồi sự sỉ nhục thiên hạ xúc phạm đến Đức Chúa Trời. Sau nữa nên gương giảng dạy cho ta đặng biết đảng khiêm nhượng. Ở người dương thế, thấy Chúa Trời đất cao sang hạ mình xuống mặc lột tở hèn dường ấy, mà mảy là giống côn trùng hèn mạt, sao dám nở dạ kiêu căng ? Làm vậy nỗ phải là đều bất đáng lắm sao ?

Lễ thứ ba thi gẫm : Đức Bà đã đặng nhắc lên bậc cao sang quá phàm, đến đối gần nói đặng là phàm trọng vô cùng. Vì chưng ngày hôm nay người đã đặng làm mẹ Đức Chúa Trời, ấy là phàm rất trọng làm cho Người nên cao sang lướt vờ thần thánh, quá khỏi loài người ta. Vả cho Người đặng kham bậc ấy, thì Đức Chúa Thánh Thần lại gia ơn thiên phước trọng bởi trời xuống đầy lòng thánh Nữ chẳng ai ví bằng. Vậy con hãy mắng

rõ cùng Mẹ Đức Chúa Trời, cùng là mẹ con nữa.
Vì Đấng phép tắc vô cùng đã làm những sự cả thể
cho Người. Con lại phải gia lòng sốt sắng phú
thác mình con cho người trong ngày hôm nay,
hậu xin Người phù hộ cho con.



MỤC LỤC

Tựa	5
Dạy về cách nguyện gắm	7
Chúa nhật thứ I về mùa Áp. — Gắm về sự Con Đức Chúa Trời từ trước vô cùng bởi Đức Chúa Trời mà sinh ra	21
Ngày thứ 2 — Gắm về sự Đức Chúa Trời sinh ra ta, cùng nhơn vì ý nào đáng làm người sống ở đời này	24
Ngày thứ 3 — Gắm về ơn Đức Chúa Trời ban cho ta đặng làm những việc Người dạy làm	27
Ngày thứ 4 — Gắm về những lẽ dạy ta cho biết dùng mọi sự cho nên, cùng giữ lòng mình kéo vội muốn sự nọ sự kia.	30
Ngày thứ 5 — Gắm về tội tổ tông	33
Ngày thứ 6 — Gắm về sự Đức Chúa Trời nhứt định sửa loài người ta lại	35
Ngày thứ 7 — Gắm về sự Đức Chúa Trời đã định cho Con một mình xuống thế làm người	37

- Chúa nhật thứ II về mùa Áp. — Gẫm**
về những sự Đức Chúa Cha ban
cho Con một là Đức Chúa Giêsu và
Đức Chúa Con hiệp một ý cùng Đức
Chúa Cha mà dâng mình cho đặng
cứu lấy hết mọi người thế gian . 40
- Ngày thứ 2 — Gẫm về sự Con Đức Chúa**
Trời ra đời làm người thì tỏ ra sự
khôn ngoan lòng lành phép tắc vò
cùng Đức Chúa Trời . . . 42
- Ngày thứ 3 — Gẫm về Đức Chúa Con xuống**
thế làm người thì đẹp lòng Đức Chúa
Cha, cùng đem đấng làm người lên bậc
cao trọng và làm cho ma quỷ xấu hổ. 44
- Ngày thứ 4 — Gẫm về Đức Chúa Trời chọn**
một người Nữ mà ban ơn cho Người
làm mẹ sinh con Đức Chúa Trời ra
đời làm người . . . 46
- Ngày thứ 5 — Gẫm về sự Đức Chúa Trời**
hứa sẽ cho Con một mình xuống thế
làm người . . . 48
- Ngày thứ 6 — Gẫm về sự các thánh đời**
trước đã đợi trông Chúa Cứu-thế là
thế nào . . . 50
- Ngày thứ 7 — Gẫm về ơn Đức Chúa Trời**
ban cho Rất thánh Đức Bà chẳng hề
mắc tội tổ tông truyền . . . 53
- Chúa nhật thứ III về mùa Áp. — Gẫm về**
Lễ Sinh-nhật Rất thánh Đức Bà và
sự dâng mình trong đền thờ , , 55

Ngày thứ 2 — Gẫm về sự Đức Bà gá bạn cùng ông thánh Giuse	57
Ngày thứ 3 — Gẫm về sự Đức Chúa Trời sai thánh Thiên Thần đi sứ đến cùng Đức Bà	60
Ngày thứ 4 — Gẫm về sự Thiên thần truyền tin cho Đức Bà đặng biết sự mẫu nhiệm Đức Chúa Con xuống thế làm người	62
Ngày thứ 5 — Gẫm về Thiên thần cắt nghĩa cho Đức Bà biết sự mẫu nhiệm Con Đ. C. T. ra đời làm người là thế nào.	64
Ngày thứ 6 — Gẫm về những ơn phước Đức Chúa Giêsu vì đã đặng hiệp làm một cùng tính Đức Chúa Trời	66
Ngày thứ 7 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu khi mới sinh ra trong lòng mẹ liền dâng mình cho Đức Chúa Cha	69
Chúa nhật thứ IV về mùa Áp. — Gẫm về sự Đức Bà đi viếng bà thánh Isave	71
Ngày thứ 2 — Gẫm về sự Thiên thần truyền tin cho ông thánh Giuse biết phép mẫu nhiệm Con Đức Chúa Trời xuống thế làm người	73
Ngày thứ 3 — Gẫm về lễ Sinh-nhật ông thánh Gioan-Baotixita	75
Ngày thứ 4 — Gẫm về việc Chúa phú cho ông thánh Gioan làm	77
Ngày thứ 5 — Gẫm về sự Đức Bà trông sinh Đức Chúa Giêsu	78

Ngày thứ 6 — Gẫm về những ơn Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Bà khi còn ở trong lòng Người	80
Ngày thứ 7 — Gẫm về sự Rất thánh Đức Bà trẩy đi thành Bêlem	82
Ngày lễ Sinh-nhật Đức Chúa Giêsu — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu sinh ra	85
Ngày thứ nhứt sau lễ Sinh nhật — Gẫm về sự khi Đức Chúa Giêsu mới sinh ra, thì Đức Chúa Trời, Rất thánh Đức Bà và các thánh Thiên thần suy nghĩ những sự gì	87
Ngày thứ hai sau lễ Sinh nhật — Gẫm về sự Thiên thần báo tin cho mục đồng biết Chúa Cứu thế mới sinh ra	88
Ngày thứ ba sau lễ Sinh nhật — Gẫm về dấu Thiên thần chỉ cho kẻ chăn chiên biết mà tìm Chúa Cứu thế và các Thiên thần hát mừng ngợi khen Đức Chúa Trời	90
Ngày thứ tư sau lễ Sinh nhật — Gẫm về sự kẻ chăn chiên rủ nhau đi tìm Chúa Cứu thế	93
Ngày thứ năm sau lễ Sinh nhật — Gẫm về sự kẻ chăn chiên đến nơi máng cỏ	94
Ngày thứ sáu sau lễ Sinh nhật — Gẫm về sự kẻ chăn chiên ở nơi máng cỏ mà về	96
Ngày lễ Đặt Tên Đức Chúa Giêsu — Gẫm về lễ Đặt Tên Đức Chúa Giêsu	98
Ngày thứ nhứt sau lễ Đặt Tên — Gẫm về	

- những ý nào mà Đức Chúa Giêsu
chịu phép cắt bì 100
- Ngày thứ hai sau lễ Đặt Tên. — Gẫm về Khi
Đức Chúa Giêsu chịu phép cắt bì thì
Người tỏ ra nhưn đức nào. 102
- Ngày thứ ba sau lễ Đặt Tên. — Gẫm về Tên
Đức Chúa Giêsu nghĩa là Cứu thế 104
- Ngày thứ tư sau lễ Đặt Tên. — Gẫm về vì ý
nào Đức Chúa Cha đặt cho Con tên
là Giêsu, cùng về những sự phải làm
mà khâm kính Đức Chúa Giêsu cho
xứng đáng 105
- Ngày lễ Ba Vua. — Gẫm về ơn Đức Chúa
Trời kêu gọi Ba Vua đi thờ lạy Đức
Chúa Giêsu. 108
- Ngày thứ nhứt sau lễ Ba Vua. — Gẫm về
Ba Vua hiệp cùng nhau mà thờ lạy
Đức Chúa Giêsu. 110
- Ngày thứ hai sau lễ Ba Vua. — Gẫm về sự
Ba Vua bỏ quê nhà mà thầy đi. 111
- Ngày thứ ba sau lễ Ba Vua. — Gẫm về sự
Ba Vua vào thành Giêrusalem. 113
- Ngày thứ tư sau lễ Ba Vua. — Gẫm về sự
Vua Herode tra hỏi cho biết Chúa
Cứu thế ở đâu 115
- Ngày thứ năm sau lễ Ba Vua. — Gẫm về sự
Vua Herode bàn với Ba Vua về Chúa
Cứu thế. 117
- Ngày thứ sáu sau lễ Ba Vua. — Gẫm về sự

Ba Vua ra khỏi thành Giêrusalem mà đến thành Bêlem.	119
Chúa nhật thứ I sau lễ Ba Vua. — Gẫm về sự Ba Vua thờ lạy Đức Chúa Giêsu.	121
Ngày thứ 2. — Gẫm về của lễ Ba Vua dâng cho Đức Chúa Giêsu.	123
Ngày thứ 3. — Gẫm về sự Ba Vua trở về trong đất nước mình.	125
Ngày thứ 4. — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta khinh dể thế gian.	127
Ngày thứ 5. — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta hơn đức khiêm nhượng	129
Ngày thứ 6. — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta hơn đức khó khăn	130
Ngày thứ 7. — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta hơn đức vâng lời.	132
Chúa nhật thứ II sau lễ Ba Vua. — Gẫm về sự phải học hơn đức nhịn nhục cùng Đức Chúa Giêsu khi Người mới sinh ra.	135
Ngày thứ 2. — Gẫm về sự ta phải học hơn đức kính mến Đấng Chúa Trời và thương yêu người ta với Đức Chúa Giêsu khi Người mới sinh ra	137
Ngày thứ 3. — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu từ mới sinh đã dạy ta cho biết sự yêu mình phải lẽ là đường nào	139

- Ngày thứ 4. — Gẫm về sự Rất thánh Đức Bà ở thành Bêlem mà trẩy đi thành Giêrusalem cho đăng vâng lễ luật Đức Chúa Trời dạy. 141
- Ngày thứ 5. — Gẫm vì ý nào Rất thánh Đức Bà đã vào đền thờ mà cầu xin cho đăng lòng sạch sẽ. 143
- Ngày thứ 6. — Gẫm về những ý khác cho nên Rất thánh Đức Bà đã vào nhà thờ cầu xin cho đăng ơn sạch sẽ. 145
- Ngày thứ 7. — Gẫm về sự Rất thánh Đức Bà vào đền thờ thì Người tỏ ra những phước đức nào trọng hơn. 147
- Chúa nhật thứ III sau lễ Ba Vua. — Gẫm vì ý nào mà Đức Chúa Giêsu dâng mình trong đền thờ 150
- Ngày thứ 2. — Gẫm về sự Đức Mẹ dâng Con và về sự Đức Chúa Giêsu dâng mình cho Đức Chúa Cha 152
- Ngày thứ 3. — Gẫm về sự Ông thánh Ximê-on gặp Đức Chúa Giêsu và lời khen ông thánh ấy. 154
- Ngày thứ 4. — Gẫm về sự Ông thánh Ximê-on kính ẵm Đức Chúa Giêsu 157
- Ngày thứ 5. — Gẫm về sự Ông thánh Ximê-on nói trước về Chúa Cứu thế 159
- Ngày thứ 6. — Gẫm về lời ông thánh Ximê-on nói trước cho Rất thánh Đức Bà biết những sự thương khó Người phải chịu 161

- Ngày thứ 7. — Gẫm về sự Bà thánh Anna
đặng thấy Đức Chúa Giêsu trong đền
thờ. 164
- Chúa nhật thứ IV sau lễ Ba Vua.** — Gẫm
về sự Bà thánh Anna suy tưởng trong
lòng, và những lời bà thánh ấy khen
Đức Chúa Giêsu. 167
- Ngày thứ 2. — Gẫm về sự Đức Bà dâng một
ít tiền bạc mà chuộc Đức Chúa Giêsu. 169
- Ngày thứ 3. — Gẫm về sự vua Herode giận dữ. 172
- Ngày thứ 4. Gẫm về sự Đức Chúa Cha định
cho Con phải đi nơi khác cho đặng
lánh khỏi cơn giận vua Herode. 174
- Ngày thứ 5. — Gẫm về sự Thánh Thiên thần
bảo ông thánh Giuse phải trầy sang
nước Egiếptô. 176
- Ngày thứ 6 — Gẫm về sự Rất thánh Đức Bà
và ông thánh Giuse đem Đức Chúa
Giêsu sang nước Egiếptô. 179
- Ngày thứ 7. — Gẫm về những sự thương
khó Đức Chúa Giêsu đã chịu ở nước
Egiếptô. 181
- Chúa nhật thứ V sau lễ Ba Vua.** — Gẫm
về sự vua Herode dạy giết các thánh
Anh hài. 183
- Ngày thứ 2. — Gẫm về sự Thánh Thiên thần
bảo ông thánh Giuse bỏ nước Egiếptô
mà trở về 185
- Ngày thứ 3 — Gẫm về sự Ông thánh Giuse
bởi nước Egiếptô mà trở về 187

- Ngày thứ 4 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu
đi cùng Đức Mẹ và ông thánh Giuse
mà châu lễ trong đền thờ . . . 189
- Ngày thứ 5 — Gẫm về cũng một lễ ba Đấng
rất thánh ấy đi lên đền thờ . . . 191
- Ngày thứ 6 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu
Hài-đồng ở lại trong đền thờ . . . 193
- Ngày thứ 7 — Gẫm về sự Đức Mẹ và ông
thánh Giuse tìm Đức Chúa Giêsu đã
lạc mất . . . 195
- Chúa nhật thứ VI sau lễ Ba Vua** — Gẫm
về sự Đức Bà và ông thánh Giuse gặp
Đức Chúa Giêsu trong đền thờ ngự
giữa các tân sĩ . . . 198
- Ngày thứ 2 — Gẫm về sự Đức Bà nói với
Con . . . 200
- Ngày thứ 3 — Gẫm về lời Đức Chúa Giêsu
phán cùng Đức Mẹ . . . 202
- Ngày thứ 4 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu
trở về thành Nazareth . . . 204
- Ngày thứ 5 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu
càng thêm tuổi thì càng thêm khôn
ngoan và ơn Đức Chúa Trời trong
lòng Người . . . 206
- Ngày thứ 6 — Gẫm về việc Đức Chúa Giêsu
đã làm ở thành Nazareth cho đến khi
Người ra giảng đạo . . . 208
- Ngày thứ 7 — Gẫm về nhơn đức riêng Đức
Chúa Giêsu tỏ ra khi còn đang thì . . . 210
- Chúa nhật bảy mươi** - Gẫm về sự Đức

Chúa Trời Ba Ngôi định cho Chúa Cứu thế phải chết	213
Ngày thứ 2 — Gẫm về sự quân Pharisêu hiệp nhau mà hại Chúa Cứu thế	215
Ngày thứ 3 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu dùng bữa ở làng Bêthania, là quê bà thánh Malta và bà thánh Maria	218
Ngày thứ 4 — Gẫm về sự đầy tớ Đức Chúa Giêsu thấy bà thánh này đổ dầu thơm thì trách bà ấy hay phá của	221
Ngày thứ 5 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu chữa tiếng bà Madalena	223
Ngày thứ 6 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu lên thành Giêrusalem và phán sự thương khó Người sẽ phải chịu	226
Ngày thứ 7 — Gẫm về sự dọn cho Đức Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem cách trọng thể	229
Chúa nhật sáu mươi — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem cách trọng thể	232
Ngày thứ 2 — Gẫm về sự quân Pharisêu nói mà ghen ghét Đức Chúa Giêsu	234
Ngày thứ 3 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu thương khóc thành Giêrusalem	237
Ngày thứ 4 — Gẫm về sự Giuda giao ước sẽ nộp Đức Chúa Giêsu cho các kẻ cả nước Giudêu	239
Ngày thứ 5 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu	

ăn bữa tối về ngày lễ trọng nhứt trong đạo Giudêu	241
Ngày thứ 6 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu làm phép rửa chơn	244
Ngày thứ 7 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu rửa chơn đoạn, thì răn bảo các đầy tớ là thế nào	247
Chúa nhựt thứ năm mươi — Gẫm về Đức Chúa Giêsu lập phép Thánh thể	250
Ngày thứ 2 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu chỉ tỏ kẻ toan nộp Người trong khi ăn tiệc	253
Ngày thứ 3 — Gẫm về sự đầy Đức Chúa Giêsu cãi nhau	256
Ngày thứ 4 — Gẫm về lời Đức Chúa Giêsu giảng về sự kính mến Đức Chúa Trời và thương yêu người ta, cùng dạy về sự cầu nguyện	258
Ngày thứ 5 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu an ủi các đầy tớ	261
Ngày thứ 6 — Gẫm về lời Đức Chúa Giêsu xin cùng Đức Chúa Cha phù hộ cho đầy tớ mình	263
Ngày thứ 7 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu ở nhà tiệc ly, mà vào vườn Giếtsema- ni, cùng về sự Người phán trước về các thánh Tông đồ sẽ bỏ Người mà trốn	266
Chúa nhựt thứ nhứt mùa Chay cả — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu ở trong vườn	

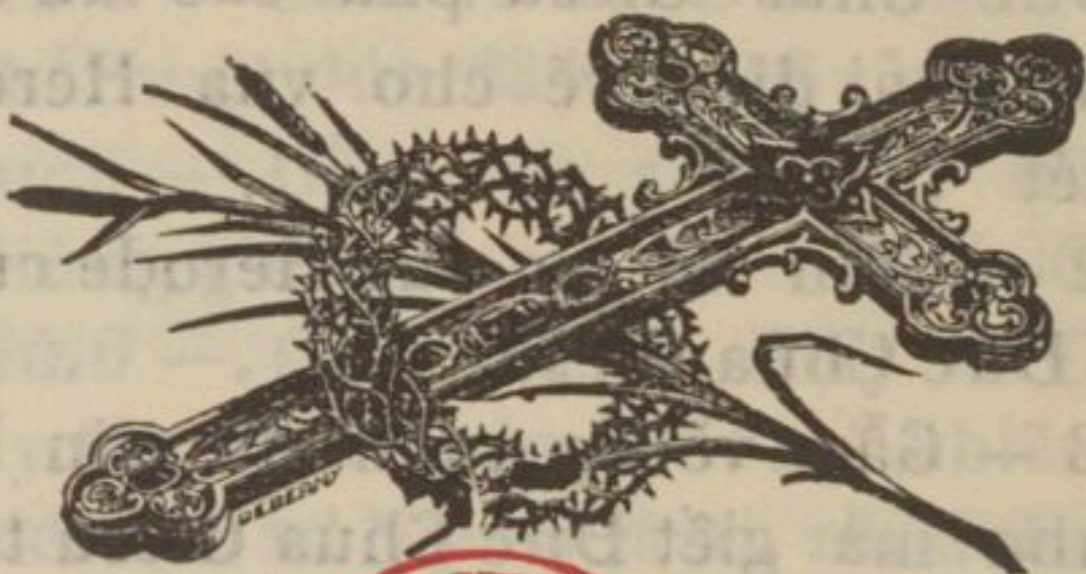
Giếtsemani lo buồn sợ hãi	269
Ngày thứ 2 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu cầu nguyện trong vườn Giếtsemani	272
Ngày thứ 3 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu đang hấp hối, thì mồ hôi cùng máu chảy ra	274
Ngày thứ 4. — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu cầu nguyện đoạn, lại về thăm đầy tớ.	277
Ngày thứ 5 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu ra rước quân dữ	279
Ngày thứ 6 — Gẫm về sự Giuda hôn mặt Đức Chúa Giêsu	281
Ngày thứ 7 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu tỏ mình ra cho quân dữ	283
Chúa nhật thứ hai trong mùa chay cả — Gẫm về sự ông thánh Phêrô bình Đức Chúa Giêsu	287
Ngày thứ 2 — Gẫm về sự quân dữ bắt Đức Chúa Giêsu và các đầy tớ Người trốn đi hết	289
Ngày thứ 3 — Gẫm về sự quân dữ điệu Đức Chúa Giêsu đến cùng thầy cả trước hết.	292
Ngày thứ 4 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu phải một đũa đầy tớ thầy cả vả mặt	295
Ngày thứ 5 — Gẫm về sự quân dữ làm chứng gian mà cáo Đức Chúa Giêsu	297
Ngày thứ 6 — Gẫm về sự thầy cả Caipha lấy tên Đức Chúa Trời mà khiến Đ. C. Giêsu tỏ ra Người là ai, rồi đoán Đ. C. Giêsu đã nói lộng ngôn phạm thượng.	299

- Ngày thứ 7 — Gẫm về những sự xấu hổ si
nhục Đức Chúa Giêsu đã chịu trong
đêm Người phải bắt 302
- Chúa nhật thứ ba trong mùa Chay cả —
Gẫm về sự ông thánh Phêrô chối Đức
Chúa Giêsu lần thứ nhất 306
- Ngày thứ 2 — Gẫm về sự ông thánh Phêrô
chối Đức Chúa Giêsu lần thứ hai và
lần thứ ba 308
- Ngày thứ 3 — Gẫm về sự quân dũ điệu Đức
Chúa Giêsu đến mà nộp cho quan
Philatô 311
- Ngày thứ 4 — Gẫm về sự Giuda ngã lòng
trông cậy là thề nào 313
- Ngày thứ 5 — Gẫm về sự quân dũ điệu Đức
Chúa Giêsu đến trước mặt quan Phi-
latô 315
- Ngày thứ 6 — Gẫm về sự quan Philatô tra
xét Đức Chúa Giêsu 319
- Ngày thứ 7 — Gẫm về sự quan Philatô cứ
tra xét việc Đức Chúa Giêsu 321
- Chúa nhật thứ bốn mùa Chay cả — Gẫm về
sự Đức Chúa Giêsu phải cáo lãn sau
hết và phải điệu về cho vua Herode
tra xét 325
- Ngày thứ 2 — Gẫm về sự vua Herode cười
nhạo Đức Chúa Giêsu 327
- Ngày thứ 3 — Gẫm về sự quân dũ xin tha
Baraba mà giết Đức Chúa Giêsu trên
cây thánh giá 330

Ngày thứ 4 — Gẫm về sự quan Philatô theo lòng dân	332
Ngày thứ 5 — về sự Đức Chúa Giêsu chịu đánh đòn	334
Ngày thứ 6 — Gẫm về sự Đức Chúa Giêsu chịu đội mũ gai	337
Ngày thứ 7 — Gẫm về sự quan Philatô chỉ Đức Chúa Giêsu cho dân xem mà rằng : « Này là người »	339

Phần phụ thêm

Lễ ông thánh Phanxicô Xavie (3 Décem- bre	343
Lễ Đức-Bà chẳng hề mắc tội tổ tông truyền (8 Décembre)	345
Lễ ông thánh Gioan Tông-đồ (27 Décem- bre)	347
Lễ Đức-Bà dâng Đức Chúa Giêsu vào đền thánh (2 Février)	349
Lễ ông thánh Giuse (19 Mars).	350
Lễ Đức-Bà chịu truyền tin (25 Mars).	352



IMPRIMERIE de GUINHO

8-7-30



IMPRIMERIE de QUINHON

6-7-30

